

VIÊN GIÁC



SỐ NR. 160 TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỰ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
PL. 2.551 NĂM THỨ 30 - THÁNG 8 NĂM 2007; JAHRGANG 30. AUGUST 2007 - AUSGABE IN VIETNAMESISCH





Thơ Hoa sen

Mỗi năm một mùa An Cư Kiết Hạ như thế, để chư Tăng Ni có cơ hội vân tập về một trụ xứ, nhằm thúc liễm thân tâm, giữ gìn giới luật và đồng thời đây cũng là cơ hội chư Phật Tử về chùa để Tu Gieo Duyên trong một thời gian ngắn.

Năm nay (2007) chùa Viên Giác tại Hannover vẫn tổ chức An Cư Kiết Hạ và lồng vào đó có khóa Tu Gieo Duyên cho các Phật Tử tại gia từ ngày 1 đến ngày 13 tháng 7 năm 2007. Trong thời điểm này có một Tiểu Giới Đàn Sa Di, Sa Di Ni, Thức Xoa Ma Na Ni, tổ chức cho 10 giới tử, mà hơn phân nửa đã là người Đức. Hai giới tử còn lại phục giới Sa Di và giới Tỳ Kheo. Ngoài ra cũng đã có 19 giới tử thọ Bồ Tát Giới tại gia.

Cũng trong khuôn khổ của mùa Tu Gieo Duyên, Hội Phật Tử Việt Nam Ty Nạn tại CHLB Đức đã tổ chức một ngày họp tại chùa vào ngày 7. 7. 2007 nhằm kiểm điểm những công việc Phật sự trong thời gian qua và vạch định chương trình sinh hoạt cho năm 2008 sắp đến. Năm tới sẽ là năm có nhiều sự kiện quan trọng như: Kỷ niệm 30 năm thành lập Chùa Viên Giác, Hội Phật Tử và Báo Viên Giác. Nên ngay từ bây giờ các thành viên của Giáo Hội cũng như của Hội Phật Tử và Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Đức sẽ nỗ lực thực hiện.

Mùa Phật Đản 2551 đã qua; nhưng dư âm vẫn còn đó. Vì lẽ số người về chùa tham dự trong 3 ngày vào cuối tháng 5 năm 2007 vừa qua đã lên đến con số kỷ lục là 9.000 người. Từ trước đến nay chùa chưa bao giờ đón tiếp số Phật Tử về tham dự đông như thế, mà đa phần là giới trẻ. Điều đó lại càng mừng hơn nữa. Vì tre đã già và măng đang mọc để tiếp nối con đường tâm linh ấy. Quả thật „phép Phật nhiệm mầu“.

Mùa hè năm nay Âu Châu hầu như không có. Nó đến quá sớm vào tháng 5, rồi ra đi vào tháng 6, tháng 7. Không biết tháng 8, tháng 9 mùa hè có trở lại một lần nữa không, chứ thật ra mọi người đang trông chờ những tia nắng sưởi ấm làn da, như chờ đợi một người thân đi xa lâu ngày sẽ trở về vậy. Đây cũng là một ước mơ, ước mơ rất nhỏ bé mà ít khi hiện thật.

Con người đã làm hại đến thiên nhiên quá nhiều; nên có phải đây là cơ hội để thiên nhiên trừng phạt lại con người chăng? Đây cũng là nhân quả, đây cũng là sự tương tức vậy. Vì cái này có, tức cái kia sẽ có. Cái kia có, sẽ tác dụng tương phản lại cái này v.v... Đó chính là pháp duyên sanh và duyên khởi mà chư Phật đã dạy cho chúng ta trong bao nhiêu đời nay.

Có những thế hệ thứ hai và thứ ba tiếp tục được sinh ra và kế thừa thế hệ thứ nhứt từ Việt Nam đến các xã hội Âu Mỹ từ hơn 30 năm nay. Ngày nay các em được sinh ra và lớn lên

ở nơi đây đã thành công ở nhiều phương diện trong xã hội. Đó cũng nhờ các em hấp thụ được hai nền văn hóa song hành. Đó là nền văn hóa của người mẹ sinh ra mình và nền văn hóa bản xứ. Đây chính là sự thăng hoa trong cuộc sống của gia đình và ngoài xã hội, mà những đứa trẻ cùng trang lứa ở nơi sở tại không có được. Các em này chỉ hưởng được gia tài của một nền văn hóa bản địa mà thôi. Do đó cách đối xử, sự thăng hoa cuộc sống, so ra không bằng những em có cả hai nền văn hóa song vận.

Có những người Việt Nam qua nước Lào sinh sống đã nhiều đời nay; nên họ cũng đã ảnh hưởng văn hóa của Lào không ít, mà văn hóa ấy vốn dĩ do văn hóa của Phật Giáo ảnh hưởng rất nhiều trong cuộc sống hằng ngày của họ. Rồi những người Lào gốc Việt ấy ngày nay họ đến Âu Mỹ định cư; họ vẫn cố giữ nếp sống hiền hòa ấy và họ cũng đã hội nhập vào xã hội thứ 3 này; nhưng cội nguồn là nước Việt và văn hóa của Lào họ vẫn không quên. Đây là một nét đẹp nên giữ gìn.

Đến ngày lễ hội, hay đặc biệt là sinh nhật, họ và thân nhân họ tập trung tại nhà chúc tụng nhau và tặng nhau những phẩm vật hay tiền bạc cho những ngày trọng đại ấy. Riêng tiền bạc họ cho kết thành một cây nhỏ và đem dâng cúng vào Tam Bảo để lo cho chùa và chư Tăng. Đây cũng là một nét đẹp của Đông Phương. Vì họ xả bỏ cái vị kỷ của chính mình và hiến dâng những gì thuộc về mình đó lên Tam Bảo để chứng minh và gia hộ. Ở Việt Nam chúng ta ít có tục lệ này. Dĩ nhiên là những hình thức tế lễ khác cũng có diễn ra vào những ngày hội; nhưng phần tâm linh sâu sắc như dân tộc Lào đã ảnh hưởng nơi Phật Giáo trông ra chưa sánh bằng.

Ngày nay sự giáo dục của phương Tây cho con trẻ trông ra thông thoáng hơn, chi tiết và tiến bộ hơn ngày xưa rất nhiều; nhưng so về kinh nghiệm của sự sống cũng như môi trường sống có nhiều trường hợp chưa ứng dụng hoàn toàn được. Ví dụ như sự tự do cho phép con cái ở học đường, mà học bạ ở một lứa tuổi nào đó cha mẹ không được quyền xem cũng như không được quyền dạy dỗ lớn tiếng. So ra cái học ngày xưa và ngày nay có nhiều sự thay đổi quá. Không biết rằng xã hội này sẽ đi về đâu? Ngày xưa người ta định đoạt bằng khả năng có thể qua học lực của mỗi con người. Còn ngày nay người ta, nhất là giới trẻ không định chuẩn của sự sống bằng khả năng tự lực, mà toàn là nương tựa vào xã hội. Nếu cá nhân hư hỏng hay thất nghiệp thì đã có xã hội nâng đỡ; nhưng đến khi xã hội băng hoại như ngày nay thì ai và những gì là chỗ tựa cho xã hội đây ?

Ngày xưa và bây giờ chắc chắn cũng như thế thôi. Tôn Giáo vốn là sức mạnh của tâm linh mà vốn dĩ niềm tin là chất liệu dưỡng sinh của cuộc sống. Dầu cho nhân loại có trải qua bao thăng trầm vinh nhục, những triều đại, chính phủ liên tiếp đổi thay; nhưng tôn giáo vẫn tồn tại suốt cả chiều dài của lịch sử, chưa thay ngôi đổi chủ bao giờ cả.

Vào cuối tháng 7 năm 2007 này Đức Đạt Lai Lạt Ma, vị lãnh đạo tinh thần tối cao của Phật Giáo và nhân dân Tây Tạng, có ảnh hưởng rất mạnh trong thế giới ngày nay đã có mặt tại Hamburg, chủ trì hội nghị thành lập Giáo Đoàn Tỳ Kheo Ni Tây Tạng và dạy dỗ cho hơn 15.000 người Âu Châu về tinh thần Phật Giáo qua những kinh điển cổ Ấn Độ có tự ngàn xưa. Ngài có mặt ở nơi đâu, chính nơi ấy đã thể hiện được lòng từ bi, trí tuệ và sự lợi tha mang đến cho toàn thể mọi người hiện diện. Đây là một điểm son tuyệt vời trong lịch sử truyền thừa của Phật Giáo khắp Đông Tây ngày nay trên quả địa cầu này.

Xin chấp tay nguyện cầu cho con người ý thức nhiều hơn nữa về môi trường sống, về cách sống, về cách làm chủ của tự thân, để cho quả đất này có tuổi thọ được kéo dài thêm ra, muôn vật đều được nhờ và cùng hưởng chung sự lợi ích này.

• **Ban Biên Tập Báo Viên Giác**



GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT VIỆN HÓA ĐẠO

Thanh Minh Thiền Viện, 90 Trần Huy Liệu, P.15, quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh

Phật lịch 2551

Số: 07/VHĐ/TB/VT

THÔNG BẠCH VU LAN

Kính gửi:

Chư Tôn đức Giáo phẩm Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni và toàn thể Phật tử trong và ngoài nước.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Thưa chư liệt vị,

Giải trừ cái khổ bị treo ngược vừa là ý nghĩa thâm diệu của Vu Lan nhưng cũng vừa là sứ mệnh thiêng liêng trọng đại của hàng đệ tử đức Như Lai.

Mùa Vu Lan là mùa báo hiếu. Báo hiếu chỉ có nghĩa đích thực khi đại nguyện cứu khổ độ sanh được thể hiện trọn vẹn, bởi thế, ở đâu có khổ đau, ở đó cần đến năng lực từ bi cứu độ.

Giữa bối cảnh đầy khổ đau phiền lụy hiện nay, mỗi chúng ta hãy gắng là Bồ Tát Địa Tạng, không ngại có mặt ngay tại ngục tối A Tỳ. Với hạnh nguyện lớn lao như thế, chúng ta mới thắp sáng tinh thần cứu độ, mới thẳng lướt mọi sự áp chế và mới đáp ứng nhu cầu tâm linh của mọi giới quần chúng.

Thế giới mỗi ngày một tiến bộ nhưng Giáo Hội chúng ta thì luôn gặp bao hiểm lân, chương nạn; tuy nhiên, trong sứ mệnh độ sanh cao cả, người Phật tử luôn ý thức rằng, không có bất cứ thế lực nào có thể triệt hạ được ước vọng thể hiện chân lý của toàn thể Phật Giáo đồ trong và ngoài nước. Cái gì thuộc về chân lý thì hằng vĩnh bất biến, và đã là chân lý thì dù chỉ có một, chân lý vẫn cứ là chân lý, vì chân lý không tính bằng con số.

Chúng ta đang trực diện với vô vàn khó khăn, nhưng vấn đề ở đây không phải là khó hay dễ, vấn đề đặt ra ở đây là, ý lực của chúng ta có kiên vững, hạnh nguyện của chúng ta có sâu dày và quyết tâm của chúng ta có đủ mạnh để hàng phục mọi chương duyên nghịch cảnh?

Mùa Vu Lan cũng là mùa siêu độ, ý nghĩa siêu độ ở đây không là ý nghĩa tiêu cực của một tâm thức kiến chấp hạn hẹp. Với dụng lực của bồ đề tâm, không luận là thân hay sơ, cũng không phân biệt là địa phương này hay quốc gia nọ, mà pháp giới tứ sanh, lục đạo, thập loại cô hồn, nguyện cho tất cả, trượng thừa tịnh lực, siêu sanh lạc quốc.

Hiếu đạo là Phật đạo, hiếu tâm là Phật tâm, hiếu hạnh là Phật hạnh, thế nhưng chỉ bạt độ oan hồn uổng tử, nhưng không phát tâm cứu hộ người sống lâm cảnh đọa đày, đó cũng chưa phải là hiếu đạo, cũng chưa phải là hạnh nguyện xuất trần.

Bài học hiếu để sống thực mà ta có thể truyền đạt đó là, tích cực dẫn thân, dẫn thân chứ không phải là vong thân, chỉ có dẫn thân theo lý tưởng của Bồ Tát đạo, chúng ta mới thật sự cứu mình, giúp người. Mặt khác, nếu vì lợi dưỡng, đánh mất bồ đề tâm, thì dù làm bất cứ điều gì ngay cả những việc mà mình cho là thiện cũng chỉ là công cụ của thế quyền, tiếp tay tục hóa Phật Giáo, làm phân rã hàng ngũ Tăng Già, đây là bài học bất hiếu với Phật, với Tổ, với các bậc tiền bối hữu công.

Xin đừng ai trong chúng ta quên rằng, nếu không có quá khứ thì chẳng có cái gọi được là tương lai, chính thế, hướng đến tương lai, nhưng cũng đừng quên quá khứ, nhất là quá khứ đa sanh phụ mẫu, đặc biệt một quá khứ mà ở đó bao nhiêu công đức đã được huân tu, bao nhiêu thành tựu đã là chiếc nôi bảo lưu bản sắc đặc thù của quốc gia dân tộc.

Nhân mùa Vu Lan Báo Hiếu, thay mặt Hội Đồng Lưỡng Viện, tôi khuyến thỉnh chư vị nỗ lực hơn nữa trong sự nghiệp hoằng truyền chánh pháp, hết lòng gìn giữ tổ ấn tôn phong, sách tấn hàng hậu học bước theo dấu chân của chư lịch đại Tổ sư, kiên vững trước mọi nguy khốn, bảo vệ năng lực hòa hợp thanh tịnh, một lòng vì đạo, vì sự khổ đau của tất cả muôn loài để mãi là ngọn hải đăng giữa đêm dài lịch sử.

Bằng tất cả lòng tri ân và báo ân sâu xa lên đức Phật, tôi nhất tâm cầu nguyện nền văn minh từ bi luôn tăng tiến, chánh pháp trường tồn, thế giới nhân loại chung sống hòa bình, dân tộc tự do, bình đẳng và quyền con người mãi được tôn trọng.

Nam Mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Tôn Giả

Thanh Minh Thiền Viện,
Sài Gòn, ngày 01 tháng 8 năm 2007
Viện Trưởng Viện Hóa Đạo
Sa Môn Thích Quảng Độ
(Ký tên & đóng dấu)

• Tôn Giáo

Cuộc du hành sang Lạp Tát (Lhasa) của Tây Tạng

Tác giả : **Guiseppe Tucci**

Phỏng dịch : **Hòa Thượng Thích Trí Chơn**

(Tiếp theo VG 159)

CHƯƠNG 9 CUỘC SỐNG TẠI LHASA (LẠP TÁT)

Vượt qua bao núi đồi, những cơn gió mùa từ Ấn Độ đã thổi đến Lhasa. Dân chúng vui mừng vì nhờ vậy mà trời mới có mưa. Mấy hôm nay trời mưa nhiều tầm tã. Sau những cơn mưa đó, trời lại nắng tạnh trong xanh và quang đãng không có mây mù. Mọi người đều vui vẻ thích thú hưởng sự ấm áp sau những ngày mưa liên tiếp. Người ta ra cắm trại dựng những túp lều trắng bên cạnh bờ sông, nấu nướng ăn uống chung vui với gia đình. Ban đêm ngủ yên giấc, ban ngày họ nhảy xuống sông tắm. Giới làm ăn buôn bán, những tháng ngày này là dịp để cho họ nghỉ ngơi.

Vì thời tiết quá nóng cho nên người và thú vật đều cảm thấy khó chịu; do đó họ thích ra sống gần nước ở bờ sông. Một số người thì chờ đến mùa đông lạnh lẽo, họ sẽ kéo nhau qua Ấn Độ hay Trung Hoa để tránh cái lạnh buốt thấu xương. Những tháng nóng bức này các gia đình khá giả thường có tục lệ hay mời bạn bè về nhà chung sống với họ năm ba ngày. Mỗi công chức của chính phủ gần như bắt buộc phải mời đãi ăn uống vài hôm cho ít nhất hai trong số hai trăm hoặc sáu trăm nhân viên của chính quyền tại Lhasa. Ngày vui này bắt đầu từ sáng sớm kéo dài cho đến khuya. Một số gia đình nghèo đôi khi họ không lo nổi.

Ngoài ra, người ta còn tổ chức ngày hội lớn, tiếng Tây Tạng gọi là „Drunkor Tsalgyu” với hàng nghìn dân chúng tới tham dự. Đây là dịp để các nhân viên tuổi trẻ của nhà nước trở tài thiện xạ của mình. Người dự thi cỡi ngựa phi nhanh, tay cầm giáo, gươm phóng hoặc giương cung bắn tên vào đích trên tấm bia bằng gỗ đặt ở khoảng cách rất xa. Nguồn gốc ngày hội vui

này nhằm mục đích luyện tập quân sự cho quần chúng mà tất cả người dân phải thi hành nghĩa vụ chứ không ai trốn tránh được. Công chức trẻ tuổi của chính quyền được dịp thi thố tài năng của mình còn các khán giả giàu sang có cơ hội khoe quần áo thanh lịch đắt tiền. Dân tộc Mông Cổ và Thổ Nhĩ Kỳ thời xưa cũng tổ chức ngày hội hè cổ truyền giống như vậy.

Quan khách được chủ nhà mời dự tiệc thường đến từ sáng sớm và ở lại cho tới khuya. Lúc mười một giờ sáng, trước tiên khách được mời dùng bánh kẹo với nước trà. Khoảng mười hai đến một giờ trưa thì khách ăn cơm nấu theo kiểu Trung Hoa. Trên bàn người ta dọn nhiều đĩa thức ăn rau cải, mì phở và cơm canh. Thực khách dùng đũa làm bằng xương hoặc ngà voi để gắp đồ ăn. Tối ba giờ chiều, khách được mời uống trà lần nữa với đủ thứ bánh ngọt.

Khoảng từ năm đến sáu giờ chiều, khai diễn bữa cơm chiều, trước tiên khách ăn đậu phụng, đào lộn hột (hạt điều) và hạt bí ngô. Tiếp theo là các món ăn nấu với thịt dê, sau cùng là cơm với cá và đồ ngọt. Trong lúc dùng cơm, khách được mời uống rượu „chang”, trà hoặc nước cam. Thời gian khoảng giữa những bữa ăn, chúng tôi thấy các vị khách chơi súc-sắc ở trong vườn sau nhà. Đây là trò chơi khá nguy hiểm vì có người thua tới hàng trăm rúp-pi (rupees) chỉ trong vài giờ.

Mặc dù cuộc sống dân chúng tại Lhasa với đầy thú vui như vậy, nhưng không bao giờ người dân xao lãng bốn phận của họ. Hằng ngày mỗi sáng, chư Tăng vẫn tụng kinh ở chùa, các quan chức nhà nước đến cung điện Potala đánh lễ đức Đạt Lai Lạt Ma; và sau đó, tới văn phòng làm việc. Mọi sự đều tiến hành một cách chậm rãi, không có gì hấp tấp vội vàng. Trong khung cảnh một xã hội thanh bình như vậy rồi bỗng nhiên do tình hình chính trị thế giới biến chuyển đã tạo nên một làn mây đen bao phủ trên bầu trời yên tĩnh của quê hương xứ tuyết này.

Chủ trương khép kín đối với thế giới bên ngoài từ trước nay vẫn không cứu đất nước Tây Tạng thoát khỏi sự dòm ngó của những người ngoại quốc do tình hình biến đổi của thời cuộc. Thế chiến thứ ba với sự tàn phá chết chóc khủng khiếp sẽ xảy ra trong tương lai cho loài người trên trái đất vẫn là điều ám ảnh kinh hoàng nơi tâm trí của những người dân chất phác hiền lành xứ Tây Tạng. Dân chúng tại Lhasa vẫn thường nghĩ đến sự liên hệ giữa đất nước của họ với các quốc gia khác nhưng rất tiếc họ không hiểu gì mấy về các biến cố xảy ra trên chính trường quốc tế trong nhiều thập niên qua.

Dù sao, dân chúng Tây Tạng ngày nay không thể nhắm mắt quay lưng hoặc thờ ơ không quan tâm đến các chính biến hiện đang và sắp xảy ra bên ngoài quê hương của họ. Nhiều thế kỷ trước, danh từ tiếng Tây Tạng „Chilimpas” có nghĩa là „người ngoại quốc” rất xa lạ; song những năm gần đây vì tình hình chính trị thay đổi, họ có dịp tiếp xúc với một số nước ngoài

như Anh Quốc, Trung Hoa và Nga Sô. Ngày nay, các nhà lãnh đạo chính trị của Tây Tạng cần nên tiên liệu trước họ sẽ phải hành động ra sao khi một cuộc xung đột mới xảy ra giữa các siêu cường trên thế giới? Chính quyền Tây Tạng có thể đứng ngoài cuộc thế chiến đó hay không?

Họ không thể chỉ làm lễ cầu nguyện do ba ngôi chùa lớn theo phái Mũ Vàng Depung, Sera, và Ganden cùng nhau hợp tác tổ chức tại Lhasa để mong tránh khỏi chiến tranh như những năm trước đây. Mỗi chùa chỉ gửi 1.000 vị Lạt Ma đến tham dự buổi lễ đó. Người ta chặt một đồng cỏ và nhánh cây khô to lớn tại một công trường chính trong thành phố. Dân chúng làm lễ đốt cháy đồng cỏ và cành cây này để trừ tà yểm ma nhằm mục đích xua đuổi và ngăn chặn chiến tranh không xảy ra trong nước. Vào lúc hai giờ chiều, Ngài Viện trưởng chùa Depung, đầu đội chiếc mũ lễ màu vàng, hướng dẫn các vị Lạt Ma quần y màu đỏ rời chùa từ từ chậm rãi tiến vào công trường. Ngài ngồi chồm hổm yên lặng và đọc lời chú nguyện bên cạnh đồng cỏ và những cành cây khô này.

Một lát sau, vị Hòa Thượng trụ trì chùa Ganden xuất hiện trong chiếc y màu vàng. Ngài đi dưới chiếc lọng vải vàng rực rỡ, và theo sau là các vị Lạt Ma hóa thân của nhiều tu viện tại Lhasa. Đến công trường, Ngài an tọa dưới cái tàng lọng bằng vải màu trắng và buổi lễ bắt đầu. Nửa giờ sau, một đám đông quần chúng mặc y phục nhiều màu sắc rực rỡ, tay họ cầm cờ ngũ sắc vừa phất vừa nhảy múa. Những người này là đệ tử của Pháp sư chùa Nechung. Ngài là nhà tiên tri của quốc gia, có khả năng huyền bí, biết trước mọi việc sắp xảy ra và khống chế diệt trừ được các loài ma quỷ.

Ngài đội chiếc vương miện phía trên có gắn chùm lông chim đà điểu, và cùng với các đệ tử đi hầu hai bên, Ngài hướng tiến về phía mỗi lửa đặt trên giàn những cành cây khô. Ngài ngưng lại giây lát nhìn quanh như tìm kiếm vật gì. Người ta đưa cho vị Pháp sư một cây cung với mũi tên. Ngài bắn tên vào mỗi lửa, tức thì ngọn lửa bốc lên thiêu rụi cả đồng cỏ lớn nhằm xua đuổi, diệt trừ những ma quỷ thường gieo rắc, gây tai họa chiến tranh cho con người. Thành linh vị Lạt Ma pháp sư ngã xuống đất bất tỉnh, được người ta khiêng đi trên chiếc giường vải, giữa tiếng reo hò của đông đảo dân chúng, trong lúc các chiến sĩ mặc áo giáp đứng bắn ra từ những ụ súng hỏa mai cổ kính.

Sự huyền bí hiện đang còn ngự trị khắp nơi ở Tây Tạng. Mọi người dân luôn luôn tin tưởng vào khả năng tu luyện, trì chú của các vị Lạt Ma, và nương vào thần lực siêu hình, các Ngài có thể khống chế, tiêu diệt được các loài ma quỷ. Nhờ tiếp xúc với ánh sáng văn minh Tây phương, tấm màn bí ẩn lần lượt được vén lên, nhưng nó vẫn còn ảnh hưởng nặng nề, sâu xa ở đất nước này.

(Còn tiếp)

Hai đường

** Hòa Thượng Thích Nguyên Đạt
Tu Viện Liễu Quán*



*Hai đường Phàm Thánh song song,
Đường Mong đường Tránh còn ai nhận giùm.
Hai đường Thiện Ác song song,
Đường nào cũng dính chấp tay nguyện cầu.*

*Hai đường Thương Ghét song song,
Đường nào cũng khó xin quăng cái vèo.
Hai đường Bì Thù song song,
Đường nào cũng loạn cát đầu bảy giờ.*

*Đường tu đường tục song song,
Đường nào cũng muốn làm sao bây giờ.
Hai đường „Không“, „Có“ song song,
Tu thời theo „Có“ hay là theo „Không“.*

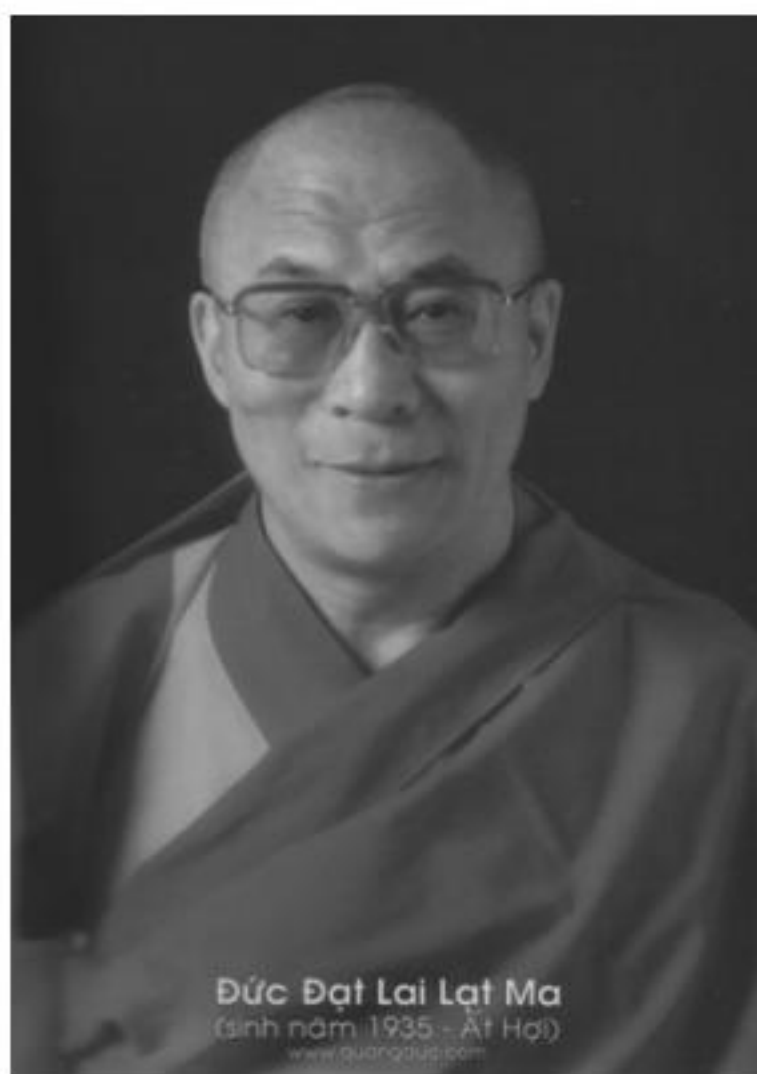
*Hai đường „Bỏ Đẻ“, „Phiền Nãi“ song song,
Nơi thì giải thoát nơi kia dọa dầy,
Người tu bỏ „đọa“ chọn „đề“,
Còn lâu mới đến Bỏ Đẻ cửa Không !*

*Ở đời chẳng biết đường nào,
Xin người tìm đến cửa Thiền mà tu,
Cửa Thiền là cửa không không,
Để người qua đó viên dung đôi đường.*

Hannover, 6 Juli 2007

Lời ngỏ: Nhân chuyến hoằng pháp của Đức Đạt Lai Lạt Ma tại Hamburg, CHLB Đức từ ngày 21 đến 28.7.2007, chúng tôi sẽ lần lượt đăng những phần quan trọng trong cuốn Sức Mạnh của Lòng Từ do Tỳ kheo Thích Nguyên Tạng dịch từ The Power of Compassion của Đức Dalai Lama do nhà xuất bản Quảng Đức, Úc, ấn hành tháng 4 năm 2007.

(Viên Giác)



Phật sống Tây Tạng

(TIBET'S LIVING BUDDHA)

By Pico Iyer

• Thích Nguyên Tạng dịch

Đêm Hy Mã Lạp Sơn vang lên tiếng chó sủa. Ánh sáng lập lòe bên kia sườn đồi. Dưới vòm trời sao, trên lối mòn tăm tối giữa những hàng thông, một nhóm người hành hương trong y phục tã tời đang bước đi, miệng lầm bầm cầu kinh. Ngay trước lúc rạng đông, khi những đỉnh núi tuyết ở phía sau nhuộm màu hồng đậm, đám đông ở bên ngoài ngôi chùa Namgyal ba tầng ở Dharamsala, miền Bắc Ấn Độ, trở nên yên lặng. Một người có tướng mạo mạnh mẽ, lưng hơi khòm bước vào đưa đôi mắt sáng nhìn khắp mọi người, khuôn mặt hoan hỷ với nụ cười rộng không tắt trên môi. Thấp tùng theo sau ngài là các tăng sĩ mặc áo đỏ thắm và đầu đội mũ màu vàng. Vị mới đến đi thẳng lên điện Phật. Nơi đó, các vị phụ tá ngồi nghiêm trang phía trước ngài. Khi mặt trời ló dạng, tiếng tù-và vang vọng cả một vùng thung lũng ở bên

dưới, Đức Đạt Lai Lạt Ma chủ trì một nghi lễ đón mừng năm mới, năm con Rồng Đất.

Vào ngày mừng hai Tết Losar, hội mừng xuân mới của Tây Tạng, vị Phật sống của khoảng mười bốn triệu người về tiếp kiến công chúng. Đến tám giờ sáng, đoàn người đến viếng thăm Ngài đứng thành một hàng dài nửa dặm dọc theo con đường núi quanh co ở bên ngoài ngôi nhà gỗ thoáng khí của Ngài ở vùng núi. Họ là những người sơn cước phong trần trong những chiếc mũ rộng vành, những người Tây Phương để tóc dài, những bé gái mặc những bộ áo lụa đẹp nhất, tất cả sáu ngàn dân làng, và hàng ngàn người khác nữa. Tiếp đó là ba mươi người khách với y phục bám bụi đường vừa rời khỏi Tây Tạng đứng chen chúc ở bên trong ngôi nhà. Khi trông thấy vị lãnh tụ lưu vong của mình lần đầu tiên sau gần ba mươi năm, họ liền oà lên khóc nức nở, rồi những tiếng sụt sịt sau đó. Trong suốt những khoảnh khắc đó, Tenzin Gyatso, nhà lãnh đạo thế quyền và giáo quyền của Tây Tạng, hóa thân của Bồ Tát Quán Thế Âm qua danh hiệu Đạt Lai Lạt Ma thứ 14, một dòng truyền thừa không gián đoạn kể từ 597 năm qua, vẫn trầm tĩnh an nhiên.

Sau đó Ngài giải thích rằng, ở Tây Tạng lễ Losar thường được cử hành trên sân thượng của cung điện Potala cao mười ba tầng, với những cái bánh nướng được bày ra cho mọi người. *"Mỗi năm tôi lại thực sự lo ngại khi nhìn người ta cứ nhào tới lấy bánh. Thứ nhất là tòa nhà lâu đời có thể sụp đổ bất cứ lúc nào và thứ hai, có thể có một người nào đó rơi từ trên nóc nhà xuống dưới đất. Bây giờ việc đó diễn ra ở đây lặng lẽ hơn nhiều"*. Giọng nói của Ngài trở nên trầm ấm thân tình.

Từ năm 1959, cuộc nổi dậy của người Tây Tạng chống lại những lực lượng chiếm đóng của Trung Quốc đã đưa đến việc Đức Đạt Lai Lạt Ma phải sống lưu vong ở Ấn Độ, nhưng tinh thần của nền tín ngưỡng cổ truyền, có tính chất như truyện cổ tích, vẫn còn sống mạnh mẽ ở Dharamsala này - nơi trước kia vốn là đồn lính của chính quyền thuộc địa Anh Quốc, cách thủ đô New Delhi 250 cây số về hướng Bắc. Ở đây, với một nhà tiên tri quốc gia, một Lạt Ma có quyền năng làm mưa, một số y sĩ, mấy nhà chiêm tinh và một nội các gồm bốn người, Đức Đạt Lai Lạt Ma, là hóa thân của tất cả những gì mà Ngài đã làm kể từ khi bước lên ngai sư tử ở Lhasa vào năm lên bốn tuổi.

Nhưng dù "Người bảo hộ xứ tuyết" (Protector of the Land of Snows) có tất cả những nét huyền bí của vương quốc huyền diệu mà người Tây Phương tưởng tượng lại và đặt tên là Shangri-la, Ngài vẫn là một nhà lãnh đạo trong cõi giới trần tục này. Từ năm mười lăm tuổi Ngài buộc phải lo toan với những nhu cầu của nhân dân Ngài trước những mưu đồ đối nghịch của Bắc Kinh, Washington và New Delhi. Tình trạng luôn luôn nóng bỏng đó đã đi tới cực điểm trong mùa thu vừa qua khi người Tây Tạng nổi dậy ở Lhasa, chính quyền Trung Quốc đã giết chết ba mươi hai người, Đức Đạt Lai Lạt Ma mở cuộc họp báo lớn đầu tiên của

Ngài ở Dharamsala, và Quốc Hội Hoa Kỳ đồng ý lên án hành động của Trung Quốc. Những cuộc nổi dậy đã bộc phát trong mấy tuần vừa qua, nhưng ngay cả trước đó, vị tu sĩ Phật Giáo khiêm tốn này đã thấy mình không chỉ là biểu tượng tinh thần nối kết một trăm ngàn người Tây Tạng lưu vong với sáu triệu người vẫn sống dưới ách thống trị của Trung Quốc mà còn là một nhân vật lãnh đạo về chính trị cho xứ sở nữa. Ngài cười vui vẻ và nói *"Đức Đạt Lai Lạt Ma thứ 14 có lẽ là người nổi tiếng nhất trong tất cả các vị Đạt Lai Lạt Ma. Nếu người Trung Hoa đã đối xử với người Tây Tạng giống như người anh em thực sự thì có lẽ vị Đạt lai Lạt Ma này không nổi tiếng như vậy. Vì thế, tất cả là nhờ có người Trung Hoa"*. Mắt Ngài sáng lên một cách châm biếm.

Đức Đạt Lai Lạt Ma được xem là hóa thân của Bồ Tát Quán Thế Âm, điều hành một chính phủ lưu vong, là một tiến sĩ siêu hình học. Nhưng có lẽ điều kỳ diệu duy nhất về Ngài chính là tính nhân bản thành thực và mạnh mẽ nơi Ngài. Với phong thái riêng, vị Phật sống qua hình ảnh quen thuộc với đôi giày màu nâu cùng bộ y màu đỏ thắm của mình, và cặp mắt vẫn có nét tinh nghịch mà thuở ấu thời từng làm cho các Lạt Ma của mình phải hốt hoảng vì tài chơi trò trốn tìm nghịch ngợm. Ngài thích chăm sóc vườn hoa, ngắm bầy chim rừng, sửa chữa những chiếc đồng hồ, máy thu thanh và nhất là hành thiền tĩnh tọa. Và ngay cả đối với những kẻ đã giết tới một triệu hai trăm ngàn người dân của Ngài và phá hủy sáu ngàn hai trăm năm mươi bốn ngôi tự viện của Tây Tạng, Ngài vẫn tha thứ cho họ. Ngài nói: *"Là những hành giả tu theo giáo lý Đại Thừa, chúng ta cầu nguyện mỗi ngày để phát triển một loại tâm từ bi vô giới hạn. Vì vậy không có lý do gì để nuôi dưỡng lòng thù hận người Trung Quốc. Chúng ta hãy phát khởi đại bi tâm đối với họ"*.

Vị Phật vương thứ mười bốn của Tây Tạng ra đời trong một gia đình nông dân ở ngôi làng nhỏ Takster vào năm 1935. Khi ngài được hai tuổi, một phái đoàn tăng sĩ tìm đến ngôi nhà nhỏ của Ngài do có sự xuất hiện của những dấu hiệu như: một xác chết có vẻ như cử động, linh cảm từ hồ thiêng và những đám mây lành, cho thấy Ngài là hóa thân mới của vị thần chủ của Tây Tạng. Hai năm sau đó, sau khi trải qua những cuộc trắc nghiệm phức tạp, chú bé đã được một phái đoàn gồm mấy trăm người cung thỉnh về thủ đô Lhasa. Ở đó Ngài sống xa gia đình cùng với người anh trai trong cung điện Potala rộng lớn với một ngàn căn phòng và học một khóa giáo lý kéo dài mười tám năm. Lên bảy tuổi, Ngài tiếp phái đoàn của Tổng Thống Mỹ Franklin Roosevelt và cầu nguyện trước hai mươi ngàn tăng sĩ. Nhưng lúc đó Ngài vẫn là một Lạt Ma tí hon bình thường, thích chạy quanh cung điện trên chiếc xe hơi đạp và đùa nghịch với các anh em ruột của mình, Tenin Choegyal, em trai của Đức Đạt Lai Lạt Ma nhớ lại *"Một ngày mùa hè, vào năm tôi được bảy tuổi, mẹ tôi đưa tôi đến cung điện mùa hè Norbulingka để thăm Đức Đạt Lai Lạt Ma. Khi chúng tôi tới nơi, Ngài đang tưới nước những cây kiểng của mình, và Ngài đã chia ngay vòi nước vào tôi"*.

Cũng trong khoảng thời gian đó, Lạt Ma tí hon tinh nghịch lần đầu tiên biểu lộ những năng khiếu về khoa học của mình. Ngài tự học những nguyên tắc của động cơ nổ và tự sửa chữa cái máy phát điện của Cung Điện Potala khi nào nó trục trặc. Ngài chỉ được phép nhìn ra thế giới bên ngoài qua tấm màn lụa của chiếc kiệu bằng vàng của mình, vì vậy Ngài dùng máy chiếu để xem những cuốn phim mà Ngài thích như loạt phim "Tarzan", phim "Henry V, vua Anh Quốc", và nhất là những cuốn phim thu hình chính thủ đô Lhasa. Ngài nhớ lại là mình thường trèo lên nóc điện Potala lấy ống viễn vọng kính và thích thú quan sát những cư dân của thủ đô Lhasa đang sinh hoạt trong đời sống hằng ngày của họ.

Năm 1950, sự cô lập của "viên ngọc như ý" (*"Wish-Fulfilling Gem"*) và vương quốc miền núi của Ngài bị phá hủy khi quân Trung Quốc tấn công từ tám hướng khác nhau. Bất ngờ nhà lãnh đạo nhỏ tuổi này phải học một khóa cấp tốc về chính trị, để rồi đến Bắc Kinh thương thuyết với Chu Ân Lai (Zhou Enlai) và Mao Trạch Đông (Mao Zedong). Cuối cùng, vào tháng ba năm 1959, khi một cuộc đụng độ đẫm máu diễn ra với ba mươi ngàn người Tây Tạng đứng mảnh vùng lên chống lại sự cai trị hung bạo của Trung Quốc, Đức Đạt Lai Lạt Ma đã quyết định trốn khỏi cung điện mùa hè, hóa trang thành một người lính thường và leo qua những rặng núi cao nhất thế giới. Hai tuần sau, bị bệnh tiêu chảy và ngồi trên lưng một con trâu yak, "Vị thủ lĩnh hoa sen trắng" (Holder of the White Lotus) đã đi vào đất Ấn Độ như một người lưu vong cùng với tám chục ngàn người dân Tây Tạng khác.

Kể từ đó Ngài đã phải sống với sự cố gắng giữ thăng bằng trên sợi dây chính trị thế giới. Ngài là một vị khách của một quốc gia muốn Ngài giữ im lặng và là một kẻ địch của quốc gia mà nhiều nước trên thế giới đang ve vãn. Không nản chí, Đức Đạt Lai Lạt Ma đã tổ chức năm mươi hai khu định cư của người Tây Tạng ở Ấn Độ và Nepal cũng như thiết lập những viện bảo tồn nghệ thuật, kinh sách và y học truyền thống của Tây Tạng. Trong mấy năm sau đó, ngài bắt đầu đi vòng quanh thế giới giống như một vị Giáo Hoàng của Phật Giáo để diễn thuyết ở Đại học Harvard, Hoa Kỳ, tiếp kiến Đức Giáo Hoàng John Paul đệ nhị và gặp các tín đồ Phật Giáo trên khắp thế giới, dù họ là nông dân thất học hay là diễn viên (diễn viên điện ảnh người Mỹ Richard Gere - người bắt đầu nghiên cứu Phật Giáo từ năm 1982). Ngài muốn luôn luôn nhìn thấy những phương diện tích cực của đời sống, Ngài cảm thấy rằng sự lưu vong cũng có những mặt tốt của nó. *"Khi chúng tôi ở Tây Tạng, có những hoạt động nghi lễ chiếm nhiều thời giờ mà thực chất không có ý nghĩa gì nhiều. Tất cả những chuyện đó bây giờ không còn nữa. Tôi nghĩ như vậy là tốt. Bây giờ thì không cần đến những hình thức bên ngoài nữa"*.

Nhiều người Tây Tạng thuộc thế hệ trẻ muốn vị lãnh đạo của họ có nhiều tính chiến đấu hơn. Họ ủng hộ đường lối bạo động, vì họ nhận xét rằng có hơn ba ngàn tù nhân chính trị chỉ ở riêng miền trung Tây Tạng và chính quyền Trung Quốc đã đưa ít nhất là ba

trăm ngàn binh sĩ đến để chiếm đóng "nóc nhà của thế giới". Nhưng Đức Đạt Lai Lạt Ma vẫn chủ trương đường lối ôn hòa. Ngài trình bày: *"Khi tâm trí bị sự sân hận ngự trị thì nó có thể trở nên điên loạn. Người ta sẽ không thể quyết định đúng và không thể trông thấy sự thật. Nhưng nếu bình tĩnh và an định người ta sẽ trông thấy sự vật đúng như thật. Tôi nghĩ rằng các nhà chính trị cần phải có loại kiên nhẫn này. Chẳng hạn, so với các nhà lãnh đạo trước đây của Liên Xô thì ông Gorbachev là người bình tĩnh hơn nhiều và do đó hoạt động của ông hữu hiệu hơn"*.

Tuy nhiên, hiểu hòa không có nghĩa là thụ động, Ngài nói tiếp *"rốt cuộc người Trung Quốc sẽ phải nhận thức rằng Tây Tạng là một quốc gia riêng biệt. Nếu Tây Tạng đã luôn luôn thật sự là một phần của Trung Quốc thì dù muốn hay không muốn, người Tây Tạng cũng phải sống với sự kiện này. Nhưng sự thật không phải như vậy, do đó chúng ta có tất cả những lý do để đòi hỏi quyền lợi của mình"*.

Đức Đạt Lai Lạt Ma dành nhiều thời giờ để suy nghĩ về việc Phật Giáo Tây Tạng có thể dạy như thế nào và có thể học như thế nào từ những nền giáo thuyết khác. Chẳng hạn Ngài tin rằng Phật Giáo có thể hướng dẫn cho chủ nghĩa Marx biết cách thiết lập một chủ nghĩa xã hội đích thực *"không bằng võ lực mà bằng lý luận, bằng một sự luyện tập tâm trí rất nhẹ nhàng, bằng sự phát triển tâm từ bi"*. Ngài nhìn thấy nhiều điểm tương đồng giữa niềm tin của ngài và tâm lý học, vũ trụ học, thần kinh học, khoa học, xã hội học và vật lý học. Ngài nói: *"Có nhiều điều mà người Phật tử chúng ta nên học từ những phát hiện mới nhất của khoa học. Và các nhà khoa học có thể học từ những giáo lý của Phật Giáo. Chúng ta phải làm công việc nghiên cứu và rồi tiếp nhận những kết quả. Nếu không phù hợp với những kết quả trắc nghiệm thì chính những lời giảng của Phật cũng phải bị loại bỏ"*.

Sự cấp tiến của Ngài có khi làm cho người Tây Tạng hoang mang, dù họ là những người sẵn sàng từ bỏ mạng sống vì vị lãnh đạo của mình. Trong bản hiến pháp sơ thảo mà Ngài đã soạn vào 1963, vị Phật vương đã cho vào đó một điều trái ngược với ước muốn của người dân Tây Tạng, có thể làm cho Ngài bị lên án. Đó là việc Ngài đang xét lại cách thức mới để chọn vị Dalai Lama kế tục, có lẽ bằng một cuộc bầu cử giống như của Tòa Thánh Vatican của Ky Tô Giáo vậy, hoặc chọn theo tuổi tác, bãi bỏ tất cả những tập quán tìm kiếm vị hóa thân tái sanh. *"Tôi nghĩ rằng đã đến lúc, dù không nhất thiết phải có quyết định thật sớm, nhưng cũng phải có sự bắt đầu một cuộc thảo luận có tính cách chính thức hơn, để người dân có thể chuẩn bị tư tưởng cho việc này"*.

Trong lúc đó, nhà lãnh đạo lưu vong tiếp tục sống một đời sống đơn giản, vô vị kỷ, giống như giáo lý Trung Đạo của Phật Giáo, không tranh chấp với thế gian và cũng không bị thế gian ảnh hưởng. Ngài vẫn không chịu ngồi hàng ghế hạng nhất trên các chuyến bay và vẫn luôn tự xem mình là một "tăng sĩ đơn sơ" (simple Buddhist monk). Dù là một trong những học

Với cỏ bên đường



*Thôi thì về lại cố hương
Tôi là con của ruộng nương quê nhà
Sông còn ôm bãi chiều xa
Ong còn hút mật hoa cà vườn sau*

*Tha hương tôi đã bạc đầu
Chuyện đời muôn thuở nông sâu là thường
Trầm tư với cỏ bên đường
Núi chân tôi chạm giọt sương thuở nào*

*Trở về dưới bóng dừa cao
Ngồi nghe hồn của ca dao êm đềm
Ai ơi máu chảy về tim
Thơ tôi dân dã đi tìm nguồn xưa.*

• **Trần Văn Giã**

giả uyên bác nhất và là một trong những người trí tuệ nhất của tất cả các nền triết học trên thế giới, Ngài có tài thu tóm giáo thuyết của mình thành một điều thực dụng trong sáng, như đã kết tinh trong tựa đề cuốn sách xuất bản năm 1984 của ngài *"Từ Bi, Quang Minh và Trí Tuệ"* (Kindness, Clarity and Insight) do nhà xuất bản Snow Lion ấn hành. Ngài nói *"Tôn giáo thực sự của tôi là lòng từ bi"* (My true religion is kindness). Đây là một điều không may mắn cho chính phủ Trung Quốc khi họ đưng phải một người như Đức Đạt Lai Lạt Ma. Bắc Kinh đã phỉ báng Ngài khi gọi Ngài là "thây ma chính trị, thổ phi và phản bội" (political corpse, bandit and traitor), "tên đồ tể tay dính máu, sống bằng thịt người" (red-handed butcher who subsisted on people's flesh). Nhưng bất cứ ai gặp Đức Đạt Lai Lạt Ma cũng cảm thấy sự nồng ấm, nhân ái và từ bi của Ngài.

Đối với một người ngoài, đời sống của một vị Phật sống có vẻ rất cô đơn. Thêm nữa, trong mấy năm qua gần như tất cả những người thân cận của Ngài, nhất là vị giáo sư của chính Ngài, vị giáo sư phụ tá, mẹ và anh của Ngài, là người xưa kia đã chơi đùa với Ngài, đều đã lần lượt qua đời. Nhưng cũng như mọi điều khác, Đức Đạt Lai Lạt Ma chấp nhận thực tại một cách sâu sắc nhất. Ngài nói: *"Bạn cũ qua đời, bạn mới xuất hiện. Điều này cũng giống như ngày tháng vậy. Ngày tháng cũ trôi qua, ngày mới xuất hiện. Điều quan trọng là làm cho nó có ý nghĩa: Một người bạn đầy ý nghĩa hay một ngày đầy ý nghĩa"*. •

Lễ kính chư Phật

• Thích Chân Tuệ

(Cơ sở Phật học Tịnh Quang Canada)

Trong thập phương tam thế khắp pháp giới, có vô số Đức Phật, chúng ta đều dùng thân khẩu ý, tam nghiệp thanh tịnh, thường tu hạnh lễ kính. Nghĩa là chúng ta thường xuyên một lòng thành tâm kính lễ chư Phật mười phương, điều này là lẽ đương nhiên đối với những người Phật tử. Điều quan trọng cần lưu ý là chúng ta không những kính lễ mười phương chư Phật quá khứ, tức là chư Phật đã thành, mà chúng ta luôn luôn kính lễ chư Phật trong ba thời: quá khứ, hiện tại và vị lai.

Chư Phật hiện tại và vị lai là những vị nào, ở đâu, làm sao chúng ta biết được mà kính lễ? Thông thường ở thế gian, chỉ khi nào các bậc thánh nhân viên tịch, các nhà hiền triết qua đời rồi, người đời sau mới nhận ra được và tôn sùng, chiêm bái. Còn khi các vị đó đương thời, tại thế, vì mê muội, vì ganh tị đố kỵ, vì gièm pha phỉ báng, nói chung, vì vọng tâm tham sân si che lấp, không có bao nhiêu người thấy được, hiểu được, cảm nhận được sự siêu phàm, sự thanh cao bên trong cái hình tướng thế nhân của các vị đó. Đó là nói về các bậc chân tu thực học, đạo cao đức trọng, còn đối với mọi người khác thì sao?

Con người thường tưởng tượng rằng thánh nhân phải là những người có hình tướng dị thường, có hào quang tỏa khắp thân, có phép lạ chữa lành bệnh tật, có thần thông đi mây, cưỡi gió, lướt trên mặt nước, hô phong hoán vũ, làm được những chuyện kỳ đặc khác người. Cho nên con người thích chiêm ngưỡng, lễ lạy các vách tường, nóc nhà, gò mồi, ụ đất, ruộng chuối, gốc cây cao, ngọn cây sao, khe suối, hốc đá, hang sâu, bất cứ chỗ nào có người phao tin rằng có tiên thánh hiện ra nơi đó!

Hoặc là tôn sùng, lễ bái các người có hình tướng dị kỳ, râu tóc xồm xoàm, mười năm chưa tắm, bụi bặm dơ bẩn, móng tay cả tấc, thậm chí có người không bận quần áo gì cả! Hay sùng bái các người làm những việc khác thường như ngồi trên bàn chông, đi trên đồng lửa, quanh năm ngủ ngồi không nằm, ăn cơm muối mè, không dùng thức ăn nào khác, chỉ uống nước lạnh, không chịu uống thuốc men gì cả!

Tại sao có nhiều chuyện mê tín dị đoan như vậy, kể cả những người gọi là học thức, trí thức thế gian, bằng cấp này nọ? Bởi vì con người thường quá quan tâm đến phương diện vật chất, chỉ chú trọng đến cái thân xác của con người, mà quên đi phần tâm linh. Ngay khi còn sống tại thế gian, cái thân xác này còn không phải là mình, huống là sau khi chết. Tại sao vậy? Bởi vì chúng ta ai ai cũng muốn được trường sanh bất tử, muốn thân xác này trẻ mãi không già, đẹp mãi không nhăn, khỏe mãi không đau, sống hoài không chết, nhưng nào có được đâu? Đến khi nghỉ thở hai hôm là không ai dám đến gần!

Trong Kinh Hoa Nghiêm, Đức Phật có dạy: "*Nhứt thiết chúng sanh giai hữu Phật Tánh*". Nghĩa là bất cứ chúng sanh nào, bất cứ người nào trên thế gian này, không phân biệt hình tướng, không phân biệt tôn giáo, không phân biệt chủng tộc, không phân biệt sang hèn, không phân biệt địa vị, không phân biệt nam nữ, không phân biệt tuổi tác, không phân biệt học thức, không phân biệt xuất xứ, không phân biệt gì hết, mọi người đều có Phật tánh đồng như nhau, chỉ vì mê ngộ không đồng, nghiệp chướng khác nhau, cho nên hình tướng bên ngoài có sự khác biệt.

Chính vì con người chấp chặt cái hình tướng bên ngoài cho nên phân biệt tốt xấu, phải quấy, đúng sai, không hiểu được ngoài các thân xác ra, chính mình có Phật tánh, không hiểu được mọi người đều có Phật tánh như nhau. Do đó phiền não khởi lên, cuộc đời chìm đắm trong các sự tranh chấp, hơn thua, kiện thưa, đấu tranh, giành giật, phê phán, chỉ trích, chiếm đoạt.

Nếu thực sự hiểu được mọi người đều bình đẳng, đều có Phật tánh như nhau, thì con người không dám xúc phạm lẫn nhau, dù bằng hành động, lời nói hay ý nghĩ, huống là âm mưu hại nhau, kiện nhau ra trước ba tòa quan lớn, đòi bồi thường vài triệu đô la, để cả nhà xúm nhau chia chác! Thiệt là tội nghiệp lắm thay! Con người tạo nghiệp mà không hay, không biết! Hoặc biết mà vẫn cố phạm! Chư Tổ có dạy: *Chúng sanh nhìn chư Phật là chúng sanh, cho nên phiền não khổ đau. Chư Phật nhìn chúng sanh là chư Phật, cho nên niết bàn an lạc*. Nghĩa là những người phạm phu không biết mình có Phật tánh, không biết mọi người đều có thể thành một vị Phật trong tương lai, thường mang tâm trạng tự ti, hèn kém, luôn luôn mang "cặp kiếng chúng sanh", đó là cặp kiếng kỳ thị, bất bình đẳng, cho nên nhìn thấy tất cả mọi người chung quanh đều là chúng sanh như mình, thường là tệ hơn mình, xấu xa hơn mình, cho nên sanh tâm chán nản, ghét bỏ, khinh khi, giận tức, bức dọc, từ đó phiền não khổ đau bắt đầu.

Nói một cách thông thường đó là: Suy bụng ta ra bụng người. Người mang cặp kiếng màu đen, nhìn chỗ nào cũng thấy tối thui, nhìn người nào cũng tưởng là ma đen thui!

Còn chư Phật từ nhãn thị chúng sanh, thường nhìn cuộc đời bằng Phật nhãn, với tâm bồ đề giác ngộ, với "cặp kiếng bình đẳng", cho nên nhìn thấy rõ ràng người nào cũng có Phật tánh, cũng có khả năng thành một vị Phật, nếu giác ngộ, biết quay đầu hướng thiện, từ bỏ nghiệp chướng.

Trong nhà Phật, mọi người trân quý Phật tánh của nhau, nên thường chấp tay trước ngực, cúi đầu, chào nhau bằng câu "Mô Phật" hay "A Di Đà Phật", ngụ ý rằng "Búp sen xin tặng người. Một vị Phật tương lai".

Bởi vậy cho nên, tu hạnh "Lễ Kính Chư Phật", chúng ta tạo không biết bao nhiêu phước báu, được không biết bao nhiêu công đức, tránh không biết bao nhiêu phiền não khổ đau. Từ đó chúng ta sống trong sự cảm thông, tương kính, cho nên cuộc đời của chúng ta sẽ được an lạc và hạnh phúc dù chúng ta đang sống ở bất cứ nơi đâu, trong bất cứ hoàn cảnh nào. •

Tìm hiểu lễ Vu Lan Báo Hiếu hay rằm tháng bảy âm lịch : Trung Nguyên Địa Quan Xá Tội

• Trần Trọng Khoái

Từ thuở xa xưa, phần nhiều các nước Á Đông dùng Hán văn khi chưa sáng tạo văn tự riêng cho mình, nên việc học hành thi cử và văn thư hành chánh đều dùng chữ Hán. Do đó trẻ lên 5 học „Tam Tự Kinh” là loại sách mỗi câu 3 chữ, phần đầu đã thấy: „Hiếu ư thân, Sở đương thức” có nghĩa là hiếu với cha mẹ, các con cần biết. Học hiểu dần dần, người ta sẽ gặp:

*„Hiếu vi bách hạnh chi nguyên;
Dâm ư vạn ác chi thủ”
Đại ý:
Hiếu kính đứng đầu trăm nết đẹp;
Đắm say là gốc vạn thói hư”*

Vậy nên nhà thơ Nguyễn Công Trứ, đỗ giải nguyên năm Gia Long thứ 18, làm quan dưới 3 triều Minh Mạng, Thiệu Trị và Tự Đức đã mở đầu bài Tu Thân:

*„Thân phi ngô sở độc hữu
Vệ ta đừng mê tửu mê hoa.
Tấm thân ta quan hệ trẻ đến già,
Phụ mẫu đó mà quốc gia cũng đó”.*

Giáo dục ngày xưa hướng về Đức và Trí Dục, nên lớp Nho Sinh và nhân dân học làm lòng 2 chữ Hiếu Trung:

*„Lột lòng mẹ đã mang ơn sinh dưỡng;
Vào trường đời phải nhớ chữ hiếu trung”.*

Song song với Nho Giáo, Phật Giáo truyền bá ở Việt Nam rất sớm, đã phát triển nhiều cơ sở và phổ biến tôn chỉ khắp thủ phủ Luy Lâu của Giao Châu. Từ trước đã có các vị danh tăng Ma Ha Kỳ Vực, Khương Tăng Hội, Chi Cương Lương, gần đây có Ngài Mậu Bách sang hoằng pháp, hiện tại có Pháp Hiền Thượng Sĩ thường trú tại chùa Chung Thiên lãnh đạo tứ chúng đông đảo, phước duyên vẹn toàn (do Pháp sư Đàm Thiên tâu trình khi Tùy Văn Đế muốn đưa chư Cao Tăng và Pháp Bảo đến khai sáng Phật Giáo phương Nam cuối thế kỷ thứ VI).

Kinh tịch, giáo lý của Phật Giáo hợp với thế đạo nhân sinh, song hành với Nho Giáo, nên phát triển

nhANH chóng trong nhân gian. Lời Phật dạy: „Người quên ơn, dù đứng bên cạnh ta vẫn như cách ta ngàn dặm”, phải chăng Ngài muốn nhắc nhở tứ chúng đường hướng tu hành chân chính, không nặng về lễ bái cúng dường mà cần nghiên cứu giáo lý, mong có điều kiện phổ độ chúng sinh và phải biết ân báo ân hợp tình đời lẽ đạo là điều chính yếu.

Do đó Phật Giáo đề cao 4 trọng ân, dần dần trở nên lời phát nguyện chân thành của người học Phật:

*„Thượng báo tứ trọng ân,
Hạ tế tam đồ khổ”*

Đó là:

- Ân Tông Tổ và Cha Mẹ sinh thành,
- Ân Quốc Gia Dân Tộc
- Ân liệt vị khai nguyên tôn giáo và chư Thánh Triết Hiền Nhân,
- Ân Thầy Bạn và những người trợ duyên chúng ta trong cuộc sống, và cần tế độ 3 đường khổ trong các cảnh giới: Địa ngục, ngạ quỷ, thú cầm thấp sinh.

Bộ kinh Tam Bảo do nhà chùa và Phật tử thường trì tụng gồm 6 phần:

- Kinh Kim Cang Bát Nhã
- Kinh Kim Cang Thọ Mạng,
- Kinh A Di Đà,
- Kinh Hồng Danh Bảo Sám,
- Phẩm Phổ Môn,
- Kinh Vu Lan Báo Hiếu.

Mùa Vu Lan xuất xứ trong Kinh Vu Lan, Kinh Báo Ân Cha Mẹ, một phần trong Kinh Thiện Sinh do Đức Phật đã thuyết giáo nhiều nơi vậy.

Duyên khởi: Do tích Ngài Mục Kiền Liên cứu mẹ có từ thời Đức Như Lai còn tại thế. Trước khi quy ngưỡng Phật Đà, đức Mục Kiền Liên là vị Giáo chủ của Bái Hỏa Giáo. Ngài được lên ngôi vị cao quý đó, một phần lớn do ý muốn của mẹ Ngài là bà Thanh Đề. Bà thuộc hàng quý tộc, muốn cho con có danh vọng và địa vị hơn người, nên đã vận dụng khả năng của giai cấp mình trừ khử để thắng lướt các đối thủ, bất chấp đến việc làm tổn thương uy tín các học giả đương thời, xúc phạm đến thánh triết hiền nhân. Do đó sau khi chết bà phải đọa vào Á Tỳ địa ngục làm kiếp ngạ quỷ khổ khổ vô cùng.

Đức Mục Kiền Liên là một hiền giả chân chính, biết mình, biết người, Ngài luôn kính hiền trọng đạo, hay biết Đức Phật là đấng siêu việt giữa trần gian, vì chúng sinh mà dẫn thân tầm đạo, khi chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, Ngài thường thuyết pháp độ sinh, trở nên hàng đạo cao đức trọng, được thế nhân kính ngưỡng tôn vinh, nên Tôn Giả đưa đồ đệ đến quy y theo Phật.

Do tu chúng được phép lục thông (a) thấu triệt được lý nhân quả (b) và ghi nhớ lời Phật dạy về ân đức sinh thành, lâm lúc cha mẹ, còn vì con mà tạo nghiệp, Tôn Giả quán chiếu thấy mẹ đang thọ khổ nơi

âm cung, Ngài xót xa thương mến đích thân đến thăm viếng và mang cơm đến dâng mẹ.

Gặp con mừng rỡ, người đói thấy cơm vui vẻ biết dường nào, nên tay trái bưng bát tay phải vỗ vỗ bốc ăn với:

*„lòng bòn xén tiền căn chưa dứt,
sợ chúng ma cướp giết của bà".*

thế nhưng nghiệp lực của bà quá nặng, hay tại cảnh giới ngạ quỷ không cho phép ai được thọ dụng phẩm vật bất cứ từ đâu đến, thế là cơm hóa thành lửa than nên không dùng được! Có thể cơm trắng hóa than hồng là lửa tam độc tham-sân-si tự tiền căn chưa dứt? Hay luật nhân quả tự nhiên nhưng không một ai thay đổi được? Trước thâm tình mẫu tử, Tôn Giả rất bi lụy, Ngài ngậm ngùi giã từ mẫu thân, trở về bạch Phật tìm phương tế độ.

Đức Thế Tôn nhân cơ hội đó khuyến thị các hàng đệ tử tại gia, xuất gia nên thiết lễ Vu Lan và thi ân bố đức, thực hiện điều tốt đời đẹp đạo, để nhờ công đức tu hành thanh tịnh sau ba tháng „an cư kiết hạ" của chư Tăng Ni, hòa nhịp với lòng thành khẩn nguyện cầu của người con hiền cháu thảo, nên sự cảm ứng đạo giao này có thể cảm thông đến các đấng thiêng liêng cao cả, hàng phục được ma quân ác thú, đương nhiên là cha mẹ, anh chị em, thân bằng quyến thuộc, rộng là các đồng hương, đồng bào cũng vì thiện niệm của mình mà các vị xả bỏ niệm ác để hướng về nẻo thiện, thì tự nhiên địa ngục sẽ hóa hiện sen vàng, tâm con người có thể tạo ra thiên đường địa ngục. Chính vì vậy mà Phật Giáo có câu:

*„Ứng quán pháp giới tánh
Nhất nhiệt duy tâm tạo"*

với nghĩa đơn giản là vạn vật trong pháp giới đều do tâm con người mà ra cả.

Bởi tập quán từ lâu, nên chúng ta vì cha mẹ nhiều đời hay vì lịch đại Tổ Tiên mà cầu siêu báo hiếu trong tiết Vu Lan, mùa Tăng Tự Tứ, đã in đậm nét vào truyền thống dân tộc:

„Tháng Bảy ngày rằm xá tội vong nhân".

• Ngày bông hồng cài áo

Cận lai, rút mỹ tục tặng hoa của các quốc gia trên thế giới, người ta tổ chức cài hoa hồng trong mùa Vu Lan, tượng trưng cho lòng yêu thương tha thiết giữa tình mẫu tử thiêng liêng. May mắn cho người con sống cạnh mẹ hiền sẽ được cài Hoa Hồng Thắm, ngụ ý chúc thọ bậc cao niên trường thọ và mừng người trực diện thường vui vẻ với Từ Thân.

Viết đến đây chúng tôi nhớ đến nỗi mừng vui của Diêu Ngọc năm nào, tung tăng bên mẹ đi lễ chùa

trong tiết Vu Lan:

*„Năm xưa em còn bé
Rằm tháng bảy Vu Lan
Tung tăng như chim sẻ
Theo mẹ đến chùa làng
Một đoàn sinh Phật tử
Cài em đóa hoa hồng
Vì em đang còn mẹ
Em sung sướng ngập lòng
Cánh hồng màu tươi thắm
Như tình mẹ bao la
Như tấm lòng của biển
Ôi thiên đường tuổi thơ !"*

Những ai vắng bóng từ thân sẽ được cài Hoa Hồng Trắng với thành ý nguyện cầu người quá vãng được thanh thoát tiêu diêu nơi Lạc Quốc và nhắc nhở nhau tác tạo phước duyên, để hồi hướng công đức cho kẻ mất người còn được quan triêm thẳng phước:

*„Cứ mỗi lần Vu Lan trở lại
Nghe cảm lòng tê tái nhớ song thân.
Ấn cha mẹ sinh dưỡng lớn muôn phần,
Trọn kiếp sống tảo tần nuôi con trẻ.
Chữ hiện cảnh cuộc đời con mất mẹ,
Giữa trường đời quạnh quẽ bước phiêu linh.
Biết tìm đâu nguồn an ủi tâm tình,
Thôi tui phận đời mình con lạc lõng!"*

Mùa Vu Lan trong Phật Giáo đồng thời là ngày Bông Hồng Cài Áo của quê hương dân tộc, ngày hiếu hạnh của người Á Đông. Còn các dân tộc trên tinh cầu này có những thuần phong mỹ tục nhắc nhở kẻ làm con phải nhớ nghĩa song thân và làm đẹp lòng cha mẹ như Father's Day và Mother's Day của người Âu Mỹ vậy.

• Những truyền thống liên hệ về giai tiết Vu Lan

a) Mùa an cư kiết hạ: Sau khi thành đạo, Đức Phật thành lập Tăng Đoàn rộng lớn, thường đi du hóa bốn phương, lúc bấy giờ sự giao thông liên lạc rất khó khăn và mùa hè ở Ấn Độ mưa gió triền miên, côn trùng sinh nở, đi lại giẫm đạp làm thương tổn sinh mạng của chúng, nên Phật chế ra phép „An Cư Kiết Hạ" để các Tăng Đoàn địa phương tu học tại chỗ, thực hiện nếp sống lục hòa, thanh tịnh trang nghiêm, trau dồi giới đức, ôn cố tri tân, hay sáng tác văn phẩm ghi trên lá bối, sau này được chép thành sách lưu di cho hậu thế.

Chúng tôi rất hân hạnh được xem ít „Bối Diệp Kinh Văn" trong dịp cổ vấn cho đoàn phim Trẻ Sài Gòn hành hương và biên khảo nhiều ngôi chùa ở Việt Nam hay tại chùa Ma Ha Túc ở Thị xã Sóc Trăng của Phật Giáo Nam Tông, được gọi theo phiên âm là Chùa Mã Tộc hay Chùa Dơi, vì nơi này quy tụ vô số giống dơi to lớn như loài hải âu trên vùng biển vậy.

b) Ngày Phật hoan hỷ, ngày Tăng Tự Tứ: Phật Giáo Bắc Tông thường cử hành lễ Nhập Hạ vào mùa Phật Đản và Xuất Hạ vào mùa Vu Lan. Sau khi Xuất Hạ là buổi Tự Tứ để chư vị „tự kiểm” công hạnh của mình, cầu Phật chứng minh, cầu thầy bạn góp ý xây dựng, để thăng hoa trên bước đường tu tiến. Vị nào được đại chúng tán dương là hân hoan đón nhận thêm một tuổi đạo gọi là „Hạ Lạp”. Chư Tôn Giáo Phẩm thường tính thâm niên tu trì và hành đạo bằng Hạ Lạp, cũng như tuổi đời của thế nhân càng cao và thanh bạch thì xóm làng càng kính trọng.

Đương nhiên sau mỗi khóa tu uy đức chư vị tăng, tinh thần vững tiến, trình độ thêm cao, nên Giai Tiết Vu Lan còn gọi là ngày Phật hoan hỷ, ngày Tăng Tự Tứ, ngày siêu độ vong linh, ngày Bông Hồng Cài Áo...

*** Những chuyện hiếu của thế nhân**

Từ thuở xa xưa bên Trung Quốc có 24 người con chí hiếu, hiền giả Lê Văn Phúc, người Việt gốc Hoa, đã soạn thành 24 điển ngâm với 416 câu song thất lục bát, xem như cuốn Gia Huấn Ca thứ nhì được phổ biến trong nhân gian vào đầu triều Nguyễn. Có thể cuốn Gia Huấn Ca thứ nhất của Nguyễn Trãi xuất hiện từ đầu đời Hậu Lê ?

Cận lai Thuật Cổ Lão Nhân là đạo hiệu của Bành Thái Vinh, người trấn Long Thủy, huyện Đại Liêm, tỉnh Tứ Xuyên sưu tầm thêm và viết thành 100 gương hiếu hạnh. Năm 1993 Hàn Khắc Định chú thích, rồi do nhà xuất bản Hoa Linh ấn hành ở Bắc Kinh. Tại Việt Nam học giả Trung Phương dịch và ấn hành bằng Việt ngữ vào tháng 6 năm 1998, nhà xuất bản Trẻ tái bản, kèm 100 họa đồ khá đẹp là một chuyển hướng đặc biệt hiện nay.

*** Trong Nhị Thập Tứ Hiếu có nêu lên 3 vị vua chí hiếu:**

- Bên Trung Hoa có vua Thuấn, thuở hàn vi đã cày ruộng ở Lịch Sơn để có chút vật chất cung phụng cha mẹ, sau khi mẹ mất, ông vẫn hiếu kính với mẹ kế và thương yêu các em dì bào.

- Hán Văn Đế con thứ 3 Thượng Hoàng Cao Tổ, mẹ là Bạc Hậu, ngộ bệnh 3 năm, nhà vua luôn hầu hạ, tự thay thuốc thang cung phụng mẹ hiền. Mẫu hậu nhắc nhở gì về việc triều chính, Hán Văn Đế ghi lòng tạc dạ, giải quyết phân minh.

- Chu Văn Vương hằng ngày đến viếng Phụ Vương 3 bận, Người thăm hỏi sức khỏe, luôn theo dõi những thức ăn và công việc thường nhật của Thượng Hoàng để nhắc nhở quân hầu tận tình phục vụ.

*** 2 vị vua chí hiếu Việt Nam:**

- Việt Nam ta có vua Trần Anh Tông được Thái Thượng Hoàng Nhân Tông truyền ngôi năm Quý Tỵ 1293. Thượng Hoàng về cung Thiên Trường (làng Tức Mặc, tỉnh Nam Định, Bắc Việt) hưu dưỡng, vừa chuẩn bị xuất gia cầu đạo, vừa cố vấn cho ấu chúa Anh Tông. Nhân gặp tiết Trùng Dương, Thượng Hoàng bắt thần hồi cung thăm viếng, vua Anh Tông lễ uống rượu ngày ngày không dám ngênh tiếp và hầu ngộ

trai, Thượng Hoàng buồn truyền xa giá trở về Thiên Trường, lập tức vua Anh Tông sai Đoàn Nhữ Hài thảo sớ văn cùng một phái đoàn về Thiên Trường quỳ lạy trước cổng để tạ tội và tâu với Phụ Hoàng xin chữa rượu trước sự chứng kiến của quan quân !

- Vua Tự Đức (1848-1883) cũng lắm lúc sắc thuốc dâng lên Mẫu Hậu, có lần nhà vua đi săn ở vùng sơn cước Quảng Trị, gặp bão tố không về được để chuẩn bị hầu kỵ Thượng Hoàng Thiệu Trị. Tại triều đức Từ Dũ lo lắng bất an, khi ngự đoàn hồi cung, Dực Tông Anh Hoàng Đế thấy Mẫu Hậu không vui nên đích thân lạy quỳ xin tạ tội và dâng cây roi để đức Từ Dũ xử lý như buổi thiếu thời!

Thứ dân chúng ta đã mấy ai làm được điều như các vị quân vương đời Trần, đời Nguyễn ?

*** Lễ đền ân đáp nghĩa của người Raglai:**

- Người Raglai, một trong 54 dân tộc của Việt Nam sinh sống lâu đời ở Ninh Thuận và Bình Thuận, có lễ „Katê” giống như Father's Day và lễ „Cha Bun” giống như Mother's Day của người Âu Mỹ. Đặc biệt là lễ „Đền Ơn Đáp Nghĩa Cha Mẹ” vì họ quan niệm „cây có cội, nước có nguồn”, người con chưa kịp làm lễ „Đền Ơn” trước khi cha mẹ qua đời, thật là điều bất hạnh. Bởi lẽ đó nên khi thấy cha mẹ tuổi già sức yếu, thì con cái trong gia đình phải tổ chức lễ cúng Giàng, tế Tổ Tiên và những người trong dòng họ khuất núi, tiếp theo là dâng thức ăn ngon, vật quý hiếm lên cha mẹ, có mời họ hàng chức kiến, và chung cùng thụ lộc. Nếu gia đình khá giả thì tổ chức múa hát vui chơi linh đình.

*** Đôi vợ chồng tâm nguyện xây lăng phụng thờ Tứ Thân:**

Tình nghĩa phu thê gắn bó hài hòa, gia đình thêm hạnh phúc, con cháu noi gương cha mẹ thương tưởng đến tiền nhân, thật êm đẹp biết dường nào!

*„Công cha ba năm ân ưu dưỡng dục,
Nghĩa mẹ chín tháng nặng nhọc cưu mang.
Bên ướt mẹ nằm, bên ráo con lăn.
Biết lấy chi đền nghĩa Tứ Thân,
Thôi thì đôi ta hãy lên non gánh đá xây lăng phụng thờ”.*

*** Những câu chuyện được nêu ra trong mùa lễ Mother's:**

- Vào dịp Father's Day 2007 xem bài „Gia tài của cha tôi”, chúng tôi cảm mến soạn giả Nguyễn Duy An, người miền Bắc di cư với cha mẹ vào Bình Giả, tỉnh Phước Long, bởi ông kính quý thân sinh đã chu toàn hiếu để với cha mẹ và anh chị em. Khi ông cụ mồ côi lúc 15 tuổi đã nghỉ học, cần cù lam lũ làm việc nuôi dạy 3 em ăn học nên người và dựng vợ gả chồng xong xuôi, mới lập gia đình, sinh ra ông và người em trai kế tiếp. Dù nghèo khó trên đất lạ vừa định cư và ưu tư vì thời cuộc nhiễu nhương, lại lo sợ con chán nản bê tha việc học, ông cụ khuyên các con phải can đảm vươn lên trong tinh thần lập chí tu thân làm đẹp lòng nhân thế là niềm tự hào của cha mẹ.

Lời khuyên dạy ân cần của ông cụ hợp lý tưởng

Tiền Nhân: Để vàng cho con cháu, con cháu chưa hẳn sẽ giữ được; để sách cho con cháu, khó mong chúng xử dụng được, may ra để chút âm đức, thêm tình cảm mến thương của bà con thân thuộc xa gần... đó là điều ước mong khiêm cần nhưng vững bền nơi đàn hậu tiến trong mai hậu.

Ngày tháng qua mau, ông gặp thuận duyên tìm đường định cư Hoa Kỳ, cố làm việc để tiền thân và có điều kiện giúp gia đình báo ân sinh dưỡng. Trước Tết Mậu Dần 1998, đương sự đưa con gái đầu lòng lên 8 về thăm phụ thân bệnh nặng tại Bình Giả, ông nghẹn ngào xúc động trước cảnh song thân già yếu tựa cửa đón con! Lần lược bà con xóm làng thấy xe ngừng trước cổng, tưởng ông cụ từ bệnh viện về trong dịp Tết, họ tới lui đông đảo. Do tình cảm nồng hậu thân thương nên trong dịp vui Xuân đón Tết, người viễn xứ hồi hương được nghe kể: Từ lâu lắm rồi nơi này dân cư thưa thớt, đường sá gồ ghề, đi lại khó khăn, ông cụ đã vận động bà con thực hiện chiếc cầu đơn giản bắc qua con suối để dân làng vận chuyển nông sản dễ dàng. Giờ đây con đường được chỉnh trang thành tỉnh lộ Bà Rịa – Vũng Tàu và chiếc cầu khá đẹp mang tên „Cầu Ông Minh” là do xóm làng xin đặt tên người khởi xướng, tác tạo năm xưa để lưu niệm.

Qua câu chuyện chúng tôi nhớ lại cặp đôi xưa:

*„Tu số bách niên khu khi chi lộ;
Tạo thiên vạn nhân lai vãng chi kiêu”*

với đại ý:

„Sửa chữa con đường gồ ghề có đông đảo khách tới lui;

Xây dựng chiếc cầu cần thiết giúp nghìn muôn người qua lại”.

hoặc những người hào hiệp tiếp tay nhau sửa sang trường học, đào tạo lớp trẻ thành tài; có người cố sức làm việc nuôi con khich lệ chúng cần mẫn chăm ngoan tiến thân trên đường học vấn, hoặc chọn nghề hợp khả năng và lương thiện để mưu sinh... đều là thể hiện tinh thần tự lợi, lợi tha, phục vụ hữu hiệu cho nhân sinh xã hội, thật đáng tán dương!

*** Vài hiện tượng khác thường, cần hóa giải**

Thế nhân thường nói: Trong hoa viên có rất nhiều hoa thơm cây lạ, thì cũng xen vào ít cây hoang cỏ dại cần người chỉnh trang. Trên đời cũng vậy, đa số là nhiều người hiền hiếu, chăm lo cải thiện xã hội, lợi ích nhân sinh, họ kính hiền trọng đạo, yêu quý mẹ cha, thương mến anh chị em... nhưng cũng lẫn lộn trong cộng đồng xã hội ít phần tử chỉ biết có mình nên quên tất cả. Bởi thế từ thuở xa xưa đã phát sinh cặp đối:

„Y dòng nội chi kiêu dung, đồn dĩ song thân vi ngoại khách;

Thính chấm biên chi ngoa ngữ, thậm dĩ nhị lão thành tha nhân!”

Xin phòng dịch:

„Bởi đáng dấp kiêu điểm trong phòng, đến độ người thân thành khách lạ;

Do ngôn tử nỉ non bên gối, lần hồi cha mẹ hóa người ngoài!”

Rất may hạng trái thường nghịch lý rất ít, nhờ tôn giáo, văn hóa, thuần phong mỹ tục đã chuyển hóa dần dần, nhưng không phải là không có, nên vào dịp Mother's Day, chủ nhật thứ nhì tháng 5 dương lịch và Father's Day, chủ nhật thứ ba tháng 6, nhà văn Chu Tất Tiến đã giới thiệu những Bà Mẹ, những Người Cha cô đơn quanh quẩn nhiều nơi, nhất là những bà Mẹ Già khó hội nhập lề lối cải tiến theo nếp sống văn minh hiện đại, hay không rành tâm lý lớp trẻ, lại thêm những người con trai vô tình, hay những cô dâu khó tính, chỉ biết những vật chất phồn hoa hiện đại mà không nghĩ về thực tế của tuổi thơ mình nhờ ai mà có? Ai quên ăn quên ngủ khi ta ốm đau đói rét? Rồi lớn khôn học hỏi, cũng nhờ những ai giúp ta thăng tiến?... Hoặc những ngày khó nghèo dĩ vãng nhờ ai tần tảo nuôi ta? Ai đã quên mình bảo vệ mạng sống, giúp ta vươn lên trên đường đời vạn nẻo, để có ngày hôm nay? Người cha thường thông cảm, quyết vì sự lập thân xử thế của các con, nên âm thầm chịu đựng những nỗi khó khăn riêng mình, lâu ngày thành quen. Dần dần có sự ngăn cách về văn hóa, tuổi tác... lắm lúc thâm tình cha con nhạt phai phần nào, do đó người cao niên ở nước ngoài dễ bị lạc lõng, thiếu tình cảm gia đình, nếu ai không sử dụng được ngoại ngữ rất dễ bị cô đơn trong chuỗi ngày ốm đau bệnh tật, sống ở viện hưu dưỡng hay „nhà già” ! Họ buồn nản, thất vọng nghĩ về ngày ra đi không người thân nói lên lời tiễn biệt, chỉ mong được người hiền lương xót thương cầu nguyện cho thần thức được thanh thoát tiêu diêu, để kết liễu cuộc nhân sinh „hữu thân hữu khổ”.

Phong tục được tồn tại và lưu truyền mãi đến mai sau, lẽ cố nhiên là thuần mỹ nên được ghép thành Thuần Phong Mỹ Tục. Những người trẻ hiện tại, sẽ thành người cha, người mẹ trong tương lai để nhận những đóa hoa hồng của con cháu trao tặng nhân Đại Lễ Vu Lan, hay nhận những lời chúc vui vẻ, những chung rượu mừng hậu hỷ kính yêu: „I love you, Mom” hay „Happy Father's Day, Dad”... Xin các bạn nên nhớ lời khuyến miễn của cổ nhân:

*„Hãy xem trước thềm mưa đổ nước,
Giọt sau giọt trước có sai đâu”*

để thấy rằng ta là tấm gương cho lớp trẻ noi theo. Vậy nên:

*„Hiếu thuận sản sinh con hiếu thuận,
Ngỗ nghịch nào con có khác gì?”*

Nhất là chúng ta không nên quên ân những người đã tác tạo và kỳ vọng ta thành người có ích cho nhân sinh xã hội như ước nguyện của người xưa: Cho con học năm ba chữ mong được „thành nhân chi mỹ”. Đó chính là 8 chữ: Hiếu, Đễ, Trung, Tín, Lễ, Nghĩa, Liêm, Sỉ. Nếu ai thiếu 1 trong 8 chữ nói trên, chưa hẳn đã

được thể nhân kính quý, đồng hương nể vì, bởi lẽ người trí thức hay có địa vị cao mà trí dục, đức dục so le cũng là người chưa hoàn toàn như cổ nhân đã nói:

*„Cố học vấn mà thiếu phần đạo đức là người ác;
Cố đạo đức mà yếu về học vấn là người quê!"*

Những bài Vu Lan các năm trước, chúng tôi dẫn dịch cặp đối thờ Cha Mẹ:

*Phụ đức sanh thành san nhạc trọng;
Mẫu ân cúc dục hải hà thâm"*
với đại ý:
*„Công Cha gây dựng tợ non cao;
Ơn Mẹ dưỡng nuôi như biển cả".*

Hay viết câu đối:
*„Chín chữ cù lao thâm ân Cha Mẹ;
Một lòng hiếu kính tấc dạ cháu con"*

Để kết thúc bài này chúng tôi viết ít câu lục bát nói về thiên chức bậc sanh thành với niềm hiếu kính đáp tạ tâm ân Tứ Thân Phụ Mẫu là nét đẹp của người Á Đông qua không gian và thời gian:

*Một mẹ nuôi nôi đàn con,
Lớn khôn con phải chăm nom chí tình.
Thân cha chống đỡ gia đình,
Đương nhiên lớp trẻ đỉnh ninh chu toàn.
Đền ơn đáp nghĩa đường hoàng,
Con hiền, rể thảo, dâu ngoan đẹp đời.
Tiếp tay làm việc lợi người,
Nội thân hoan hỷ, bên ngoài chung vui.*

Trân trọng,
• **Trần Trọng Khoái**

Ghi chú:

(a) Lục thông: 6 phép màu nhiệm do người an nhiên thanh tịnh thường phát huệ hiểu biết được phần nào; bậc tu hành trì trai, giữ giới, thiền định sẽ chứng ngộ, trở nên hàng thánh triết siêu nhân.

1. Thiên nhãn thông: Mắt thấy rõ các cảnh giới xa lạ.
2. Thiên nhĩ thông: Tai nghe biết khắp vũ trụ.
3. Tha tâm Thông: Biết nhu cầu của sinh linh mà tùy duyên hóa độ.
4. Túc mạng thông: Thấu hiểu duyên nghiệp của mình của người từ vô thủy.
5. Thần túc thông = Thần cảnh thông: Có đủ thần thông diệu dụng.
6. Lậu tận thông: Thông suốt sự chuyển biến của thiên nhiên vạn loại, nên không mê mờ, không cố chấp...

(b) Nhân quả: Nhân là cái mầm (còn gọi là chủng tử). Mầm sanh cây rồi kết trái, tức là giống nào, sớm muộn gì cũng sản sinh ra loại đó. Giống cay, chua sẽ sinh trái cay chua, giống ngọt bùi sản sinh trái ngọt bùi... Nói cách khác là nguyên nhân và hậu quả không sai khác, như học sinh chăm ngoan sẽ đỗ đạt, kẻ bê tha lười biếng sẽ lận đận khờ khạo, khó làm được việc lớn, ngoại trừ gặp trợ lực hay nghịch duyên là trường hợp hiếm có. Rõ lý nhân quả, chúng ta nên làm điều „Tốt Đạo Đẹp Đời". ■



Cảnh hoa trắng Vu Lan

*Mười chín năm Mẹ về cõi Phật
Mộ phần lạnh lẽo giữa hoang sơ
Những đêm cô tịch trắng huyền ảo
Con nhớ vô cùng, thương ấu thơ...*

*Ngày xưa mỗi độ chớm thu sang
Ngọn gió heo may rụng lá vàng
Tháng bảy ngày rằm, mùa xá tội
Những linh hồn lạc giữa trần gian*

*Mẹ dắt con, nghiêm trang áo trắng
Đường lên chùa cũ dấu rêu mòn
Chắp tay trước Phật con cầu nguyện
Soi sáng tâm hồn kẻ sắt son...*

*Trên ngực áo con một đóa hồng
Mẹ cười Mẹ hỏi có vui không?
Mỗi năm vào dịp Vu Lan hội
Mẹ sẽ cho con một đóa hồng !*

*Thế rồi biết mấy mùa mưa nắng
Mười chín mùa trăng chết cõi lòng
Bóng Mẹ hiện trần gian khuất dạng
Hoa hồng đâu nữa để mà mong...*

*Tháng bảy Vu Lan lại đến rồi
Áo cài hoa trắng, đời mờ cô
Con buồn nhớ Mẹ, lòng ray rút
Thương kiếp bơ vơ giữa cuộc đời...*

• **Nguyễn Phan Ngọc An**

Lịch sử ngày lễ Mẹ

• Võ Thị Diệu Hằng



Có những nhà sử học nghĩ rằng Lễ Mẹ xưa nhất là lễ các nữ thần, được tổ chức đầu tiên tại Phénicie.

► **La Mã:** Thế kỷ thứ V trước Công Nguyên, người La Mã tỏ lòng kính trọng những bà mẹ mà họ gọi là Matralia. Từ năm 204 trước Công Nguyên, vào tháng Ba mỗi năm, từ ngày 15 đến 27, họ tưởng nhớ vị Nữ Thần Mẹ Cybèle. (Hy Lạp)

hay Rhéa (La Mã, mẹ của mọi vị thần) và lễ Hilaria (thuộc tín ngưỡng) của người La Mã kéo dài từ ngày 15 tới ngày 18 tháng 3. Các lễ này chấm dứt vào thế kỷ thứ 4 sau Công nguyên để thay thế bằng lễ Mẹ Maria, Mẹ Jésus.

• Hoa Kỳ: Julia Ward Howe nảy sinh ra ý kiến lễ Mẹ vào năm 1872. Bà đã làm lễ đặc biệt cho dịp này mỗi năm tại Boston. Julia Ward Howe, là nhà thơ, tranh đấu cho hòa bình, được nổi tiếng nhờ năm 1870 bà viết bài *Mother's Day Proclamation* và lời cho bản quốc ca *Battle Hymn of the Republic*.



Thêm nữa, ngày 13 tháng 5 năm 1877, ngày chúa nhật thứ hai của tháng 5, Juliet Calhoun Blakeley (1818-1920) bước lên bục giảng kinh tại nhà thờ Episcopal và hoàn tất lời tuyên thệ với Đức Cha Myron Daughterty. Nghe nói là Cha Daughterty nổi tức vì có một nhóm chống đối đã ép con bà Blakeley phải ở trọn đêm trong một quán rượu. Charles và Moses Blakeley hãnh diện vì mẹ nên đã kêu gọi các bạn cùng tỏ lòng kính trọng mẹ mình. Trong những năm 1880, nhà thờ Albion tổ chức ngày Lễ Mẹ vinh danh bà Blakeley.

Năm 1887, Mary Towles Sasseen, dạy học tại Kentucky bắt đầu tổ chức ngày Lễ Mẹ.

Năm 1904 Frank Hering, South Bend, Indiana cố gắng tranh đấu định ngày cho Lễ Mẹ

Năm 1907, ý tưởng lễ Mẹ lại được một cô giáo ở tiểu bang Philadelphia là Ana Jarvis đặt vấn đề trở lại. Lễ khánh thành đầu tiên là ngày chúa nhật thứ hai tháng Năm, ở Grafton, Tây tiểu bang Virginia. Ngày đó là ngày giỗ của thứ hai của mẹ bà Ana. Năm sau, lễ được tổ chức tại Philadelphia. Ana Jarvis không chịu ngừng lại nơi đây, bà vận động các Bộ trưởng, các thương gia và chính trị gia để lập ra ngày lễ Mẹ trên bình diện quốc gia.

Năm 1911 lễ này được tổ chức trên hầu hết các tiểu bang Hoa Kỳ.

Năm 1914, Tổng thống Hoa kỳ Woodrow Wilson đã công bố chính thức lễ Mẹ vào ngày chúa nhật thứ hai của tháng Năm.

Một điều chua chát là sau những cố gắng của Ana Jarvis để được chính thức ngày lễ Mẹ, thì giới buôn bán lợi dụng cơ hội để thu lợi. Bà rất ghét người ta lấy ngày nghỉ lễ để làm tiền, nên nhân ngày lễ Mẹ năm 1923, bà đã nộp đơn yêu cầu chấm dứt lễ này và đã bị bắt vì lý do phá hoại hòa bình tại một Hiệp Hội những bà mẹ chiến tranh của Mỹ, nơi đó họ bán hoa cắm chướng màu trắng để kiếm tiền - theo Ana cắm chướng trắng biểu tượng cho Mẹ - Câu chuyện về Ana Jarvis không được kết thúc tốt đẹp. Càng ngày bà càng lâm vào cảnh khó khăn, bà mất hết tất cả, kể cả bạn bè để cuối cùng chết một mình trong một viện an dưỡng, năm 1948. Trước khi mất chừng vài ngày, bà có nói với một ký giả là bà rất tiếc đã khởi động cho ngày lễ Mẹ.

Ana đã đi, nhưng ngày lễ Mẹ vẫn tồn tại và ngày càng lan rộng khắp nơi, mỗi nước một ngày khác nhau trong năm, nhưng có những nước như Đan Mạch, Phần Lan, Ý Đại Lợi, Thổ Nhĩ Kỳ, Úc Đại Lợi, Bỉ quốc cũng tổ chức lễ Mẹ cùng ngày với Hoa Kỳ.

• **Pháp quốc:** Đến thế kỷ XIX nước Pháp mới biết đến lễ Mẹ. Năm 1806, Hoàng đế Napoléon bày ra việc sáng lập lễ Mẹ chính thức vào mùa Xuân.

Năm 1897, để chống sự giảm dân số, Liên minh Quốc gia (Alliance Nationale) đã đưa ra ý kiến là muốn thành lập một lễ cho các Con, đặt tầm quan trọng lên sự mắn con và tiết hạnh của gia đình.

Năm 1906, tại Isère Lễ Mẹ đầu tiên đã được tổ chức do sáng kiến của Hội Ái Hữu những người Cha của gia đình (Union Fraternelle des Pères de Famille). Thêm vào đó hội này tổ chức Lễ Mẹ đầu tiên tại Artas.

Ngày 31 tháng chạp 1917, tại Paris tổ chức lễ những gia đình đông con.

Ngày 16 tháng Sáu 1918, Đại tá Croix Laval khởi xướng việc tổ chức ngày lễ Mẹ đầu tiên tại Lyon. Sau sự kiện này ý nghĩ tổ chức ngày lễ Mẹ đã hình thành. Do trong thời kỳ thế chiến thứ nhất, những người Mỹ đã gửi thư vô số kể nhân dịp lễ Mẹ đã thành lập từ

lâu tại Hoa Kỳ. Từ ngày đó, ngày lễ Mẹ đã quy định là 15 tháng 8.

Ngày 9 tháng 5, Bộ trưởng Nội vụ cho phép ngày lễ Mẹ thành ngày lễ quốc gia đầu tiên cho những bà Mẹ đông con. Sự "phong thần" (apothéose) của buổi lễ được diễn biến ngày 19 tháng 12, quá xa so với ngày 18 tháng 8 như lúc đầu đã định!

Vì những thủ tục hành chánh quá chậm chạp, đến ngày 20 tháng 4 năm 1926 lễ Mẹ mới được tổ chức chính thức nhưng phải dời đến chế độ Vichy và mãi tới ngày 25 tháng 5 năm 1941 Thống chế Pétain mới đặt ra ngày lễ Mẹ áp dụng cho toàn quốc.

Lúc bấy giờ bên Pháp người dân chưa hưởng ứng nhiều như bên Hoa Kỳ, nhưng nhờ số lượng thiệp mừng ngày Mother's day gởi đến quá nhiều nên đã nung nóng dân Pháp chú ý đến ngày lễ này. Cuối cùng Tổng thống Vincent Auriol ký ngày 24 tháng 5 năm 1950 một đạo luật cho ngày lễ Mẹ và được qui định vào ngày chúa nhật cuối cùng của tháng 5. Tại buổi lễ, những bà mẹ xứng đáng nhất được các Thị trưởng và Dân biểu tặng huy chương. Huy chương vàng cho những bà mẹ có trên 8 con, nếu có 6, 7 con thì được huy chương bạc và 5 con thì được huy chương đồng.

Nếu như ngày lễ trùng với ngày Pente Côte thì sẽ được đẩy lùi qua ngày Chúa nhật đầu tiên của tháng 6. Đây là trường hợp giống như năm nay, 2007, lễ Mẹ sẽ là ngày 3 tháng 6.

Mexico và Nam Mỹ: Truyền thống lễ Mẹ tổ chức ngày 10 tháng 5. Thông thường họ gởi thiệp chúc mừng.

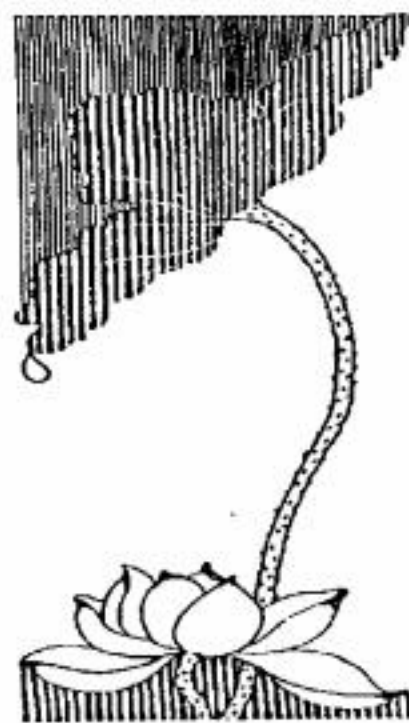
Éthiopie, ngày lễ Mẹ không thể xác định trước được vì tùy thuộc trực tiếp vào thời kỳ mưa chấm dứt. Các trai gái khắp bốn phương về thăm mẹ họ.

• **Anh quốc:** Khoảng năm 1.600 (tùy những nguồn khác nhau), lễ được tổ chức rộng rãi hơn, cho mọi bà mẹ gọi là Mothering Sunday, bắt đầu từ ngày đầu của Tuần chay (carême). Sau đó ngày lễ được ấn định vào ngày Chúa nhật thứ tư của mùa Xuân. Nhà thờ thì lo việc làm lễ tôn kính Mẹ Maria, còn trẻ nhỏ thì về nhà tặng cho mẹ mình những món quà, hoa và bánh. Trong ngày này những người làm công cho gia đình giàu được dịp nghỉ để về thăm mẹ.

• **Bỉ quốc:** Ngày lễ Mẹ vào ngày chúa nhật thứ hai của tháng Năm và sao y bảng của Hoa Kỳ như số đông các nước như Đan Mạch, Phần Lan, Ý Đại Lợi, Thổ Nhĩ Kỳ, Úc Đại Lợi. Tuy nhiên bên Bỉ, người ta tổ chức lễ tùy vùng, thí dụ miền Anversoire thì lễ Mẹ được tổ chức vào ngày 15 tháng Tám, ngày Mẹ Maria.

• **Đức quốc:** Ngày lễ Mẹ bắt đầu từ năm 1922, dưới nền cộng hòa Weimar. Được tổ chức vào chúa nhật thứ Hai của tháng 5. Ngày đó các bà mẹ nghỉ ngơi hoàn toàn, không làm gì cả. Các con làm hết. Rồi người ta đi chơi. Sau đó họ trở về nhà và làm bữa cơm thật ngon. Những đứa con tặng quà cho mẹ. Là một ngày mà những bà mẹ được thưởng công ơn đã làm suốt năm.

• thơ Hi Hi



Lạc cõi Tây Thiên

*Vô tình lạc cõi Tây Thiên
Tâm hồn trút hết buồn phiền thế gian
Tiền tài danh vọng không màng
Cố tâm tu học nấc thang Phật đường
Mặc dù đạm bạc cơm tương
Mà lòng thanh nhẹ tâm thương tử bi
Kính Phật giúp ta duy trì
Không lạc vào chốn sân si cuộc đời
Nắng mưa là ở nơi trời
Thành người hay vật do nơi tu hành
Bao nhiêu tật xấu bỏ nhanh
Bước vào cửa Phật tâm thành luyện tu
Lá vàng rụng ở cuối thu
Người tu không có tội tù sầu lo
Phước đức tích lũy thật to
Phát đều con cháu như cho gia tài
Đèn Phật chiếu sáng tương lai
Chúng ta hãy bước theo Ngài học tu.*
(02. 06.2007)

• **Argentine:** Ngày lễ Mẹ rơi vào ngày chúa nhật thứ Ba của tháng 10

• **Tây Ban Nha:** "El dia de la madre" rơi vào ngày chúa nhật đầu tiên của tháng 5. Mẹ được nghỉ ngơi hoàn toàn. Cả gia đình đi ăn tiệm và mẹ được tặng hoa.

• **Đan Mạch:** Mẹ được ăn Chocolat. Lễ tổ chức vào chúa nhật thứ Hai của tháng 5. Các tỉnh nhỏ tổ chức long trọng hơn các thành phố.

• **Norvège:** Tháng 2 Chúa nhật thứ 2, các con đánh thức mẹ dậy rồi mang bữa ăn sáng vô giường mẹ và tặng mẹ hoa và bánh

• **Yugoslavië:** Tháng 12, 3 ngày trước Noël.

(Vietsciens-Diễn Đàn Thơ Văn)

Lời Tòà Soạn: Hết thảy mỗi một nhân sinh thụ tạo vào đời nơi dương gian trần thế đều có một người Mẹ. Chính Đức Phật Thích Ca (Gautama Siddhartha) Ngài cũng có một người Mẹ. Tên Ngài là bà Từ mẫu Maya. Chính chúa Giêsu Ngôi Hai Thiên Chúa giáng thế cũng có một người Mẹ. Tên Ngài là Mẹ Maria. Người mẹ thương con, nuôi con lớn lên vuông tròn thành người, nâng đỡ giúp con chu toàn sứ mệnh thiêng liêng cao cả giải thoát, cứu rỗi nhân loại. Bà Từ mẫu Maya hy sinh hiến dâng Hoàng tử Gautama rồi cung điện ngai vàng, tu thân sống cuộc đời xả kỷ khắc khổ. Bà còn xin Đức Phật lập thêm chi nhánh dành cho Ni giới. (Dì Mẫu)

- Mẹ Maria đã kịp thời cứu danh dự cho một gia chủ ngày đại lễ cưới hỏi tại thành Cana (Phúc âm thánh Gioan 2, 1-11) thiếu hẳn rượu đãi khách. Mẹ Maria biết rõ quyền năng làm phép lạ của Chúa Giêsu và ra hiệu cho kẻ hầu bàn đổ nước lã vào 6 thùng để Chúa Giêsu làm phép lạ cho nước trở thành rượu ngon thơm quý.

- Lễ Vu Lan là lễ cảm tạ đền ơn. Lễ Vu Lan là lễ các con cái hiếu thảo báo đền „Tình Mẫu Tử“. Lễ Vu Lan được dịch ra nhiều thứ tiếng: Phạn, Anh, Pháp, Đức, Nhật, Latin v.v... Matharday, Journée maternelle, Muttertag, Ha ha no hi, Festa Mater Dei v.v...



tình mẫu tử

*Lòng mẹ thương con
Tình con mến mẹ*

*Lòng Mẹ như mảnh hồ xanh,
Ngồi trong ánh mắt môi lành hương êm.
Lòng Mẹ tiếng hát ru êm,
Từng làn gió nhẹ chuyển vào tim con.
Lòng Mẹ chứa đựng công ơn,
Sinh thành tác tạo bể hồng nâng niu.
Lòng Mẹ mạch huyết chu lưu,
Thai con chín tháng trăm điều lo âu.
Lòng Mẹ thức tỉnh đêm sâu,
Nghe từng hơi thở, Mẹ cầu cho con.
Lòng Mẹ một mảnh trăng tròn,
Bóng soi dịu mát tự nguồn Yêu Thương.
Lòng Mẹ phản chiếu ánh gương,
Sáng soi đưa lối dẫn đường con đi.
Lòng Mẹ, lòng của yêu vì,
Quên mình cố gắng chỉ vì các con.
Lòng Mẹ nuôi dưỡng các con,
Tóc già tuổi nặng hao mòn yếu thân.
Lòng Mẹ cao quý vô ngần,
Con xin dâng kính, muôn phần biết ơn.
Lòng Mẹ, Mẹ hiểu lòng con,
Cho tình mẫu tử trọn đời mến yêu.*

•Thượng Tọa Thích Như Điển

• SH. Hà Đạm Đồng



bầu sữa mẹ

*Bầu sữa mẹ đã nuôi con khôn lớn
Mát trong da và ngọt ở buồng tim
Tóc mây xanh, nhờ sữa mẹ dịu hiền
Công dưỡng dục, mẹ từng lo hôm sớm*

*Tuổi thời gian mẹ đếm lần năm ngón
Mong cho con khôn lớn để thành danh
Muối với rau mẹ độ nhứt an lành
Dành thịt cá cho đàn con thơ dại*

*Vai mẹ gầy bởi tháng năm quần quai!
Gánh trên vai những gánh nặng càn khôn
Tuổi còn xuân nhưng mẹ đã hao mòn
Vì năm tháng dạn dày trong sương gió.*

*Cha đã mất khi súng vang đầu ngõ
Kiếp chinh nhân, mẹ đã biết từ lâu
Lệ mẹ khô vì năm tháng dãi dẫu
Đời chinh phụ, mẹ tròn câu tiết giá.*

*Con thi đỗ, là mẹ cười hả dạ
Con thành người, mẹ cảm đội trời cao
Gái hiền ngoan, nhờ đức mẹ vun vào
Trai hiền đạt nhớ ơn sâu từ mẫu.*

*

*Nay khói hương làm lòng con đau thấu
Mẹ hiền ơi! Biển cả hóa cồn dâu!
Bạc vàng này và của cải báu châu
Không đổi được một tình thương của mẹ*

*Con gắng công nhớ lời mẹ thỏ thẻ
Đức vun bồi, đừng tạo ác con ơi!
Đây cội nguồn và hiền hách giống nòi
Con rán học để thành người chi mỹ.*

*Cây có cội, nước có nguồn từ vô thủy
Ơn từ thân con chẳng phải nặng mang?
Đời nhân thế, con nặng gánh trên đàng
Nhớ ơn mẹ con giúp hàng dân dã.*

*Ơn „tổ quốc“ con gắng lo mà trả
Nợ „trần ai“ đừng nhứt chí nam nhi
Lời mẹ hiền con hăng vẫn khắc ghi
Cầu cho mẹ được hồn siêu lạc quốc.*

• Lý Phách Mai



Má tôi

Cứ mỗi lần mùa Vu lan trở về, là mỗi lần các đặc san Phật giáo đều đăng các bài viết về Mẹ, đó là một thông lệ đáng yêu... Mỗi năm mỗi đọc, tôi tự hỏi sao mình không thử viết về Má của mình nhỉ...

Má tôi sinh trưởng tại Sài Gòn, Ba tôi sinh ở Phan Rang, còn các anh em chúng tôi đều sinh trưởng tại Sài Gòn nên từ thuở vừa biết nói, đã gọi bằng Ba Má.

Không rõ Ông Bà ngoại tôi mất lúc nào, chúng tôi biết rất ít về thời kỳ trước hôn nhân của Má tôi. Chỉ nghe Má tôi kể lại là Má được Bà ngoại nuôi từ lúc nhỏ cho đến năm 19 tuổi thì có người đến mai mối cho Ba tôi. Sau đó anh chị em chúng tôi lần lượt ra đời, và sau tôi còn mấy em nữa, vị chi là chục thiếu đầu ...

Sau khi cưới Má tôi về rồi, Ba tôi được dịp sống vui chơi thoải mái với bạn bè, nên thứ bảy, chủ nhật Ba tôi thường không có mặt ở nhà...

Bà nội tôi bị mù từ thuở Ba tôi còn bé thơ... Bà phải ôm đàn con nhỏ chạy từ Phan Rang về Sài Gòn, vì bị Ông nội tôi bỏ rơi để chạy theo bà nhỏ... Bà đã khóc hết nước mắt và hết nước máu luôn, nên bị mù... Ông tôi cứ chạy theo bà nhỏ... rồi bà nhỏ, như vậy vị chi mới có bốn bà chánh thức, còn linh tinh lẻ tẻ không kể... Các bà nhỏ tuần tự kia không bà nào bị mù cả!

Ba tôi lúc ba bốn tuổi đã sống thiếu vắng cha, bà tôi với sáu người con, lại không thấy đường... Giai đoạn gian khổ này, không có ai kể lại cho chúng tôi biết..., sau này chúng tôi đoán biết rằng Ba tôi đã học dở dang ở trung học, năm 16 hay 17 tuổi đã phải đi làm để nuôi mẹ và các chị em. Chị Hai tôi đã phải nghỉ học, ở nhà giúp đỡ Má trông nom săn sóc đàn em của mình.

Do đó chúng tôi đoán, nhưng chắc chắn không sai là sau năm ba năm về nhà chồng là Má tôi phải bán tất cả của hồi môn, vòng vàng nữ trang, quần áo lúc cưới hỏi. Càng ngày càng bán, bán cho đến nỗi không còn gì để bán nữa thì quay qua đi vay mượn. Khi không còn vay mượn được nữa, thì Má tôi xin xỏ, năn nỉ ỉ ôi... Chị tôi đã kể cho riêng tôi nghe: *"- Tao với chị Hai xách giỏ đi chợ mà trong túi không có một cắc, má dẫn ghé nhà bà ngoại xin tiền (chúng tôi gọi bà ngoại, nhưng thực ra là dì của má tôi)... Sau khi bà xỏ một tràng tiếng "đức" mắng nhiếc đủ điều, bà mới móc trong túi áo khi (loại áo ngắn thân và tay, có 2*

túi lớn, quý bà xưa hay mặc lót khi ra đường) một nắm tiền xu lớn có bé có, bà quăng vung vãi ra trước cửa. Tao với chị Hai lật lật lượm thật lẹ, rồi chạy nhanh ra đường... Đó không phải chỉ một lần, mà đã xảy ra nhiều lần như vậy; bị mắng chửi đã trở nên bình thường và quen thuộc..."

Từ lúc tôi còn nhỏ cho đến lúc ba tôi nghỉ hưu trí, ngày nào cũng tôi cũng thấy, mỗi lần Ba tôi đi làm về vừa bước vô cửa là mẹ tôi chạy tới quạt lia quạt lia, tay kia mở nút áo cho ba tôi; và trên bàn mẹ tôi đã có sẵn một ly nước đá lạnh hoặc đá chanh, chính tôi luôn chạy đi mua nước đá mỗi ngày như vậy- cho đến khi nhà đã có tủ lạnh thì tôi được giải thoát nhiệm vụ này. Đây là một điểm đặc biệt quá lớn mà tôi không bao giờ thấy được ở bất cứ một cặp vợ chồng nào, dù già hay trẻ, ngay khi họ mới cưới nhau. Chính tôi cũng chẳng có được điểm phúc này, mặc dù sự việc này vợ tôi mục kích không phải một hai lần. Cho đến khi cháu nội ngoại đầy đàn, mẹ tôi cứ làm nhiệm vụ đó tỉnh bơ! Trái lại, tôi không bao giờ thấy Ba tôi tỏ lộ bất cứ một hành động hay cử chỉ âu yếm yêu thương như thế với mẹ tôi!

Suốt ngày với bầy con nheo nhóc, từ sáng tinh mơ cho đến khuya lể khuya lơ mới được ngã lưng xuống giường, nhưng trước khi lên giường, mẹ tôi có thói quen là phải tắm rửa sạch sẽ. Nhưng đó là một thói quen tai hại, vì khi còn trẻ có đủ sức khỏe, nhưng khi về già thì sức khỏe không còn chịu đựng được nữa... Mẹ tôi chỉ bỏ thói quen này vài ba tháng, vì già yếu trước khi bà mất.

Khi tôi có trí nhớ cho đến khi mẹ tôi mất, tôi không bao giờ thấy mẹ tôi bị một loại bệnh nào trầm trọng, chỉ có một lần tôi thấy mẹ tôi nằm một chỗ ba bốn bữa, đó là lúc bà bị hư thai.

Mẹ tôi có sức khỏe quá tốt, mà bà có ăn uống cao lương mỹ vị gì đâu. Bà luôn là thiếu ăn, vì không lẽ giành với đàn con cháu ăn và lúc nào cũng đói... Mẹ tôi lúc nào cũng có khoai lang, chuối nấu là thức ăn rẻ tiền nhứt vào thời xa xưa, nhưng lại là thức ăn lành lợi nhứt...

Sau này tôi nghiệm ra là mẹ tôi có sức khỏe như vậy bởi nhiều yếu tố cộng lại:

- Má tôi luôn vui vẻ yêu đời, lạc quan, chấp nhận cuộc sống có chồng, có con, yêu chồng, có bầu thì đẻ con, nuôi con...; có tiền thì ăn ngon, mua sắm cho con, không tiền cũng không buồn bã mà gây gổ với chồng ..., nghĩa là cuộc sống nó đến như thế nào mẹ tôi chấp nhận như thế ấy. Tuy nhiên không phải là không lo lắng, ví dụ như bữa nào không có tiền chợ (mà một tháng cũng có nhiều ngày như vậy), mẹ tôi không có tiếng bất tiếng chì, cắn nhai cửi nhửi... chỉ lo cầm quần bán áo hoặc xin xỏ, năn nỉ ỉ ôi với bà tôi... Bị mắng chửi như tát nước vào mặt chỉ cười trừ mà thôi, dĩ nhiên là cười phía sau lưng! Tại sao tôi biết được? Vì về sau khi chúng tôi lớn khôn rồi, mẹ tôi

trong lúc vui vẻ kể lại cho chúng tôi nghe với tiếng cười nắc nẻ của bà.

Sau này tôi học đạo tôi mới thấy thái độ sống vui vẻ yêu đời như vậy mới là cuộc sống đúng theo chánh pháp của Phật dạy...

- Má tôi không có thì giờ rảnh để kết bạn rủ ren, không có ló mặt ra đường bao giờ, không ăn uống chè chén linh tinh ngoài đường, nên không bị vi trùng xâm nhập (bệnh từng khẩu nhập...).

- Má tôi, suốt ngày chỉ biết chồng con, không có thì giờ để ý chuyện thị phi, phải trái, xấu tốt khen chê; sáng mở mắt dậy là nấu nước sôi chế cà-phê, cho cả nhà uống với sữa hộp. Ba tôi thì nước nhút, hơi đậm một tí, còn lại chúng tôi thì nước nhè...; và tôi, lúc đó đã năm, sáu tuổi, được phân công cỡi xe đạp đi mua bánh mì mỗi sáng cho cả nhà cùng ăn, bánh mì nướng thoa bơ muôn năm! Bơ sữa thời đó mất lắm! Mặc dầu uống cà-phê như vậy, mà đến lớn, anh em chúng tôi không có ai ghiền cà-phê cả, mẹ tôi cũng vậy.

- Má tôi luôn hỷ xả, không bao giờ để trong đầu óc quá lâu bất cứ một chuyện gì, không buồn quá hay vui quá, không ốm o gầy mòn vì chuyện ghen tuông. Có lẽ ba tôi cảm cảnh mình bị khổ sở vì vắng cha từ thuở thiếu thời, nên ba tôi mặc dầu vui chơi cuối tuần với bạn bè, nhưng luôn có mặt các ngày trong tuần, do đó má tôi không bị sầu khổ về mặt này. Từ bi hỷ xả: là 4 đức tính cao quý của Phật tử, mà mẹ tôi đã có đầy đủ; ai đến cầu cứu cần sự giúp đỡ là má tôi móc hầu bao, tôi chưa từng bao giờ nghe mẹ tôi nổi giận dưng dưng hay nộ khí xung thiên mắng chửi bất cứ người nào..., mà luôn dùng lời nói nhỏ nhẹ, hay làm phước, cho tặng kẻ nghèo kém hơn mình. Anh em chúng tôi đã học những gương này rất nhiều. Mẹ tôi luôn luôn tha thứ mọi lỗi lầm của chúng tôi, cũng như của người khác; với bà con thân nhân, không bao giờ quát tháo, la mắng chửi nặng nề; con của mẹ càng hư hỏng mẹ càng thương xót và chiều chuộng hơn các đứa khác!

- Má tôi chỉ bị nhức đầu thường xuyên, vì có lẽ do sanh nở nhiều mà không biết giữ ấm phần đầu... hoặc hay tắm về đêm mà không có sấy khô đầu tóc trước khi ngủ (thời xa xưa làm gì có máy sấy tóc!)... Về sau được chữa trị đúng mức, mẹ tôi hết luôn bệnh này).

- Má tôi luôn mau mắn nhậm lễ trong bất cứ chuyện gì, kể cả chuyện tiền bạc. Cho ra rất nhanh, khi có yêu cầu năn nỉ của các con, hay của thân nhân; không chấp thủ bất cứ cái gì bà có hay có dư thừa; cho và cho hết mới thôi, đến những người có nhu cầu cần thiết hơn bà... đó là đức tính hỷ xả, cho mà vui lòng cho, không thắc mắc gì cả, đó là bố thí mà không chấp thủ, không so đo..., rất phù hợp với Phật đạo. Nên về sau có đủ duyên học đạo, mẹ tôi học rất nhanh.

Nhiều khi chúng tôi ầu ơ hay ù lì trông công việc mà mẹ tôi giao phó thì bà gắc gỏng và xỏ một tràng tục ngữ có vần có lớp, như đối với việc chậm trễ: "để để, mai cốt một cửa, sa mưa giông, hô... kéo". Đối với các con hay cần nhần hỗn hào, thì: "Mai một gập con vợ dữ tợn nó xé xác bỏ trong quần áo bồng qua

sông". Nếu có món ngon, vật lạ mẹ tôi mua về, thì chúng tôi xúm lại hỏi dồn dập, thì mẹ tôi ôn tồn, vừa cười vừa trả lời: "thuyền mượn lái mượn, bạn quá giang, hàng mua chịu" là chúng tôi hết hỏi và bắt đầu ăn nếu là thức ăn hay mặc thử nếu là quần áo...

- Mẹ tôi lúc nào cũng trang trải tấm lòng ra, chiều chuộng tiếp đón chiêu đãi đúng mức hay vượt mức thì đúng hơn, tất cả bà con thân nhân của ba tôi. Chính tôi đã phải nhiều lần mang đĩa đi mua thức ăn, mà bình thường, chúng chưa bao giờ được thưởng thức...

- Đền bù lại sự cực khổ thuở trung niên, ba má chúng tôi đã có một thời gian thọ hưởng phước báu: dư ăn dư mặc, rong chơi từ Sài Gòn đến cầu Hiền Lương và từ Hiền Lương đến mũi Cà Mau; chùa nào cũng ghé thăm cúng dường. Rạch Giá, Phú Quốc, Hà Tiên, đâu đâu cũng có dấu chân của hai người...

Sau năm 1975, Ba tôi, vì lúc đó đã 71 tuổi, nên không chịu ra đi nên chúng tôi đều kẹt lại hết. Ba tôi, sau khi bán đồ bán tháo căn nhà do mồ hôi nước mắt của mình tạo dựng, đã buồn nản và phát bệnh mà chết ở tuổi 78. Sau đó chúng tôi phải trầy trật lắm, mới thoát đi được 3 người, đến được bến bờ tự do thì đã ở tuổi 50, chẳng còn học hành làm ăn gì được nữa, chỉ lấy vốn liếng tự có ra mà dùng, cũng tạm đủ sống cho qua tuổi già của mình...

"Mẹ tôi, tháng năm nhuộm bạc mái đầu

Mẹ tôi, đau buồn nặng trĩu đôi vai ...

... thăm mong con mình trở thành người dân... "

- Má tôi không bị còng lưng, vẫn thẳng đẹp như độ nào mặc dầu đau buồn có nặng trĩu.

- Má tôi không bị lú lẫn nặng nề nhưng có suy giảm trí nhớ.

- Má tôi, suốt cuộc đời không có bất cứ một tham vọng nào, chỉ một mực yêu chồng thương con, luôn thăm mong con mình thành nhân và thành danh.

- Má chúng tôi, như đã kể hết ở trên, mà chúng tôi đều đồng ý là một vị Bồ Tát bị trầm luân vì một lỗi lầm gì đó trong quá khứ... Năm 1994 đưa em tôi ở Úc cố gắng bảo lãnh mẹ qua Úc, nhưng không được thường trú. Má tôi chỉ ở một năm, thì đòi về như bộng, khóc lóc đủ điều... vì bà còn nặng nợ với một đứa con hư hỏng (con càng hư mẹ càng thương...), nhớ nhà, nhớ con cháu, nhớ quê hương xứ sở v.v... và em tôi phải mua vé máy bay về gấp, kéo bà buồn phiền bỏ ăn bỏ ngủ thì nguy.

"Lòng Mẹ bao la như biển Thái bình ..."

Má tôi chưa bao giờ đòi hỏi chúng tôi bất cứ một điều gì, luôn luôn ban rải tình thương và tha thứ mọi lỗi lầm của chúng tôi...

- Má tôi mất ở tuổi 94, không bị bệnh hoạn chi, từ trần sau 2 tuần nằm nhà thương vì đang đêm lò mò xuống giường đi tiểu, sạm chân té gãy 2 cái xương sườn...

Chúng con đốt nén hương lòng, tưởng nhớ công ơn sanh thành dưỡng dục không gì sánh bằng, và cầu cho Cha Mẹ siêu thoát đến cõi An lạc Vĩnh hằng của Đức Phật A Di Đà ■

• **N. HUAH**

(Mùa Vulan 2007)

Sống bù cho con

(Kính dâng mẹ cụ bà Nguyễn Thị Sáu)



• Hư Thân Huỳnh Trung Chánh

Lời mở đầu:

Trong một e-mail gửi vào ngày 24.6.2007, nhà văn Hư Thân Huỳnh Trung Chánh có báo tin cho tôi hay thân mẫu của đạo hữu và cũng là của nhà văn Huỳnh Dung, đã về cõi Phật vào ngày 19.5.2007, thượng thọ 92 tuổi; đồng thời đạo hữu Huỳnh Trung Chánh cũng gửi cho báo Viên Giác một tiểu luận "Cảm Niệm Về Mẹ", gồm 4 tiểu đoạn: (1) Tản mạn về Căn Thơ, (2) Ngày tháng già nua, (3) Sống bù cho con; (4) Năm tháng cuối đời.

Báo Viên Giác đã đăng phần (1) và (2); nay nhân mùa Vu Lan báo hiếu năm 2007, chúng tôi xin đăng phần (3) và phần (4) sẽ đăng trong số tới.

Trong niềm thương tiếc vô biên, thay mặt Thượng Tọa Phương Trượng Chùa Viên Giác và Ban Biên Tập & Kỹ Thuật báo Viên Giác, tôi xin chân thành chia buồn cùng đạo hữu Huỳnh Trung Chánh và Huỳnh Dung; đồng thời xin thành kính cầu nguyện cho Hương linh cụ Bà sớm được siêu thăng miền Tịnh Độ.

(Phù Vân, Chủ Bút)

Đối với các bà mẹ già, dẫu con cái mình lớn tuổi bao nhiêu, nó vẫn là thằng bé con "nhỏ xíu" của mẹ như thuở nào. Mẹ tôi tíu tít đón mừng tôi, trở lại Virginia chăm sóc bà trong thời gian anh tôi đi về Việt Nam năm tuần lễ. Bà trìu mến nhìn tôi thật lâu, vuốt tóc tôi, rồi bỗng buồn hiu chép miệng hỏi: "Ô kìa! Sao tóc con độ rày bạc nhiều quá vậy?". Mẹ tôi đã tròm tròm ở tuổi 90, thằng con của bà cũng đã 67, nhưng chắc bà đinh ninh nó vẫn là đứa bé con như thuở nào, nên khi chợt khám phá ra mớ tóc bạc của nó, bà bùi ngùi xót thương. Tôi cà rờn:

- Má già, thì con cũng lão đeo già theo má! Rồi ngày nào đó, má đi theo ông bà ngoại, thì con cũng đâu chịu thua, con theo bển gót má cho coi!

Mẹ tôi cười hề hề:

- Thì ai cũng đi tới đó, sớm hay muộn vậy thôi! Di Tám con theo Ông Bà rồi đó! kể ra, chết sớm cũng là một điều hay!

- Chết sớm thì có gì hay ho đâu má?, tôi thắc mắc.

- Ấy! Ông bà già xưa mình thường nói: "Thà làm trẻ ma hơn già lú lẩn! đó mà!".

Tôi rất ngạc nhiên vì chưa từng nghe qua câu phương ngôn, hàm ý "chết trẻ được thương tiếc còn chờ đến già yếu lú lẩn rồi thì chẳng còn ai thương" này. Có lẽ má tôi suy tư nhiều về cảnh có thể bị lú lẩn làm khổ con cháu, nên câu phương ngôn vốn xâm nhập và nằm yên trong ký ức của bà từ thời niên thiếu bỗng bật ra như thế. Tôi không muốn bà bị ám ảnh bởi tư tưởng bi quan này nên khóa lắp:

- Nhận định này không đúng đâu má! Theo con thì kẻ đã khó ưa dẫu sống hay chết, già hay trẻ gì thì cũng ưa hồng vô! Còn người dễ thương thì chết sớm trẻ gì cũng khiến cho mình đau lòng thương tiếc cả! phải không má?

- Ủa!

Bà trầm ngâm một lúc, rồi lẩm bẩm tiếp lời:

- Má đã già khum rồi, mà chưa lẩn lộn. Kể ra thì may quá! Ủ! May thiệt là may!

Mẹ tôi quả thật tuy hay quên, đôi khi quên những chuyện rất gần hay quên cả mảng thời gian hằng mười năm, nhưng bà vẫn có những suy tư sáng suốt, đối đáp còn bén nhạy. Mẹ tôi có cái nhìn rất thản nhiên đối với lẽ chết sống trên đời: Chết là chuyện bình thường chẳng có gì đáng lo sợ, lúc nào chết thì sẵn sàng chết; còn sống với tuổi già lom khom sức khỏe suy sụp thì cũng nhẩn nại hồn nhiên mà vui sống, dù rằng thỉnh thoảng bà cũng buột miệng cằn nhằn: "Sao má và dì Năm sống dai quá vậy kia?". Với dì Năm thì con cái giữ kín các loại tin buồn, nhất là tin tức liên quan đến thân thích từ trần vì sợ bà xúc động, còn với mẹ tôi thì chúng tôi chẳng cần phải giấu giếm gì cả. Bà bao giờ cũng tỏ ra rất bình tĩnh trong mọi biến cố xảy ra trên cuộc đời này. Hai tuần trước, khi anh tôi thông báo tin buồn của dì Tám, mẹ tôi đón nhận tin đó rất bình thản, khiến anh còn ngạc nhiên, chẳng biết bà có nghe rõ và hiểu rõ không? Nào ngờ, mấy hôm sau khi thằng cháu vào thăm nội, bà kể cho nó nghe chuyện bà Tám qua đời tại Việt Nam với lời "phê bình": "sanh, lão, bệnh, tử, lẽ đương nhiên mà con! Có ai tránh được đâu!". Thì ra, mẹ tôi đã hiểu rất rõ, bà bình thản trước tin buồn vì bà nắm vững lý vô thường, chứ không phải vô tâm, bằng chứng là dạo này bà cứ nhắc đến Ông Bà Ngoại, nhắc những kỷ niệm bé thơ, kể lể hoàn cảnh và tánh tình của từng chị em, đã sống hay chết như thế nào? Nói đến dì Tám thì bao giờ bà cũng cũng nhắc đến tạt khóc dai vô địch của dì khi còn bé, và cơn bệnh trầm kha của dì mấy năm cuối đời, rồi thở phào nhẹ nhõm nói: "Giờ thì nó khỏe, không còn khóc, không còn bệnh liệt giường nữa rồi!...". Nghe mẹ nhắc đến dì Tám, tôi cũng góp lời:

- Từ khi được tin dì từ trần, mỗi ngày ba thời con đều niệm chú vãng sanh hồi hướng cho dì! Má ạ!

Mẹ tôi hăng hái khoe:

- Chú vãng sanh má cũng thuộc nữa!

- Vậy thì mẹ con mình đồng niệm chú cầu nguyện cho dì Tám nha má!

- Ủa!

Mẹ tôi liền trang nghiêm niệm trôi chảy bảy biến Vãng sanh tịnh độ đà la ni: **"Nam mô A Di Đà bà già, đa tha già đa già, đa địa già tha. A di rị đô bà tì. A di rị đá, tất đam bà tì. A di rị đá, tì ca lăng đế. A di rị đá, tì ca lăng đá. Già di nị, già già na. Chỉ đa ca lệ, ta bà ha"**.

Già ở lứa tuổi 90 mà vẫn tụng đà la ni lâu lâu đã là việc hiếm hoi, riêng đối với trường hợp của mẹ tôi, tôi có thể nói đây là một sự kiện lạ lùng kỳ diệu. Bạn đọc chắc không đồng ý với tôi về quan niệm này, nên có lẽ tôi nên kể lể dài dòng một chút. Gia đình bên ngoại của mẹ tôi rất sùng mộ đạo Phật. Ông cố đã hiến đất và yểm trợ xây dựng ngôi chùa cổ kính Bửu Lâm, tục gọi là chùa Tổ tại Cái Bèo, Mỹ Xương (Sa Đéc), cả nhà đều quy y Tam Bảo và thọ ngũ giới với Hòa thượng Hải Huệ và đều thấm nhuần ít nhiều đạo pháp. Do đó, tuy Ông ngoại tôi theo nho gia, không thiết tha đến Phật Pháp, vào những ngày lễ lớn hằng năm bà ngoại vẫn đơn thân dẫn đám con về chùa Tổ sống trọn vẹn một ngày trong chùa (không rõ có phải là tu Bát quan trai không?) để thành tâm lễ bái, mẹ tôi đã học thuộc chú Vãng Sanh từ đạo đó. Sau khi lập gia đình, vì bên Nội tôi theo đạo thờ Ông Bà, theo nghĩa là thờ cúng tổ tiên, kèm theo những hủ tục mê tín cúng kiến thánh thần tạp loại để cầu tài, cầu lợi... nên bà chẳng còn nhớ gì đến chùa chiền và đạo pháp nữa. Đến khi cha tôi bị lâm nạn, mẹ tôi đôn đáo cầu cứu khắp nơi: Chùa chiền, đồng cốt, bùa chú, xăm quẻ, bói toán... Điều đáng tiếc là mẹ tôi không gặp được bậc chân tu hướng dẫn, mà chỉ toàn gặp những kẻ giả dối đội lốt tu hành để lường gạt bóc lột thiện tín: Tiền dâng cúng nhiều thì niềm nở vẽ vời lắm trò lễ lộc, tiền eo hẹp thì bị khinh khi ruồng bỏ. Điều đáng tiếc khác là mẹ tôi cứ lầm tưởng đồng cốt, xăm bói... tạp nhạp cũng là "phó sản" của đạo Phật, nên niềm tin của bà đối với đạo Phật bị sụp đổ toàn vẹn. Trong hoàn cảnh khổ đau cùng cực, mẹ tôi được các tín hữu đạo Tin Lành tìm đến, an ủi, vồn vã đưa đi nhà Thờ, kiến tạo cho bà niềm tin và sức sống. Từ đó, mẹ tôi và em gái tôi trở thành con chiên ngoan đạo, phần tôi có lúc cũng nghiêng về đạo Chúa, nhưng nhờ duyên may theo bạn viếng chùa Linh Sơn, mến đạo và trở thành Phật tử, riêng anh tôi thì chẳng mấy quan tâm vấn đề tôn giáo. Sau khi định cư tại Hoa Kỳ, đầu mẹ tôi sống với ai, chúng tôi đều đưa bà đi nhà thờ sinh hoạt hàng tuần. Mấy năm nay, đi đứng khó khăn bà không đi hầu việc Chúa nữa, rồi lần lần dường như bà đã quên hẳn đạo Chúa, cũng chẳng nhớ gì lời cầu nguyện "Lạy Cha chúng con ở trên Trời" nữa, thế nhưng bài chú bà nghe từ thuở ấu thời chìm sâu trong quên lãng cả bảy tám mươi năm nay, bỗng hiện hành để mẹ tôi có thể đọc tụng trôi chảy, thì đây chẳng phải là điều kỳ diệu sao?

Trong kinh sách ghi chuyện là vào thời Đức Phật Thích Ca còn tại thế, một hôm có một ông lão chừng 90 tuổi đến Tịnh xá Kỳ Hoàn xin xuất gia, các vị A La Hán đệ tử sau khi quan sát nhận thấy trong tám đại nạn kiếp lão chưa từng gieo trồng căn lành nên từ chối. Đức Phật nghe biết sự việc trên, Ngài cho ông

lão xuất gia, và sau khi được Phật khai thị, ông liền đắc Sơ quả. Sau đó, Đức Phật mới giải thích cho các đệ tử hiểu, là xa hơn 80 vạn kiếp về trước, có lần ông lão là một tiểu phụ bị cọp dữ rượt phải trèo lên cây trốn tránh. Tưởng yên thân nào ngờ cọp dữ quyết cạp cho thân cây gãy để vồ mồi, gã tiểu phụ trong cơn sợ hãi bỗng nhớ đến Phật liền niệm lớn "Nam mô Phật". Cọp dữ nghe tiếng la bỏ chạy đi, gã tiểu phụ thoát nạn rồi tiếp tục kiếp sống buông lung không hề gieo trồng căn lành nào nữa trong 80 đại kiếp về sau. Bất ngờ, đến giây phút này, căn lành niệm Phật ngày xưa trở nên thành thực nên lão ta được Phật độ và đắc Sơ quả. Chỉ niệm Phật một câu thôi, là đã gieo thiện căn rồi, thì công đức niệm chú của mẹ tôi chắc chắn cũng có ngày thành thực.

Tụng chú xong mẹ tôi còn khoe bà còn biết chú "Án ma ni bát mê hồng" và biết tán hương nữa, bà liền ê a tán hương như sau:

"Mỗi nhật thần hôn, nhất chú hương

Tạ thiên tạ địa tạ quân vương

.....()*

Cửu huyền thất tổ độ gia nương

Phụ mẫu tại đường tăng long phước thọ

Phụ mẫu quá khứ trực vãng Tây phương

Sở cầu xứ xứ hiển hòa thực

Hữu mạng nhưn nhưn thọ mạng trường

Quốc hữu trung thần phò xã tắc

Gia vô nghịch tử nãi gia nương.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát"

Bài tán hương xuất phát từ thuở còn quân vương của thế kỷ thứ 19, tưởng đã chôn vùi biệt tích, nay bỗng nhiên tái xuất hiện, nên đầu bài tán hương có điểm thiếu sót (*) và thật ra cũng không mấy đặc sắc, nhưng tôi sẽ trân quý giữ gìn như một kỷ vật của mẹ, một cổ vật tuy có vết nứt rạn nhưng hiếm hoi do mẹ tôi khai quật từ hang ổ sâu thẳm trong tiềm thức của bà.

Nhân lúc mẹ đang hào hứng, tôi bạo dạn thưa hỏi:

- Khi má từ trần má có cho phép con tụng chú vãng sanh cho má không?

- Má chết rồi! Đứa nào muốn làm gì thì làm!

- Con xin phép má cẩn thận, bởi vì, sau khi chết rồi thì cái hồn - tôi muốn dùng chữ thần thức nhưng sợ bà không hiểu - vẫn còn nghe biết rất rõ, nếu má đồng ý thì sau này khi hồn má nghe con tụng niệm má hài lòng mà tụng theo thì rất tốt, vì con tin tưởng rằng nhờ má hoan hỷ mà má sẽ sanh vào cõi lành. Ngược lại, nếu lúc đó má không đồng ý mà con bướng bỉnh tụng niệm, hồn má có thể bất mãn, sanh giận hờn thì rất nguy hiểm, vì sự giận hờn đó nó sẽ kéo mình đầu thai vào cõi xấu. Vì vậy, con cần hỏi kỹ má lần nữa, má có thật sự bằng lòng, má có vui không?

- Ừ! má vui, má hứa đó!

Cứ vài ngày thì tôi hỏi bà lại lần nữa, rồi hai mẹ con đồng niệm chú Vãng Sanh. Tôi lặp lại mãi, để bà có cơ hội xác định suy tư của bà về việc này, và hy vọng suy tư đó sẽ lần lượt huân tập vào tàng thức bà, giúp thân tâm bà an ổn vào những giờ phút lâm chung sau này.

Vấn đề khác biệt tôn giáo trong gia đình là vấn đề gai góc khó giải quyết. Đã bao lần, mẹ tôi vì quá thương con sợ con theo một tôn giáo lầm lạc nên đã viện trợ các vị Mục sư cùng các tín hữu thuyết phục tôi "trở về với Chúa" gây cho tôi bao nỗi phiền toái. Phần tôi, là một Phật tử thuần thành dĩ nhiên tôi cũng tha thiết mong muốn mang ánh sáng Phật Pháp đến với người mẹ thương yêu của mình, thế nhưng, đã hàng trăm lần tôi ngập ngừng gợi chuyện rồi đành lặng lẽ chuyển hướng, vì tôi tự biết mình bất lực: Thuyết giáo bất thành, mà tình cảm mẹ con lại có thể bị thương tổn nữa. Do đó, ngày ngày, trong những thời công phu, tôi chỉ biết hồi hướng cầu nguyện cho mẹ "sống khỏe mạnh an vui, chết thì sanh về cõi Thiên của Chúa", chứ nào dám cầu mong bà hướng về Phật đạo. Giờ đây, bất thành linh ánh sáng đạo pháp bỗng lóe lên trong tâm thức của bà: Mẹ tôi tụng chú vãng sanh, nhờ vậy, tôi mới bạo dạn đề nghị tụng niệm cho bà khi lâm chung và đã được bà đồng ý. Kể từ nay, tôi có thể an lòng hồi hướng cho mẹ "sống an vui, chết nhẹ nhàng và sáng suốt nương theo vãng sanh đà la ni để quy ngưỡng về cõi Tịnh độ phương Tây". Tôi tin tưởng rằng đây là một phước duyên, phước duyên hy hữu mà Phật Pháp nhiệm mầu đã từ bi gia hộ cho mẹ con tôi.

Trách nhiệm khó khăn khác của tôi trong những ngày gần gũi săn sóc bà là "công tác" thực hiện thời dụng biểu trị liệu vận động tay chân cho bà, mỗi ngày ba lần, mỗi lần khoảng 35 phút, sao cho đúng "chỉ tiêu" mà anh tôi quy hoạch. Lại một điều là với anh tôi thì bà lặng lạng thi hành vì "nó là dân nhà binh kỷ luật sắt không khiêu nại được", còn với tôi thì bà than thở, kỳ kèo, đòi giảm một bớt hai... có khi bà còn "dọa" không thêm tập nữa. Nếu tôi năn nỉ bà thì may ra còn có kết quả, chứ còn giải thích lý luận cách nào bà cũng làm ngơ, vì vậy, bấy lâu nay tôi cứ phải thỏa hiệp, nhượng bộ ít nhiều để đổi lấy sự vui vẻ hợp tác của bà. Thế nhưng sức khỏe của bà ngày càng yếu, việc vận động đối với bà ngày càng cấp thiết mà cũng nặng nhọc hơn nên lần này tôi đành lòng phải "gồng mình" cứng rắn để "thuyết phục" bà tập thể dục nghiêm túc mới được. Tuy thâm quyết định như vậy, nhưng tôi nghĩ đây là chuyện gian nan khó thực hiện lắm, vì lòng dạ tôi yếu ớt, dễ dằn vặt ép buộc mẹ già. Sau khi anh tôi rời nhà, vừa chuẩn bị thời khóa thể dục đầu tiên, tôi chưa kịp mở lời thì bà đã ra vẻ buồn buồn gạ gẫm:

- Con ơi! sao hôm nay má làm biếng quá! Nghỉ một bữa nghe con!

- Má tập không đầy đủ thì chân tay yếu ngay, anh Hai căn dặn con hằng chục lần là không được bớt động tác nào hết, má à! Má nhớ không, lần trước anh Hai về kiểm soát xem má đi như thế nào, má đi lết

bết hơn ngày thường khiến anh căn nhắc con "quá xá cỡ". Đáng lẽ, má thương con thì má nên ủng hộ con chứ! Má ráng đi ngon lành thì con đâu bị rầy như vậy!

Bà cười hì hì:

- Ủa! Thôi từ nay, "thương con mẹ phải bù đi cho con" vậy! Được không?

Thật không ngờ diễn tiến lại tốt đẹp và dễ dàng như thế này, tôi mừng rỡ, cố tình nhay dựng như đùa con nít:

- Hay lắm! Má chịu bù đi thì tập thể dục không được khiêu nại, không đòi bớt nữa nghen!

- Ủa!

Mẹ con tôi nhìn nhau cười thật là vui.

(Thuở nhỏ, mẹ tôi thường kể con cái nghe chuyện một bà mẹ được ba đứa con trai hiếu thảo luân phiên nhau nuôi dưỡng mỗi người ba tháng. Để đánh giá lòng hiếu thảo của nhau, trước khi bàn giao mẹ cho đứa con kế tiếp, đám con kiểm soát sức khỏe mẹ bằng cách cân lường sức nặng của bà lên hay xuống. Vì đứa con út nghèo, cơm nước cho mẹ không đầy đủ, thân thể mẹ gầy gò, nên nó rất lo lắng bị hai anh quở trách. Bà mẹ thương thằng con nghèo, bèn bao che nó bằng cách lén giấu trong mình mớ chì cho nặng cân khi bàn giao, vì vậy mới có câu "*thương con mẹ phải bù chì cho con*". Phần tôi thì lơ là, không hướng dẫn bà tập đúng mức khiến chân bà yếu đi, nên mới rất cần "*bù đi*" mới không bị anh la rầy. Mẹ tôi lớn tuổi rồi mà còn minh mẫn mượn câu chuyện này ví von thay chữ bù chì thành bù đi, khiến tôi kinh ngạc mà cũng vui tột cùng).

Tưởng mẹ tôi chỉ đùa cho vui thôi, nào ngờ mẹ thực hiện lời hứa bù đi rất "oanh liệt". Kể từ hôm đó về sau, mẹ tôi nhằn nại hoàn tất thời khóa, khi mệt quá bà đứng lại thở hổn hển, vừa cười cười giải thích: "ngưng tập đi để má tập thở cái đã!". Nghỉ một chút lấy lại sức, bà cố gắng tiếp tục chớ chẳng đòi hỏi giảm bớt một động tác thể dục nào cả. Thấy mẹ thao tác vất vả, tôi thương đứt ruột, mà chỉ biết hôn hít bà tán thưởng mỗi khi bà hoàn tất một động tác nặng nhọc. Thuở nhỏ, tôi chưa bao giờ biết hôn mẹ, bây giờ già rồi, mới tập hôn mẹ mà vẫn chưa quá trể để khám phá được nguồn thương yêu tràn ngập trong lòng. Ngoài ra, chẳng biết đỡ đỡ mẹ cách nào, tôi cùng tập theo động tác của bà, nhân đó, múa men làm hề, hay nói chuyện tầm phào, nói đót đát quê mùa, nhái giọng đặc sệt địa phương để bà cười vui mà quên mệt.

(Thuở nhỏ khi học chuyện ông lão họ Lai, tuổi đã bảy mươi mà còn mặc áo xanh đỏ, bắt chước trẻ thơ làm trò cho cha mẹ vui, tôi chưa hiểu được. Giờ đây, tôi mới khám phá ra là dù mình già đến cỡ nào, ở bên mẹ, mình cũng chỉ là thằng bé con của ngày xưa, muốn bày trò vui nhộn gì cho mẹ vui cũng dễ cả).

Mỗi khi bà bắt đầu chán nản, ngán ngẩm chuyện thể dục, tôi liền tìm cách chọc bà cười, chuyện khó chịu bức mình nào cũng biến thành chuyện tiêu lâm cười cợt được. Đại khái, như khi bà di chuyển phải

cầm cánng đẩy cái khung bánh xe nặng nề, bà căn nhắ: "Tập đi mỗi chân thì ít, mà mỗi tay quá chừng hà!" thì tôi cười cợt chen vào:

- Má đi đứng mỗi tay cũng bình thường thôi. Con đây, mà nói chuyện có khi còn mỗi tay nữa kìa!

- Ủa! Sao kỳ lạ vậy?, mẹ thắc mắc.

- Có gì lạ đâu! Chỉ vì con nói tiếng Mỹ dờ ẹt, phải quơ tay lia lịa làm dấu, nên mỗi tay vậy thôi.

Mẹ tôi hiểu ra cười hề hề. Nụ cười rộn rã vui tươi nhất là vụ cười lên ông anh hiểu thảo và chu đáo của tôi. Một hôm, sau khi vừa hoàn tất xong chương trình thể dục, bà đứng thờ dốc cười cười, rồi cảm râm:

- Mình theo nó (tức anh Hai tôi) tập xong đã hụt hơi rồi, vậy mà nó còn căn dặn "Khi nào má rảnh, má nhớ tập thêm một mình càng nhiều càng tốt nghen!"

Vụ căn dặn: "nếu rảnh tập thêm" cũng có ghi trong cẩm nang của anh để lại, dĩ nhiên tôi làm lơ không áp dụng, vì tập đây đủ theo chương trình đã nặng nề, tôi thăm lo ngại bị mẹ phản đối rồi kêu nài giảm bớt, huống chi cầu mong bắt bà tập "giờ phụ trội" nữa. Tuy vậy tôi cũng thừa dịp bà than vãn, ra giọng giễu cợt nói lên anh cho vui:

- Xin lỗi nghe anh Hai, nói thật anh nghe chớ... mẹ con tui làm biếng lắm, đâu có h...u...ồ...n và hơi sức đâu mà tập thêm! a... anh Hai!

Mẹ tôi khoái chí quá cười ngặt từng chập:

- Hi! Hi! Rảnh thì năm nghỉ chớ ai h...u...ồ...n đâu mà tập thêm! Hi!..hi!..

Chuyện chỉ có vậy thôi, mà mỗi lần nhắc lại thì như là chuyện mới, mẹ tôi vui vẻ cười rộn rã chẳng bao giờ nhàm chán.

Năm tuần lễ sống hủ hỉ ăm áp với mẹ trôi nhanh. Sau khi bàn giao mẹ cho anh Hai, tôi vào phòng riêng của bà thân mật cười giỡn, nói chuyện tầm phào, tận dụng những giờ phút thân thương bên mẹ trước khi từ giã. Mẹ tôi vốn hiền hậu, không cau có giận hờn nặng nề một ai, những năm sau này mẹ tôi lại càng dễ dãi, không giận, không than, không trách móc, và lúc nào cũng hài lòng vui tươi với cuộc sống, với nỗi già nua còm cõi của mình. Do đó, ngoài việc nghe mẹ kể chuyện xưa cũ, tôi thường ngắm nhìn mẹ thật kỹ, ghi nhớ từng nét dễ thương vô tận của bà, để biết rằng mình có điểm phúc được bà mẹ hiền hậu tươi mát, sự tươi mát mà chính tôi ước mong sau này mình có thể học được nơi mẹ. Trong tình thương ngập tràn, tôi nói với mẹ:

- Con không biết sau này con có được vui tươi thoải mái như má không?

Mẹ tôi cười hề hề, khoát tay:

- Chuyện dễ mà!

Tôi giải thích:

- Vui tươi thoải mái như má không phải là chuyện dễ đâu! Má biết không? Khi già yếu thân thể bệnh hoạn khó chịu nên người ta thường sanh tật: rắc rối, giận hờn, cáu kỉnh, gây phiền nhiễu, gây kinh hoàng cho con cháu! Con sợ vài năm nữa con sẽ lâm vào

cảnh này, sanh tật khiến con cháu xa lánh thì nguy lắm, má ạ!

Dường như mẹ tôi chẳng để ý gì về lời giải thích này, bà dí dõm mỉm cười ra vẻ bí mật, lên tiếng:

- Con đâu có già! Má nghĩ như vậy thì thấy các con trẻ hoài hà! Bớt đi sáu mươi tuổi, thì anh con tỳ như mới mười tuổi, con lên bảy, em con lên năm chớ bao nhiêu đâu! Nhỏ xíu hà!

Hài lòng với sự so sánh giễu cợt của mình, mẹ tôi thích chí vang, tôi cũng cười phụ họa, nên bầu không khí rất vui nhộn. Nhân dịp này, tôi mở lời từ giã mẹ:

- Thằng bé bảy tuổi nhổng nhèo với má nè! Má ơi! Mai con trở về Cali, má ở lại, khi nào rảnh nhớ tập thêm dùm con nhe má!

Nghe câu nói giỡn hàng ngày, mẹ tôi lại cười tươi lên. Tôi tỏ vẻ nghiêm trang đính chánh:

- Lần này con không nói giỡn đâu. Con xin má vận động thiệt tình mà! Má vận động thì má khỏe. Má khỏe thì má sống lâu với tụi con thêm một chút.

Mẹ tôi cười cười lặng yên ra vẻ chẳng muốn bận tâm gì với chuyện sống chết cả. Tôi tiếp lời:

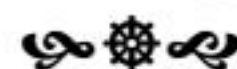
- Ờ! Thì biết rằng trước sau gì cũng có ngày đó, nhưng má ráng vận động thêm đi để sống bù cho tụi con một chút vậy mà!

(Suffolk, VA – USA)

Ghi chú:

* Bài tán hương này có lẽ thịnh hành vào thời điểm miền Nam có tục lệ lập trang thờ nhỏ nhỏ trước nhà để thờ "Thiên Địa", tục gọi là "bàn thờ Ông Thiên". Bài tán hương có vài điểm không ổn, và thiếu ít nhất là một câu, câu thứ ba tạ ơn Tam Bảo, có thể tương tự như là: "Thập phương Tam Bảo thường gia hộ". Bạn đọc nào hiểu biết rõ, xin chỉ dẫn để người viết sửa lại cho đúng. Xin cảm tạ. •

PHÂN ƯU



Được tin trể, Thân mẫu của nhà văn Hư Thân Huỳnh Trung Chánh và nhà văn Huỳnh Dung Huỳnh Thị Mỹ Dung là:

Cụ Bà NGUYỄN THỊ SÁU
đã mệnh chung ngày 19.5.2007 tại Hoa Kỳ
Thượng thọ 92 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng nhà văn Hư Thân Huỳnh Trung Chánh và Huỳnh Dung cùng tang quyến, đồng thời xin thành kính cầu nguyện cho hương linh của Cụ Bà sớm siêu thăng Phật Quốc.

- TT. Thích Như Điển, Phương Trượng Chùa Viên Giác

- Đại Đức Thích Hạnh Tấn, trụ trì Chùa Viên Giác

- Phù Vân, Chủ Bút và toàn thể Ban Biên Tập và Kỹ Thuật Báo Viên Giác



• Trần Kiêm Đoàn

- **Đ**ừng ra xa nữa, coi chừng... hồng căng chết trôi con ơi!

Nhớ ngày xưa, mẹ tôi vẫn thường nhắc tôi như thế mỗi buổi chiều ra tắm sông Bồ. Hai phần đời người đi qua. Mẹ tôi không còn nữa. Bến Dấu Hàn trên khúc sông Bồ viễn quanh phía Đông làng Liễu Hạ năm xưa nay đã "cũ". Tôi về thăm lại, chỉ còn thấy cỏ lùng, cỏ lát mọc um tùm. Thế nhưng tiếng vọng của Mẹ – bất cứ bà Mẹ nào trên trái đất – cũng đều là lời kinh ghi nhớ suốt đời cho những đứa con. Gã Đất Lành (Gable Goodearth), nhà tâm lý giáo dục Ireland, đã làm một cuộc thăm dò suốt 12 năm với gần 1.026 tử tù trên khắp thế giới đã tìm thấy rằng, có hơn 810 người tù kêu tiếng cuối cùng là "Mẹ", "Mẹ ơi!", "Con thương Mẹ", "Mẹ tha thứ cho con"! trước giây phút bị hành quyết.

Tử tù! Những tâm hồn bạo tàn, oan khiên, chai đá nhất cũng chỉ còn Mẹ là dòng tinh huyết cuối đời trước khi nhắm mắt buông tay.

Viễn khách, kẻ tha hương thường liên tưởng quê hương với Mẹ. Ngày còn Mẹ, mỗi lần về thăm quê có nghĩa là về thăm làng. Ngày vắng Mẹ, đứa con phương xa về thăm đất nước; đâu cũng là tổ quốc, làng cũ vẫn như xưa nhưng tôi vẫn cảm thấy hình như thiếu một chút chất men nồng đượm của quê nhà. Có lẽ vì quê hương là quê mẹ. Ngày vắng mẹ rồi, lòng mẹ trải dài khắp mọi miền đất nước nên đâu cũng là..., mà cũng không là, trọn vẹn một quê hương!

Tiếng vọng lời dặn dò của Mẹ "*coi chừng hồng căng*" cứ mãi theo tôi mà lớn, mà già, mà phấn đấu với đời, mà hiện hình với ngày tháng.

"*Hồng căng*" với mẹ tôi là gập vùng nước sâu trên sông, chân không đứng được trên đất sẽ bị uống nước, chết trôi. Hồng căng giữa đời là chơi với không có chỗ đứng cho mình, cuộc sống sẽ bị chao đảo, mất chỗ dựa. Nhưng hồng căng trong chính mình mới quả thật là bi kịch của đời sống.

Thời mới lớn, ngay cả khi biết bơi khá giỏi, đủ sức bơi ngang bơi dọc trên sông Bồ, sông Hương tôi vẫn còn lo... hồng căng. Trong dòng nước tuy đã quen,

nhưng khi bơi trên những tầng rong rêu xanh lè vờn qua, vờn lại dưới đáy sông, tôi vẫn cảm thấy rờn rợn khi tưởng tượng đến thế giới bí ẩn bên dưới. Có chăng những âm binh, ma rà, quái vật sấn sàng kéo tôi về một thế giới khác. Lòng sông cũng như lòng người. Khi thấy được thì chẳng phải là điều đang thấy; khi giẫm chân lên hay sờ mó được thì nó biến tướng vô hình hay thiên hình vạn trạng.

Vào đời, tôi muốn cầu toàn nên lại càng thường xuyên bị... hồng căng. Trẻ là hồng chân: Trẻ giờ, trẻ hện. Thiếu là hồng căng: Thiếu thông tin, thiếu chính xác, thiếu của, thiếu người, thiếu tin tưởng. Mất là hồng sạch: Mất công, mất thì giờ, mất việc, mất bạc, mất vui, mất sướng... đều là những khoảng trống làm hồng chân, hồng căng bất cứ khi nào.

Thằng Bờm còn có cái quạt mo để đổi. Thằng Cuội còn có gốc cây đa để ngồi. Người trần gian lên tới vua, quan, công, hầu, khanh, tướng... sau một đời đi qua, rồi cũng tan loãng như mây trên đỉnh núi. Bơ vơ. Bèo bọt. Không một chỗ nương thân. Tại sao tôi không có cái bến nào để tới, để dựa, để khỏi hồng chân? Có dừng lại một chút với cơm áo, gia đình, cuộc sống thì liền theo sau là cả một chuỗi hồng chân như kéo dài bất tận.

Mọi vật và mọi việc đổi thay như chong chóng mà tôi thì không tìm thấy một bến bờ nào để dựa hay ít nhất cũng có thể trú chân cho khỏi hồng căng. Có chăng một nơi vượt ra ngoài mọi lý luận, định kiến và hoài nghi. Chỗ dựa cuối cùng không bao giờ đổi thay với cảnh, với tình, với người, với vật... làm ta hồng căng là Lòng Mẹ. Nhưng chiều nay về làng cũ sau 25 năm sống lang bạt nơi quê người, Lòng Mẹ nơi xóm nghèo một thuở bỗng đi đâu. Gió Nồm cho Mẹ "dên" lúa vẫn về. Tiếng cu cườm gáy buồn và xa vắng vọng tới. Nắng vàng tươi trẻ sớm mai vẫn già đi với màu chiều sẫm lại. Nơi quê Mẹ, đi đâu cũng có tình Mẹ mang theo. Tôi không cởi áo quần, không nhong nhay xuống hụp lặn dưới sông Bồ hồn nhiên như xưa nhưng cái cảm giác "*hồng căng*" chợt ủa đến. Tôi nhìn dòng sông quê hương vẫn còn rong rêu chờn vờn bên dưới. Tâm nhìn xa xôi bị ngắt quãng vì nhà cửa lác đác mọc lên bên ruộng lúa một thời xa tít tắp. Dư âm tiếng Mẹ thuở nào không còn đồng vọng. Đời có tươi thì có phai; tình có ấm lên thì có nguội. Vẫn biết thế nhưng tình cảm tự nhiên con nhớ Mẹ, thương Mẹ vượt ra ngoài biên giới chật hẹp của sự hợp lý và vô lý thường tình. Tôi muốn được gối ngủ trên phản gỗ hay giường tre có bàn tay phe phẩy cái quạt mo cau già của Mẹ. Tôi muốn ra bến Dấu Hàn để tắm nhưng có ai tắm được hai lần trên cùng một dòng sông. Sông Bồ còn đó, nhưng Mẹ không còn và bến xưa đã lấp.

Trái tim của Mẹ dấu là duyên nguyên, là kim cương, là vĩnh cửu vẹn toàn, nhưng cũng phải đổi thay. Ngày Mẹ không còn nữa, dấu lòng Mẹ có bao la trời biển thì cũng chỉ còn là một ý niệm đẹp. Dấu có về Bến Mẹ thì vẫn bị lạc hướng vì không biết bến ấy nơi đâu.

Bến Mẹ, bờ xa tìm đâu cho thấy...

Có lần được xem một trò chơi cổ của xóm Ấn Độ, tôi nghe chum âm thanh reo lên từng đợt từ miệng của đám trẻ: "Pa-ra-mi-ta! Ba la mật đa?!".

Khái niệm gốc của tiếng reo "Paramita" có nghĩa là "được rồi" hay "tới bến". Cái "tới bến" đó đôi khi chẳng có gì to lớn hay kỳ vĩ mà đơn giản như hơi thở. Chỉ cần một hơi thở ra và thở vào lại được cũng là đã "tới bến" rồi. Bởi vì mỗi giây phút đi qua trên quả đất này đều có hàng trăm đứa trẻ sinh ra mà không thở vào được và có hàng nghìn con bệnh thở hắt ra rồi xuôi tay nín luôn, không còn được một hơi thở vào khi sự sống đã mất. Vì thế, một đứa trẻ kiểng chân, nín thở để ném được viên bi của nó vào mục tiêu trong cuộc chơi thi đua cũng kể là... tới bến rồi. Có những bến bờ không thấy được vì sự xung động nhẹ như sương ném xuống hồ. Hồ vẫn vắng lặng với tình cảm và tâm linh. Cái bến vô hình đầu tiên ấy là "Bến Mẹ".

Bến Mẹ là bến yêu thương tròn đầy nhất giữa cuộc sống êm đềm và gai góc này. Nhưng rồi, Mẹ già, Mẹ cũng phải rũ áo ra đi. Bến Mẹ chỉ còn trong tâm tưởng của con! Mẹ về với những người muôn năm cũ.

Mùa Vu Lan, khi thu về, là mùa của Mẹ Việt Nam. Bóng dáng bà mẹ phương Đông không là mùa Xuân hoa phấn, mùa Hè rực rỡ như bà mẹ Mỹ châu hay mùa Đông cần cỗi úa tàn như bà mẹ Phi châu. Mẹ Việt Nam là mùa Thu: Nắng thời xuân xanh của Mẹ đã nhạt màu vì gieo neo nuôi con. Thu quyến rũ vì Thu mong manh. Trời thu cao rộng và sâu thẳm. Mẹ mong manh vì nhân dáng Mẹ đã vàng phai; nhưng lòng mẹ càng xanh mướt menh mông và sâu lắng vô cùng.

Vu Lan về khi cả thế giới đang vào Thu. Đi từ phương Đông về phương Tây mười lăm năm trước, lòng tôi đã từng ấm hoài khi còn Mẹ; nhưng năm nay, tôi cũng bay theo hướng mặt trời mà chỉ thấy màu nắng cũ buồn thiu khi Mẹ không còn.

Đâu đó, từ trong tâm thức, tôi nghe tiếng vọng "Bát Nhã ba la mật đa – Prajna Paramita...", một tuyên ngôn của đại trí tuệ chinh phục chính mình. Làm sao chinh phục được những xao động ngay chính trong lòng tôi; bắt thời gian của ngày xưa còn mẹ và hôm nay mẹ không còn dừng lại thành một điểm. Và nếu thời gian chỉ còn một điểm không có ngày xưa và bây giờ thì Mẹ nơi đâu? Vui, buồn; thương, ghét... không thể diễn ra cùng lúc mà phải có trình tự trước sau. Cho dầu hít vào và thở ra hay viên bi rời tay đứa trẻ lăn vào lỗ thì cũng cần động tĩnh của thời gian và không gian.

Tuyên Ngôn Chinh Phục Chính Mình có giải quyết được gì trong dòng biến hiện không ngừng? Khi Bồ Tát Quán Tự Tại – là Avalokitesvara, là Như Lai, là Tánh Phật, là Người Thật trong mỗi chúng ta – chinh

phục được chính mình và về lại hoàn toàn tuyệt đối trọn vẹn với chân tính của mình thì chẳng cần gì cả. Cần gì mắt mới thấy; cần gì tai mới nghe; cần gì mũi để ngửi; cần gì lưỡi để nếm; cần gì thân để cho hay nhận; cần gì ý để suy nghĩ về ta... một khi ta đã là ta. Cái Ta chân nhân, trong suốt, rỗng lặng không còn cưu mang hai bờ đối nghịch. Không sinh thì có gì để mà diệt; không dơ thì đâu cần sạch; không tăng thì còn gì để mà giảm... nên mọi giá trị nhìn ngắm, cân đo, lớn nhỏ, đẹp xấu, thương giận cũng không còn.

Chiều Vu Lan, bao người thốn thức buồn thương vì mất Mẹ. Người ta bỗng hóa buồn vui vì tưởng tượng và khách thể hóa bóng mẹ, hồn mẹ với đóa hoa hồng. Cảm xúc thuần túy như rượu ngon, chẳng phá được nỗi buồn vì nỗi buồn như bóng đêm âm u. Chỉ có trí tuệ tuyệt vời mới tìm về được Mẹ. Trí tuệ bát nhã giúp người con đại hiếu Mục Kiền Liên tìm ra được mẹ Mục Liên Thanh Đề đang chịu đựng khổ đau dưới chín tầng địa ngục.

Tuy gặp được mẹ rồi nhưng vẫn còn một vọng niệm ta và mẹ nên cơm hóa thành than. Chỉ khi nào Mẹ có trong ta, ta có trong Mẹ; ta không tìm Mẹ, Mẹ không tìm ta mới gặp được Mẹ. Chỉ khi nào Mục Kiền Liên đứng trước cửa địa ngục A Tỳ mà thấy hết những linh hồn đau khổ bằng cái tâm của Phật - Bồ Tát mười phương; không phân biệt ta, người khắp cả chín tầng địa ngục thì lửa từ bi trí tuệ mới dập tắt được lửa tham ái vô minh. Dầu có đệ nhất thần thông nhưng còn chấp ngã – chỉ biết khóc cho mẹ mình – thì thần thông ấy cũng sẽ trở thành vô dụng. Bài học Mục Kiền Liên là bài học nhân sinh, rằng, dầu có tu đến bậc "thánh tăng" trước đôi mắt trần nhỏ bé của người đời mà vẫn còn cố chấp, ngã mạn, tham ái lợi quyền thì vẫn phải còn quay cuồng trong vòng ngũ thú: Tài ba cho lắm cũng đành bó tay khi cơm đến gần mẹ, cháy đỏ thành than vì lửa mong mỏi, vô minh phát ra từ chính tâm hồn mình. Khi nổi suy tư về Mẹ gặp nỗi suy tư về ta dấy lên, hòa quyện vào nhau, phá tan thành quách thì hai bến bờ đối đãi cũng không còn. Tiếng chuông, Bến Mẹ, chỉ còn rỗng lặng hư không. Lửa cháy ngất trời hay mây trắng phiêu du trôi đi và chuyển hóa ngay trong lòng ta chỉ bằng một niệm...

Ta gặp Mẹ.

Khi cả tỷ - tỷ người nói lao xao mà cũng chẳng có ai nói với ai lời nào hết vì mỗi người đang tự nói với chính mình. Mỗi người tự chinh phục mình, dắt mình về Bến Mẹ. Gate, gate, paragate, parasamgate... Bồ đề tát bà ha! Đi, đi, đi cho tới bờ tới bến. Không hươ tay, kiểng chân; chẳng phải bước đi đâu cả mà giữ cho tâm hoàn toàn rỗng lặng, nuốt hết lời, hóa thân thành "tuyên ngôn chinh phục chính mình" với tâm không thành trí tuệ nên mới gọi là Tâm Kinh. Bát Nhã Tâm Kinh. Bến Mẹ đây rồi. Hạnh ngộ Mẹ ơi!

(Trên đường Đài Bắc - San Francisco; mùa Vu Lan 2007)



Má Hai

• Phương Quỳnh

Chuông điện thoại reo, nhìn đồng hồ đã hơn 10 giờ tối Quỳnh đoán là điện thoại từ Mỹ. Đúng vậy, Loan cô bạn học rất thân của Quỳnh từ hồi Trung học, mới liên lạc được với nhau từ hơn nửa năm nay:

- Hallo...

- Quỳnh hả, Loan đây !

- Ủ, Quỳnh đây !

- Quỳnh ơi, Quỳnh và gia đình có khỏe không ?

- Vẫn thường ! Trước đây mấy tuần mình có gọi thăm Loan, nhưng không có ai ở nhà !

Loan cười, tiếng cười reo vui bên kia đầu dây điện thoại:

- Đúng vậy, Loan bạn quá vì chuẩn bị lo đám cưới cho thằng Phước, ông trưởng nam của mình năm nay đã 38 tuổi rồi. Xin lỗi Quỳnh nhé, mình không dám mời Quỳnh vì xa xôi quá sợ làm bở bạn lòng, nên mình trốn vậy. À, hè này Quỳnh có dự định về Việt Nam không ? Mình thì phải đi, đưa thằng con trai và con dâu về thăm gia đình và thăm mộ bà nội, bà ngoại ruột và bà ngoại nuôi nữa...

- Loan ơi, mình nhớ ngày trước Loan có kể thoáng qua cho mình nghe về bà mẹ nuôi với những đoạn trường đầy nước mắt đó phải không ?

- Được, nếu Quỳnh muốn nghe thì mình kể, chuyện dài lắm, trăn chiền lắm. Quỳnh ơi, lúc làm lễ gia tiên cho hai cháu, tự dưng mắt mình hoa lên bởi những dòng lệ tuôn dài trên má, mình không sao cầm được nước mắt. Hình ảnh của mấy bà mẹ hiện rõ trong tâm tư mình - nhất là má Hai, người mẹ nuôi của mình. Nếu không có má Hai mở lòng từ bi nuôi dưỡng thì chắc mình không có thằng con trai hiếu nghĩa để được ngày vui như hôm nay...

....

- Quỳnh ơi, câu chuyện xảy ra từ năm 1969, lúc đó mình mới 24 tuổi, cũng là năm cuộc đời mình bước sang một ngõ rẽ để thực sự đi vào đời. Không còn ở tuổi vui đùa hồn nhiên với các anh chị em, với bạn bè như ngày nào còn mài đống quần trên ghế nhà trường. Các bạn mình phần đông đã chọn được những con đường tình đầy hoa lá cỏ cây, có vui, có

buồn, có hờn giận, có đổ dành làm cho tình yêu thêm thơ mộng muôn màu, muôn vẻ. Riêng mình, ngược lại không được quyền chọn lựa. Mình mồ côi cha, mẹ mình rất khó khăn và nghiêm khắc với con gái - nhất là con gái đầu lòng như mình. Bà quan niệm, chị cả phải là một tấm gương sáng cho các em noi theo. Thế cho nên mình không dám cãi lời mẹ bất cứ một chuyện gì, vì sợ làm mẹ mình buồn. Mình được giáo dục theo Khổng Mạnh. Sống vì danh dự tổ tiên, dòng họ, ông bà luôn ghi khắc công ơn sinh thành dưỡng dục của cha mẹ, hiếu đạo phải đáp đền thì mới đúng nghĩa làm người trong xã hội...

Rồi một cuộc hôn nhân tiền định lại đến với mình vô tình cưỡng buộc, không một lần gặp gỡ, không một cuộc hẹn hò, không có lần bốn mắt nhìn nhau ngập ngừng e thẹn. Sau này mình mới biết, Thuận đã theo đuổi mình và mẹ anh ta đã từng thăm hỏi, dò la tìm hiểu về mình. Bà ta đã kiên nhẫn, hết lòng thuyết phục những người bà con dòng họ của mình. Mẹ mình chưa nhận lời cầu hôn của bà mà bà đã làm thông gia cả họ nhà mình. Bà chiều lụy kiên nhẫn đến mức đáng thương như vậy, bởi vì anh ta là người con trai mà ông bà thương quý nhất !

Cuối cùng mình không thể cưỡng lại quyết định của mẹ mình cùng với những lời khuyên nhủ của bà con dòng họ nhà mình "thân gái 12 bến nước, trong nhờ đục chịu", nhưng nào ai biết bến nào đục, bến nào trong ? Mẹ Loan nghĩ rằng đó là bến trong, vì mẹ Thuận cũng là người hiền đức và gia đình giàu có trong thành phố; nên mẹ Loan quyết định gả con gái mình để hy vọng rằng sau này sẽ được sung sướng hơn...

Rồi mình phải về làm dâu nhà ấy. Được hơn nửa năm, ông bà già thấy mình hiền lành, ăn ở đối đãi tử tế với mọi người, biết kính trên nhường dưới và không tham lam của cải, nên ông bà quyết định mua một căn nhà cho vợ chồng mình vào Sài Gòn lập nghiệp. Nhà rộng, nên có vài anh chị em trong gia đình cùng ở chung, có em còn đi học và có anh chị đã đi làm. Sau đó ông bà lại sang thêm một cửa hàng ở quận 11 để cho vợ chồng mình buôn bán, vì lương của chồng mình, một thư ký, không bảo đảm nuôi gia đình. Cha chồng, là một phú thương, thường bảo "phi thương bất phú", không buôn bán thì không làm giàu được.

Quỳnh ơi, vợ chồng mình mừng quá, nhưng chưa kịp dọn đến đó buôn bán thì sóng gió đã dồn dập đến với mình, bởi vì gia đình chồng đông con, dòng họ đông đảo không làm sao tránh khỏi sự tranh giành tiền bạc của cải, ganh tị hơn thua. Thêm nữa ba mẹ Thuận lại đặt tất cả niềm tin vào mình, nên những người này sợ rằng gia sản nhà chồng dần dần sẽ vào tay vợ chồng mình hết. Từ đó đột nhiên có nhiều tiếng đồn xấu xa có liên quan đến mình; hẳn phải do một vài anh em trong nhà chồng có ác tâm muốn hạ uy tín của mình. Ngoài ra còn họ tung những tin ghê gớm là mình không đoan chính, có liên hệ tình cảm với người khác khi chồng vắng nhà, rồi gièm pha đứa con trong bụng chưa hẳn là con của Thuận. Chuyện thất nhon ác đức như vậy mà người ta vẫn

làm được! Ôi chung quy cũng vì tiền, vì tranh giành của cải mà thôi! Mình nghĩ, ba mẹ chồng cũng hoang mang nghi ngờ...

Trong thời gian đó mình lại thường bị thai hành, không ăn uống được; người mình trở nên xanh xao vàng úa. Mình không dám liên lạc để tỏ bày tâm sự với mẹ ruột của mình. Mình biết, nếu mẹ và các em mình biết được hoàn cảnh làm dâu với trăm cay nghìn đắng của mình thì chắc chắn mẹ mình sẽ hối hận và đau khổ vô cùng, nhưng mẹ mình cũng chẳng giải quyết được gì mà chỉ mang thêm những tui hận chồng chất...

Quỳnh nôn nóng cắt lời bạn, rồi hỏi:

- Thế rồi bồ giải quyết làm sao ?

Đầu dây bên kia có tiếng thốn thức của Loan:

- Trong hoàn cảnh bi thương đó, Quỳnh ơi, mình nghĩ đến chuyện quyền sinh. Mình thường tự nhủ, chỉ cần uống vài chục viên thuốc Optalidon là xong một đời; nhưng còn đứa con trong bụng. Cái chủng tử này có tội tình gì đâu mà phải chết oan theo mẹ hay sao ? Mình cũng nghĩ đến chuyện ly dị, nhưng ông Thuận, dù chẳng yêu thương gì mình cho lắm, nhưng nào có tệ bạc với mình đâu. Anh ấy chỉ có một tội duy nhất là quá nhu nhược ươn hèn, biết vợ mình bị hàm oan mà không hết lòng bênh vực hay có lời mạnh dạn giải bày với mọi người. Ôi, cái oan gia nghiệp chướng của mình quá nặng, nợ nần chưa trả xong nên kiếp này còn phải trôi lăn thêm trong cõi ta bà nghiệt ngã !

Vì vậy, mình bàn với chồng phải dứt bỏ hết những gì đeo đẳng thì thị phi oan trái, quyết dọn ngay ra khỏi căn nhà tranh chấp đó, không màng đến cửa hàng mà cha mẹ chồng đã dành cho mình. Đó là những mầm mống tan rã của tình anh chị em, là nỗi khổ đau cho vợ chồng mình và cũng là nỗi bất hạnh của lòng tham sân si của những người trong gia đình chồng. Ông Thuận dù biết ra riêng là khổ, nhưng vẫn nhất quyết theo mình và tuyệt đối giấu không cho cha mẹ biết.

Trong túi hai đứa chỉ có vài ngàn đồng bạc. Số lẻ vật ngày cưới như nữ trang, hột xoàn Loan đã gởi cho mẹ chồng giữ hộ. Mình thật thà ngây ngô như vậy, bởi không biết tiên liệu sẽ có một ngày mình cần đến. Bây giờ mình làm sao đến gặp mặt để xin lại của hồi môn khi mình nhất định âm thầm ra đi...

Từ đó, ngày ngày mình đến sạp báo đọc cộp mục rao vặt cho thuê nhà để tìm phòng trọ hay lang thang ở các xóm lao động để tìm thuê nhà. Không có phòng hay nhà cho thuê với giá rẻ theo túi tiền của mình cả. Mình đã đi tìm nhà từ Tân Định lên Phú Nhuận, rồi qua Gia Định Lãng Ông Bà Chiểu. Thất thểu đi tìm, mệt mỏi thì ghé lại công viên để nghỉ ngơi; đói bụng thì mua khúc bánh mì gặm đỡ. Ôi chua xót vô vàn, nhưng cũng đành nuốt nước mắt, mình chỉ biết cầu nguyện Mẹ Quán Thế Âm Bồ Tát cứu khổ. Chồng mình vẫn đi làm, riêng mình đã nghỉ dạy, nên thường mỗi buổi chiều vợ chồng mình hẹn gặp nhau ở một nơi nào đó không nhất định để tá túc qua đêm, ở một

ngôi đình, trong một ngôi cổ tự hoặc trong một am nhỏ nào đó cũng được...

Mình trở nên lang bạt, vô gia cư; hơn cả tháng trời mình chỉ biết cầu nguyện ơn trên Trời Phật gia hộ cho mình sớm tìm được một chỗ che nắng che mưa. Có lẽ do lòng thành khẩn cầu nguyện chư Bồ Tát độ trì, nên tình cờ gặp người quen mách cho mình một địa chỉ. Mình đến ngay căn nhà ở Xóm Gà Gia Định. Chị Sáu, chủ nhà trạc tuổi 40, chị đồng ý cho mình thuê một phòng ở phía sau với giá rẻ. Mừng quá, mình hẹn 2 ngày sau sẽ dọn đến và trả tiền thuê luôn.

Đúng hẹn, mình dọn đến. Nhưng oái ăm thay, chị ta đổi ý không cho thuê phòng nữa, vì "thấy" mình đang có thai. Chị Sáu nói:

- Hôm trước cô mặc quần tây nên tôi không thấy "bụng" của cô. Nhà tôi đơn chiếc, chứa người có thai thì mang xui xẻo đến cho gia đình tôi!

Mình năn nỉ cách gì cũng không lay chuyển lòng dạ sắt đá của chị chủ nhà. Ông Thuận từ trước đến nay hầu như chẳng muốn mở miệng cầu cạnh đến ai, nhưng trong hoàn cảnh này ông cũng xuống nước van xin, nhưng trước sau như một chị chủ nhà một mực từ chối. Cuối cùng ông Thuận dìu mình ra khỏi nhà. Nước mắt như mưa, mình cảm thấy kiệt lực vì vô vọng, nên đành ngồi bệt trước cửa nhà không gượng dậy nổi. Ông Thuận ngồi bên cạnh, cặp mắt thất thần, không biết lấy lời gì để an ủi vợ. Bà con lối xóm nghe tiếng khóc, hiếu kỳ đến xem.

Bỗng nhiên có một bà cụ đến ngồi bên cạnh, cầm tay mình nhỏ nhẹ hỏi:

- Tại sao cô khóc ? Có oan ức gì không ?

Giọng Huế nhẹ nhàng. Mình còn nghẹn ngào chưa kịp trả lời thì chị Sáu nói:

- Bác Hai ơi, con không cho cô cậu mượn phòng nên cô khóc mà thôi !

- Tôi nghe cô Sáu có ý cho thuê phòng từ lâu. Hôm ni có người đến thuê, sao cô lại nỡ từ chối, làm cho người ta khổ sở như rứa hỉ ?

- Tại vì..., tại vì hôm trước cháu không thấy cô ta có bầu, nên đồng ý cho cô ta thuê. Nay mới biết. Bác Hai ơi, chứa người có bầu ở chung nhà xui xẻo lắm !

Giọng bà Hai hơi trách móc:

- Cô Sáu nói vậy chứ, không có trẻ con thì làm sao có người lớn chứ ! Sau này có con nít thêm vui cửa vui nhà, có gì đâu mà xui với xẻo chứ !

Bà Hai quay qua vuốt vai an ủi Loan:

- Cô Sáu không cho thuê thì cô cậu đi kiếm nhà khác thuê chứ ngồi đây mà khóc à !

Loan mếu máo trả lời:

- Thưa bác, cháu đã đi tìm thuê nhà gần 2 tháng mà không thuê được, vì tui cháu ít tiền quá bác à. Khi được chị Sáu đồng ý, cháu mừng quá, tưởng đời mình từ đây bớt khổ, nhất là cái thai ngày càng lớn. Không ngờ lại đến nông nỗi này...

Bà Hai quan sát kỹ ông Thuận và mình, sau đó mới đỡ mình ngồi dậy và nói:

- Hai cháu đến nhà bác nghỉ một chốc. Nhà bác cũng ở gần đây thôi !

Vợ chồng mình theo bà như người mất hồn. Vào nhà bà rồi mà vợ chồng mình vẫn cứ khoanh tay đứng xơ rổ một góc, trong khi bà Hai đi lấy nước lọc cho vợ chồng mình uống, bà nói:

- Ngồi xuống ghế đi các cháu. Uống miếng nước cho khỏe rồi từ từ nói chuyện.

- Dạ...

Bà Hai nhìn thẳng vào mặt hai đứa mình, rồi hiền lành hỏi:

- Bác hỏi thật hí, trông các cháu cũng hiền hậu dễ thương; cứ nói thiệt cho bác nghe, có phải hai đứa lỡ thương nhau, ăn ở "có bầu" mà hai bên cha mẹ không đồng ý, nên dẫn nhau đi trốn phải hôn ?

- Dạ, dạ...

- Không dạ thưa gì hết, trả lời đúng hay không mà thôi ! Nếu đúng thì bác cho tụi bây ở lại đây một đêm, sáng mai dẫn nhau trở về xứ thưa lại với cha mẹ đôi bên để xin ngay hỏi cưới, đừng làm như vậy mà mang tiếng tằm không tốt cho cả hai gia đình đó nghe !

Mình nhỏ nhẹ trả lời:

- Dạ không đúng như vậy bác à ! Chúng cháu là hai vợ chồng có cưới hỏi đằng hoàng, nhưng mà..., nhưng mà thưa bác, chúng cháu có hoàn cảnh khó nói. Trong nhất thời chưa tiện trình bày cho bác rõ...

- Rứa à !

Rồi bà Hai buông tiếng thở dài:

- Chắc là có điều khúc mắc đáng thương đây ! Thế quê quán của các cháu ở đâu, dù sao cũng nên trở về kéo cha mẹ trông ?

Loan rướm rướm nước mắt:

- Không giấu gì bác, chúng cháu quê ở Ninh Thuận, sống chung với các anh chị em, nhưng vì bất hòa nên chúng cháu phải ra đi để tránh thị phi cho gia đình. Chúng cháu không muốn cho cha mẹ hai bên biết được, sợ làm buồn lòng các bậc sinh thành. Cháu tính lúc nào thuê được nhà và tìm được công ăn việc làm ổn định, chúng cháu mới báo tin cho cha mẹ biết...

Bà Hai lấy trầu cau ra nhai rồi hỏi:

- Thế trước đây tụi con làm nghề gì để sinh sống?

Ông Thuận bây giờ mới bình tĩnh trả lời, có lẽ câu nói mà mình cho là có kết quả ngoài sức tưởng tượng:

- Thưa bác, hiện con đang làm thư ký hành chánh tại xã An Nhơn. Hôm nay tưởng thuê được nhà, nên con xin phép nghỉ để phụ nhà con dọn nhà. Không ngờ cái thai của nhà con làm cho công chuyện dở dang. Còn nhà con trước đây là giáo viên cấp tiểu học, nhưng từ khi xảy ra câu chuyện anh em xào xáo, nên nhà con xin nghỉ dạy luôn...

- Tại sao lại làm như thế chứ ! Nghề giáo là một nghề cao quý, thiên chức của một nhà giáo đáng được người đời kính nể trọng vọng lắm... !!!

Bà Hai ngẫm kỹ Loan, rồi gật đầu hỏi:

- Các cháu tên chi rứa hè ?

- Con tên Loan, chồng con tên Thuận.

Bà Hai lấy tay ngoắt Loan lại gần và trù mến nói:

- Loan à, trước đây bác cũng đi dạy học ở Huế, bác nghĩ cuộc đời của mình chỉ gắn liền với nơi chôn nhau cắt rốn cho đến già. Không ngờ, bác trai có lệnh chuyển vào Sài Gòn, nên bác cũng phải đi theo dù biết sẽ gặp rất nhiều khó khăn vì xa quê, lạ cảnh lạ người. Tại nơi này, bác lại tiếp tục cái nghề gõ đầu trẻ, vì bác rất yêu nghề giáo cháu ạ. Từ đó bác lập nghiệp tại đây. Con cũng phải tìm cách xin đi dạy lại...

- Dạ...

Bà Hai trầm ngâm một lúc, rồi thì thầm nói với Loan mà hình như bà muốn nói cho chính bà nghe mà thôi:

- Từ khi bác trai về với cõi Phật, bác một mình trong căn nhà này, đôi lúc cũng cảm thấy buồn bã trống trải lắm. Bác chỉ có một cháu trai tên Thái, đã lập gia đình và đang sinh sống ở Huế. Năm nay bác đã bảy mươi rồi, mỗi khi trái gió trở trời chỉ biết trông cậy vào bà con lối xóm mà thôi. Có lẽ vong hồn bác trai linh thiêng xui cho ta hôm nay gặp gỡ các con...

- Dạ...

Bà Hai hít vào một hơi thở thật dài như để lấy tinh thần khi quyết định:

- Thôi, hai con nếu chưa tiện trở về thưa với cha mẹ hai bên, thì bác cho ở tạm nơi này vài ba ngày, khi nào thuê được nhà thì dọn đi.

Mừng quá, Loan vội quỳ xuống cảm tạ. Thấy vậy ông Thuận cũng vội quỳ theo. Nước mắt rưng rưng, Loan nói:

- Thưa bác, xin bác nhận một lạy của chúng con. Nhờ hoàng thiên cứu giúp, hôm nay chúng con mới gặp được một người đầy lòng nhân ái...

Bà Hai vội đỡ mình dậy và cảm động nói:

- Tụi bây làm tao cũng muốn khóc luôn ! Thôi hãy theo ta đem đồ đạc vào phòng nhỏ bên cạnh ở tạm, còn đồ đạc gì khác thì hôm sau dọn đến cũng được !

Nghe xong, mình ôm bác khóc nức nở, khóc vì cảm động, khóc vì vui mừng sung sướng...

Có tiếng Loan từ đầu dây bên kia hỏi vọng sang:

- Quỳnh ơi, Quỳnh còn thức nghe mình kể chuyện đó không ? Hay là đã nằm ngủ queo râu rồi hả ?

Quỳnh nói, giọng cũng sụt sùi nước mắt:

- Mình vẫn thức nghe bồ kể chuyện đây !

- Quỳnh à, trong đời mình có lẽ đây là đêm đầu tiên mình nằm ngủ yên giấc trong một căn nhà hết sức xa lạ, nhưng lại ấm áp tình người.

- Rồi sao nữa ?

Quỳnh nôn nóng hỏi:

- Những ngày sau đó, thực tình mình chẳng có ý đi tìm thuê nhà nữa. Mình quyết ở lì cho đến khi nào bà Hai chuyển tâm đối ý, một là đuổi vợ chồng mình đi hay là bà cho ở chung nhà. Thật tình trong thâm tâm

mình đã coi bà Hai như là bà mẹ nuôi của mình. Mình đi chợ nấu ăn cho cả nhà. Có lẽ nhờ vào kinh nghiệm nấu ăn mà mình đã học ở mẹ mình, nên bà Hai thường tấm tắc khen ngợi. Gần gũi, quen thuộc, trao đổi những chuyện hàng ngày, dần dần mình thấy bà Hai vui vẻ quyến luyến mình hơn. Mong rằng vợ chồng mình đem đến niềm vui cho bà.

Một hôm nhân mùa Vu Lan, mình làm một mâm cơm và thức ăn theo đúng khẩu vị của bà, ông Thuận mua một bó hoa hồng về nhà trao tặng cho bà. Bà ngạc nhiên hỏi lý do tại sao. Vợ chồng mình trân trọng thưa với bà:

- Thưa mẹ, cho phép chúng con được gọi bằng mẹ. Vì hôm nay là ngày Vu Lan báo hiếu, chúng con chưa có cơ hội trở về báo đáp công ơn sinh thành dưỡng dục của cha mẹ hai bên, chúng con cũng ân hận lắm; nhưng cũng may chúng con nhờ ơn trên Trời Phật còn có thêm một bà mẹ khác, đó là mẹ. Thưa mẹ, mẹ có biết không? Vậy mẹ cho chúng con được dịp tạ ơn đã cứu mang và cứu khổ chúng con trong những ngày lặn lội không nơi nương tựa...

Bà nghiêm khắc nhìn vợ chồng mình long lanh nước mắt, nhưng giọng nói không giấu được sự cảm động:

- Tao có hứa cho tụi bây ở nhờ một vài ngày, nhưng cũng đã khá lâu sao tụi bây không đi tìm thuê nhà khác hỉ?

Giọng có vẻ trách yêu. Mình thật thà nói:

- Thưa mẹ, chúng con ở nhờ nhà mẹ, bây giờ đã quen hơi bén tiếng của mẹ rồi, nên không nỡ rời đi nơi khác. Và lại...

- Và lại thế nào?

- Và lại thấy mẹ không ai chăm sóc, để mẹ ở một mình thì chúng con không yên tâm...

Bà Hai bỗng phì cười:

- Trước nay tao ở một mình không nghĩ đến điều này, bỗng dưng có tụi bây đến đây, đời sống của tao tự nhiên thay đổi. À, à... mà vắng tụi bây coi bộ tao cũng buồn lắm thì phải...!

Ông Thuận bỗng nói một câu tưởng không ăn nhập vào đâu, nhưng lại thấy có kết quả bất ngờ:

- Như vậy mẹ cho tụi con thuê căn phòng đó đi nha, mẹ hả!

- Ô hay, từ trước tao có hứa cho tụi bây thuê mượn chi mô! Tao chỉ nói cho tụi bây ở tạm mà thôi. À, ... à ở tạm mà. Thôi cứ thế mà ở tạm hỉ!

...

Kể từ ngày đó, với danh nghĩa là "người ở tạm" mình làm quản gia cho bà, nấu ăn, giặt giũ quần áo; còn ông Thuận vẫn sáng đi làm, chiều tối trở về. Đến tháng, ông Thuận lãnh lương, mình chỉ giữ một phần để lo chợ búa; phần còn lại mình nhờ bà Hai "giữ" giúp. Mình vin lý do, để dành tiền lo cho "cháu ngoại của mẹ" sắp ra chào đời. Bà cười sung sướng để lộ hàm răng sún hết mấy cái, hai mắt hí lại, cầm lấy tay mình chửi thề một cách âu yếm:

- Tổ cha tụi bây, tao sắp có cháu ngoại rồi hỉ. Cháu của tao, biết rồi, khổ lắm. Hôm kia rảnh rồi, tao đã xé cho cháu của tao một số tờ bó mít. Còn phải lo nhiều thứ nữa, chắc là sẽ mệt cầm canh với con nhỏ đó tề!

- Mẹ à, bác sĩ nói mẹ sẽ có cháu trai! Cái thằng chứ không phải cái con đâu!

- Ừ, tao cũng nghĩ như rứa! Chắc là nó đập dứ lắm phải hôn?

- Dạ, đúng vậy mẹ à! Thai nó hành con quá trời. Mấy ngày nay con chẳng ăn uống gì được cả!

- Để tao đi chợ nấu cho mi một nồi cháo thịt bò mới được...

Loan lật đật can ngăn:

- Thôi mẹ ơi, tốn tiền lắm, để con cố ăn cơm cũng được!

- Mô được. Lâu quá không đi chợ tao cũng nhớ mấy gian hàng quà vặt của mấy mẹ hàng xóm; dịp này tao đi thăm họ luôn. À mà Loan nì, con đã đặt tên cho thằng nhỏ chưa?

- Dạ chưa! Con tính nhờ mẹ đặt cho cháu một cái tên gì đó, mẹ nghĩ thế nào?

- Ừ hí, tên chi hỉ? À... à..., tên Phước, mi nghe được không?

Loan reo lên hết sức vui mừng:

- Hay, hay, thiệt hay và có ý nghĩa quá mẹ à?

- Mi thử nói cho tao nghe coi!

- Thưa mẹ, trong cơn hoạn nạn gần như tứ cố vô thân, chúng con gặp được mẹ bao bọc giúp đỡ, điều này không gọi là phước, thì gọi là gì? Phước, đúng là phước rồi! Phước, Phước. Con của chúng ta là Phước!

Bà Hai chặt lưỡi lẩm thăm khi bước ra khỏi nhà:

- Mà hình như tao cũng có phước khi gặp tụi bây...

...

Bà Hai đưa Loan đi sinh ở nhà thương Từ Dũ. Khi Loan vào phòng sinh, bà ngồi yên lặng kiên nhẫn, tay lần chuỗi hạt, miệng khấn thầm Bồ Tát Quán Thế Âm cứu khổ cứu nạn. Ông Thuận thì đi tới đi lui nôn nóng, sốt ruột nhìn đồng hồ mai. Hình như thời gian trôi qua thật chậm. Hơn tiếng đồng hồ sau, cửa phòng sinh xích mở, cô y tá ló đầu ra hỏi:

- Ai là thân nhân của cô Loan?

Cả bà Hai và Thuận đều nói lớn:

- Tôi... tôi, tôi là mẹ của Loan đây! ...

- Tôi, tôi là chồng của nàng! Con trai hay con gái!

Cô y tá nói lớn:

- Con trai, 3 ký 2. Mẹ tròn con vuông. Chúc mừng ông... Ô hay! có phải anh... là anh Thuận không?

- Vâng, tôi là Thuận! Còn cô... là Hồng, học sinh trường Phan Bội Châu!

Thuận vội vàng theo chân má Hai vào thăm Loan nên không nghe tiếng cô y tá Hồng nói vọng theo:

- Ngày mai trở về Ninh Thuận, tôi sẽ nhắn tin mừng cho ông bà nội của cháu bé rồi!

Mặc dù đời sống của Loan vô cùng chật vật, bà Hai với số tiền hưu giới hạn, ngày hai bữa cơm thanh đạm nhưng thằng Phước thì được nuôi ăn nuôi bú rất kỹ lưỡng nên nó rất bụ bẫm, khuôn mặt giống cha - đúng là khuôn mặt của ông nội, Loan thầm nghĩ như vậy.

Từ ngày có thêm thằng bé, công việc nhà bề bộn thêm, tuy nhiên tiếng cười tiếng khóc của nó đã đem lại cho gia đình bà Hai thêm sức sống. Bà khuyên Loan dẹp cái quầy trước nhà bán cà-rem, bánh kẹo cho con nít trong xóm, vì chẳng có lợi bao nhiêu mà thêm vất vả, Loan nên dành thì giờ đó để lo cho thằng Phước. Thằng bé được bà ngoại cưng chiều, bông ẵm suốt ngày, đi cùng xóm. Ở đâu, với ai bà cũng khoe thằng cháu ngoại cưng của bà.

Bà thật sự thương Loan như con gái kể từ ngày Loan kể hết đầu đuôi câu chuyện tại sao vợ chồng Loan phải bỏ ngôi nhà chung và cơ sở kinh doanh do cha mẹ chồng mua cho vợ chồng Loan đứng tên. Bà Hai không ngờ Loan lại hy sinh tất cả để giữ thể diện cho gia đình chồng, chịu đựng búa rìu dư luận để không làm mất thanh danh của gia đình mẹ ruột. Bà chỉ khuyên Loan một ngày nào đó phải trở về quê để trình bày với hai gia đình những âm mưu bất chính của anh em trong nhà hầu lấy lại danh dự cho cá nhân mình... Loan thưa với bà, đợi cho thằng Phước cứng cáp rồi sẽ dẫn về thăm nội ngoại...

Dự tính chưa thực hiện được, thì vào một buổi chiều có người khách lạ tìm đến hỏi thăm bà Hai:

- Thưa bà, có phải đây là nhà của bà Hai ?

Nhìn vóc dáng và gương mặt, bà Hai nghĩ ngay đến một người, nhưng bà cũng hỏi lại:

- Ông hỏi bà Hai, nhưng ở đây nhiều người tên Hai, không hiểu là ông tìm bà Hai nào?

- Dạ, bà Hai người Huế, có cho một gia đình mướn phòng !

- Có lẽ ông hỏi lầm nhà rồi ! Ở đây tôi không cho ai mướn phòng trọ cả ?

Ông già đứng phân vân, rồi ngần ngại nói tiếp:

- Thằng chồng tên Thuận và con vợ tên Loan. Không hiểu bà Hai có biết ai trong xóm có hai cái tên này không ?

Bây giờ bà Hai mới giả bộ kêu lên:

- Thế tại sao ông không nói sớm ! Đúng, ở chung với tôi có hai vợ chồng đứa con nuôi của tôi, cùng tên đó. Không hiểu có phải là người ông muốn kiếm không ?

- Bây giờ mấy đứa đi đâu rồi ?

Bà Hai, giọng hờn giận:

- Hồi tui nó gặp rắc rối khổ, không thấy ai quan tâm. Sao bây giờ lại có người tha thiết đến thế !

Trong khi bà Hai đi lấy nước mời khách thì Loan bông con về nhà. Loan khựng lại khi gặp mặt:

- Ô kìa ba ! Sao ba biết... ba biết con ở đây mà đến tìm ???

Vâng, ông khách đó là ba của Thuận, là cha chồng của Loan. Loan tất tả bông con vào nhà và giới thiệu với má Hai:

- Thưa mẹ, đây là ba của anh Thuận !

Và quay sang bà Hai, Loan nói:

- Thưa ba, đây là má Hai, má nuôi của chúng con!

Rồi Loan nói thêm:

- Không có má Hai nuôi chúng con, thì chúng con đã chết từ hơn năm nay rồi, và ba cũng chẳng bao giờ có thằng cháu nội này cả !

Loan đưa thằng bé cho ông ẵm và nói:

- Thưa ba, đây là thằng Phước - tên do má Hai của con đặt để ghi nhớ cái phước đức của ngày chúng con may mắn gặp má !

Bà Hai cười cười nói:

- Khi gặp ông tôi đã nhận ra ngay là ông nội của thằng Phước, vì khuôn mặt cháu và thằng Thuận giống ông như khuôn đúc ! Thế mà có người ác mồm ác miệng tung tin con gái nuôi của tôi có chồng rồi mà còn lăng lơ với người khác... Ôi chao cái điều vu khống dơ bẩn vô lý thậm tệ như rứa mà cũng có người tin nên không muốn nhìn mặt thằng cháu nội đây chứ !

Ông nội của Phước chống chế:

- Tôi đâu hề có ý nghĩ như vậy mà bà nói oan cho tôi. Có điều...

Bà Hai hừ lên một tiếng, rồi nói:

- Có điều chi thì ông cứ nói cho tôi rành được hôn?

- Có điều, ngay khi cô y tá tên Hồng về quê báo tin, bà nội của cháu có ra ngay nhà hộ sinh để...

- Để coi mặt thằng bé có giống bên nội hay không... ? Thật tình tôi không hiểu mấy người suy nghĩ như thế nào !

Quỳnh nôn nóng cắt ngang lời kể của Loan:

- Rồi sau đó thế nào ?

- Khi ông Thuận đi làm về, hai cha con gặp nhau. Ông Thuận khóc muôi mắt, lần đầu tiên mình thấy cái yếu đuối của ông, hẳn ông nghĩ rằng ông đã chịu cực khổ quá nhiều! Ông là con nhà giàu, trước đây ông được cha mẹ cưng chiều và cung phụng đầy đủ, nên ông cảm thấy mấy năm gần đây theo vợ lưu lạc mà thấy tủi thân.

Ông nội của Phước an ủi và nghiêm khắc nói:

- Vợ con còn khổ hơn con trăm điều mà nó có hề than vãn như con đâu ! Con hãy bàn với vợ mau mau dẫn nhau trở về quê...

Loan kể tiếp:

- Nhưng mình nhất định không chịu về. Mình không muốn chung đụng với anh chị em trong gia đình nữa. Mình nói với ông Thuận, lúc nào vợ chồng mình có đủ điều kiện thuê nhà riêng thì mình mới dọn đi.

Tiếp theo chuyến viếng thăm của ông nội thằng Phước thì lại có những lần thăm viếng của hai bà nội, ngoại. Nên sau đó mình cũng dẫn thằng Phước, lúc

đó cũng đã biết đi, về thăm quê nội và ngoại; nhưng chỉ được vài ba ngày lại phải trở về Sài Gòn vì thằng cu Phước cứ nằng nặc đòi về bà ngoại... nuôi mà thôi !

Tuy nhiên sau chuyến về thăm nội ngoại này, cuộc đời mình lại bước qua một khúc quanh mới. Ông Thuận đã âm thầm thuê một ngôi nhà ở đường Đề Thám, gần trường tiểu học. Sau này ông mới thú thật với mình, căn nhà này cũng do ông bà nội của Phước mua và cho vợ chồng mình thuê lại như là một nghĩa cử để chuộc lại lỗi lầm của ông bà đã đối xử với mình...

Ngày mình từ giã má Hai ra đi cũng náo nùng như ngày mình mới đến xóm này. Mình cảm thấy như sẽ đánh mất vĩnh viễn một cái gì quý giá; mặc vợ chồng mình vẫn thường xuyên dẫn cháu Phước đến thăm bà ngoại Hai, nhưng những năm tháng cũ với những kỷ niệm vui buồn vẫn ăm ức theo dòng lệ...

Mình ổn định được chỗ ở mới chưa được bao lâu thì tình trạng chiến tranh càng ngày càng căng thẳng. Thành phố Sài Gòn như trong cơn sốt. Các tỉnh miền Trung lần lượt rơi vào tay địch, bà con di tản về Sài Gòn, thủ phủ cuối cùng của miền tự do. Nhưng rồi Saigon cũng bỏ ngõ cho quân đội dép râu và nón tai bèo chiếm đóng. Ông Thuận cùng với cán bộ, sĩ quan các cấp đi trình diện học tập cải tạo. Bơ vơ, lạc lõng, sợ hãi, nghi kỵ, mất niềm tin...

Khi Loan dẫn cháu Phước đến thăm má nuôi, thì nhà bà đã bán cho một gia đình di tản từ miền Cao Nguyên về Sài Gòn; Loan hỏi thăm, thì bà con lối xóm cho hay bà đã được gia đình người con trai rước về quê để phụng dưỡng; không để lại địa chỉ, mà thật tình trong giai đoạn hỗn loạn đó chẳng ai dám cho ai biết chỗ ở của mình. Thế là Loan mất liên lạc với má Hai từ đó...

Mấy năm sau, tình trạng tạm ổn, Loan xin chính quyền mới giấy phép di chuyển dẫn thằng Phước về Huế để tìm bà mẹ nuôi, Loan còn nhớ mang máng là anh Thái con bà Hai ở thôn Vỹ Dạ. Gần như nhà nào trong xóm Loan cũng tìm đến hỏi thăm tin tức của bà Hai, của gia đình anh Thái. Không ai cho Loan một tin chính xác, họ nói hình như thế này, hình như thế nọ...

Quỳnh hỏi một câu thừa thãi:

- Cho đến khi gia đình bỏ vượt biên, bỏ cũng không tìm được bà má Hai à ?

- Đúng vậy, khi đến bến bờ tự do mình vẫn thường đi Chùa cầu nguyện cho má Hai của mình, phần để cho lòng mình được bình an trở lại, phần nữa, nếu má Hai đã quá vắng thì cũng được siêu thăng Tịnh Độ và mình vẫn hằng xin má "sống khôn, thác thiêng" cho mình được gặp lại má một lần dù là trong cơn mộng...

- Rồi sao nữa ?

Giọng Loan trở nên vui vẻ:

- Nhưng rồi mộng lại trở thành sự thật Quỳnh ơi. Quỳnh biết không, hai năm trước đây mình trở về thăm nhà, cùng với mấy đứa em để lo giỗ mẹ mình đã mất cách đây ba năm. Chuyến bay ngưng ở Bangkok 2 tiếng để rước khách từ Pháp về Việt Nam.

Hai người Việt lên máy bay, chỗ ngồi của họ cùng dãy với mình. Qua lời chào hỏi, mình biết là hai vợ chồng người Huế. Chị vợ rất cởi mở, dễ thân mật hỏi mình chuyến về thăm quê. Mình cho họ biết mình về làm đám giỗ bà già. Chị cười nói:

- Chúng tôi cũng về... thăm mẹ đây !

- Anh chị sướng nhỉ, còn có mẹ để về thăm viếng !

Bây giờ người chồng mới xen lời:

- Chị tha lỗi cho. Nhà tôi hay nói giỡn. Chuyến này chúng tôi chỉ về Huế thăm mộ mẹ. Bà mất đã hơn ba mươi mấy năm rồi !

- Ồ, xin lỗi !

Loan mơ mơ màng màng:

- Về Huế... mẹ mất đã hơn ba mươi năm rồi...! A, anh chị xuống Tân Sơn Nhất rồi về Huế ngay hay sao?

- Không, chúng tôi còn phải đến Xóm Gà Gia Định để tìm một gia đình con nuôi của mẹ tôi hồi trước.

Loan giục mình cảm thấy như có một điều gì linh ứng, rồi trấn tĩnh hỏi:

- Xin lỗi, anh có quen biết... quen biết với gia đình người con nuôi của... mẹ anh hồi đó không?

- Không, rất tiếc là tôi không biết gì hết ! Theo lời di ngôn, chúng tôi phải tìm cho ra người con của mẹ. Chúng tôi đã tìm kiếm nhiều năm mà chưa có tin tức !

Đột nhiên Loan hỏi:

- Xin lỗi, mẹ của anh có phải là... có phải là bà Hai người Huế ? Còn anh, tên anh là Thái ?

Cả Thái và vợ đều trở mắt nhìn Loan:

- Chị biết mẹ tôi hả ?

- Biết, biết rất nhiều. Tôi ở Xóm Gà Gia Định... Bà là, bà là... má của tôi, má Hai của tôi. Má, má ơi, hồi đó má về quê sao má không báo cho con hay biết gì cả !!!

Loan ôm mặt khóc nức nở, khóc vì sung sướng, khóc để bù vào những tháng ngày nhớ thương bà mẹ nuôi; khóc vì còn có dịp để tỏ bày những ăn năn hối hận...

- Thế chị là chị Loan...

Loan không còn nghe gì nữa. Hình ảnh phúc hậu của má Hai ngày trước hiện ra choán ngập trong tâm trí nhớ của Loan.

...

Đây bát cơm đầy nặng nghĩa ân

Người ơi, đây ngọc với đây lòng

Đây tình còn đọng trong tha thiết

Ơn nghĩa sinh thành chưa trả xong.

Chuyện của Loan chấm dứt từ lâu, thế mà nước mắt của Quỳnh vẫn còn từ từ lăn dài trên má. Quỳnh cầu nguyện cho bạn bình an dẫn con trai và con dâu về đánh lễ trước mộ má Hai – không có bà bao bọc nuôi dưỡng thì chắc gì đã có ngày hôm nay! Quỳnh cũng nguyện thầm "Mẹ ơi, con sẽ về thăm mộ mẹ lần nữa để đáp đền ơn sâu nghĩa nặng...".

(Mùa Vu Lan, 2007)



Quê ngoại

Kính dâng hương hồn ông bà Ngoại, Mẹ và những thân quyến đã nằm xuống yên nghỉ tại Nam Yên.

• Thiện Căn Phạm Hồng Sáu

Quê Ngoại tôi, làng Nam Yên, xóm Cô Thôn, nằm quanh hiu bên địa đầu của con sông Vàng, bắt nguồn từ dãy Trường Sơn nối dài với con sông Trường Định, có dòng nước lững lờ chảy xuôi êm đềm.

Những ngày sơ sinh tôi đã khóc, cười trong nôi, buồn vui trên tay bà Ngoại và mẹ của tôi tại đây. Tuổi ấu thơ tôi vô tư và vô tình nên không tìm hiểu, mà chỉ nghe nói rằng ông Ngoại tôi đã làm quan ở triều đình Huế, chức vụ của ông tương đương với cấp Phó Bản ngày xưa. Sau khi thọ ơn vua, báo đền ơn nước, ông lui về sống ẩn dật nơi đây, không mơ chuộng kinh thành hoa lệ hay đeo bông thêm danh vọng cao sang. Người trong làng và thôn xóm vùng này quen gọi ông Ngoại tôi là ông Phó Bản.

Mẹ tôi bị bệnh ngặt nghèo, nơi thôn làng xa xôi không đủ thuốc chữa trị nên đã mất sớm, lúc tôi chào đời vừa tròn tám tháng. Bà Ngoại và các dì của tôi là những người kế tiếp thay thế mẹ tôi mớm cơm, đổ sữa, ẵm bồng... nuôi dưỡng tôi suốt thời thơ ấu.

Rồi thời gian lần qua, tôi phải theo cha đi về quê Nội. Quê Nội và quê Ngoại, hai quê cách trở xa xôi. Sông núi nhiều, riêng tôi thì còn quá bé nhỏ, không tự mình hoặc có cơ hội để thường về thăm bên Ngoại. Kể đến chiến tranh lan tràn, bom đạn rơi rớt nơi nơi, việc đi lại trở nên khó khăn, những ước muốn về thăm Ngoại của tôi, của ba tôi cũng đành chịu.

Tôi hồi tưởng lại những ngày tháng sống nơi quê Ngoại, giữa núi rừng tôi cảm thấy hiên ngang, tôi hình dung Kinh Kha sang Tần đi qua nhiều ngọn núi và

nhớ tới những người tráng sĩ mài kiếm dưới trăng trong, đường gươm họ vung lên giữa thác bạc, rừng già, lung linh hồn sông núi... cả đến tiếng gọi của quê hương trong thời chinh chiến và những vị anh hùng, liệt sĩ ghi trong sử sách vinh danh.

Tôi không có gì để khoe, vì miền Trung nghèo lắm, nghèo thiếu ấm trong mùa đông, thiếu no trong mùa hè, đất đai khô cằn sỏi đá, triền miên chịu nhiều thiên tai bão lụt... Nhưng tôi cũng như những người đồng hương của tôi hãnh diện, lật trang sử nhà, danh nhân nước Việt đa số xuất xứ từ miền Trung. Tôi nói đây không phải phân chia ra hai miền Nam, Bắc mà tất cả chúng ta đều sinh ra bởi một cha, một mẹ Lạc Âu, và miền Trung ví như đòn gánh giữa hai đầu thúng gạo hay dãy Trường Sơn cột chặt dải đất hình chữ S Việt Nam.

Tàn cuộc chiến (1954) chia hai miền đất nước, tôi lần mò theo hướng đi lên để về thăm quê Ngoại. Đến Nam Ô không có đò chèo theo dòng sông Trường Định, tôi phải tốp bộ theo con lộ từ đó đến Nam Yên.

Con lộ ngày nay đã đổi khác, cây, cỏ mọc đầy lấp cả lối xe hơi, đường đi bộ cũng đầy đầy mây gai và cỏ mọc, bởi núi rừng trùng điệp ít có kẻ lại qua. Không cách nào hơn buộc lòng tôi phải đi theo con đường đó, đi một mình trong bụng cảm thấy run run!...

Mải miết theo đường, khi qua một dốc núi, ánh mặt trời che khuất bởi dãy rừng cao, Tôi lẫm lẫm đi quanh co theo dốc đá, bỗng giật mình khi nhìn thấy bọt dãi (nước miếng) của một lão Cọp. Cũng may Cọp vừa mới bỏ đi. Tôi hú hồn sợ quá dẫn bước đi nhanh. Tôi nghĩ bụng, chắc nghiệp duyên của mình chưa tới số, hay Cọp này là một kẻ đã đi tu?...

Mồ hôi đầm đìa tủa ra trên vầng trán, gói hành trang nhẹ nhõm lúc ra đi, nay cảm thấy nặng nề trên vai như giỏ đá, tôi nắm chặt hai bàn tay thu can đảm và hai chân bước lẹ để cho mau chóng tới quê nhà.

Đứng chờ đò dưới gốc cây đa ngày cũ, lòng bồi hồi mong cho chóng gặp lại người thân. Cũng bến nước này ngày xưa bà Ngoại thường dẫn tôi theo, những buổi chợ tại làng Nam Quang người đông, nhóm sớm.

Ông lái đò ở bên kia bờ chèo quay trở lại, tôi nhớ rồi, cũng chàng trai ấy ngày xưa, nhưng nay tóc đã bạc, lưng còng, da nhăn sạm nắng, mắt mờ nhòa, tay cầm chèo quấy nước, dáng gầy run...

Ôi, thời gian đi không bao giờ trở lại. Những ngày xuân xanh nay được thay thế bằng tuổi già. Đời cứ thế mãi lê thê trên con đò đưa khách; khách đi rồi còn lại ông lão ngậm ngùi than!...

Thấy tôi lạ, ông đưa tay giụi mắt để nhìn cho rõ thử khách lạ hay quen?... Tôi chào ông và nhờ ông đưa sang bên ấy "cháu đi về thăm lại quê xưa mà!".

Như sức nhớ, ông gọi tôi bằng "cháu", chắc cháu về thăm Ngoại cháu phải không?... Ông Phó Bản ngày nay cũng già lắm, nhưng khỏe người hơn cả lão đây. Mà cháu ơi! Chiến tranh đã cướp đi bà Ngoại cháu rồi!... Chừ ông Ngoại cháu sống với gia đình các dì và

các cậu của cháu. Ngày ấy Tây lên, bom đạn bỏ ì-ành, nhà cửa thôn làng đã trở thành tro bụi, bà Ngoại cháu trong cơn chạy loạn, đã vui thân trong lúc đạn rơi...

Ngồi trên đò tai nghe ông lão kể, lòng tôi tê tái, nhớ lại ngày tôi ra đi về quê Nội với cha tôi, bà Ngoại ôm tôi vào lòng âu yếm dặn dò tôi: - Nhớ về thăm Ngoại nghe con!...

Bầu trời trên đầu tôi dường như sụp đổ, cả một hoàng hôn tối mịt phủ cả thân tôi, tôi quờ quạng ngã vùi bên cạnh con đò sém rơi xuống nước.

Đò tới bến, tôi giã từ ông lão, bước thật nhanh, trong bụng cứ bồn chồn, mong sớm đến nơi để biết rõ bên Ngoại mình sau khi yên giấc ai còn, ai mất?

Trước ngõ cũ nhưng hồn tôi chưa xác định, có phải đây là nhà Ngoại hay không?

Cuộc chiến chinh kéo dài vừa mới chấm dứt, cảnh tiêu điều, buồn bã, hoang phế khắp cả làng thôn. Hàng giậu trúc mọc quanh co theo lối vào nhà Ngoại đã xác xơ và chần chịt nhiều gai. Cây mít tơ trước ngõ ngày nào tôi cùng các con của cậu dì thường trèo lên bẻ dái mít (*ngó mít nằm trong bông trở ra được gọi là dái mít*), nay khô cằn cành gãy đứng trơ vơ. Hồ bán nguyệt trong sân trồng sen, bùn khô không hoa nở, không màu hồng, màu trắng tỏa hương sắc như xưa. Cây bưởi trước sân do ông Ngoại tôi trồng sum sê xanh lá, nay vàng hoe như đứng nức nở khóc than. Dãy nhà ngang ngói đỏ mất đầu rồi, còn lại đây chỉ tro tàn và đồng gạch vụn. Nhà từ đường (nhà dành riêng để thờ tổ tiên, ông bà và những người trong thân tộc đã mất) tường vách lỗ chỗ khói nám đen....

Đứng suy nghĩ một hồi, tôi đi vào theo quyết định, nếu lỡ sai nhà thì tôi trở lại hỏi thăm.

- Thấy có người đứng lấp ló ngoài hiên, ông Ngoại tôi từ trong nhà đi ra xem thử, nhìn thoáng qua ông nhận ra tôi:

- A, thằng cháu!... Cháu lâu về, ông Ngoại nhớ quá đi thôi!...

Ông ôm tôi ve vuốt trên đầu và nói với tôi:

- Ngày ấy cháu nhỏ nhưng nay coi bộ khá lớn.

Dì, cậu tôi cũng chạy ra vui mừng, xúm xít, hỏi thăm giòn tường như pháo nổ đầu xuân.

Đêm hôm ấy tôi ngủ với ông Ngoại tôi ở nhà từ đường, còn gia đình các dì, cậu tôi ngủ ở dãy chòi tranh cất kế nhau bên cạnh.

Ông kể lại những gì đã xảy ra trong thời chinh chiến, xót xa nhiều cháu đã mất bà Ngoại thương yêu, ông khuyên tôi mai này khôn lớn, nhớ đừng quên bốn phận làm trai. Tình quê hương dày như núi đá, ơn sinh thành ví tựa nước ở nguồn sông. Ông dạy tôi bài ca "Tình mẫu tử" mãi tới bây giờ tôi vẫn không quên.

Tình quê Ngoại còn ghi sâu trong trí nhớ, nhưng suốt cuộc đời, không biết tôi có nhìn lại được hay không?!

Ngày hôm sau, ông Ngoại dẫn tôi đi vào thăm mộ.

Cha Mẹ

*mẹ tôi giống tất cả
các bà mẹ trên đời
thương con từ tấm bé
đến mãn kiếp chưa thôi.*

*mẹ cho dòng sữa ngọt
cha nuôi dạy lời hay
lời mẹ ru ối ả
trên võng con ngủ say.*

*mẹ hiện thân bồ tát
cha hiện thân từ bi
cho con nơi nương tựa
cho con thoát sầu bi.*

*không gì sánh bằng mẹ
không gì so bằng cha
công sinh thành dưỡng dục
nhờ cha mẹ sinh ra.*

*ơn hai thân to tát
hơn cả núi cùng non
hơn cả sông cùng biển
muôn kiếp xin báo đền.*

● **Kim Chi Viên Thành**
(Paris, 2007)



Mộ bà Ngoại và mẹ tôi nằm song song dưới chân rừng, phía sau thôn của Ngoại. Hồi đêm qua ông Ngoại nói với tôi rằng, ông muốn bà Ngoại và mẹ tôi nằm gần nhau cho có mẹ, có con. Giấc nghìn thu mẹ được gần con, nằm yên đó đỡ âu lo cho người còn ở lại.

Giữa núi rừng lung linh, trùng điệp, tiếng vượn kêu trong cảnh giới vắng tanh, tôi đốt nhang khấn vái trước mộ hai người hiền, mắt mờ lệ vì buồn và thương nhớ!...

Thời gian đi theo dòng đời sinh, diệt. Đến hôm nay ông Ngoại của tôi cũng chẳng còn, cuộc đời tôi lưu lạc xứ người nổi trôi vào vòng vận mệnh. Vu Lan lại về, tôi nhớ tới quê Ngoại và người thân. Ngưỡng cầu xin đức Phật từ bi, đức Quan Âm Bồ Tát cùng Ngài Mục Kiền Liên gia hộ... ■

(Đức quốc, Vu Lan 2007)



hị tôi

• Tâm An

Ai đã từng đọc tác phẩm „Đoạn Trường Tân Thanh” tức „Truyện Kiều” của đại thi hào Nguyễn Du mà chẳng biết Hoạn Thư, người đàn bà „biết ghen” thông minh vào bậc nhất nhì trên đời. Hoạn Thư đó thì quá nổi tiếng rồi (nhưng chẳng biết trên đời có thật hay không?), bây giờ thì tôi xin được kể về một Hoạn Thư khác hoàn toàn có thật, thật như mặt trời mọc ở đằng đông và lặn ở đằng tây vậy.

Tôi có một người anh rể lừng lẫy cả đời... Thúc Sinh, xảo quyệt hơn Sở Khanh, đẹp trai như Từ Hải, văn chương như Kim Trọng, thế có kinh khủng không cơ chứ! Một trong số mấy chàng kể trên đủ làm cho các bà, các cô điêu đứng nhưng anh rể tôi thì cộng hết cả bốn người họ lại trong một con người thôi. Quý vị bảo lấy một ông chồng như thế là phúc hay họa, tôi thì cho rằng đó là họa, đại họa nữa là đằng khác. Xui xẻo cho bà chị yêu quý của tôi chẳng biết từ kiếp nào phá chùa, đốt miếu, gây toàn tội ác ngập trời nên kiếp này mới bị... đày sa vào tay cái gã vừa Thúc Sinh, vừa Từ Hải cộng Sở Khanh cộng Kim Trọng này. Bởi vì chị quá yêu và tin anh ta nên bố mẹ tôi cuối cùng cũng xuôi theo đồng ý mặc cho bà con cô bác bàn ra tán vào xôn xao vì anh ta có quá nhiều thành tích bất hảo tại thành phố A. to đùng này. Dĩ nhiên người phản đối quyết liệt nhất là tôi, cô em gái kiêm bạn gái kiêm quân sư quật mìn thân tín của chị.

- Bà Tư nói anh ta đào hoa lắm, có mấy chục „con mèo” đấy, đi làm ở tỉnh nào là có mèo ở tỉnh đó, kêu bằng „già không bỏ, nhỏ không tha”, dễ sợ quá.

- Chị Sáu nói là anh ta có con rơi ở tỉnh S. Bị người ta thưa ra tòa đòi bồi thường nữa kia.

- Chị phải tin em. Tuần trước, em thấy anh ta lái xe của chị chở vợ cũ đi chơi đó.

- Em năn nỉ chị suy nghĩ kỹ lại đi. Anh ta thật ra chẳng yêu thương gì chị đâu, tại thấy chị hiền, dễ thương, dễ... dụ nên mới „vô” chị đó thôi. Ai cũng nói anh ta là một con „cáo già” đó. Về làm vợ anh ta, chị sẽ chết dần chết mòn vì đau khổ mà thôi.

Bạn có biết khi nước mà đổ lên đầu... con vịt thì

nó có thấm vào không? Bà chị tôi là như vậy đó, bao nhiêu công sức làm cho chị tình ngộ đều tiêu tan hết thậm chí làm cho chị càng yêu thêm cái gã trời đánh không chết kia hơn.

- Anh ta có mèo hả? Đó là chuyện dĩ vãng đàn ông nào mà chẳng mắc phải. Còn anh ta có con rơi sao? Dù đó là sự thật đi nữa thì ai mà chẳng có lúc sa ngã, người ta chứ có phải thần thánh gì đâu. Còn em thấy anh ta chở vợ cũ đi chơi hả? Trời ơi! Có gì là ầm ĩ, nếu họ còn thương nhau, gia đình đoàn tụ, lo cho con cái thì chị càng mừng và chúc phúc cho họ. Chị biết em thương và lo cho chị, nhưng nhỏ ơi! „Giày dép còn có số hưởng chi con người”, nếu chị làm ác gặp ác thì đúng luật nhân quả rồi, còn ăn hiền ở lành thì trời sẽ không phụ lòng người đâu.

„Nói thì hay lắm”. Tôi lầm bầm: „Đợi đến lúc xảy ra chuyện để coi chị xử sao?”. Rồi chuyện tuần tự cứ trôi qua, chị tôi yêu, tin và lấy cái gã bốn họ kia làm chồng. Thời gian đầu có vẻ sóng yên gió lặng lắm. Dĩ nhiên rồi, thời buổi này đâu ra cái cảnh chồng kêu vợ dạ, tiền bạc không tính toán, cơm bưng nước rót, tình yêu lai láng tràn trề, vợ vừa làm việc kiếm tiền, vừa lo cho chồng cực kỳ chu đáo. Nhưng đúng như lời ông bà xưa nói về bản chất của một con người „giang sơn biến đổi, bản tánh khó thay”. Thúc Sinh „lãng nhăng” đã đành, Sở Khanh thì khỏi nói, Kim Trọng và Từ Hải cũng đa tình đầu kém, chị tôi từ từ biến thành một... Hoạn Thư thời nay theo cái kiểu cách ghen tuông rất lạ của chị mà tôi không viết... thành sách cũng không được (!?!).

Lần thứ nhất, vô tình chị biết được anh ta vẫn còn thường xuyên liên lạc qua điện thoại với cô vợ cũ. Buổi sáng, chị cố tình ra tiệm trễ (vì hai người mở một tiệm ăn nhỏ ngoài phố mà) để anh ta có thời gian rảnh rỗi „tâm sự” với cố nhân.

- Anh à! Hôm bữa chị X. Có điện thoại tìm anh, em nói chị đừng ngại gì hết, em rất dễ dàng, có gì cứ liên lạc thoải mái, thôi nhau rồi, vẫn làm bạn được mà. Với lại, nếu chị cảm thấy ăn năn về những lỗi lầm xưa và ảnh cũng vậy thì hai người nên bỏ qua cho nhau, để gia đình đoàn tụ vui vẻ, khỏi tội cho hai đứa nhỏ.

Những cú điện thoại „tâm sự” biến mất. Anh ta rủ chị tôi có dịp dắt hai đứa con đi chơi chung, chị vui vẻ nhận lời, không chút tâm phân biệt. Thậm chí chị không có ý định có với anh ta một đứa con vì sợ anh ta sẽ chia xẻ bớt tình thương với hai đứa con tội nghiệp kia vốn đã thiếu cha bên cạnh. Chuyện đơn giản chỉ có thể thôi mà cũng mất bao thời gian nhẩn nại khôn khéo của chị. Cũng như phim nhiều tập của... Hàn Quốc, ông anh rể yêu quý của tôi đâu dễ gì „dừng bước giang hồ” nhanh vậy. Tục ngữ có câu: „Được voi đòi tiên” hay là „Được đằng chân thì lân đằng đầu”, thấy vợ mình dễ dãi, hiền thực, thay vì cảm ơn Trời Phật đã ban cho mình một cuộc đời hạnh phúc, anh lại „lợi dụng” lòng tử bi của chị tôi mới khổ chứ. Vốn có giọng hát hay trời phú, anh ta dĩ nhiên là thích có dịp thì khoe khoang đặc biệt là trước các nữ thính giả ái mộ, thế nên các cuộc tiệc tùng, họp mặt có ca hát, anh ta đều nhiệt tình tham dự và đều dắt chị tôi đi theo. Phúc đâu chẳng hầy, họa

trước mắt an bài, anh ta ghen tuông vô lối với tất cả những người đàn ông nói chuyện vui vẻ với chị tôi và trút hết mọi bức tức lên đầu người vợ hiền đáng thương, bịa ra cho chị đủ thứ tội lỗi, nào là liếc trai, phản bội, không biết giữ khoảng cách của người đàn bà có chồng v.v... và v.v...

Trong khi anh ta ca hát thoải mái với những người đàn bà khác, thích thú khi họ ôm hôn mình, cợt nhả, chọc ghẹo họ một cách rất mất tư cách. Còn chị tôi chỉ được phép ngồi đó ngẫm... chồng hoặc ngó lên trần nhà, chán thì nhìn xuống đất tìm... cớ mồi. Ban đầu, tôi rất ngạc nhiên khi thấy chị mình đột nhiên biến thành „pho tượng” trong mỗi buổi tiệc tùng vui vẻ, mãi sau nghe chị thật thà tâm sự, tôi mới hiểu và cảm phần thay cho chị vì sự đàn áp „nhân quyền” trắng trợn này. Thế nhưng, thay vì ghen tuông làm lớn chuyện, chị lại tự cho chồng mình có dịp thoải mái, tự nhiên với những người đàn bà khác mà không hề tỏ vẻ khó chịu, bức tức.

- Em nên hiểu rằng giữ người chứ không giữ được lòng, nếu đã là bản chất rồi thì càng gò bó bao nhiêu càng làm cho người ta có ý muốn nổi loạn bấy nhiêu mà thôi.

- Nhưng đó cũng đâu phải là phương cách tốt, chồng chị sẽ như một trái banh đá đâu cũng được hay như một con chó hoang sẵn sàng xông vào bất cứ con chó cái nào lảng vảng trước mũi hần.

- Chị chỉ nói với anh một câu và một lần thôi, đó là: „Em tin anh khác với những người đàn ông tầm thường khác. Anh là một người có tư cách, có đạo đức và cao thượng”.

- Trời ơi! Lấy một gã giang hồ khét tiếng đào hoa mà còn tự phỉnh người và phỉnh cả mình nữa. Chị điên rồi! Em mà là chị, em sẽ cho cái thứ quân vô lại này biết tay.

- Nếu xử một kẻ tiểu nhân bằng hành vi tiểu nhân thì mình và hần không có gì phân biệt.

- Ai mà chả biết, chị đọc qua sách của Khổng Tử, Mạnh Tử, nhưng sống với một gã tiểu nhân mà cứ tưởng tượng hần là một đấng đại trượng phu thì chẳng có gì hay lắm đâu.

- A Di Đà Phật !

Chị cười, thế là tôi tự biết cuộc tranh luận phải kết thúc thôi. Chị bao giờ cũng thế, rất hay nhường nhịn với hầu hết tất cả mọi người chứ không riêng gì với người thân. Bối bảo chị hiền quá đậm nhu nhược, mẹ bảo chị số chị khổ có lẽ vì kiếp trước vụng tu, các em cho rằng tính từ bi của chị „lạc hậu” quá không đúng chỗ, không hợp thời tí nào. Các bạn thân tuy thương mến chị nhưng chẳng ai ưa gã chồng hắc ám kia nên bảo với tôi: „Chị mày... ngu quá!”.

Rồi một buổi chiều hè đầy nắng, chị rủ tôi đi dạo bên bờ sông vắng. Khung cảnh đẹp gần như tranh, yên tĩnh, êm đềm. Hai chị em lặng lẽ ngồi xuống thảm cỏ xanh, dòng sông xanh ngắt, nước chảy cuộn cuộn. Chị im lặng rất lâu, đôi mắt suy tư nhìn xuống dòng sông. Tôi ngẩn ngơ, từ bao giờ tôi đã không nhận ra chị tôi có một đôi mắt thật buồn, tràn đầy tình cảm nhưng gương mặt chị lại rất bình thản, ung dung, hình như lúc nào cũng vậy, đôi lúc tôi tự hỏi

mình không biết chị có phải là con người của cõi trần mênh mông biển khổ này hay không nữa? Tôi đi học xa, lâu lâu mới ghé thăm chị một lần, nhưng vì hai chị em tính tình có lẽ hợp với nhau nên trò chuyện qua điện thoại hầu như mỗi ngày. Tôi thích nghe giọng nói từ hòa, êm ái của chị, thật ấm áp cõi lòng. Dõi theo hướng nhìn của chị, tôi thấy bên kia bờ sông, một đôi vợ chồng trẻ, dắt con đi dạo, rồi đến hai ông bà lão tay trong tay tình tứ, cảnh gia đình hạnh phúc mới dễ thương làm sao! Người lại, người qua, cuối cùng xuất hiện một gã độc thân đứng xe đạp trên cỏ rồi ngồi bệt xuống suy tư ngẫm mặt trời lặn của buổi chiều tà yên tĩnh. Rồi chị lại nhìn thật lâu một con vịt cô đơn vất vả lội giữa dòng nước ngược.

- Chị! Tôi gọi. Chị có chuyện gì buồn phải không? Lâu lắm rồi em không gặp chị.

Chị cười, lạ thay! Cả gương mặt sáng bừng lên rạng rỡ. Tôi hỏi lại:

- Hay là chị có chuyện vui gì đó phải không ?

- Nhỏ hời như nắng như mưa vậy làm sao mà chị trả lời cho được.

Tôi chống chế:

- Tại em thấy chị im lặng suy tư rất lâu bây giờ lại cười tươi như... hoa hồng đại. Ai biết đâu mà lần?

Chị bật cười trước cái kiểu so sánh kỳ quái đó của tôi. Ước gì chị lúc nào cũng tươi vui như vậy. Đời chị quá nhiều vất vả khổ đau mà không than, không kể nên cả nhà ai cũng xót thương cho chị.

- Nói về „nhỏ” đi! Em lúc này ra sao hả? Như mặt hồ thu lặng sóng hay mặt biển Thái Bình bão tố đây?

- Em hả? Sung sướng hơn chị nhiều.

- Mô Phật! Đời ai biết trước được sung sướng và đau khổ đến và đi lúc nào.

- Chị không kể, em cũng mang máng biết chuyện rồi, có phải gã chồng lưu manh, ba trợn của chị có mèo không? Thậm chí con mèo của hần lại là chính con em nuôi ong tay áo của chị nữa kìa.

- Nếu cả hai cảm thấy hợp và sống với nhau có hạnh phúc thì chị miễn cưỡng anh làm gì? Nếu chồng chị sống với chị mà cứ nghĩ đến người khác và bị đau khổ dẫn dắt thì tại sao chị không để anh được toại nguyện để cả hai cùng vui vẻ, có đúng không?

- Chị điên hả? Tôi cáu kỉnh gắt lên. Vậy thì lấy chồng làm gì, ở quách vậy cho xong.

- Không oan gia bất thành phu phụ, có khi chỉ là để trả nợ tiền kiếp mà thôi. Em đi chùa nhiều mà không hiểu được cái lý nhân quả này hay sao?

- Em chỉ biết kiếp này thôi. Tôi nhăn mặt. Có kiếp này là nhìn thấy rõ nhất, gã chồng ba gai, ba trợn, ba que xỏ lá của chị đã lợi dụng chị từ tình thần, vật chất mà hần vẫn sống phây phây có bị quả báo gì đâu. Còn chị từ bi hỉ xả, có gặt hái được gì tốt? Hần có nhận ra và mang ơn, đáp nghĩa cho chị không?

Chị cười:

- Sao em biết? À mà thôi, anh ta có bị quả báo không, hạ hồi phân giải. Bây giờ chị kể cho em nghe một câu chuyện mà có lẽ em không tin cũng không được đâu.

Chị ngắt một cọng cỏ xanh bên cạnh xoay xoay giữa hai đầu ngón tay, đôi mắt xa xăm, có cái gì đó

ẩn khuất trong tia nhìn kỳ bí buồn hiu hắt làm tôi bất giác động lòng và không nổi la hét um sùm nữa.

Ngày xưa, có một người đàn ông giàu có, gia tài sự sản đồ sộ, kẻ hầu người hạ vô số kể nhưng hắn ta là một phú gia thiếu đức hạnh. Hắn ăn chơi phóng túng làm hại đời nhiều thiếu nữ lần đàn bà nào lọt vào mắt xanh của hắn, trong đó có một người là cô hầu gái xinh đẹp của hắn, cô ta đã có ý trung nhân, nhưng hắn vẫn không buông tha để cuối cùng cô gái nọ phải tự tử vì quá phẫn uất trước quyền lực ép buộc của hắn. Trước khi chết cô ta thề là sẽ báo thù, thù một phải trả gấp trăm gấp ngàn mới hả.

Kiếp sau đó, gã phú gia kia bị trời quả báo vì những nhân bất thiện đã làm trong quá khứ nên trở thành kiếp đàn bà. Cả đời hắn không bao giờ giàu, cứ hể làm được tiền bao nhiêu, dù cho có dành dụm cỡ nào cũng tự nhiên có sự cố xảy ra tiêu sạch số của cải ấy. Người đàn bà này toàn gặp những gã Sở Khanh trong tình trường và cuối cùng sa vào tay một người chồng hắc ám và thô bỉ cùng cực. Bà ta làm việc quần quật mà còn phải chịu những lời mắng chửi, lăng nhục của gã kia và sau khi bà ta kiệt sức, tiền bạc không còn, gã đã chẳng những không thương xót mà còn bỏ đi với người tình mới trẻ đẹp. Đau khổ và uất ức quá, bà ta tự tử... nhưng không chết. Tuy nhiên, trong lúc nửa mê nửa tỉnh đó, cuốn phim tội ác từ tiền kiếp đã quay lại rõ ràng trong tiềm thức của bà ta, thì ra người chồng đó chính là cô hầu gái ngày xưa của bà.

- Còn bà ta là gã phú hộ giàu có vô lương kia chứ gì? Tôi lật đặt tiếp lời - Nhưng cả câu chuyện thế lương kia thì có liên quan gì đến chị kia chứ?

Chị nhìn thẳng vào tôi nhẹ nhàng nói:

- Em nghe đây! Chị... đã từng tự tử hụt và giấc mơ vừa được kể chính là của chị đó.

Tôi giật nảy mình, tròn mắt nhìn chị đăm đăm, không có nét gì dối trá trên khuôn mặt phúc hậu của chị. Đôi mắt chị nhìn tôi nghiêm nghị, thành thật.

- Tiếc thay trên đời này, chẳng mấy ai tin có luật nhân quả, đôi khi cũng có báo ứng hiện tiền chứ chẳng đợi đến kiếp sau đâu. Còn những kẻ làm ác vẫn sống phây phây vì kiếp trước nhân thiện họ làm quá nhiều nên đời này họ vẫn còn được hưởng, hưởng hết rồi, quả báo dữ sẽ đến ngay, chạy đâu cho thoát. Em có tin không?

Tôi chột rùng mình, một cảm giác ớn lạnh chạy dọc sống lưng sau câu nói cuối cùng đó của chị.

- Em tin. Chị ơi! Em tin rồi. Vậy thì bây giờ chị phải làm sao?

- Chị biết mình đang sống với một kẻ thù cực kỳ nguy hiểm, nhưng nhờ niệm Phật nhiều và nghe Kinh, nghe Pháp, chị phải chấp nhận quả báo này, bởi vì sự thật rõ ràng Trời Phật đã cho chị biết dù là trong giấc chiêm bao chị đã gây đau khổ cho người ta biết bao từ tiền kiếp. Chỉ có một cách là làm lành lánh dữ, khơi dậy tâm từ bi trong bản thân mình và hồi hướng mọi công đức cho chúng sanh cho chính kẻ thù quá khứ kia thì có lẽ tai kiếp sẽ từ từ được tiêu trừ.

- Vậy chị và anh ta bây giờ ra sao rồi?

- Anh ta bỏ đi với cô em nuôi của chị. Họ qua xứ

khác, tạo dựng sự nghiệp, để lại cho chị món nợ mà có lẽ suốt đời không trả nổi.

Lòng từ bi vừa chớm lên đã tắt ngấm, cơn sân hận nổi lên bùng bùng, tôi nóng mặt định hỏi chị tại nó ở đâu để đến cho một bài học đích đáng rồi có... sa địa ngục cũng được. Nhưng đoán biết ngay được ý nghĩ của tôi, chị nhẹ nhàng nói tiếp:

- Trong vòng một thời gian rất ngắn, công việc làm ăn thất bại, cô bồ mới ngoại tình, để lại cho anh ta một số nợ còn lớn hơn số nợ của chị nữa. Anh ta bị phá sản, thất chí, phẫn uất, hồi hận, uống rượu say sưa và bị tai nạn nghiêm trọng phải cưa cả chân trong một lần lái xe với tình trạng say khướt.

- Trời cao có mắt! - Tôi thốt lên hoan hỉ.

- Em không nên vui mừng như thế, không tốt đâu. Chị trách móc - Tất cả mọi người trong cõi trần thế này đều có những đau khổ không thể nào tránh khỏi cả, phải nên thương xót nhau mới đúng chứ. Sau đó, chị đã đến gặp anh ta, và kể lại mọi việc như chị vừa kể cho em nghe, anh đã khóc xin chị tha thứ nhưng cũng không muốn cuộc đời còn lại làm phiền lụy đến chị nữa.

- Tại sao chuyện tày trời như thế mà chị lại đi giấu hết cả nhà vậy?

- Để cho mọi người lo lắng bận tâm càng thêm tội nghiệp, nhất là bố mẹ đã già, nay đau mai bệnh nữa.

- Hừm! Kể ra lấy chồng, dọn đi thật xa cũng có cái hay đấy chứ nhỉ? Bây giờ, anh ta ra sao rồi? Tàn tật như vậy may là ở nước ngoài, nếu như còn ở Việt Nam chỉ có nước đi bán vé số dạo hay là đi ăn xin thôi.

- Anh ta phụ việc lật vặt trong một quán ăn, học thêm về điện toán, bán buôn trên mạng và cũng có một gia đình đầm ấm với người vợ thật sự thương và hiểu anh ta đồng thời cũng được anh ta nể nang kính trọng.

- Cũng may cho hắn! Tôi thốt lên - Kể ra trời cũng giảm nhẹ sự trừng phạt rồi.

- Vì anh ta đã biết ăn năn, hồi hận một cách chân thành mà em. À mà thôi! Mình về nhé em! Đi dạo khá lâu chắc em cũng đói lắm rồi. Chị mới có thư qua điện thoại, ở nhà cơm nước xong rồi chờ em về đây.

Tôi đứng dậy cười cười:

- Bí ẩn nhỉ! Trời chắc thương cho số phận long đong của chị nên cuối cùng cũng ban cho chị một người hầu tốt chứ gì?

Chị không đáp, chỉ mỉm cười, nụ cười bí mật thật dễ thương. Tôi theo chị về nhà, không biết bao lâu rồi, tôi mới lại có dịp đến thăm chị, công việc học hành, giao du bạn bè, nhất là sự bận rộn trong chuyện... tình yêu làm cho tôi hầu như chẳng có thời gian cho người thân trong gia đình của mình nữa. Cánh cửa vừa mở ra, trời cao đất dày! Tôi gặp lại gã anh rể bốn họ yêu quái mà mình từng ghét cay ghét đắng. Định thần một lát, nhớ lại tất cả những gì chị nói và nhìn xuống đôi chân tàn tật của anh ta, tôi cảm thấy lòng mình dịu lại, thay vì những câu chào hỏi thể gian phàm tục, tôi cúi đầu

- A Di Đà Phật ! •

Rừng xưa đã khép

• Quỳnh My



Hãng hàng không Southwest Airline không yêu cầu hành khách ngồi theo số ghế in sẵn trên vé nên hai mẹ con tôi được tùy nghi chọn chỗ ngồi. Mẹ biết ý, nhường cho tôi vào trong, nơi có vuông cửa nhỏ để mặc tình tôi lang thang với gió cùng mây. Mẹ bây giờ cao tuổi. Phần tôi, được bác sĩ cẩn thận căn dặn không được mang xách gì quá 3 pounds. Cho nên, mấy bộ đồ ấm nặng đầy cùng những thứ linh kinh khác được người nhà tay xách tay mang đem gởi bên hành lý. Không còn gì ngoài tay trong tay, hai mẹ con cảm thấy nhẹ thênh thang dù chưa bay bổng lên cao. Đưa mắt nhìn quanh, mẹ buông tiếng thở dài.

- Hành khách lựa thưa, còn nhiều chỗ trống thấy sao mà tội!

Mẹ vẫn luôn thế. Thường lặng yên mà để ý sẽ chia mọi điều mọi thứ quanh mình. Vừa thắt dây nịt an toàn tôi vừa nói với mẹ:

- Đời sống càng ngày càng trở nên chật vật, khó khăn hơn vì ảnh hưởng chung.

Tôi nhìn qua ô cửa nhỏ. Bầu trời bên ngoài ấm và trong. Những chùm mây trắng cuộn lại nhiều vòng rải đều ở khắp, quện vào nền trời xanh thênh thang tựa tấm lụa khổng lồ phủ kín lên mặt đất. Thấy mình nhỏ nhoi như chưa từng có mặt. Như hạt sương, như hạt bụi bay lạc giữa cuộc đời không vết lưu. Vậy so đo, tính toán làm chi. Sống như người lữ khách dừng chân nơi quán trọ, để ngắm để nhìn khổ đau và hoan

lạc của người hay của chính mình. Nên làm gì trong chuyến viễn du để khi rời khỏi cuộc đời không còn chi luyến tiếc.

Chuyến đi không định trước làm người thân băn khoăn. Người anh xa dặn dò:

- Em còn yếu lắm. Hãy nhớ mà điện thoại hỏi bác sĩ trước khi lấy vé đi xa, xem ông ấy nói thế nào.

Thói quen lắng nghe, theo dõi từng đổi thay biến chuyển của thân tâm, đã phần nào giúp tôi biết rõ mình hơn. Những lọ thuốc giảm đau cực mạnh sau khi rời bệnh viện chỉ được dùng trong mấy đêm đầu. Cơn đau thường nhanh kéo đến lan rộng rồi ngấm sâu. Sau đó thật lâu dịu xuống từng phần, thưa dần rồi nhẹ nhàng đi khỏi. Hiểu rõ từng chu kỳ đến, đi như thế nên tôi không lo lắng và lệ thuộc nhiều vào thuốc giống ngày xưa. Mỗi ngày được chở sang nhà mẹ. Được ăn những bữa ăn mẹ nấu bằng tuổi già với tình thương bao la. Tôi làm sao không mau bình phục, để nhận ra đôi mắt đăm chiêu và nổi khắc khoải trong lòng.

Chị tôi ở tiểu bang xa cũng mới vừa qua cuộc giải phẫu chỉ sau tôi hơn tuần lễ. Mẹ để chiếc điện thoại cạnh chỗ tôi nằm, nhắc tôi gọi mỗi giờ cho người anh rể, từ lúc chị vào phòng giải phẫu cho đến khi tỉnh dậy.

- Tội nghiệp chị con. Số lạc loài xa cách gia đình. Bao nhiêu lần mỗ xê chỉ có chồng con, không khi nào có cha mẹ, anh em tới viếng thăm.

Tôi nhìn thấy vẻ hân hoan của mẹ, khi nghe tôi buột miệng:

- Con sẽ dẫn mẹ đi thăm chị. Con dắt đi nhưng mẹ phải cẩn thận hơn. Đôi chân yếu nếu mà bị vấp, sẽ làm hai người ngã xuống một lần!

Mẹ cười, hứa sẽ chậm chứ không nôn nóng đi mau như thói quen. Khi nghe báo tin, chị tôi không giấu nổi băn khoăn.

- Chị không sao. Cũng đã quen dần với những sống chết cận kề. Mẹ yếu và em cần tịnh dưỡng. Mỗi năm chị mỗi về sum họp với gia đình mà. Chị về hôm lễ Giáng sinh, nhớ không?

Tôi cười, nói cho chị hay:

- Vé đã mua xong. Em cũng cần trở lại để thăm cảnh cũ, người xưa sau mấy mươi năm bỏ tu "xuống núi"!

Chuyến bay dừng lại phi trường St Louis sau hơn 2 giờ bay cho hành khách xuống và đón hành khách lên, tiếp tục cuộc hành trình đến trạm cuối là thành phố Louisville, tiểu bang Kentucky. Tôi nao nao nhớ lại, kể cho mẹ nghe điều tôi chưa từng kể bao giờ.

- Mẹ có biết rằng hai mươi mấy năm xưa cũng ở chỗ này. Một đêm mùa đông con ngồi ôm mặt khóc...

Chuyến bay dừng lại không phải 20 phút như thường lệ mà phải dừng qua hết một đêm vì kẹt bão

tuyết. Nổi lạc lõng bơ vơ nơi phi trường xa của một người vừa bỏ nước ra đi, không lớn bằng nỗi sợ khi con về mẹ đã đi rồi. Mẹ nhớ không, lần mẹ bệnh nhiều. Đêm 30 Tết em con gọi khóc. Nó nói chị về mau. Em chắc sẽ đi tu nếu mẹ bỏ tụi mình đi...

Mẹ bùi ngùi đưa tay chùi giọt nước mắt. Tôi liền thoảng:

- Không ngờ lần này ghé lại, người ngồi bên cạnh con là mẹ. Cũng là lần đầu tiên chỉ có hai mẹ con đi với nhau một chuyến đi xa.

Người anh rể đứng đợi tự bao giờ trên đường ra nhận hành lý. Vẫn nụ cười hiền, anh khẽ gật đầu nói hai tiếng ngắn "chào mẹ" rồi dang rộng đôi tay ôm nhẹ nhàng như sợ tôi đau.

- Em khỏe chưa? Anh chị thật không ngờ em trở lại lúc này.

Tôi gật đầu:

- Em nghĩ rằng em khỏe hơn anh, vì anh vừa lo cho chị vừa lao đao với bệnh của anh.

Bản tính xưa giờ vốn không coi bất cứ điều gì xảy đến cho mình là quan trọng, anh rể tôi cười:

- Có gì đâu! Tại chị em nói quá thôi mà !

Phi trường nhỏ nên mẹ và tôi nổi bước sau anh chừng khoảng gần đã ra tới bãi đậu xe. Mẹ mừng vì không bị lạnh nhiều. Anh cho biết:

- Hai ngày trước bão tuyết, rồi yên. Chắc mẹ và em đem nắng ấm Houston đến đây.

Riêng tôi vừa ngại lạnh, vừa băng khuâng muốn nhìn lại mùa đông trắng xóa thuở nào xa. Chợt nhớ lần này còn có mẹ. Tôi gật đầu cười:

- Coi như mẹ với em về làm ấm bầu trời. Bao lâu mình về tới nhà anh? Lâu quá em không nhớ. Chỉ nhớ ngày đó cả nhà thường đi về đoạn đường này ?

Nghe tôi hỏi, anh cười dí dỏm:

- Chỉ cần em khép mắt nghỉ ngơi. Khi mở mắt sẽ nhìn thấy căn nhà cũ. Mới hơn 3 giờ chiều, đường còn vắng. Khoảng một tiếng nữa thôi. Gần hơn một bận anh lái xe từ nhà đến sở làm.

Không hẹn mà mẹ và tôi cùng đưa mắt nhìn cảnh hai bên đường. Không thấy màu xanh của lá cây. Nhiều dãy đồi thấp ẩn hiện sau khu rừng mùa đông ảm đạm, trơ trọi những nhánh khô và muôn ngàn cánh lá mục phủ lên màu đất đỏ. Dọc theo bìa rừng, rải rác những căn trailer mộc mạc, đơn sơ. Mẹ xa xót như chính mình đang ở trong căn nhà đó.

- Ở đây mùa đông lạnh nhiều. Những người sống trong đó sao đủ ấm?

Lòng tôi xôn xao, khi đôi mắt lướt nhìn tấm bảng nhỏ bên đường. Còn mười mấy dặm nữa sẽ về tới Elizabeth Town và Racliff- nơi một thời tôi đã tạm dung. Thấp thoáng trong trí nhớ, căn nhà có nhiều ô cửa kính viền chung quanh màu trắng. Cho tôi tựa

cửa ngắm mùa thu lần đầu ở trong đời. Ngắm mùa đông qua tới mùa xuân, rồi bước sang hè đi chẳng quay về.

Xe bắt đầu rẽ vào con đường nhỏ. Người anh rể hỏi tôi:

- Em có nhận ra sự đổi khác nào không?

Tôi trả lời bằng cái lắc đầu. Anh đưa tay chỉ:

- Đó là những căn nhà tuần tự mọc lên từ sau lúc em đi. Nhà cất thưa, lẫn với rừng cây cho nên em chưa nhận ra.

Qua nhiều khúc quanh, nhiều dốc đồi, xe từ từ chậm lại đủ để cho tôi nhìn thấy những ô cửa trắng hiện ra trên đầu dốc. Cửa nhà xe bật mở trên cao, tôi chợt nhớ và buột miệng:

- Những ngày tuyết phủ, em sợ cái driveway này nhất. Vừa nhỏ, vừa cao mà dài khiến em rịn mồ hôi trong những buổi sáng chị lái xe xuống mặt đường xa thấp dưới kia.

Xe ngừng. Mẹ và tôi bước xuống. Chị đứng đó tự bao giờ, nơi cánh cửa trên những bậc tam cấp nối liền nhà bếp với nhà xe. Trên khuôn mặt nét bơ phờ còn đọng lại. Chị cất giọng reo vui gọi mẹ, cùng lúc hai chị em ôm mừng nhau bằng vòng tay buông lỏng nhẹ nhàng, bởi sợ chạm vào vết thương chưa lành hẳn của nhau. Bên ngoài chiều xuống thật nhanh. Mẹ nhắc hai đứa khép cửa đi vào trong cho ấm.

Bữa ăn tối là món cháo do chị nấu, bằng những miếng ức gà thịt trắng nõn. Mẹ cười, nói thiếu bắp cải và rau răm cho món gỏi phải không? Chị khẽ gật:

- Ở đây thiếu nhiều thứ, con đành quen ăn giản dị.

Riêng tôi cảm thấy ngon hơn bao giờ. Món cháo nóng rắc lên chút tiêu và hành ngò thơm ngát, được nấu từ bàn tay người chị yếu, làm ấm cả trời đông. Mẹ xót dạ, hỏi sao không chờ mẹ nấu cho, dù biết chị là người tươm tất, hay lo gần, lo xa về tất cả mọi điều.

Chị cười, nhăn nhu hơn bao giờ:

- Từ bệnh viện về, con có nghỉ ngơi đâu! Vết mổ mới còn rỉ máu nhưng lưng đau quặn thắt. Suốt ngày chỉ đứng hoặc ngồi thôi. Đêm mệt lả, con chợp mắt may ra vài tiếng. Không nằm nghỉ được, với con nấu nướng, dọn dẹp cũng là một cách để quên đau.

Mẹ như quên đi thân bệnh yếu của mình, về thương xót ngập tràn trên khuôn mặt. Quanh vòng cổ của chị là vết sẹo đã lành, mờ nhạt với thời gian. Cục bướu lấy ra mười năm trước, kết quả thử nghiệm là ung thư, đã không quay trở lại làm khổ chị như nỗi lo của những người thân. Nhưng giọng hát ngọt ngào làm rung động bao người đã mất đi vĩnh viễn. Lần cuối cùng còn được nghe chị hát là trong đêm tiệc cưới của tôi. Hai năm trước chị bắt đầu vật vã vì nỗi đau tê dại lúc về đêm, bởi đốt xương sau cùng ngay cột sống bị lệch ra khỏi khớp. Người thân ai cũng nghĩ đó là hậu quả của lần chị bị tai nạn kinh hồn trên

chuyển xe tốc hành ngày còn ở bên nhà. Qua năm tháng chất chồng, xương ngày càng yếu nên lệch lạc. Cuộc giải phẫu sẽ kéo theo nhiều rủi ro có thể, chị ngại ngần chấp nhận nỗi đau, để mỗi hai tuần phải vào bệnh viện một lần, được gây mê rồi chích thẳng vào xương. Với cây kim thật lớn chích vào xương cứng, chị vật vã nằm dài khi thuốc mê tan. Để rồi sau ngày nghỉ cuối tuần, đầu tuần chị đến sở tiếp tục việc làm quen thuộc. Nỗi đau tạm ngủ yên chừng tuần lễ. Qua tuần thứ hai thức dậy làm tội tình thân chị không ngừng.

Mẹ nhiều lần khuyên chị nghỉ làm. Chị hên lần, cốt để mẹ an tâm. Tôi hiểu không phải vì nợ áo cơm ràng buộc. Chị sợ ngày sẽ dài hơn, sẽ trống rỗng và vô nghĩa để rồi bị lấp đầy bởi phải thường xuyên đối mặt với từng cơn đau đến rồi đi. Lần rồi, khi chuẩn bị về trong ngày mừng thọ mẹ, chị được bác sĩ hẹn vào bệnh viện để báo tin: Một trái thận bị hư cần giải phẫu ngay. Chị về thăm nhà, bình thản như không. Trong khi mẹ và tất cả anh em đều ân cần trong nỗi ngậm ngùi. Tưởng chừng chị mong manh như sương sớm, sẽ vội tan lúc mặt trời lên. Chị vui đùa cùng với mọi người, dù đêm đến có là cực hình đi chăng nữa.

Sau bữa ăn tối mẹ đi lên phòng ngủ sớm, không quên dặn dò tôi:

- Con ngủ chung với mẹ nghe!

Hai chị em như chẳng rời nhau. Chị và tôi cùng bật cười khi anh rể đến bên chào, chúc ngủ ngon kèm nụ cười trêu chọc:

- Có phải hai chị em ghé lại thăm từng phòng không vậy?

Thì ra như chuyện ngẫu nhiên, tôi kéo chị đi từ phòng này qua phòng khác trong lúc hàn huyên mà không biết, không hay. Từ lò sưởi tôi đi qua phòng khách, chỉ vì muốn nâng niu những chùm hoa rực rỡ chị trồng trong nhiều chiếc chậu nhỏ thật xinh, xếp cạnh nhau trên bệ cửa. Bốn mùa hoa vẫn nở đều. Có lẽ vì vậy mà mùa đông thêm ấm, dù không có màn che ở những vương cửa sổ. Lần này tôi được chị tặng cho mấy nhánh lá xanh, đã đâm rễ sẵn đang chờ trồng vô chậu. Chị là người có tay trồng. Nhánh cây nào chị cắt ra ngâm trong nước cũng hứa hẹn cho thêm một cây hoa mới.

Đêm vào khuya đã từ lâu. Tôi tắt đèn, theo chị lên những bậc thang. Không hẹn, cả hai chị em cùng dừng lại trước căn phòng bỏ trống nhiều năm. Đèn bật sáng. Lòng tôi không khỏi bàng hoàng khi nhìn lại căn phòng thời thiếu nữ ngày nào. Chiếc tủ đó. Chỗ nằm này. Chị vẫn trải giường thơm tất dù không còn ai ở đây. Bên khung cửa sổ không có màn che, là chỗ tôi thường dõi mắt xa vời, dẫu biết rằng chẳng nhìn thấy được gì ngoài màu tuyết trắng bám đầy trên mặt kính. Thình thoảng đứa cháu trai 6 tuổi, bước vào phòng chợt thấy di buồn thần thờ, đã thay câu chúc ngủ ngon bằng câu hỏi:

- Đêm nay con có thể qua đây ngủ chung với di không?

Tôi gật đầu, quay về thực tại. Tiếng hát người ca sĩ đã ngừng. Để lại tôi sầu thảm, lang thang trong mộng du. Nhiều năm sau tôi bỗng giật mình. Phải chăng ngày đó mình chưa từng biết nghe là gì hết. Âm thanh đến từ tai, sao có thể đẩy hồn tôi xa vạn dặm khi không còn tiếng hát? Đứa con trai bé bỏng ngày xưa chừng xa xót lắm, nói với mẹ rằng thường thấy tôi nghe hoài những bản nhạc buồn. Sợ tôi một mình sẽ khóc trong đêm, cháu tôi đã có sẵn trong đầu nhiều câu hỏi để đem tâm về lại với thân tôi.

Chị đóng lại cánh cửa căn phòng ngày cũ. Thoảng chút bồi hồi trong đáy tim tôi. Đêm đã vào sâu hòa cùng tiếng máy sưởi chạy đều. Chị nói khẽ:

- Mẹ mệt, ngủ say sưa thấy mà thương. Khuya lắm rồi. Chị trở về phòng. Em ngủ ngon nha!

- Chị cũng ngủ ngon.

- Ừ. Chị ráng ngủ được bao nhiêu mừng bấy nhiêu thôi!

Hơn 20 năm. Sau chừng đó thời gian trở lại. Chị bây giờ thân yếu lao đao, nhưng vẫn là người chị luôn để ý, chăm sóc cho tôi từng chút nhỏ nhoi. Chợt nhận ra tôi xưa ích kỷ vô cùng, đón nhận tình thương của chị như điều tự nhiên phải có. Những buổi chiều tan sở, chị lững thững đi trong khi tôi chạy ra bãi đậu xe, để lơ ngơ đứng trước nhiều khối tuyết mang nhiều hình dáng. Không dễ gì nhận biết xe nào là xe của chị, bởi hồn tôi ở tận đâu đâu. Chị biết tôi sợ lạnh, nên đứng ngoài trời cào tuyết một mình, sau khi nổ máy xe và mở sưởi cho tôi được ấm. Màn đêm buông xuống nhanh. Tôi ngồi lặng lẽ, trong lúc chị gian nan với đường về như chợt dài thêm vì bão tuyết đang trên đường kéo tới.

Người chị ngày xưa yếu điệu, đáng tha thướt mượt mà một thời làm điều đứng bao người. Đâu ngờ rồi một ngày chị bỏ hết phấn son, sống đơn giản khi chưa qua tới tuổi ba mươi. Ngày gặp lại nhau sau những năm xa, lũ em tôi và mẹ ngạc nhiên nhiều vô kể. Cho đến khi theo chị về sống giữa rừng hoa dogwood, được gặp gỡ bạn bè của chị nơi này, tôi hiểu vì sao chị đổi thay nhanh. Ở đây tôi học nấu ăn, học làm bánh, học đan và móc từ những người vợ, người mẹ trẻ, giản dị hiền hoà, ngoài đi làm chỉ biết có gia đình. Niềm vui không có ở bên ngoài, mà chính là niềm vui thật sự ở nội tâm. An phận, bằng lòng với những gì đang có bên mình.

Nghe tin tôi trở lại, lần này còn có mẹ theo về, căn nhà vắng im chợt rộn ràng hồi chuông cửa ngân vang. Những người bạn thân tình của chị đến thăm, với đủ thứ bánh trái tự tay làm, còn thêm khay bún xào chay. Mẹ đãi các chị bằng bữa cơm mang hương vị quê hương, và thường thức tài nấu nướng của những người ở xa phố chợ. Như bà mẹ hiền mái tóc bạc phơ, ngồi giữa bầy con gái đã qua thời xuân sắc, tôi không chút ngạc nhiên khi thấy bạn của chị choàng tay ôm hoài bờ vai mẹ, có lúc tựa đầu lên trên như tìm chút hơi hương của người mẹ đã xa đời... Phần tôi, không biết trả lời sao khi nghe câu trách khẽ:

- Sao *nhỏ* đi mất hút, biệt tăm? Phải hơn 20 năm Ly Huế mới gặp Ly Saigon trở lại. Khi em quay về thì các chị đã già.

Tôi chợt nhớ ra khi mới đến đây, các chị gọi tôi là "Ly Saigon", để khỏi lẫn lộn với chị Ly dù xa Huế từ thuở năm nôi vẫn mãi thiết tha. Có chút gì băng khuâng trong dạ, bởi cho đến ngày này tôi chưa hề trở lại Sài Gòn. Thoáng nhìn từng khuôn mặt thân quen của ngày xưa, ngoài mái tóc màu sương tuyết để tự nhiên không nhuộm, các chị dường như không đổi thay nhiều. Dấu thời gian không lưu lại, hằn sâu trên khuôn mặt trong sáng, đơn sơ chẳng chút phấn son. Tôi thật sự cảm thấy mừng cho những người đã trút được thật nhiều trói buộc thường tình. Có lẽ nhờ sống giản dị, hồn nhiên không màng hình thức bên ngoài, cho nên các chị vẫn còn mãi nụ cười thanh xuân giòn giã của ngày xưa.

Qua chị tôi vẫn thường nghe và biết nhiều về những đứa trẻ năm nào nay đã trưởng thành. Những đứa bé mà thuở đó tôi cùng xếp hàng trong tiệm Pizza, tự tay chọn nhân bánh và đặt vào lò nướng trong ngày sinh nhật chúng. Cùng chúng cắt chia miếng bánh ngọt ngào và hát mừng ngày sinh nhật tuổi thơ. Có đứa bây giờ là góa phụ. Đứa mấy lần dang dở, truân chuyên. Đứa hạnh phúc, nên người hữu dụng. Đứa làm mẹ rơi những giọt lệ âm thầm vì được sinh ra không hoàn hảo, nên suốt đời chẳng bao giờ có cuộc sống bình thường. Điều này phải đợi đến khi con khôn lớn, trưởng thành mẹ cha mới cùng đau khổ nhận ra. Dù sao tôi vẫn an tâm, khi nhìn thấy những nụ cười chấp nhận, cuộc đời là một chuỗi khóc cười, cho nên dù khổ hay vui các chị vẫn ung dung.

Bình cà phê đã cạn. Ngày qua mau và trời trở lạnh hơn trong lần từ giã tiếp theo. Những vòng tay quyến luyến buông lơi. Hai chị em tôi và mẹ đứng nhìn theo những bước chân xa dần phía dưới mặt đường. Tình người ở nơi này đậm thắm, từ hòa. Có lẽ vì vậy mà chị không nghĩ đến chuyện dọn về nơi ấm áp hơn, dù hai đứa con trai không còn ở cạnh bên.

Về lần này, cháu tôi đưa mới làm cha, đứa dẫn về giới thiệu với bà ngoại và dì người bạn gái sẽ cưới trong mùa hè sắp tới. Đó là chú bé con thuở trước, không muốn nhìn thấy tôi buồn nên hay lẫn quần tới bên hỏi chuyện Việt Nam. Khi nghe chị tôi nhắc về tuổi thơ của mấy chị em trong lúc chiến tranh, cháu tôi nói bằng ánh mắt trĩu buồn:

- Con hiểu đó là điều bất hạnh, cho nên con thương mẹ với dì nhiều lắm.

Xa nhau nhiều năm. Những lần theo cha mẹ về thăm bên ngoại cũng thưa dần theo thời gian hai đứa trẻ trưởng thành. Gặp tôi, bao giờ hai đứa cũng đến ôm vai, triu mến không khác ngày xưa. Một đôi lần chị kể với tôi:

- Hai đứa nhỏ nói với chị tụi nó vui nhiều, vì lần này gặp lại dì con thấy an tâm. Không còn vẻ buồn bã, bi quan như ngày đó.

- Con chỉ thấy vậy thôi mà đâu biết hết những gian nan, sóng gió chẳng bình yên.

Đứa con trai nói giọng thật hiền:

- Dù sóng gió nhưng biết chọn cách đối mặt cùng với nó sao cho không ngã xuống, thì mới có được nụ cười tươi. Mẹ có nghĩ như con?

Tôi giật mình. Chú nhỏ 6 tuổi năm xưa đã tìm biết cách dẫn tôi thoát ra khỏi cơn mộng đêm ngày, bởi chạy theo ảo giác là bỏ quên hiện tại. Còn thằng anh 11 tuổi hay lặng nhìn tôi, giờ vẫn nhìn tôi để chỉ nói câu "con đã an tâm". Có phải những con nước từ muôn nguồn, đã xuôi dòng tìm ra biển gặp nhau. Tôi chia với chị hạnh phúc ít người may mắn được, là những đứa con hiếu thảo đã thành nhân bên người chồng tận tụy một đời. Mẹ nhìn chị được chồng con bảo bọc nâng niu, nhưng vẫn không ngừng được tiếng thở dài.

- Hạnh phúc tràn đầy nhưng trọn vẹn đâu! Có hình hài là có khổ sầu. Người khổ tâm, người đau đớn xác thân.

Tôi nghĩ sau khi thăm chị lần này, mẹ sẽ ít còn nhắc tới điều mong ước, là muốn chị thu xếp chuyển về gần với mẹ, với anh em. Chị đã không còn vướng bận gì, khi nói với mẹ:

- Dù xa hay gần người thân, thì sớm muộn gì cũng bỏ lại để ra đi. Con nghĩ càng nhiều quyền luyện càng không thể thanh thản được mai này.

Những ngày êm đềm qua mau. Buổi sáng cuối cùng tôi ngồi bên cửa sổ đợi sương tan. Chị pha tách cà-phê thật nhạt chia chung với mẹ. Mặc thêm chiếc áo, mở cửa bước ra ngoài, tôi đi chậm chậm về nơi cuối dốc. Mẹ an tâm, không dặn dò như buổi sáng đầu tiên. Sợ tôi không chịu nổi lạnh, sợ tôi không đủ sức lang thang một mình trên dốc đồi nơi này.

Tôi kéo cao cổ áo, nhìn con dốc. Gió từ muôn phương thổi về. Từng cụm mây trời lững lờ cuốn theo biết về đâu? Bên này là đồi cỏ với hàng thông xanh rì rào. Bên kia là rừng hoa dogwood trơ cành đang chờ nắng về này lộc. Những chiếc lá vàng trải đều như lớp thảm dày, chờ che cho mặt đất. Tôi lặng yên nghe nhịp thở nhẹ đều. Thấy trong gió có mình cùng góp mặt. Đôi chân bước đi những bước nhẹ tênh, cảm nhận thật rõ từng bàn chân chạm xuống mặt đường im vắng. Đứng từ trên cao ngó xuống, thấy trời chờ che cho đất. Thấy lá lót mình cho cây trở muôn hoa. Thấy đồi úa vàng đang trở mình..., cây lá, cỏ hoa, gió và nắng sẽ cùng nhau hợp tấu bản đồng ca bất tận.

Chụp thêm vài tấm ảnh đánh dấu lần trở lại. Người năm cũ giờ không tìm đâu ra nữa trên bước chân tìm lại. Cảnh nay vẫn đầy ắp thêm tôi như cảnh xưa nhưng đành quay trở về. Bước ra nhẹ nhõm thênh thang trên bước vào vương vãi. Tan loãng vào hư không, khu rừng ngày xưa đã khép... ■

Tiếng đàn trong bức tranh Tô Nữ

• Hoàng Ngọc Liên

*Như tiếng nhạc khuya trong gió nhẹ
Đàn ai bi oán vắng khe rèm
Vang vang dư hưởng như dòng lệ
Đang chảy âm thầm bên má em.*



LNV – Có lần người viết (NV) tản bộ trong bãi đậu xe của một trung tâm thương mại vùng Hoa Thạnh Đốn - thấy một thanh niên da đen vác "cần xé" quần áo đang băng qua trước mặt. Ngay lúc đó, một bộ đồ trong cần xé rơi xuống mà anh ta không hay biết, vẫn rảo bước băng qua lối dành cho người đi bộ! NV vội lượm bộ đồ lên và lớn tiếng kêu anh ta. Cũng may con đường thẳng góc với hướng đi không rộng lắm, nên thanh niên quay lại. NV giơ bộ đồ lên, anh ta trở lại nhận, nói lời cảm ơn rồi quay đi. NV tự hỏi, sự việc nhỏ mọn vừa xảy ra, phải chăng có bàn tay xếp đặt của Đấng Tối Cao? Nếu trước đó, NV không quên mang theo chìa khóa P.O. Box của một Post Office gần nhà mà phải trở lại nhà để lấy, ắt đã đến Bưu Điện trước khi chàng thanh niên làm rớt bộ quần áo. Sự việc NV có mặt ngay lúc bộ đồ rớt để lượm lên, gọi trả, tuy là một sự việc hầu như không đáng kể, nhưng nó là cả một quá trình (processus) dài dặc. Trước đó, người viết đã trải qua không biết bao nhiêu "công phu" di chuyển, để có thể đến từ nước Việt Nam xa xôi, qua bao tiểu bang, bao thủ tục để được cư trú ngay địa phương này. Rồi ngày hôm đó, vào giờ đó, đã qua bao nhiêu "nhân duyên" mới có dịp gặp chàng thanh niên... Đây phải chăng là cái "duyên" trong vòng tao ngộ?

Nếu vậy, cái chết oan khiên của một ca nữ trong Phường Hát Đông Đô thành Thăng Long xưa, theo câu chuyện mà người viết từng được nghe kể và ghi

lại sau đây, phải chăng cũng do những mối duyên chồng chất tự ngàn xưa góp lại?

Dù phải hay không, dù câu chuyện "mua vui" này chẳng có chút nào được xác tín – chuyện kể mà -, người viết cũng xin ghi lại hầu bạn đọc (HNL).

*
**

Hôm ấy, Sinh đeo tráp đứng chờ đò ngang ven tả ngạn sông Hồng để qua Khu Văn Miếu gặp cụ Tú Cự Vượng, như Cụ đã căn dặn chàng sau lần gặp trước.

- Thầy Khóa!

Mũi đò vừa lao tới, giọng nói khá quen thuộc của cô lái khiến Sinh hơi lúng túng. Lần nào qua đò, Sinh cũng được cô lái vồn vã chào hỏi. Nhưng không phải là những câu chào hỏi xã giao thông thường. Sinh cảm nhận trong lời cô nói với mình, có ẩn ý riêng tư, tuy không có gì rõ rệt.

- Sao chưa có lần nào Cô Khóa đi theo Thầy Khóa?

Vừa ngồi vào mạn đò đã nghe cô lái hỏi, nhưng Sinh không trả lời. Chàng biết là cô lái này chanh chua lắm, thường chòng ghẹo mình, tuy chưa bao giờ thốt lời thiếu lễ độ. Vậy cứ im lặng là... vàng, đâu cần tranh hơn thua với cô. Bà con đi đò hầu như tán thành thái độ của Sinh. Ai nấy đều như lơ đãng không để vào tai những lời cô lái nói với Sinh.

- À! Em biết rồi, hay là thầy Khóa chưa có... cô Khóa!

Thấy Sinh vẫn im lặng, cô tiếp:

- Thì ra Thầy Khóa đang ngấp nghé ái nữ của Cụ Tú Cự Vượng!

...

Đò cập bến, sau khi cột dây vào chiếc cọc đóng sẵn, cô lái nhìn Sinh rào bước lên đê, nói với theo:

- Nhớ cho em gửi lời thăm Lương tiểu thư nhé, Thầy Khóa!

Lương tiểu thư mà cô lái đò vừa nói đây là con gái duy nhất của cụ Tú Cự Vượng. Cô lái đò ranh mãnh này không hiểu sao cũng biết là cụ Tú có ái nữ. Nhưng cô nói Sinh đang ngấp nghé Lương tiểu thư là không đúng. Sinh tuyệt nhiên không có ý này. Sinh chỉ thoáng thấy tiểu thư vài lần trong suốt mấy năm đến hầu thăm cụ Tú. Do vậy mà Sinh mong được gặp cô một lần, nhưng dịp may chưa đến.

Một hôm, sau mấy tiếng đồng hồ đàm đạo, hai thầy trò mãi mê câu chuyện, ngay trong bữa cơm thanh đạm, nên quên là đã quá canh Hai. Cụ Tú giữ Sinh ở lại qua đêm, vì giờ đó đâu còn đò ngang qua bên kia sông Hồng nữa. Sáng hôm sau, trước khi lạy biệt cụ để ra về, Sinh được cụ tặng bức tranh Tô Nữ này. Nguyên là trong lễ Thượng Nguyên tại Đền Ngọc Sơn, Sinh được gặp lại Cụ Tú sau mấy năm cụ về Thái Bình dạy học. Cụ Tú coi Sinh như con, vì Sinh là thứ nam Cụ Tú Hà Đông, bạn đồng khoa của cụ.

Hai bác cháu cùng đọc câu đối trong đền Ngọc Sơn:

- **Lâm thủy, đẳng sơn, nhất lộ tiệp nhập giai cảnh;**

- Tâm nguyên, phóng cổ, thủ trung vô hạn phong quang.

(Xuống nước, lên non, một lối vào dần cảnh đẹp, tìm nguồn, hỏi cũ, trong đây lắm vẻ phong quang)

Cụ bảo Sinh:

- Thủ trung mà đối với nhất lộ, có hơi ép, nhưng ý thì thật hay.

Đến câu:

- Đạo hữu chủ trương, Đẩu Bắc văn minh chi tượng;

- Nhân đồng chiêm ngưỡng, Giao Nam lễ nhạc chi đồ.

(Đạo có chủ trương, nền móng văn minh Đẩu Bắc; Người đều chiêm ngưỡng, kinh đô lễ nhạc Giao Nam).

Cụ bảo Sinh:

- Lễ nhạc! Tự ngàn xưa, Cha Ông ta từng nói, đại ý: Danh không chánh thì ngôn không thuận; ngôn không thuận thì Lễ Nhạc phế bỏ; Lễ Nhạc phế bỏ thì người dân không còn chỗ nương nhờ. Từ khi người Pháp đặt nền bảo hộ trên xứ này, tuy Văn Miếu còn, nhưng Lễ Nhạc đâu được như xưa nữa...

Rồi cụ tiếp:

- Bữa nay có món ăn thanh đạm của miền quê mới đem ra, cháu ghé bác ăn cơm chiều, luôn tiện bác cho cháu xem bức tranh TỔ NỮ mà Làng Tranh Kinh Bắc mới tặng bác.

Đêm đó, trong lúc trà dư, tửu hậu, hai bác cháu ngồi trên tràng kỷ, Cụ chỉ tay vào bức tranh treo trên tường, bảo Sinh:

- Vốn là 4 bức, nhưng sau lần bị cơn hỏa hoạn, người quen của Bác chỉ còn lại bức này: Thiếu nữ đang gảy đàn. Bác cho rằng đây cũng là một loại tranh Lễ Nhạc. Ta cứ mừng tượng đang được nghe tiếng đàn réo rắt, véo von, cũng thấy trong lòng thanh thản.

Sáng mai, bác tặng cháu bức tranh này. Khung cảnh của cháu phù hợp với tranh hơn là bên này. Vì nhà cháu gần ven sông, vào những đêm Thu trăng sáng, gió lồng từ mặt sông thổi vào, cháu ngắm tranh với cõi lòng thanh khiết, nếu có duyên, cháu có thể nghe được tiếng vô thanh trong không giới!..

Quả nhiên, Sinh nghe tiếng đàn từ khe rèm văng lại. Đưa mắt nhìn qua bức bình phong, Sinh chợt nhận ra, tiếng đàn không phải từ phía ngoài vang lại, mà hình như ở đâu đây, ngay trong căn phòng này. Thốt nhiên Sinh nhìn lên bức tranh Tổ Nữ treo trên tường, lung linh dưới ánh đèn dầu.. Lặng tai nghe, Sinh cảm nhận được tiếng đàn quả được phát ra từ bức tranh này... Sinh định thần lại, cho rằng mình đang trong tình trạng giữa thực và mê!...

Sinh ngồi dậy, dăm dăm nhìn bức tranh chuyển động. Rõ ràng thiếu nữ cầm đàn bằng tay trái, nhẹ bước ra khỏi khung tranh:

- Tiện thiếp kính chào tiên sinh!

Sinh đứng lên, nghiêng mình đáp lại lời chào của người đẹp:

- Không dám, xin chào cô nương!

Sinh chỉ tay vào chiếc đôn đôi diện bên án thư:

- Xin mời cô nương an tọa.

Thiếu nữ không nề hà, kéo vạt áo ngồi xuống.

Sinh tiếp lời:

- Tiểu sinh được cô nương giảng lâm, không biết có điều chi chỉ giáo?

Cô gái nhỏ nhẹ:

- Chỉ giáo thì không dám, tiện thiếp ra đây để cáo biệt tiên sinh!

Sinh ngạc nhiên:

- Cáo biệt? Ở đây có điều gì khiến cô nương không được hài lòng?

- Thưa tiên sinh, thiếp đã mãn nhiệm tại địa phương này...

Thấy Sinh như ngơ ngẩn tiếc nuối, thiếu nữ lại lên tiếng:

- Nếu có duyên, tiện thiếp sẽ được cùng tiên sinh tái kiến.

Sinh chợt nhớ ra điều gì:

- Cô nương vừa nói là mãn nhiệm tại địa phương này, có thể cho tiểu sinh biết là nhiệm vụ gì không?

- Câu chuyện này có liên quan đến tiên sinh...

- Tiểu sinh chưa hiểu ý cô nương. Chẳng hay chuyện liên quan đến tiểu sinh này, là họa hay phúc đây?

Người đẹp thẳng thắn:

- Nếu là phúc thì không phải họa. Nếu là họa thì khó tránh. Phúc hay họa còn tùy vào số mạng của tiên sinh. Điều chắc chắn là nếu tiên sinh muốn vì tha nhân, thì đây là cơ hội tốt.

- Xin cô nương chỉ giáo, tiểu sinh cần phải làm gì?

...

Nguyên là Lương tiểu thư đang bị một oan hồn đòi trả món nợ... tình. Dù cho tiểu thư không phải người cố ý gây ra món nợ này. Oan oan là ca nữ của một phường hát dạo.

Trong một buổi hát chầu vào dịp lễ Đức Hưng Đạo Đại Vương, Phường Hát Đông Đô có một ca nữ dùng thuốc độc tự tử ngay sau đêm hát. Thiên hạ đồn rằng cô gái bị thất tình, mà tình địch của cô lại chính là Lương tiểu thư, ái nữ của cụ Tú Cự Vượng! Thực ra, Lương tiểu thư không hề hay biết chàng trai đang theo đuổi mình lại là người yêu của cô gái vô danh trong Phường Hát Đông Đô. Dù cho có nhiều mai mối tới lui nhà cụ Tú, nhưng cụ Tú chưa có quyết định về hôn nhân của ái nữ. Về phần Lương tiểu thư thì nhất định là phải vâng lời cha mẹ "đặt đâu con ngồi đấy", còn trong chỗ riêng tư, nàng chưa hề có tình ý gì với chàng trai, mà cũng chưa hề gặp mặt chàng lần nào.

Rất đáng tiếc, ca nữ đại đột sớm tuyệt vọng nên đã tìm cái chết cho thoát nợ đời vì cho rằng mình không xứng đáng bằng Lương tiểu thư! Cô ta trước khi chết vẫn còn oán hận Lương tiểu thư và nguyện kiếp sau sẽ đòi món nợ tình này! Mộ của cô nằm trong nghĩa trang làng Nhị, có sáu chữ Hán ghi trên tấm bia: Thứ Nữ Đoàn Thị Chi Mộ.

Khoảng một năm, sau khi cô gái bất hạnh nằm xuống, có những đêm Lương tiểu thư nằm mơ thấy

lăng đăng một bóng hình thiếu nữ mặc toàn đồ trắng lướt đến bên giường và lên tiếng đòi mạng! Cụ Tú Cự Vượng tuy không tin câu chuyện kể, nhưng thấy con gái ngày càng xanh xao, vàng vọt, đành buộc lòng phải để Cụ Bà lên Đền Ngọc Sơn xin cúng Sao, giải hạn. Cụ Bà còn được đem con gái xuôi vùng đồng bằng để dâng cho Bà Chúa Liễu, trong một đại lễ ở miền giáp ranh hai tỉnh Ninh Bình và Thanh Hóa. Bữa kia, có người học trò cũ đem bức tranh Tố Nữ (trong bộ tứ bình đã bị cháy ba bức) đến biếu, cụ đem treo ngoài phòng khách là nơi trưng bày nhiều tranh Dân Gian xưa, nay do các nghệ nhân Việt vẽ và in mộc bản.

Rồi tự nhiên Lương tiểu thư bớt dần mộng mị. Người nhà Cụ Tú, có kẻ bàn tán cho là sở dĩ tiểu thư giảm bệnh là do kết quả việc cúng Sao giải hạn; người thì cho là do kết quả của việc dâng Cô cho Bà Chúa Liễu. Chỉ có Lương tiểu thư là cảm nhận được sự phù hộ thiếu nữ trong bức tranh treo trên tường. Bởi vì sau khi tranh được đem đi, những cơn ác mộng lại hành hạ Lương tiểu thư, khiến gia nhân trong gia đình cụ Tú xôn xao. Lời bàn tán đến tai Sinh, nên chàng dự định là sẽ xin hầu chuyện cụ Tú để trình bày ý nguyện. Xin trả lại bức tranh để Lương tiểu thư được giảm bệnh.

...

Và bây giờ, người trong tranh vừa ngó ý từ biệt Sinh.

- Thì ra cô nương đã biết là sáng mai tiểu sinh sẽ đem bức tranh qua bên cụ Tú Cự Vượng. Tiểu sinh làm như vậy chính là phù hợp với tâm ý của cô nương muốn cho tiểu sinh vì Lương tiểu thư mà...

Thiếu nữ thở dài:

- Cảm ơn tiên sinh có hảo ý. Nhưng tiện thiếp đã nói rằng hết nhiệm vụ ở địa phương này, bao gồm cả khu vực tả và hữu ngạn sông Hồng. Đến giữa giờ Tý, bức tranh sẽ không còn là nơi mà tiện thiếp nương thân nữa. Vì thế, tiên sinh có đem tranh trả lại cụ Tú hay không, cũng không còn tác dụng nào nữa. Hẳn tiên sinh đã hiểu ý tiện thiếp. Do vậy mà chính tiên sinh mới là người "giải oan" cho Lương tiểu thư, chứ không phải tiện thiếp nữa!

Thấy Sinh vẫn còn chưa minh bạch, cô gái chậm rãi:

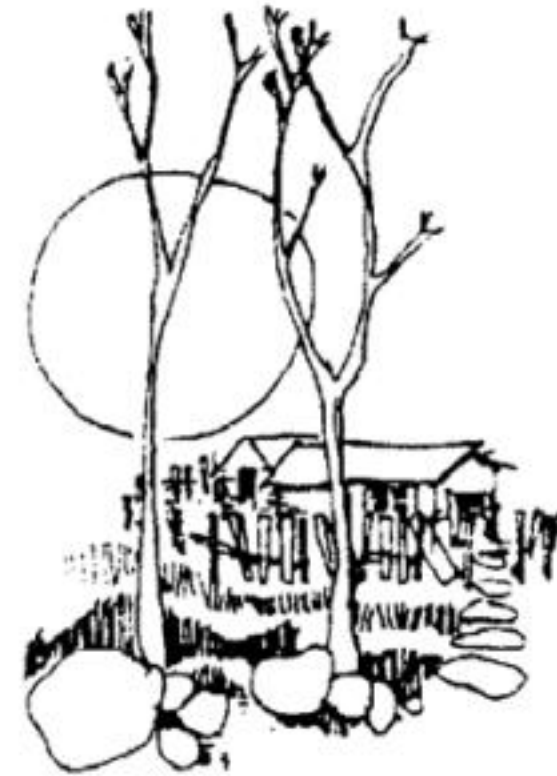
- Cõi Trên có cơ huyền diệu, tiện thiếp không thể tiết lộ. Chỉ xin khuyên tiên sinh là, nếu cụ Tú có yêu cầu tiên sinh làm điều gì vì ái nữ của cụ, mong tiên sinh sẽ không nề hà.

- Tiểu sinh có liên quan gì đến chuyện riêng tư của Lương tiểu thư, thưa cô nương?

- Có mối dây ràng buộc vô hình. Nói cách khác, tiên sinh từng có món nợ phải trả cho cô gái bất hạnh của Phường Hát Đông Đô. Cô ấy cứ nhờ Lương tiểu thư là người không vay để đòi trả. Tiên sinh làm điều gì cho Lương tiểu thư, cũng tức là trả nợ xưa cho ca nữ vậy...

Nói xong, thiếu nữ nghiêng mình cúi đầu chào Sinh. Trái với ý nghĩ của Sinh là cô sẽ bước vào bức tranh, thiếu nữ lại bay lướt ra phía ngoài. Từ đó,

Hai mảnh trăng soi



*Ta ngồi giữa mặt nhìn trời
Vàng trắng mười sáu lạ nơi xứ này
Cuội ngồi trầm lặng gốc cây
Sao thưa mờ mịt; trời tây lạnh lùng
Đầu ta nghĩ ngợi mông lung
Tìm đâu tri kỷ tương phùng cho ra?
Cuội ngồi dưới gốc cây đa
Như ta ngồi giữa chốn xa hoa này
Cuội nhìn thấu tận chân mây
Ta như chim nhót lòng này hết ca!
Cuội ngồi ngắm dãy ngân hà
Ta mơ được vậy, nhưng mà hiếm hoi
Giả mù như kẻ sờ voi
Hồn chia hai mảnh trăng soi hai đường
Một phần để nhớ quê hương
Nửa phần giữ lại tiếc thương xuân thì...*

• **Phan Văn Phước**

(Düsseldorf)

không bao giờ Sinh còn nghe tiếng đàn phát ra từ bức tranh Tố Nữ nữa!

Sau lần Sinh hầu chuyện cụ Tú Cự Vượng, không ai còn thấy Sinh xuất hiện hai bên tả và hữu ngạn sông Hồng! Một môn sinh của cụ Tú, trong dịp đến thỉnh an, đã trình với cụ, rằng vào buổi Lễ tại đền Kiếp Bạc mới đây, ông ta đã trông thấy một nhà sư có khuôn mặt và dáng dấp giống hệt Sinh, đứng trên Trai Đàn.

Cụ Tú chỉ mỉm cười. •

Tình yêu của mẹ



• Hồ Lệ Quang

Tường Vi là đứa con sinh ra do kết quả của một cuộc tình say đắm của mẹ cô. Một người con gái miền Nam và cha cô người con trai xứ Huế.

Hồi đó cha Tường Vi là một hoàng tộc, ông làm việc trong văn phòng của vua Bảo Đại nên thường hay đi công vụ theo phái đoàn ra Bắc vào Nam. Nơi đây ông gặp mẹ cô tại thành phố sương mù Đà Lạt. Một thành phố mộng mơ với đầy cảnh đẹp thiên nhiên, lãng mạn, mong chờ và đón nhận những mối tình lãng mạn êm đềm nhất mà thi nhân thường ca tụng:

*Thành phố sương mù mùa này hoa nở
Những cánh anh đào chào đón tình ta
Những đôi thông trái dài xanh muôn thủa
Phủ đầy sương hoang dại lúc chiều tà.
(Thơ Lê Huy Hà)*

Hai người thương nhau thật êm đẹp và hạnh phúc. Nhưng một thời gian sau cha cô lại được lệnh trở về làm việc trong hoàng cung nội thành Huế và ông chưa hề biết mẹ của cô đang mang thai cô. Vì tập quán của hoàng gia, ông bà nội Tường Vi quá bảo thủ bắt buộc cha cô phải kết hôn với một tiểu thư con gái của một cựu đại thần đời vua Khải Định. Rồi ông có gia đình bình thường như bao người đàn ông khác.

Người ta bảo đàn ông mau quên những lời hứa hẹn và tình yêu của đàn ông chỉ là một thứ lửa rơm, dễ cháy, cháy bùng bùng nhưng lại mau thành tro. Tường Vi không biết cha của cô có phải như vậy không. Nhưng ông đã ra đi biệt biệt cho đến khi cô mười bốn tuổi mà cô vẫn chưa biết cha cô là ai?

Cô cũng không dám hỏi mẹ, cô sợ mẹ sẽ đau lòng. Tường Vi không biết thời tuổi trẻ mẹ cô phải chịu đựng như thế nào khi mang thai và khi người sinh ra cô, một đứa con ngoài giá thú. Cô chỉ biết mẹ thường

hay lên chùa Chánh Tâm, một ngôi chùa nhỏ nhưng rất trang nhã kiến trúc theo lối cổ truyền Phật Giáo Việt Nam, nằm trên đồi thông được lưu danh là đồi thông Viên Giác vào những buổi chiều để cầu kinh, niệm Phật và ngồi ngắm ánh tà dương, rồi lẩm lúi khắc khoải trở về nhà ôm chặt cô rất lâu vào lòng. Đôi mắt mẹ cô buồn trầm lặng, nhiều khi trong đôi mắt ấy có đôi dòng lệ long lanh tràn ra ngoài.

Bà ít kể chuyện về cha cho cô nghe, không biết vì bà sợ phải đối diện với những kỷ niệm ngày xưa hay bà muốn được quên người tình? Người phụ nữ thường sống vì con cái, dành tất cả cho con cái nhưng với mẹ cô, Tường Vi có cảm giác hình như mẹ cô còn sống với những niềm giấu kín, sống vì một tình yêu dĩ vãng của bà. Cô chợt nhớ đến vài câu thơ của thi sĩ Lê Huy Hà:

*Có nỗi buồn riêng
Một đời giấu kín
Xé nát con tim
Lòng vẫn một mình.*

Về đêm, không bỏ sót một ngày nào, trước khi đi ngủ mẹ cô đều dâng hương, đánh lễ trước bàn thờ Phật để tụng kinh cầu nguyện. Tường Vi thấy có nhiều người đàn ông đến thăm mẹ, có cả những người tốt lẫn người xấu. Người tốt cô nói ở đây là những người đàn ông thật tình thương mẹ cô, họ là những người dở dang hay muộn màng. Còn những người đàn ông xấu là những người ve vuốt, nịnh bợ mẹ cô mong tìm một chỗ giải khuây, một chỗ ngoài chồng, ngoài vợ. Mẹ cô đối xử rất đúng mực lễ giáo với tất cả họ nhưng bà không nhận lời ai hết.

Nhiều người đã nói rằng vì bà thương Tường Vi, sợ cô bơ vơ nên không muốn bước thêm một bước nữa. Cô cũng đã nhiều lần bảo với mẹ:

- Mẹ đừng lo chi cho con, con lớn rồi, con ở với họ hàng cũng được.

Bà chỉ cười buồn nhìn cô hoặc giận dữ gạt đi ý kiến của cô. Bà thương Tường Vi vô cùng, bà muốn bù đắp phần thiếu người cha cho cô. Bà chăm sóc tuyệt đối cho cô, làm cho cô bao giờ cũng hơn bạn bè, nhưng chính vì thế cô lại càng bị nổi lên là một đứa con vô thừa nhận. Bọn trẻ không trêu cô nhưng chúng lại xì xầm sau lưng cô, chúng chơi với cô một cách dè dặt. Còn Tường Vi lớn lên với một mặc cảm xót xa. Cô ít nói với mọi người, cô ngại tiếp xúc và trở nên lạnh lùng.

Mẹ của Tường Vi biết hết nhưng bà cũng không thể an ủi và vỗ về mặc cảm của cô được. Bà càng thương cô hơn, nhưng đôi lúc cô lại thấy ghét mẹ tại sao bà lại sinh ra cô để cô phải ôm nỗi nhục nhã tội lỗi ấy của bà?

Cho đến mãi sau này khi hiểu biết nhiều hơn, Tường Vi mới biết kính yêu thương mẹ, bà ngày ngày nuôi nấng dạy dỗ cô, dành cho cô tất cả tình thương

như cây vắt kiệt dòng nhựa của mình để nuôi trái, mong cho trái đến ngày chín ngọt.

Rồi một ngày... Khi vua Bảo Đại trở về làm Quốc Trưởng, lập Hoàng Triều Cương Thổ ở Đà Lạt thì cha của Tường Vi lại xuất hiện, một người lạ lẫm, hào hoa, tuấn tú nhưng trông có nhiều nét thân quen. Mẹ cô nói chuyện với ông rất lâu rồi gọi cô vào và bảo rằng đó là cha của cô. Tường Vi đứng như trời trồng, mọi cảm xúc trong cô cũng trào dâng và xáo trộn. Cô không biết phải vui mừng, phải căm giận, phải đau đớn, trả thù hay đón nhận? Cô cũng không khóc được, còn mẹ cô thì khóc, người đàn ông ấy cũng khóc... Cô tự hỏi: "Mẹ ơi! Mẹ có vui mừng không? Mẹ đã tha thứ cho con người bội bạc ấy sao? Mẹ đã quên những năm tháng khổ cực kia rồi sao? Mẹ đúng là phụ nữ cả tin và dễ tha thứ quá!". Tường Vi không muốn dùng danh từ "bao dung" vì hình như nó không hợp thì phải?

Mẹ cô vẫn im lặng, không một lời giải thích, không một kể lể thêm gì về cha của cô. Cuộc sống của mẹ con cô cũng không mấy xáo trộn vì sự có mặt của người đàn ông ấy. Nhưng Tường Vi thấy mẹ mình vui hơn, niềm vui kín đáo mỗi khi cha cô đến.

Bất ngờ thay... Một ngày kia cha cô bị tử nạn vì bọn Việt Minh sát hại và ông đã ra đi thật sự khi cô vẫn còn chưa kịp tha thứ cho ông, chưa kịp trò chuyện với ông. Hôm được hung tin, mẹ cô đứng chết lặng hồi lâu. Trong khóe mắt đã hằn sâu khắc khổ của bà những giọt nước mắt khó nhọc trào ra. Bà chưa kịp cho Tường Vi biết thêm về cha cô, bà cũng chưa kịp cùng ông đưa cô về thăm xứ Huế để nhận mặt họ hàng bên nội và còn nhiều thứ lắm mà bà chưa kịp làm cùng ông. Cả mười bốn năm trời bà nuôi cô một mình và chờ đợi cha cô trở lại, thời gian xa cách đó. Giờ đây chỉ còn là ký ức thôi.

Bà mất chồng, ba của cô đã vĩnh viễn ra đi thật rồi. Bà ôm Tường Vi vào lòng và nức lên:

- Suốt cả đời mẹ chỉ yêu một mình cha con, cho dù thế nào đi chăng nữa mẹ cũng chấp nhận tất cả, mẹ tha thứ hết, mẹ yêu cha, con chưa hiểu được đâu. Nhưng bây giờ sao ông ấy lại vội vàng ra đi thế? Trời ơi! Sao ngài không trừng phạt bọn giặc dã man kia đã giết hại người lành?

Tường Vi cũng khóc theo mẹ, không biết vì cô thương mẹ hay là cô thương cha và hình như cô cũng nuối tiếc điều gì đó.

Cuộc sống thật bất ngờ và không thể đoán định. Người ta cần có sự sống, sự yêu thương, sự mất mát trong cuộc đời. Người ta cũng phải chấp nhận cuộc đời với tất cả những gì mình không mong muốn nữa. Nhưng hơn tất cả người ta có thể lựa chọn một lối đi cho mình, yêu thương chân thật và cần phải sống bao dung hơn với tất cả. Đó cũng là những gì Tường Vi học được từ cuộc đời của cha mẹ cô và từ chính

nguyệt - cảm nhận riêng ta

(viết để nhớ Vương Sĩ Ca)

*nguyệt đã cũ, ta có gì là mới
những tàn phai chờ đợi phút tái sinh
nguyệt như thể ngàn năm trong cốc rượu
rót vào tim vì điệu những ảo hình?*

*nguyệt xưa lắm, ta trầm luân bao kiếp
nguyệt triệu năm ta nào được trăm năm
nghe tiếng thở bụi càn khôn thức dậy
bám vào ta nuôi dưỡng một linh hồn*

*nguyệt đã cũ, nhưng vòng quay bất biến
ta cuồn chân tìm điểm tựa cho mình
những sắc giới chạm vào ta điểm tuyệt
nâng cốc ngang mày huyền nhiệm lửa
tiềm sinh*

*nguyệt còn đó, ai bảo rằng ngày tận
cố tích về réo gọi tuổi thơ ơi!
muốn nhắm mắt... ta thẳng khờ mông
muội*

ôm chắc gốc đa bay bổng lên trời

● **Khaly Chàm**

(những ngày nằm viện,
nhìn trắng qua cửa sổ)

nơi cô. Tường Vi nhìn những đám mây nhẹ nhàng bay trên trời xanh, lòng cô lại thấy buồn ngùi:

*Tôi không thể trách cuộc đời được
Chút tình thương tìm thấy đã về đâu?
Còn tôi, tôi biết đời nhiều nghĩa
Để lại trần gian vạn kiếp sầu!*

Và cũng từ ngày đó, người ta lại thấy trên chùa Chánh Tâm có thêm một thiếu phụ xuống tóc xuất gia. Còn Tường Vi thì đau lòng, xót thương cho mẹ nên cô đã thu xếp thời gian dù bài vở của cô đang học rất nhiều trong chương trình Trung Học để mỗi ngày về chiều, cô đều lên đồi thông Viên Giác vào chùa lễ Phật, vấn an mẹ hiền, làm công quả rồi tụng kinh sám hối...

(Saskatoon, Saskatchewan-Canada)



• **Thích Như Điển**
(Tiếp theo Viên Giác số 159)

Vào lúc 15 giờ chiều ngày 21 tháng 1 năm 2007 trên chuyến xe Bus từ Mount Isa hướng đến Townsville tôi bắt đầu học thuộc lòng bài thơ “Bao Giờ Nhì Tôi Về Thăm Xứ Quảng” của Trần Trung Đạo. Bài thơ này có nội dung gợi lại những địa danh và những tình cảm mà tác giả đã trải qua trong thời kỳ còn thơ ấu tại quê nhà. Không hẳn đã là tâm trạng của tất cả mọi người con xa xứ của đất Quảng Nam; nhưng tôi thấy thích và cố học thuộc để thử đầu óc của mình gần ở tuổi 60 có còn khả năng như thời trai trẻ nữa hay không và cũng để tự ngẫm khi nhớ về một cõi xa xăm trong tiềm thức như thế; nơi mà tôi đã hơn 40 năm rồi chưa đặt chân trở lại vùng đất “địa linh nhân kiệt” này.

Bài thơ này đã có đăng trên website của Trần Trung Đạo và cũng đã được nhiều nghệ sĩ diễn ngâm; nhưng tôi cũng muốn chép lại đây để nhiều người cùng thưởng thức.

*Bao giờ nhì tôi về thăm xứ Quảng
Mười năm dài mồ mẹ chẳng ai trông
Cỏ có cao hơn nổi nhớ trong lòng
Đất có lạnh hơn mùa Đông Bắc Mỹ*

*Hải Vân đứng ngậm ngùi bao thế kỷ
Chảy về đâu lại lãng nước Thu Bồn
Thuở học trò tôi hay đứng ven sông
Nghe nước vỗ dưới chân cầu Vĩnh Điện*

*Còn chẳng nhì những con đường kỷ niệm
Những bạn bè dẫm đũa lạc nơi đâu
Tóc chưa xanh mà vội đã hoen màu
Thuở ly loạn tìm nhau trong ký ức*

*Cho tôi ghé thăm trường Trần Quý Cáp
Những màu rêu gạch ngói cũ còn chẳng
Bài thơ xưa còn đọng dấu bên thềm
Tôi vẫn viết nhưng thơ buồn hơn trước*

Đường Phố Hội chưa mưa đà ngập nước

*Những căn nhà lụp xụp nối vai nhau
Đình Cẩm Phô, khu Khổng Miếu, Chùa Cầu
Tên nghe lạ nhưng vô cùng thân thiết*

*Cho tôi ghé thăm bến đò Nam Phước
Lần cuối cùng em đến tiễn tôi đi
Giờ chia tay sao chẳng nói năng gì
Nghìn năm để mây buồn vờn trong mắt*

*Bao giờ nhì tôi về thăm núi Quế
Đứng bên cầu chợ Đụn nước trôi xuôi
Mùa sim lên tím rục cả lưng đồi
Hương ngày ngất tôi mộng thành thi sĩ*

*Ai đứng đó bên kia bờ Giao Thủy
Khăn lụa vàng còn chít ở ngang vai
Nghiep tắm tơ khuya sớm vẫn đeo hoài
Nghề canh củi chắc còn nhiều cực khổ*

*Trái tim tôi có một dòng máu đỏ
Sẽ một ngày chảy đến tận Cầu Lâu
Nước Sông Thu dù lụt lội đục ngầu
Nghe vẫn ngọt như bòn bon Đại Lộc*

*Bao giờ nhì tôi trở về Đà Nẵng
Nghe ngàn khơi thổi lạnh xuống sông Hàn
Bến Bạch Đằng còn những chuyến đò ngang
Ngày hai buổi nối qua cầu An Hải*

*Em trường Nữ có bao giờ trở lại
Thả thư tình trên trọc đám con trai
Đường Hùng Vương thuở ấy thật là dài
Sao quá ngắn trong những chiều chung bước*

*Mây có trắng trên đỉnh chùa Non Nước
Mưa có buồn giăng kín núi Tiên Sa
Về chưa em sương phủ xuống Sơn Chà
Còn chẳng nhì dấu chân tình trên cát*

*Tôi một dạo hay ôm đàn đứng hát
Bài ca buồn tiếng Quốc vọng đêm khuya
Quảng Nam ơi! Khúc ruột đã chia lìa
Chiều viễn xứ ngậm ngùi cho non nước*

*Tôi đã bảo thơ tôi buồn hơn trước
Đời lưu vong chưa hẹn buổi quay về
Câu hỏi này cũng chỉ hỏi tôi nghe
Bao giờ nhì tôi về thăm xứ Quảng?*

Đây có lẽ là bài thơ dài nhất gồm 14 đoạn và mỗi đoạn 4 câu. Tất cả là 56 câu. Tôi phải tốn đúng một tiếng rưỡi đồng hồ để học thuộc lòng. Nếu là ngày xưa khi còn ở độ tuổi 20, tôi chỉ cần 5 đến 10 phút là đã học xong bài thơ ấy. Quả thật khi con người về già có quá nhiều điều sa sút. Ta hãy chấp nhận nó như chấp nhận một định luật vô thường của nhân thế mà thôi.

So ra trong mấy trăm bài thơ mà tôi hiện thuộc trong đầu của nhiều tác giả khác nhau như một phần truyện Kiều của Nguyễn Du; Lục Vân Tiên của Nguyễn Đình Chiểu; Cung Oán Ngâm Khúc của Ôn Như Hầu;

Chinh Phụ Ngâm của Vô Danh Thị và hầu như tất cả những bài thơ của Nguyễn Khuyến, Nguyễn Công Trứ, Trần Tế Xương, Bà Huyện Thanh Quan, Đoàn Thị Điểm, Hồ Xuân Hương, Tản Đà v.v..., thì bài thơ của Trần Trung Đạo là một trong những bài thơ tôi thích nhất, có thể sánh vai với thơ của Huyền Không, tức cố Hòa Thượng Thích Mãn Giác; thơ của Hòa Thượng Thích Tịnh Đức viện chủ chùa Đạo Quang tại Dallas, Hoa Kỳ và gần đây nhà thơ Sông Thu, tức Hòa Thượng Bảo Lạc cũng có nhiều bài thơ tả cảnh của quê hương cũng gợi nhiều nỗi nhớ.

Tôi chỉ được một chuyện là học thuộc thơ của người khác. Nhưng hầu như chưa làm được một bài thơ nào cho nên hồn. Do vậy mà chưa có mộng để làm thi sĩ như Trần Trung Đạo. Tôi và Trần Trung Đạo nay mai sẽ cho xuất bản một quyển sách với tựa đề là "Dưới Bóng Đa chùa Viên Giác". Vì nơi này chúng tôi đã sống cùng nhau cách đây hơn 40 năm về trước tại Hội An, Quảng Nam. Tất cả tiền phát hành sách sẽ được gửi đến các em cô nhi tại Quảng Nam. Sở dĩ chỉ đặc biệt cho cô nhi xứ Quảng, vì nơi đó tôi và Trần Trung Đạo đã xuất thân; tuổi thơ của Trần Trung Đạo mồ côi cha mẹ sớm và đã được Thầy tôi, cố Hòa Thượng Thích Long Trí, cư mang cho nương náu tại chùa Viên Giác ở Hội An trong những năm quê hương chìm trong khói lửa và chết chóc của Tết Mậu Thân năm 1968. Do vậy mà quê hương chính là nỗi nhớ và chỗ để cho lòng của người xa xứ gửi về cũng như để niệm ơn. Vì chính nơi ấy đã nuôi mình lớn lên và thành công trong hiện tại.

Chiều ngày 23.01.2007 đoàn chúng tôi đã lên xe Bus để đi chuyển cuối cùng đến Brisbane, đoạn đường dài hơn 1.500 cây số. Chuyển đi này chúng tôi đã thống kê tổng cộng đoạn đường đã đi, gồm đoạn đường đi bằng máy bay, xe Bus cũng như xe thuê tại các địa phương, đã vượt trên 17.000 cây số. Nghĩa là chiều dài chung quanh nước Úc nếu kéo thẳng ra thì bằng từ Sydney đến Frankfurt vậy. Nếu phải đi máy bay không kể giờ nghỉ, cần đến 22 tiếng đồng hồ. Trong khi đó chúng tôi phải dùng gần một tháng để đi vòng quanh nước Úc này. Nếu đi cho kỹ hơn, chắc cần phải từ 3 tháng đến một năm mới có thể gọi là đi trọn vẹn và thăm viếng lục địa rộng mênh mông vô tận này.

Đọc theo hai bên đường từ Townsville hướng xuống Brisbane cây cối xanh tươi và những thửa ruộng trồng mía, xoài, thơm, nhãn, chuối v.v..., rộng bao la bát ngát, xanh tít tận chân trời. Mùa gặt hái chắc phải dùng đến máy móc, chứ không thể dùng sức con người mà có thể làm được. Đất đai ở những vùng Tây và Bắc Úc khô cằn bao nhiêu thì ở Tiểu Bang Queensland này trù phú bấy nhiêu. Miền Tây và Bắc Úc ít mưa; nhưng khi có mưa lại bị nước lụt. Vì lẽ nước không rút kịp. Có lẽ dưới nền đất đỏ toàn là sỏi đá. Do vậy mà cây cối cũng không thể phát triển được. Đọc theo những con đường của những vùng này, hầu như cây cối chỉ lên cao độ năm, mười thước là chết. Vì thiếu nước và sạn đá bên dưới. Trong khi đó những cây cối nằm dọc theo bờ biển Thái Bình Dương này có cây cao cả hằng 50 mét và lá xanh

mơn mơn. Cũng như sau cơn mưa không thấy có dấu hiệu nước còn đọng lại trên mặt đất. Điều ấy chứng tỏ rằng đất ở đây rất xốp; nên mới có khả năng rút nước nhanh như thế.



Chen vào giữa những ruộng mía đường xanh tươi bát ngát kia, thỉnh thoảng tôi vẫn thấy những đầm sen nở đầy những bông hoa bụ bẫm, bằng nhiều màu sắc khác nhau, nào đỏ, nào hồng, nào trắng. Đây có lẽ là loài hoa du nhập từ Nam Dương hay Mã Lai. Điều này cũng giống như những con trâu ở vùng Đông Nam Á phải đi cày bừa mệt nhọc; nhưng khi được ngoại nhập vào đây rồi, chúng là một bầy thú hoang; vì chẳng ai ngó ngàng đến.

Cày ruộng ư? Chắc trâu làm không nổi. Vì cày ruộng đã có máy và ruộng quá nhiều; nên những con trâu ấy trở thành những câu chuyện cổ tích để người dân địa phương khi nói chuyện, họ hay đề cập đến.

Đặc biệt ở Townsville có cá sấu và ở Brisbane thì có cá mập. Đâu đó vẫn có những tin tức trên báo chí hay truyền hình loan tin cho bầy dân thiên hạ biết; nhưng có lẽ con người khi nghe tin ấy vẫn sợ; nhưng mau quên. Do vậy mà tai nạn vẫn luôn luôn tiếp diễn.



Tại những thành phố lớn này đều có những Hải Học Viện nuôi và cho dân chúng xem vô số những loài cá, loài mực, loài sao biển v.v..., sống trong môi trường nước mặn.

Chúng tôi cũng đã có nhiều lần xem và nghe thuyết trình về những sự nguy hiểm của chúng để đề phòng khi hữu sự xảy ra.

Xe cộ bắt đầu nhiều hơn và khách du lịch trẻ từ Âu Châu cũng như Á Châu đến vùng này tắm biển cũng nhiều hơn. Hỏi ra mới biết là vùng này có nhiều chương trình hấp dẫn hơn những vùng khác. Trong khi xe Bus tại Tây và Bắc Úc rộng thênh thang, đêm về chúng tôi có thể kéo ghế ra làm giường ngủ được. Thế mà đường về Brisbane này xe chật như nêm; hầu như không trống một ghế nào cả. Trong khi những tài xế xe Bus Greyhound ở miền Tây và miền Bắc Úc phải kiêm thêm nhiệm vụ của một nhân viên bưu điện là đưa thư và bưu kiện, thì ở vùng này chỉ lo chở khách và vận chuyển hành lý mà mồ hôi cũng đã nhễ nhại rồi. Theo sự quảng cáo của hãng Greyhound mỗi ngày họ đi và đến tới 11.000 địa điểm trong nước Úc và ai đó có óc mạo hiểm cũng có thể đi chừng 20.000 km đường xe Bus trong nội địa mênh mông này thì mới gọi là khám phá hết xứ Úc.

Phái đoàn chúng tôi đã đi vừa máy bay và xe Bus trên 17.000 km như thế kể cũng nhiều rồi và có lẽ khó hy vọng sẽ có một chuyến mạo hiểm như thế nữa trên xứ Úc này. Vì tuổi càng ngày càng lớn và sức

khỏe không cho phép chúng tôi thực hiện những chuyến đi mạo hiểm đầy lý thú như thế nữa. Ngày xưa Ngài Huyền Trang đi và về Trung Quốc phải cần 4 năm mới thực hiện được hơn 50.000 dặm. Nghĩa là gần 80.000 cây số bằng sức người và ngựa. Còn ngày nay quả thật con người đã văn minh tốt đỉnh; nên chỉ cần gần một tháng đã đi hết một nửa dặm đường của Ngài Huyền Trang rồi. Chuyến đi của chúng tôi chẳng vất vả, cực khổ gì so với người xưa. Tuy vẫn nghe những nạn bắt cóc, kỳ thị, chém giết, thủ tiêu, tai nạn; nhưng được chư Phật, chư Bồ Tát gia hộ nên chuyến đi đã hoàn thành thông suốt và tốt đẹp. Trong đoàn không ai bệnh hoạn và cũng chẳng ai bị hao tổn một thứ gì. Ngoại trừ thời gian, tiền bạc và sức khỏe. Để nhớ lại chuyến đi này tôi viết lại một bài học thuộc lòng ngày xưa cách đây đúng 50 năm về trước, khi ấy tôi đang học lớp ba trường làng, để quý vị thưởng thức. Tựa đề của bài này là:

"Đi Ngày Đàng Học Sàng Khôn".

Đi cho biết đó biết đây

Ở nhà với mẹ biết ngày nào khôn

Kìa thế giới năm châu quanh quất

Người bao nhiêu thì đất bấy nhiêu

Sông to núi lớn cũng nhiều

Đường đi lối lại trăm chiều ngổn ngang

Người bốn giống đen, vàng, đỏ, trắng

Trời bốn phương Nam, Bắc, Đông, Tây

Mênh mông nước nước mây mây

Chẳng đi sao biết thông này thảo kia.

Vùng Brisbane có nhiều chùa như Pháp Quang, Phật Đà, Linh Sơn và một số các Tịnh Thất đã được thành lập tại đây từ lâu; nhưng chủ yếu kỳ này của đoàn là đi thăm những phong cảnh, phong tục, tập quán của từng địa phương. Do vậy chúng tôi chỉ ghé thăm một số chùa mà không dám làm phiền các Vị Viện Chủ như việc ở lại hay cơm nước. Có như thế chúng tôi mới có nhiều thì giờ hơn để nghiên cứu tận tường từng vấn đề để gởi đến quý độc giả khắp nơi. Tuy rằng đây không phải là một tài liệu hướng dẫn du lịch cũng như những chỉ dẫn cần thiết cho một chuyến đi như vào rừng phải làm sao, mang theo những thứ gì v.v... Ở đây chúng tôi chỉ muốn ghi lại tổng quát của chuyến đi, để ngày sau nếu có ai đó có lần đặt chân đến những vùng đất mới như thế này thì họ sẽ rõ hơn, vì đã có người đến đây trước họ và đã kể lại như thế.

Điều đặc biệt hơn và đặc biệt nhất trong chuyến đi có lẽ là giữa tôi và Hòa Thượng Thích Bảo Lạc có nhiều thời gian để trao đổi những việc làm của Giáo Hội, của cá nhân mình và của những đệ tử trong quá khứ cũng như trong hiện tại và cho những kỳ vọng ở tương lai. Đây có lẽ là điều ưng ý nhất của tôi trong suốt cả chuyến đi này. Vì lẽ từ khi Hòa Thượng đi xuất gia trong những năm 1957 đến nay đã hơn 50 năm rồi, chúng tôi chưa có thời gian để sống gần gũi với nhau được gần một tháng như thế. Tình huynh đệ, dầu giữa những người xuất gia với nhau, nó vẫn còn thể hiện qua huyết thống và quê hương, tình cảm. Nếu không có gia đình là đơn vị cần thiết trong

xã hội thì sự thành công hay thất bại của một cá thể, nó đã chẳng mang lại được một ý nghĩa nào cả.

Điều đặc biệt khác là để thưởng công cho Hạnh Bốn trong năm nay đã phải làm việc cật lực gấp hai ba lần hơn năm trước. Vì phải đánh máy, lái xe, làm những công việc lặt vặt khác trong ngày suốt hơn 3 tháng như thế để chúng tôi mới có thể hoàn thành được dịch phẩm thứ 48 từ tiếng Nhật dịch sang tiếng Việt, chủ đề là "Tịnh Độ Tông Nhật Bản", sau đó nhờ Hòa Thượng Bảo Lạc và Thầy Đồng Văn nhuận lại cách hành văn cho thật Việt Nam để khi ấn tống, lưu hành đến quý độc giả khắp năm châu, khi đọc được sẽ có nhiều lợi ích hơn. Có lẽ năm nay chúng tôi sẽ cho ấn tống quyển sách này từ 8.000 đến 10.000 cuốn và hy vọng các nơi Phật Tử sẽ có cơ hội đọc được dịch phẩm này.

Ngoài ra Chúc Đạm, một Phật Tử trẻ, đệ tử của Hòa Thượng Bảo Lạc, còn đang học Đại Học; nhưng rất giỏi chữ Hán và chữ Đại Hàn, chỉ toàn là tự học. Gia đình cũng đã cho đi theo quý Thầy để học hỏi kinh nghiệm và biết thêm các địa phương của nước Úc. Vì ở Úc đã trên dưới 20 năm mà nhiều người Việt vẫn chưa có cơ hội để thực hiện những chuyến đi mạo hiểm như thế. Đây là một cơ hội để các em có nhân duyên tự mình tìm ra chỗ đứng cho mình trong cuộc sống xa hoa đầy cám dỗ này.

Chúng tôi đặt chân xuống phi trường Sydney sau gần đúng một tháng và Thầy trò huynh đệ mừng vui cho một chuyến đi trong nội địa Úc lâu dài như thế. Hôm đó là ngày 26.01.2007. Ngày này cũng là ngày Quốc Khánh của Úc nên mọi người được nghỉ lễ và Úc vẫn còn thuộc Anh nên không thể nói là ngày độc lập như người Đức đã dùng ngày 3 tháng 10 của mỗi năm để kỷ niệm ngày lễ Thống Nhất của Đông Tây hai نیم. Ngay cả lá cờ của Úc cũng là lá cờ của Anh có thay đổi những ngôi sao và gần đây đã có nhiều cuộc trưng cầu dân ý là có nên tách rời ra khỏi Liên Hiệp Anh hay không cũng như lá cờ có nên thay đổi hay không? Thế mà đã chưa đi đến một kết quả nào. Vì số người bảo hoàng vẫn còn tương đương hoặc nhiều hơn như thế; nên phải giải quyết ra sao thì vẫn còn nằm trong những cuộc bàn cãi và chờ đợi những cuộc trưng cầu dân ý trong thời gian sắp tới nữa.

Hơn 60 nước đã viếng thăm và hơn 1 triệu cây số đường bay ngang dọc trên quả địa cầu này tôi đã đi và gặp không biết bao nhiêu người và dùng không biết bao nhiêu loại ngôn ngữ, cũng như tiếp xúc học hỏi không biết bao nhiêu là phong tục tập quán, để rồi một hôm có một người Nhật trẻ ngồi gần tôi trên xe Bus hỏi rằng:

Sore dewa doko ga ichiban usukushii desu ka?
(Như vậy ở đâu là đẹp nhất?)

Tôi trả lời rằng:

Kokyo wa ichiban usukushii desu (cố hương là đẹp nhất).

Người Nhật ấy trở mắt nhìn tôi; nhưng đó là sự thật ở trong tôi khi đã xa Việt Nam trên 35 năm và xa quê hương xứ Quảng đã trên 40 năm rồi ■

(Viết xong vào một sáng mùa Hè tại xứ Úc trước khi về lại Đức)



Lá thư mùa thu

H. T. Kiến Tánh

Mẹ kính yêu,

Mùa hạ năm nay, con làm phép an cư tại chùa Viên Giác nước Đức một tháng, rồi con về lại chùa Bửu Lâm để tiếp tục an cư và làm Thiên chủ cho chùa Phật Ân, ngôi chùa của người pháp tử con là Ngài Thích Minh Tâm, mà anh em thường gọi một cách thân thiết là „cứu chỉ Thần Tăng“. Ngài đã chặt một ngón tay để góp phần cầu nguyện ở mùa pháp nạn 63.

Mẹ yêu thương ơi!

Con và mẹ đã xa nhau về hình hài đã 37 năm rồi mẹ nhỉ! Mà con mừng tượng như mới hôm qua đây! Vì mẹ vẫn ở trong tim con như một Bồ Tát đầy lòng từ – một người mẹ đơn thuần, chân quê, mộc mạc – lúc nào mẹ cũng thương con, mong con có chút danh phận, đạo đức khả dĩ ở đời, thế là mẹ vui rồi. Nhưng con chưa làm được điều này để đền ơn mẹ. Con xấu hổ vô cùng, mẹ hãy tha thứ cho con.

Con còn nhớ, thuở trước quê ta, chiến tranh đầy khói lửa, dân làng tản cư lên miền núi ẩn thân. Ở nhà ngoại, chỉ còn có mẹ và con, một người thiếu phụ bệnh tật khổ đau, một đứa bé mới vừa tròn năm tuổi, mỗi ngày đi bắt châu chấu nuôi mẹ. Con còn nhớ, bắt được 3 xâu, con đã giấu đi hai, dâng mẹ có một, giờ này nhớ lại, con hổ thẹn vô cùng. Với mẹ mà con còn đối xử thế, với mọi người thì sao đây?

Đức Thế Tôn, Ngài đã dạy: „vai tả cõng mẹ, vai hữu cõng cha, đi khắp trong tam thiên đại thiên thế giới vẫn không trả ơn được“. Đốt thân này thành tro bụi, đem những hạt vi trần ấy rải khắp trong tam thiên đại thiên thế giới từ kiếp này cho đến nhiều kiếp khác vẫn không trả được.

Quả nhiên thế, làm sao trả được. Chỉ có con đường duy nhất là nỗ lực tinh tấn tu tập, giữ gìn phẩm hạnh, làm lợi lạc cho người, thì họa chăng mới đáp đền được phần nào công ơn của cha mẹ. Ca dao Việt Nam có câu: „*Công cha như núi Thái Sơn, nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra*“. Theo con nghĩ: Dù núi Thái hay nước trong nguồn đi nữa, rồi có ngày tan rã cạn kiệt thôi. Nhưng tình của cha mẹ thì không thể ví như thế được. Con thường ví nó như „hư không“.

Mẹ yêu ơi! Viết về mẹ con cũng chẳng bao giờ viết được, vì „ngôn ngữ trần gian chỉ là túi rách, làm sao đóng đầy được hai tiếng Mẹ ơi!“. Đã hơn sáu mươi tuổi rồi, mà lúc nào cũng cảm nhận mẹ đang ở bên

con. Vì mẹ là Phật. Thế Tôn đã dạy: „Nếu sinh ra ở đời không gặp Phật, thờ cha mẹ là thờ Phật vậy“.

Có một chị Phật tử xem đại lễ Vu Lan tại chùa Bửu Lâm, chị rất cảm động và đã viết: „Mẹ ơi! Đã bao nhiêu lần rồi, con không còn nhớ rõ nữa, cứ mỗi lần tụng đến đoạn „Bên ướt mẹ nằm, bên ráo phần con“ chị đã nhắm mắt lại để tận hưởng tình mẹ cho con, còn đó nguyên vẹn. Chị nhớ lúc 18 tuổi, đau nằm ho ra máu, „... mẹ sờ tay bốc lên rồi bâng hoàng mẹ khóc. Mẹ cõng con chạy qua xóm nghèo để tìm y tá cứu mạng con...“.

Đọc tích xưa, con thấy vua Tần Bà Sa La, khi Hoàng tử A Xà Thế ngón tay bị mụn nhọt hành hạ nhức nhối, vua cha đang họp cùng với đại thần, nghe tiếng khóc của Thái tử, đành bỏ họp đến ôm A Xà Thế vào lòng, cầm ngón tay đau nhức mà hút máu vào bụng, sợ nhả ra ngón tay sẽ nhức đau. Tình yêu của một vị vua đối với con, không khác bất cứ người cha nào trong cuộc đời này. Hình ảnh một người cha đã đem hết sức mình đẩy một cỗ xe đạp chở đầy lu lên dốc cầu Đồng Nai, vì kiệt sức và ông đã đứt ruột mà chết ngay chân cầu, chỉ vì kiếm tiền để đủ đóng học phí cho con.

Mẹ yêu ơi! Không biết bao nhiêu cảnh đoạn trường đó đã xảy ra trong cuộc đời này. Vừa rồi đây, con nhìn thấy một bà mẹ ôm hai đứa trẻ còn thơ dại ngồi khóc bên vệ đường, vì người chồng, người cha đã quên trách nhiệm của mình, đã gây sóng gió khổ đau cho người thiếu phụ.

Sáng nay, con thấy người thiếu phụ trẻ đang quỳ dưới chân Ngài Địa Tạng, bên cạnh cô con gái còn thơ, ngơ ngác hồn nhiên. Người thiếu phụ ngược nhìn Bồ Tát đang thiết tha nguyện cầu, đôi dòng lệ chảy dài trên đôi má xanh xao, mà cũng chẳng hề hay biết, chắc nàng đau khổ lắm mẹ nhỉ!

Mẹ cũng đã từng khổ đau và có những dòng nước mắt như thế và hơn thế nữa, có phải thế không mẹ?! Có đôi lần con nhìn thấy mẹ khóc trong đêm. Con còn nhớ, ngày mùa đông rét lạnh của quê hương, mẹ đưa con từ quê ngoại về quê nội, mẹ đội thúng gạo trên đầu, bước nặng nhọc trên khoan đồ trơn trượt, với đôi chân yếu đuối. Chiếc chân trái tật nguyên của mẹ không bám nổi. Mẹ đã trượt chân, thúng gạo đã đổ nhào xuống dòng nước đang cuộn cuộn trôi đầy khắc nghiệt. Mẹ đã khóc, vì thúng gạo ấy là gia tài của mẹ và con.

Giọt nước mắt đau buồn ấy đã hòa quyện theo dòng phù sa chuyên chở màu mỡ đến với đồng ruộng quê hương có phần nước mắt của mẹ thân yêu của con trong đó!

Trong tác phẩm „Anh phải sống“, nói về một người mẹ vì sự sống của con, mà bà đã buông tay theo dòng nước bạc, để cho chồng đủ sức cứu đứa con thân yêu.

Ôi! Một bà mẹ vĩ đại hơn cả kỳ quan của thế giới làm sao sánh bằng. Hình ảnh của mẹ thân yêu ở mãi trong con. Dù hôm nay con có là gì đi nữa, con vẫn là con của mẹ.

(Viên Giác mùa An Cư 2007)

Mưa ngâu

Nguyễn Quý Đại



Tháng bảy mưa ngâu nhắc chúng ta nhớ lại chuyện Ngưu Lang - Chức Nữ (*), một chuyện tình lãng mạn mà đời sống vợ chồng bị sông Ngân Hà ngăn cách đôi bờ, hàng năm chỉ gặp nhau một lần qua nhịp cầu Ô Thước. Ca dao còn lưu truyền trong dân gian:

*Tục truyền tháng bảy mưa Ngâu
Con trời lấy chú chăn trâu cũng phiên
Nhớ ai như vợ chồng Ngâu
Một năm mới gặp mặt nhau một lần...*

*Tháng bảy là tháng mưa Ngâu
Bước sang tháng tám lại đầu trăng thu*

Chuyện trên trời là vậy, còn chuyện dưới thế gian thì nhiều vô số. Biển cổ lịch sử năm 1954 chia đôi Nam-Bắc, dòng sông Bến Hải có cầu Hiền Lương nhưng ngăn cách giữa hai miền! Đến 21 năm sau, dù được nối liền nhưng tình người trở nên ngăn cách!

Dù năm 1975 đất nước thống nhất, nhưng xảy ra nhiều chuyện tang thương. Tình yêu, vợ chồng, cha mẹ, anh em mỗi người một phương trời, phần lớn quan-chức làm việc dưới chế độ VNCH, kể cả tu sĩ đều bị chính quyền CS tập trung vào trại cải tạo, nhiều gia đình bị đánh tư sản đuổi đi vùng kinh tế mới....Những người may mắn chạy thoát trước khi miền Nam bị thất thủ, vì hoàn cảnh không thể đem theo vợ hiền con thơ, cha mẹ già. Người ở lại nhiều năm trong mong nhớ đợi chờ...

Từ 30. 4.1975, nước mắt của người dân ở miền Nam có thể nhiều hơn mưa ngâu tháng bảy. Nhiều người vợ ở nhà phải đảm đang, gánh vác nuôi con, thay chồng phụng dưỡng cha mẹ già, dành dụm tiền bạc mang quà đi thăm chồng, vất vả xin giấy phép tìm đến trại cải tạo, bị cán bộ quản giáo lạnh lùng canh gác nghe ngóng chuyện nhà, thân nhân tới thăm nhìn nhau nức nở khóc, ngồi cách nhau một cái bàn... Tôi không thể quên ngày mẹ tôi đường xa lặn lội đến thăm, buổi chiều ngày đó trời đổ mưa, mấy năm xa cách gặp lại mẹ, mẹ ôm tôi khóc thật nhiều, tình

thương của mẹ như nước trên nguồn luôn chảy về biển rộng bao la. Mẹ tôi nói chưa hết chuyện nhà, thì cán bộ ra lệnh „hết giờ thăm“. Giỏ xách quà bánh mẹ cho, liền bị cán bộ chặn lại kiểm soát, và khiển trách: "uỷ mị khóc lóc...".

Mẹ ra về mang theo thương nhớ lo âu, nhìn theo mẹ tôi ghen ngào nước mắt lưng tròng.... Hơn 3 năm trong trại cải tạo, tôi phải trả giá quá đắt so với thời gian ra trường, làm công chức của VNCH thâm niên 8 tháng ! Ngày được trả tự do, về nhà bị quản chế, không có quyền công dân, mỗi tuần phải trình diện công an Phường. Chính quyền địa phương gọi đi thủy lợi, hăm dọa đuổi đi vùng kinh tế mới... Mẹ tôi thao thức nhiều đêm không ngủ, sau đó cho tôi mấy cây vàng và bảo:

- Con cầm lấy tìm đường vượt biên, thế hệ con không thể sống với chế độ mới.

Tôi ra đi, may mắn đến được bến bờ tự do. Đường về quê hương đã hơn 27 năm xa cách, ngày trở về với vợ con mái tóc đã bạc màu, cha mẹ đã ra người thiên cổ, chúng tôi quỳ trước những ngôi mộ của ông bà, cha mẹ với tấm lòng thành thương nhớ, những giọt lệ rơi....

Hàng năm ở Đức cũng như các nước Tây Phương tổ chức ngày vinh danh Mẹ Mother's day, ngày của Cha Father's Day. Báo chí đăng những bài viết về Mẹ rất thiết tha, những nhạc phẩm ca tụng Mẹ tuyệt vời.... Hai ngày đó những người cha mẹ còn sống con cháu về chúc mừng. Chúng tôi nhận quà của 2 con, và mua hoa để trên bàn thờ, đốt nhang đèn tưởng nhớ công sinh thành dưỡng dục, trong Kinh Thánh Cựu ước và Tân Ước đều có rất nhiều đoạn nói đến lòng hiếu thảo đối với cha mẹ, đến nhà thờ nghe bản thánh ca cầu cho cha mẹ.

„Xin Chúa chúc lành cho đời cha mẹ con. Công ơn Người như núi non, dưỡng nuôi con bao ngày vuông tròn... Ai qua là bao chốn xa, thấy đâu vui cho bằng mái nhà. Mai con lớn lên rồi, ra đi tung cánh trong đời, dẫu xa vô bờ, vẫn nhớ đến tình mẹ...".

Lần đầu về Việt Nam, nhằm tháng bảy âm lịch. Đời sống ở Sài Gòn bon chen chạy đua theo thị trường... Nhưng người ta vẫn giữ phong tục rằm tháng Bảy cúng cô hồn, cho những linh hồn lang thang vất vưởng không người thờ cúng:

*Dấu người thập loại biết là đâu
Hồn phách mơ màng trải mấy thu
Cồn biển nghinh ngang bầu thế giới
Những mồ vô chủ thấy mà đau...*

Buổi tối trước sân, người ta cúng bánh kẹo, chuối, trái cây... mùi nhang thơm thoang thoang bay xa. Đám trẻ tinh nghịch trong xóm đến đứng chờ ngoài ngõ mong nhận được bánh... sau khi gia chủ cúng xong. Các Chùa tổ chức lễ Vu Lan còn gọi là lễ Xá tội

vong nhân. Sinh hoạt của Phật Giáo cũng có một vài khác biệt, Phật giáo Bắc Tông (Đại Thừa) tổ chức lễ Vu Lan; nhưng Phật Giáo Nam Tông thì không.

Lễ Vu Lan, khởi thủy tại Ấn Độ. Lễ Vu Lan theo đạo Phật vào Trung Hoa, Đại Hàn, Đài Loan, Việt Nam, Nhật Bản. Ngoài các quốc gia ảnh hưởng Phật giáo Nam Tông như: Miến Điện, Thái Lan, Cam Bốt, Lào, Nam Dương, mỗi ngày ăn hai buổi, 6 giờ sáng và 11 giờ trưa, theo lối khất thực, Nam Tông đều không ăn cơm tối, nhưng được phép ăn mặn, không tổ chức lễ Vu Lan. Danh từ Vu Lan nguồn gốc từ tiếng Phạn Sanskrit "ullambana," được dịch là Vu Lan Bồn. Ullam theo Hán tự có nghĩa là đảo huyền, treo ngược. Người Việt gọi là lễ Vu Lan, nghĩa là giải thoát những khổ đau, cởi bỏ những nghiệp chướng của con người ở thế gian....

Trong kinh Phật đã trình bày trường hợp của ông Mandgalyayana theo Sanskrit; Moggallana, Pali; tiếng Hán phiên là Mục Kiền Liên, đọc tắt là Mục Liên, còn gọi là Đại Mục Kiền Liên, quy y theo Phật là người đệ tử "thần thông bậc nhất" đắc đạo, trở thành La Hán, ông có thể nhìn thấy dưới địa ngục và đã thấy mẹ là bà Thanh Đề bị hình phạt, vì kiếp trước bà mẹ làm nhiều việc ác. Ông xuống địa ngục lấy bình bát đựng cơm dâng mẹ. Bà Thanh Đề cầm lấy ăn, tức thời cơm hóa ra lửa hồng... không thể ăn được. Ông đau đớn đến trình đức Phật, được Phật dạy là bà mẹ của ông kiếp trước gây nghiệp chướng tội lỗi, phải chờ đến ngày Rằm Tháng Bảy, làm đại lễ mời Phật và tăng giới mười phương, cùng tụng kinh cầu nguyện phù trợ, mới có thể giúp mẹ ông giải tội. Ông Mandgalyayana làm đúng theo lời Phật dạy, và mẹ của ông được siêu thoát. Tín đồ Phật giáo noi theo gương Mục Kiền Liên và từ đó lễ Vu Lan đi vào nghi lễ Phật Giáo Bắc Tông, lưu truyền cho tới ngày nay. Vào tháng bảy cầu cho Cha Mẹ Tổ Tiên của chúng sinh, nếu con cái hiếu thảo biết dâng lễ Vu Lan cầu xin chuộc tội, cũng sẽ được xóa tội vong nhân....

Trước năm 1975, các ngày lễ lớn của Phật Giáo như Phật Đản, Vu Lan thường được treo cờ, tổ chức đại lễ lớn có xe hoa lộng lẫy.

Nhưng lần này trở về Việt Nam, tôi đã đi ngang qua nhiều Chùa thấy yên lặng không cờ xí như xưa! Thoáng một chút hoài cổ „dấu xưa xe ngựa hồn thu thảo, nền cũ lâu đài bóng tịch dương“. Chùa Ấn Quang một thời làm sóng gió của phong trào tranh đấu Phật Giáo với chính quyền miền Nam, Hiện nay gần bằng hiệu mới: Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam, không còn của „GHPHVNTN“. Những người trước 1975, từng tranh đấu nhân danh đạo Pháp không biết họ ở đâu bây giờ ?

Chú em giao việc văn phòng Luật cho nhân viên, mời tôi đi Chùa dự lễ Vu Lan báo hiếu. Chúng tôi đến Việt Nam Quốc Tự, xe đến trước cổng đã có các em mời mua các con vật để phóng sanh. Những con khi,

chim bị nhốt trông thật tội nghiệp, chúng mong được giải thoát. Tôi nhớ lại thân phận mình bị nhốt trong những năm tù trong trại cải tạo, tôi trả tiền mở cửa lồng cho đàn chim bay.



Việt Nam Quốc Tự

Trong cổng Chùa hai bên bán nhang đèn, hoa sen để cúng Phật. Sân chùa đông người vội vã đến và đi. Bên trong Chánh điện khói nhang bay lên mù một khoảng không gian... tiếng chuông mõ đều đặn... Tôi muốn cảnh chùa thanh tịnh hơn, chú em đưa tôi đến gần khu du lịch Đầm sen. Ngôi chùa nhỏ tu theo phái Thiền (thờ Tổ Sư thiền). Thầy trụ trì là Hòa Thượng Thích Minh Cảnh (?), chúng tôi đốt nhang đánh lễ ở chánh điện và cúng tịnh tài. Vườn chùa có cây lá xanh tươi yên tĩnh, giếng nước trong mát vào buổi trưa „ngọ trai“ phía sau chùa, nhiều Phật tử đang tiếp tục nấu nồi cà-ri vàng sôi sùng sục, phòng bên cạnh đã đông người sinh hoạt, mặc áo dài màu lam... Thức ăn không bán, ai muốn ăn gì thì tự chọn lấy. Tôi rất thích phong cảnh thiên nhiên nơi này, Thầy Trụ trì mời chúng tôi vào dùng „cơm trưa“, thật là hân hạnh được ăn chay ở chùa thấy lòng mình thanh thản, an toàn không sợ ngộ độc! Phía sau chánh điện là phòng nhỏ kê dãy bàn dài, để nhiều loại bánh chay, xôi, chè, trái cây đủ loại vừa cúng xong. Những đĩa rau thơm giá trắng sắp thứ tự, chú Điều đầu còn để chóp mang 2 tô bún tới mời... bình trà sen thơm ngát.

Lần đầu tiên, tôi được thưởng thức món ăn chay với bánh, xôi, chè, cúng xong trên bàn Phật. Thức ăn có mùi hương đặc biệt, mùi của trầm, hoa sen... Chúng tôi có dịp hầu chuyện với thầy trụ trì, được biết thầy đã từng dạy môn Hán Văn, giảng dạy cho nhiều sinh viên tu học đã lên chức Đại Đức, Thượng Tọa, vì đông người, tôi ngại không hỏi nhiều về vấn đề tự do tôn giáo... Thầy am hiểu sinh hoạt của người Việt hải ngoại, và biết tin Đại Đức Thích Đồng Văn trụ trì chùa Tâm Giác ở Munich được tấn phong lên Thượng Tọa, nhiều người chưa biết, nhưng thầy đã biết... Trong nước các ngày lễ lớn, tổ chức đúng ngày tháng theo âm lịch, nhưng ở hải ngoại thường chọn ngày cuối tuần, vì trong tuần mọi người phải đi làm việc. Sinh

hoạt tôn giáo của cộng đồng người Việt tỵ nạn khắp nơi trên thế giới, luôn phát huy và trường tồn, mang bản sắc văn hóa Việt Nam hoàn toàn độc lập và tự do. Người Việt hải ngoại đã đóng góp nhiều về việc từ thiện, gởi tiền về giúp tu sửa chùa, nhà thờ bên quê nhà.



Nhà thờ cha Tam

Thời gian ở Việt Nam tôi dành thì giờ đến các nơi mang dấu ấn lịch sử, như nhà thờ cha Tam ở Chợ Lớn, nơi cổ Tổng Thống Ngô Đình Diệm dự thánh lễ cuối cùng, Thánh Thất Cao Đài, Cồn Phụng của ông Đạo Dừa.

Tôi muốn đến Thanh Minh Thiền Viện thăm Đại Lão Hòa Thượng Thích Quảng Độ, nhưng có người

khuyên đừng tới đó gây ảnh hưởng người nhà. Ông bạn tôi làm nghề giáo trước 1975 được hoãn dịch gia cảnh, nên được dạy học tiếp tục đã kể với tôi:

- Đứa học trò lớp 9 con nhà nghèo cha mẹ mất sớm, ở với bà ngoại đi học vì liên hệ buôn bán ma túy, bị bắt giam ở khám Chí Hoà, vì tình thầy trò. Ông xin giấy phép tới thăm, sau đó ông gặp người học trò khác làm công an cho biết, sở Công An thành phố có lệnh cho theo dõi thầy... vì đi thăm can phạm buôn bán ma túy. Ông khuyên tôi, đừng để thân nhân bị ảnh hưởng trong lúc tôi ở trong nhà, mà đến Thanh Minh Thiền Viện nơi đó ngày đêm có Công An mặc thường phục làm việc như làm xe ôm....



**Thánh thất Cao Đài
Tây Ninh**

Có lần đến Cần Thơ, tôi muốn đến tòa Tổng Giám mục, thăm vị Linh mục trước đây theo học thần học ở Roma, xong tiến sĩ về... tôi bị chú em từ chối với lý do vì đi xe nhà, nếu đến đó bị CA ghi bản số xe thì phiền phức... Như vậy chúng ta đã hiểu được vấn đề Việt Nam có tự do hay không ? Người dân có thể bị vu khống kết tội theo với điều

88 hình luật ! Tôi cũng hỏi một vài Tu sĩ về vấn đề tự do tôn giáo, đều được trả lời như nhau: Theo lệnh của nhà nước đi tu phải "đẹp đạo tốt đời" dù xuất gia đi tu, nhưng vẫn bị sự quản lý của công an và nhà

nước... Vấn đề này khác trước 1975 ai muốn tu thì vào chùa. Chùa có sinh hoạt độc lập và được tôn trọng. Trong khuôn viên của chùa, Cảnh sát không được bước vào kiểm soát. Giáo Hội tự trị có nhiều cơ sở văn hoá riêng, các trường Trung và Đại học...

Sau hơn 3 thập niên Việt Nam hòa bình, đáng lẽ kinh tế phát triển, dân trí tiến bộ. Nhưng không tiến được mà còn thụt lùi. Nhà thờ Đức Bà phía sau bức tường bị xâm thực, đổi màu vì thành phố không có nhà vệ sinh công cộng, người ta quên sự trang nghiêm của Giáo đường làm nơi ấy để đi tiểu.

Dù đang mùa Vu Lan nhưng không thấy Đoàn thanh niên Phật tử áo lam mang huy hiệu hoa sen ? Ngoài phố chỉ thấy xe cộ xuôi ngược vội vã, đám trẻ "cháu ngoan" thì quà bánh đỏ, chùa, nhà thờ không có cái nào được xây thêm (ngoại trừ ở Đà Lạt có thêm Thiền viện Trúc Lâm của H.T Thích Thanh Từ ?) đi các nơi đều thấy tượng ông Hồ, đền thờ, phần viện bảo tàng cho ông ta...

Tháng bảy mưa ngâu, muôn đời vẫn như vậy, nếu xã hội không có tự do, thì con người vẫn ở cuối dòng sông, đời sống chậm tiến và tình người thiếu chân thật. Hình ảnh quê hương rất đẹp! Lâu năm sống ở hải ngoại, ai cũng muốn một lần về viếng mộ, tu sửa để trả một phần công ơn cha mẹ, tổ tiên...

Nhưng khi đã đối diện với thực tế, va chạm với cuộc sống mới... nhiều đổi thay không thể tưởng tượng được; lòng chúng ta bấn khoăn vô vàn, nên lúc già từ Việt Nam, chúng ta mỗi người đều mang theo một nỗi buồn nào đó chen vào hồn.

Nhân mùa xá tội vong nhân, cầu nguyện cho dân tộc Việt Nam sớm cởi bỏ nghiệp chướng hôm nay...

(*) *Ngày xưa ngày xưa có nàng Chúc Nữ là con gái yêu của Thiên Vương, Nàng thường dệt vải hay ngồi bên bờ sông Ngân may áo cho các em. Ngày kia một chàng trai dắt trâu đến bờ sông, chàng tên là Ngưu Lang đẹp trai thấy nàng chàng liền si mê. Riêng nàng cũng yêu thương chàng, Thiên Vương hiểu được mối tình của hai người nên đã ưng thuận cho Chúc Nữ và Ngưu Lang kết duyên vợ chồng. Nhưng họ phải lo tiếp tục công việc sau khi cưới nhau*

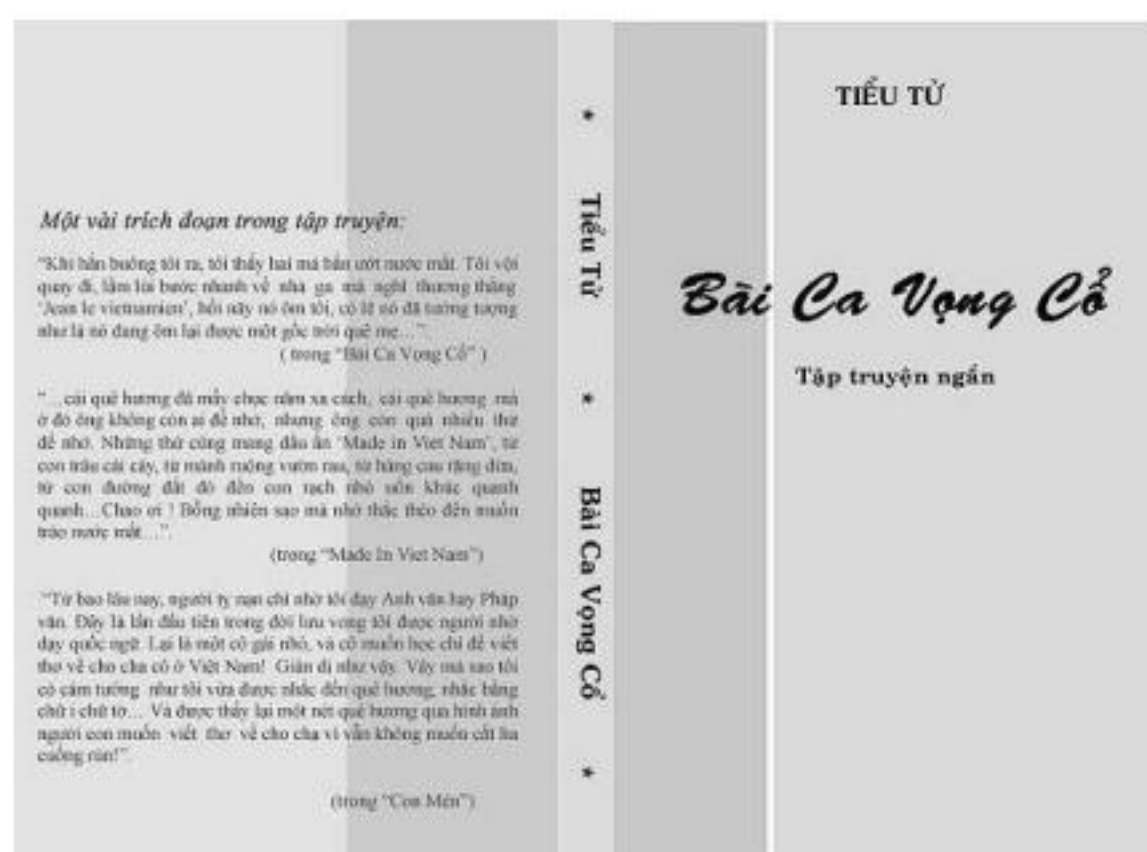
Hai người sống rất hạnh phúc. Tuy nhiên suốt ngày bên nhau cho nên đã chểnh mảng công việc Thiên Vương giao, khung cửi bỏ không, đàn trâu gầy đói. Thiên Vương giận dữ đày cả hai xuống bờ sông Ngâu, nhưng bắt mỗi người ở một bên bờ. Mỗi năm Trời chỉ cho hai người gặp nhau một lần vào ngày 1 tháng 7 Âm lịch. Vào ngày ấy, bao giờ cũng mưa dầm dề, đó là nước mắt của cả Ngưu Lang lẫn Chúc Nữ. Nhân dân gọi đó là mưa Ngâu. Những vợ chồng trẻ vì nhiệm vụ hay vì một hoàn cảnh nào đó mà luôn phải xa cách nhau thường được ví là "như vợ chồng Ngâu"

điểm sách:
Bài Ca Vọng Cổ của Tiểu Tử

Cho tôi ôm trái tim Việt Nam

Lâm Kim Loan

Hôm nay, thứ Sáu, ngày nghỉ thường lệ của tôi. Thay vì đến thăm má tôi và thu dọn nhà cửa, tôi làm một việc hơi khác thường. Nhét chiếc võng vào ba lô, kem chống nắng, thêm bình nước lọc, vài trái cây, bọc hột điều, gói khăn giấy, cùng một quyển sách, món quà tôi mới nhận được hôm kia, do một anh bạn bên Pháp gửi qua. Tôi lái xe vào khu công viên quốc gia, trực chỉ vùng Wattamoola. Lựa một chỗ khuất, có bóng mát, biển mở ra bạt ngàn trước mắt. Hai bên là núi chập chùng ngọn gần ngọn xa, một mình với thiên nhiên tĩnh lặng. Cột dây võng vào hai gốc cây, tôi dành ngày hôm nay để đọc sách, tập truyện ngắn **"Bài ca vọng cổ" của Tiểu Tử**.



Tôi có lý do để trân trọng về tác giả này. Cách đây vài năm, trong một chuyến rong chơi của bốn nàng "sồn sồn": Anh Thư, Kim Ngọc, Thanh Yến và tôi. Bốn cô nương đến nhà anh Hai Trần tạm trú. Đêm đầu tiên ở Roissy en Brie, một vùng ngoại ô nước Pháp. Trước khi đi ngủ, tôi vói tay lấy một tạp chí cũ chủ gia để sẵn cạnh bên giường đọc để dỗ giấc ngủ. Đó là lần đầu tiên tôi biết đến Tiểu Tử qua truyện "Chị Tư Ủ". Đọc để ngủ, nhưng lại thao thức vì thương nhân vật Tư Ủ làm sao!

Đầu năm ngoái, người bạn khác chuyển qua email truyện "*Thằng chó đẻ của má*" của nhà văn Tiểu Tử. Đọc vài dòng mở đầu, tôi nghĩ má tôi sẽ thích bài này. Tôi in ra giấy, chạy xuống lầu đi thẳng vào phòng má tôi đọc cho bà nghe. Đọc, mà tôi cứ phải ngừng lại vì nghẹn ngào, vì nước mắt cứ chảy. Má tôi giục tôi đọc tiếp trong khi bà cũng rút khăn giấy chấm vào mắt.

Má tôi cũng bị xúc động như tôi. Sau này, thỉnh thoảng má tôi hay hỏi: "*Cái ông viết bài thằng chó đẻ có viết bài nào nữa không? Có, con nhớ đọc cho má nghe với*". Chị Tư Ủ, sau bao nhiêu năm vẫn lẻo đẻo theo tôi. Với má tôi, thằng chó đẻ cũng vậy.

Mở đầu là truyện "*Bài ca vọng cổ*", được dùng làm tựa cho tập truyện ngắn. Truyện kể về một đứa con Việt lai Mỹ đen sống ở Phi châu, tâm hồn còn đầy tính chất Việt Nam, tình cờ gặp một người Việt Nam thật. Nó ca vọng cổ, "*xuống hờ*" đàng hoàng. Thằng "*Jean le vietnamier*" có bề ngoài bên nội và:

"Còn bên ngoại của con, nó nằm ở trong. Ở đây nè bác", nó để một tay lên ngực và vỗ nhẹ nhẹ về phía trái tim".

Thế là hai người Việt cô đơn, một lai một thật, một già một trẻ, gặp nhau, ở một nước xa lơ xa lắc, ôm ghì nhau mà tưởng tượng như "*ôm lại được góc trời quê mẹ*...".

Truyện kể tiếp "*Nước chảy đá mòn*", kể về một người già cô đơn sống nơi xứ người, nhớ miền man đủ chuyện, chuyện ngày xưa ngày nay, những kỷ niệm hồi năm năm, như cuốn phim được quay lại, sờ sờ trước mắt, trong đầu. Nhìn nước chảy ở suối bên ni mà nhớ về dòng sông bên nớ. Tuổi già quên trước lộn sau. "*Vậy mà hình ảnh quê hương vẫn còn nằm nguyên đâu đó trong lòng... chỉ cần một chút xúc tác là nó bật lên rõ rệt... làm như mình đang sống trong đó mới hôm qua*". Tiểu Tử kể về làng của ông và kết luận: "*Làng tôi đó! Quê trân! Chẳng chút màu mè. Vậy mà sao tôi vẫn thương*". Có ai trong chúng ta không thương và nhớ về Mẹ. Hãy nghe ông tâm sự, lời giản dị mà đầy hồn: "*Mẹ gánh xôi ra ngồi bán ngoài chợ... mẹ đi chân không, mỗi bước chân của mẹ giậm xuống làm tung lên một chút bụi đường... Hơn sáu chục năm sau, ngồi ở trời Tây này, tôi đâu cần nhìn, mà sao vẫn thấy được - thấy rõ - hai bàn chân của mẹ*".

"*Làm thinh*" là truyện thứ tám. Một câu chuyện tôi cảm thấy rất "nặng ngực" khi đọc. Chuyện kể về một nhân vật rất thành công trước 1975. Một sớm một chiều sau cuộc đổi đời, bỗng hóa trắng tay như trong cơn mộng dữ. Oái ăm! Đó không phải là giấc chiêm bao dữ dằn. Đó là sự thật một trăm phần trăm! Không làm thinh thì làm gì ai, hoặc làm gì nhau? Làm thinh để nén uất ức, vì nếu bộc lộ thành lời sẽ thêm "tiền mất tật mang". Làm thinh vì thất thế: "*Bây giờ, người chồng thần tượng của ngày trước chỉ còn là một cái bóng!*". Ông Lê Tư càng im thin thít sau khi được con bảo lãnh qua nước ngoài. Lý do làm thinh lần này khác hẳn với hai lý do trước. Làm thinh vì ứ hự! Ba sự khép miệng chỉ giống nhau ở chỗ đắng cay, thứ cay đắng "*muốn nuốt ực mà nó cứ nghẹn ở cổ*", làm tôi phải lắc đầu hời ôi! Cuối cùng, ông đã làm thinh mà đi. Đi đâu? Đọc truyện, tôi cũng lặng lẽ đi cùng ông một đoạn đường rồi dừng lại. Tôi để ông tiếp tục đi một mình, để ông tự quyết định đời mình khi thời điểm đã đến, khi mà cả ba tài sản quý giá của một đời người đều bị phá sản không còn sót lại bóng

dáng: vật chất, tinh thần và tình cảm. Này bạn! Khi đọc truyện này, khi bạn cùng đi với ông Lê Tư đến bước cuối. Xin bạn hãy cho tôi biết bạn nghĩ gì và hành xử ra sao? Nhớ cho tôi biết nhé!

Truyện thứ mười "*Mùa Thu cuộc tình*" nói về sự sum họp của Ngưu Lang Chức Nữ. Kể tâm sự một người đàn ông xa vợ mười năm. Có biết bao chia cách não lòng như thế sau cuộc đời bảy mươi lăm! Anh ghe này, em ghe kia, ghe anh đi thoát, ghe em bị bắt lại. Ghe con đến bờ, ghe mẹ chìm vào lòng biển sâu! Hoặc có gia đình chỉ đủ tiền để một hai thân nhân ra đi mà thôi!!! Tiểu Tử kể tâm trạng người chồng chờ gặp lại vợ sau bao năm xa cách... Gần đoạn cuối, thêm một bước ngoặt của câu chuyện với hai chữ "Bởi vì" làm tôi nín thở. Còn thêm ba dấu chấm... Và, Trời ơi. Tôi đã kêu lên như thế với những dòng kể tiếp của ông.

Còn nữa, các truyện khác trong tập truyện Bài Ca Vọng Cổ của Tiểu Tử: "*Con Mèr*" đứa con đang sống ở Tây muốn học tiếng Việt để viết thư về thăm ba nó còn kẹt lại ở Việt Nam. "*Made in Việt Nam*" đứa gái da vàng bỏ nhà đi hoang vì nền tảng gia đình bị tan rã trên đất người, may mắn tạo lại được tương lai nhờ lòng tốt của một gia đình người Việt, "lá lành đùm lá rách" nơi đất lạ. "*Nội*" về lòng mẹ, nỗi đau cắt rún lìa con lần thứ hai vì thời cuộc. Mười bốn truyện, nội dung nào cũng xúc tích. Có những lúc tôi phải ngừng lại vì xúc động. Ôi nhân vật! Ôi tình người! Ôi thế sự! Ôi đời!

Đọc xong tập truyện của Tiểu Tử, xếp sách lại. Thử người bất động một hồi lâu. Tôi nhìn kỹ lại bìa quyển sách. Bìa trình bày đơn sơ như không thể đơn sơ hơn. Lật bìa sau, không có hình của tác giả. Lật lại vài trang đầu, không có lời giới thiệu của bất cứ nhân vật nổi danh nào. Cũng không có lời vào truyện của chính tác giả. Chỉ một dòng nhắn gửi ngắn ngủi: "*Thương tặng những ai trong lòng còn giữ được dấu ấn Made In Việt Nam*" và địa chỉ email của ông cho độc giả muốn mua sách. Chỉ vậy! Mười bốn truyện, hai trăm ba mươi bảy trang. Những dòng văn đơn sơ mà xoáy vào tim tôi thành những giọt nước mắt muốn cầm cũng "chẳng được". Những chữ dùng mộc mạc Nam Kỳ rất quê mùa mà tôi thường nghe, khi tôi còn học tiểu học ở quê, lâu lắm rồi mới được thấy lại: *cắc ca cắc cùm, xém, hà rầm...* Những tiếng mắng, tiếng kêu đầy yêu thương của người miền Nam: "*cha mầy*" của ông Nội. "*Thằng chó đẻ*" của người mẹ. *Mồ Tổ mầy...* nghe sao như được sống lại những ngày tôi còn đưa tay áo lên quạt mũi chảy thò lò, những lúc cả chục đứa trai gái trong xóm trần truồng tắm mưa, vọc nước... vô tư cười giòn ran.

Anh Tiểu Tử! Sau hôm nay, anh nợ tôi những giọt nước mắt, tiếng thở dài, những nhịp tim đập nhanh, lần cắn môi để khỏi bật khóc thành tiếng. Những cái lắc đầu hồi ôi. Ngược lại, tôi cũng nợ anh những nụ cười chúm chím, tiếng cười khoái chí, những kỷ niệm trẻ thơ được khơi lại. Cảm ơn anh đã cho tôi, một độc giả phương xa tận Úc châu, chia những vui buồn của riêng anh. Tôi đoán ít nhiều: có anh, gia đình anh, và

những ưu tư của anh được gói gắm qua các mẫu truyện này. Hơn thế nữa, từ đó, tôi được biết thêm những thảm cảnh, kinh nghiệm máu xương và nỗi lòng của hàng trăm ngàn người Việt Nam Hải Ngoại và Quốc Nội.

Tôi áp quyển truyện vào tim mình như muốn ôm một trái tim Việt Nam còn nóng hổi. Tôi đặt quyển truyện vào lòng như muốn được chia sẻ với các nhân vật trong mười bốn câu truyện này, nhân vật chánh, nhân vật phụ, mỗi người một nét, một thảm cảnh, thắt thẻo bao niềm riêng... Tôi muốn cho *thằng Jean le Vietnamie, cô Kim Made In Viet Nam*, hai nhân vật của Tiểu Tử biết: tôi cũng là một người Made- In- Viet Nam, nhỏ hơn nữa, Made- In- Rạch Giá.

Ngày mai thứ Bảy, tôi sẽ thăm má tôi bù cho hôm nay. Tôi sẽ đọc cho bà nghe dần những câu truyện trong quyển Bài Ca Vọng Cổ để bà nghe mà như thấy lại những hình ảnh cũ trên quê hương; chắc bà sẽ vui như được sống lại một khoảng đời ở Giồng Đá.

Nặng vẫn đầy trên cây, nặng ngã về bên kia núi. Chim vẫn liú lo nháy nhót trên cành. Lâu rồi tôi không ca vọng cổ, vừa cuốn lại cái võng, tăng hăng lấy giọng, tôi hát thật to, hát tự nhiên như hồi tháng Tám năm 2002, tôi đã hát vọng cổ ở một vùng thơ mộng của Vancouver, trước đám lửa trại bập bùng, vây quanh bởi những tâm hồn rất Việt Nam: Chị Ngọc, anh Trần, Song, Quý, Hoàng, Sơn, Xuân, Hải Triều; anh chị Ninh, Siêu, Tam, Lạc, Châu, Phúc, Tuyết, Khởi, Dũng, Hòa... tổng cộng hơn trăm, không thể kể tên hết.

"*Diệp ơi, Lan cắt đứt dây chuông là để rẽ chia đời đạo đôi ngã, nhìn theo bóng anh đi mà lã chã lệ tuôn... dòng*".

Này bạn! Đọc truyện ngắn của Tiểu Tử, để thấy thấp thoáng bạn bè thân nhân mình trong đó, để tìm lại những dễ thương của quê hương. Nếu có thể, chia với con cháu, để chúng biết thêm phần nào những gì đã xảy ra trên quê cha đất mẹ ở giai đoạn giao thời, những tâm sự tâm tình của người thân bước đầu lập nghiệp trên xứ lạ ra sao. Và để coi bạn có thấy thêm ngân nga một câu vọng cổ như tôi không?

Bỗng dưng tôi muốn cất cao giọng rao, một giọng rất Nam Kỳ, rao lạnh lót như những dì, những thiếp bán hàng rong, vai nặng trĩu với chiếc đòn gánh, kéo kẹt thúng rổ, dãi dầu với những bước chân nhịp nhàng giẫm lên mọi nẻo Việt Nam: "*Ai mua Bài Ca Vọng Cổ hôông?*".

• **Lâm Kim Loan**

Kính tặng nhà văn Tiểu Tử

(Cuối tháng Tư, 2007)

kimloan686@yahoo.com.au

- Muốn mua sách xin liên lạc tác giả bằng điện thư: kimoq@yahoo.com
- Giá 12 Mỹ kim + cước phí



Cảm nghĩ về "Vết chim bay" tuyển tập nhạc Nguyễn Hoàng

• Đan Hà

"Vết chim bay" là tuyển tập gồm 22 bản nhạc được Nguyễn Hoàng phổ từ thơ của nhiều tác giả.

Qua "Một Cảm Nghi" của Dạ Lan như thay thế Lời Tựa: "... nói về nhạc của NH hay nói về tác giả NH thì cũng chẳng có gì khác biệt bao nhiêu, đó chính là sự đơn thuần và bình dị của chính anh. Qua cách nhìn và sống với nhân sinh quan của triết lý nhà Phật, cho nên phảng phất nét vô thường từ "vần thơ" qua "ý nhạc", cũng như "tan và hợp đâu còn gì đáng nói" (*), đơn giản nhưng không kém phần sâu xa, giản dị mà tràn đầy cảm xúc.

Đối với anh điều "quan trọng nhất" khi sáng tác nhạc chính là điều "không có gì quan trọng cả" tôi rất thích cái nhìn khác biệt và không gượng ép này của anh, anh không cảm thấy mình là một nhạc sĩ, thì chính anh đã là nhạc sĩ rồi, có phải "sắc sắc, không không" đã được anh thể hiện từ cách sống an nhiên tự tại cho đến cách sáng tác nhạc cũng nhẹ nhàng và thanh thản, một cách tự nhiên. Làm tôi nhớ đến câu nói của anh nhạc sĩ KD: "cái giá trị nhất trong một tác phẩm nghệ thuật chính là cái tâm của chính người nghệ sĩ ấy trong khi sáng tác", thật đúng lắm.

Tôi đã có những cơ duyên để hát nhiều bài nhạc của NH, tôi cũng được may mắn hiểu biết anh như một người bạn, để rồi "chúng ta đi tìm những ý tình xưa đã lạc, những nhạc thơ xưa đã mất, chép lại bài ca sơ cổ nhất, thuở cõi trời, cõi đất, với cõi người quần quýt bên nhau (**).

Tôi mơ ước sẽ được hát mãi nhạc của anh, cho đến một ngày xa xôi nào đó, khi tất cả chỉ là "còn chi trong giả tướng hay một vết chim bay" (***) (trích).

Nguyễn Hoàng và bút hiệu Hoàng Hoa là một "cặp uyên ương" đã bay ra khỏi quê hương rất xa; bây giờ đang đậu lại nơi một thành phố thơ mộng của miền Bắc nước Ý. Một thành phố như đang trôi bồng bềnh trên sóng nước đại dương, nơi đã quyến rũ không biết bao nhiêu du khách thập phương trên thế giới. Hiện tại cuộc sống tuy đầy đủ về vật chất, nhưng tinh thần thì chắc chắn đang đói khát, thiếu

thốn. Cho nên lòng hoài hương vẫn luôn réo gọi, thôi thúc tìm về kỷ niệm ngày xưa; cũng như tâm thức vẫn mang ý niệm của một kiếp lưu đầy nên lòng thương nhớ vẫn mãi là nhiên liệu thắp sáng lại tuổi thơ long lanh như những hạt sương mai còn đọng lại trên ngàn cây lồi cỏ.

Thắp lại phương trời cũ đã một thời đắm ước ước mơ, một thời xanh đầy bóng lá, dưới mái trường xưa, dưới hàng phượng đông đưa những tà áo trắng nữ sinh, của một thời chân sáo tung tăng nơi quê hương xứ Quảng. Hình bóng thăm thẳm của một quê hương muôn đời vẫn yêu dấu ấy, đã mang theo nơi một góc hồn từ khi mới lớn, vẫn còn mãi in đậm trong tiềm thức của những người đi. Nên bây giờ lời vang vọng giữa trùng khơi, đang dội lại vào hồn những cung bậc khua vang lên thành tiếng hát. Và giờ đây tiếng hát đã thực sự chấp cánh bay cao, mang tiếng lòng năm xưa về theo để hòa chung cùng với nhịp sống nơi xứ lạ quê người, đang làm thân cây chùm gửi.

Tiếng hát như đang trôi lênh đênh trên từng nhánh phượng đàn xanh cánh lá, điểm hồng lên từng nụ bông chen, khiến cho ai mỗi lần nghe đến cũng thấy lòng xuyến xao, lạc hút, chơi vơi. Vì lúc ấy tâm hồn đang nghiêng xuống để chờ che bóng nắng. Để cho những con đường em về rợp bóng yêu thương. Lòng nghe mát lạnh như đang hứng lấy ngàn sương trên lồi cỏ. Để cho những mối tình học trò còn đắm ước ước mơ, còn xanh đầy bóng nắng. Mà suốt một chặng đời đã trôi đi như nhánh sông không trở lại. Thiếu vắng kỷ niệm và xa lạ với hiện tại đã khiến cho đời trở nên cằn cỗi, thiếu nhựa sống cho cây, nên đời lại xanh xao. Nhiều khi muốn trở về thăm lại vùng trời kỷ niệm kia, để cho cõi lòng bớt lạnh lùng khi xa nhớ. Để cho một chút nuối tiếc vu vơ từ đây vắng bóng; cho dấu khung trời cũ đã rong rêu, tình xanh kia đã nhạt màu mưa nắng.

Bởi vì nơi đây cuộc sống phải chạy đua với nhịp điệu chóng mặt của kỹ nghệ tân tiến, của nếp đời lạ xa; của tâm thức đau buồn vì mặc cảm ly hương, nên biết tìm lại gì để ủi an cho đêm khuya lạnh vắng, cho ngày dài buồn tanh. Thôi thì hãy tìm về vùng trời tuổi thơ để uống cạn những ly chanh đường ngọt lịm dưới mái trường xưa, có chân guốc khua vang, có tiếng cười giòn tan như thủy tinh vỡ. Đâu đó dưới nắng ấm, dưới bóng mát của tàn cây, đông đưa những tà áo lụa, cho không gian thơm ngát hương tình. Để còn thấy đó đây bây giờ và mai sau vẫn còn những tấm lòng đang thắp hồng thêm trang kỷ niệm...

Từ một: "**khung trời cũ**" thơ Thầy Tuệ Sỹ, như nhìn lại tuổi thơ đắm ước mộng lành nơi quê hương huyền thoại. Tuổi thơ được vui chơi bằng những lễ hội giữa rừng khuya, khi thấy giọt sương lấp lánh trên những chiếc lá, long lanh như những giọt lệ mừng vui, ngỡ tưởng muôn đời, cuộc này sẽ không bao giờ vương mang hệ lụy. Nhưng chuyện đời đâu ngờ lại phải trôi theo một phương trời vô định, để bây giờ ngồi ngắm lại tuổi xưa mà chợt thấy áo màu xanh không còn xanh nữa!

Đến một: "**không**" thơ Thầy Trí Minh, như tư tưởng của một bậc giác ngộ, liễu nghĩa sắc không, đạt lý vô thường nên khi thấy trời đất mênh mông, và đời đang đi giữa cõi Bắc Âu quanh năm lạnh giá, song không cảm thấy lạc loài vì tâm đã đầy với Phật, tình đã đầy với Thơ... nên vẫn biết trong cuộc nhân sinh đầy dẫy thị phi, nhưng lòng chỉ thấy ta vẫn là ta, thì cần chi phải bận tâm với những buồn vui của nhân thế?

Đến một: "**đâu năm em lễ Phật**" thơ Tuệ Nga, là thành tâm hướng đến nơi sẽ tìm được cho đời giây phút an nhiên, đón hưởng những buổi nắng sớm thanh bình, sống hòa vui an lạc, như sen hồ tịnh thủy, mãi dâng hương sắc cho xanh mát tuổi thơ, cho nỗi ước mơ còn mãi thấy bước chân em theo mẹ đến chùa, dâng lên với Phật những lời nguyện tâm thành...

Đến khi ngồi trông theo: "**vết chim bay**" thơ Phạm Thiên Thư, như thả hồn theo sương khói, chìm đắm trong hư ảnh cuộc đời, như ngậm lại cuộc tình đã bay theo bóng chim. Để lại cho hun hút không gian một niềm xa, khi hồn chợt chơi vơi của một đời mãi ngồi ngóng theo áo người năm cũ. Để chỉ còn lại nỗi quanh vắng của chiều, như những chuyện tình hư không, đang đuổi hình bắt bóng, nhưng bóng chim vẫn biến biệt, chỉ để lại cho đời một nỗi buồn vô lượng...

Đến một: "**đưa em về cuối hạ**" thơ Đan Hà với những chuyện tình học trò thơm mùi giấy trắng trinh nguyên, bên mái trường xưa, dưới tàn phượng vĩ, có lá gió đan chen, có ráng trời nhuộm đỏ, có tóc thề bay bay, có bạn bè chung lối, và có tình em ngọt ngào, đã nâng tuổi thơ anh bay lên thật cao nơi cuối trời mộng ước...

Đến một: "**dựa lưng vào nỗi nhớ**" thơ Hà Huyền Chi, như thấy rõ những hợp tan là lẽ vô thường, bờ mê bến giác chỉ là gang tấc, nên hạnh phúc cũng chỉ như cánh hoa sớm nở tối tàn, để rồi chỉ còn dựa vào nhau cho đời còn ấm áp, như núi dựa vào nhau cho thân bớt trống trải, cô đơn...

Đến một: "**biển vắng**" thơ Quang Tuấn, để nhìn ngẫm trọn vẹn nỗi cô đơn, vì biết tìm đâu hình bóng đã một lần làm cho lòng anh dậy sóng, làm cho tình anh lênhên đên, nhưng lòng vẫn mãi hướng về một bến xưa nơi chốn hẹn, để tình ta muôn đời còn sống trong hoài niệm, ước mơ...

Đến một: "**buồn tàn thu**" thơ Hoàng Ngọc Quỳnh Giao, như tìm lại dấu chân kỷ niệm, để còn thấy lại một thuở mộng mơ, cho dấu theo bước chân lặng lẽ của thời gian âm thầm trôi đi mang chở những phiền buồn, để rồi tự hỏi: thu ới sao thu đến rồi đi, như yêu thương kia rồi cũng sẽ tàn phai, để tình ta cũng như những chiếc lá mùa thu vàng thêm nỗi nhớ...

Đến một: "**mùa tương tư cũ**" thơ Phạm Ngọc, cũng là một niềm khúc về chuyện tình học trò đẹp màu hoa bướm, nhưng bây giờ áo trắng trường xưa

đã xa, nên kỷ niệm cũng đã rong rêu theo ngày tháng. Giờ đây chỉ còn lại trong hun hút của tâm thức một nỗi niềm hoài nhớ, nên vẫn đi giữa đời mà hát khúc biệt ly...

Đến một: "**bức thư tình sơ cổ nhất**" thơ Nguyễn Thùy, là một lời tỏ tình bằng tấm lòng chân nguyên, chứa đầy bao dung, chất nhiều độ lượng. Em đã hiện diện thì hãy ru đời bằng những lời mật ngọt, hãy yêu nhiều để cho tình được màu nhiệm thiêng liêng, hãy đưa anh vào cõi mộng để dập tắt những ưu phiền, để tìm lại ý tình xưa đã mất, để hát lại bản tình ca muôn thuở của đất trời...

Đến một: "**yêu nhau trộm cái yếm đào**" thơ Định Nguyên, đang trôi theo dòng ca dao ngọt ngào, để cho tình duyên luôn nhòe nhảnh, để cho có cái yếm đào mà cớ ra thì nhớ, mặc vào thì quên! Để cho người có đi xa, thì yếm vẫn còn đây, cho tóc mây vẫn còn bay trong gió sớm, để cho mũi chỉ đường kim còn thêu duyên cổ tích, còn dệt mộng mây trời. Cho dù mai sau có ra sao đi nữa, nhưng chính chuyện em vẫn giữ cho người...

Đến một: "**giã biệt**" thơ Mạc Phi Hoàng, lời tạ từ dành cho những cuộc tình đã mất, thì thôi cũng đành bởi vì em mãi kiêu sa, nên thiên đàng cũng bằng giá, nên trần gian cũng trở thành một cõi hoang sơ, nên giữa chốn xa lạ này chỉ một mình anh cô đơn trên lối mòn, không còn ai và cũng không còn quê hương để đắp ấm hoang vu, trong những đêm đông lạnh giá...

Đến một: "**mưa trên thượng thành**" thơ Tùy Anh, như tâm sự một người đi đang nhìn về quê hương và nhớ những chiều mưa. Mưa từ Trường Sơn mưa qua Thượng Tứ. Mưa bên song mưa tàn hoa sứ, mưa ướt poncho mưa nặng ba-lô của một thời chinh chiến. Nhưng khi tàn cuộc trở về, không thấy được bóng dáng của mẹ cha, và những người trong cuộc phong ba cũng đã chìm sâu dưới huyết lạnh, chỉ còn thấy lại những chiều mưa phủ phàng đang rơi xuống phận người!

Đến một: "**hà nội phố**" thơ Phạm Ngọc, cũng là hoài niệm của những người đi xa. Mỗi khi nhớ lại những hình bóng quê hương thì lòng vẫn nghe đây ắp kỷ niệm: từ hồ gươm liễu rủ tóc thề, tứ thân áo lụa vẫn đây hương quê, hương cốm mới, hương hoa sứ... đã đắm ướt một hồn thi nhân vẫn muôn đời còn ngát hương ngày tháng cũ...

Đến một: "**thu tha hương**" thơ Ngô Minh Hằng, với tâm sự của một người ly hương, ngồi đếm những mùa thu đi, mà nghe lòng nhung nhớ. Nhớ thiết tha một thời thanh bình, với những mộng ước của tuổi mới lớn. Nhưng quê hương lại trải qua binh đao đã rách nát, đã ly tan để bây giờ người tha hương nghe hồn dâng lên niềm xót xa, khi bóng chiều dần buông cho cõi lòng hoang vu thêm quạnh vắng, thêm sắt se vì niềm xưa không còn tìm lại...

Đến một: "**vòng hoa biển mẹ**" thơ Vũ Hồi, chợt một chiều ra biển, thấy người đông vui sao hồn tôi

trống vắng? Chợt nhớ đến những người đi tìm tự do mà phải vùi thân trên biển, chợt nhớ đến những cảnh ly tan mà nước mắt bỗng rơi. Trong cảm xúc vô biên của con tim rướm máu, trong niềm thương cảm tận cùng, tôi đã khóc như lúc tưởng niệm những oan hồn, bằng tấm lòng thành khẩn và lời cầu nguyện thiết tha...

Đến một: **"đêm nằm mơ thấy nắng"** thơ Trần Trung Tá, là tâm sự bi tráng của những người lính chiến, với tâm thức luôn ôm ấp một dĩ vãng đau buồn: nhớ đến những người lính ngồi ngậm ngùi; nhớ đến những người thương binh ngày trở về với một tấm thân không toàn vẹn; nhớ đến nghĩa trang quân đội, rồi đêm nằm mơ thấy nắng, như thấy lại ngọn cờ của những người lính đang mang trên vai một tổ quốc và ước mơ, nhưng nửa đường gãy cánh, nên bây giờ chỉ còn lại nỗi buồn đau gặm nhấm trong hồn!

Đến một: **"khi tôi chết đừng đưa tôi ra biển"** thơ Nguyễn Văn Phán, cũng với một tâm trạng bi thương của những người lính xưa; bây giờ phải làm thân lưu đầy, không còn lại gì để ước mơ, không còn gì để vỗ về hiện tại đau buồn. Nên chỉ mong được trở về nơi những địa danh đã cùng chiến hữu mình viết lên đoạn sử hùng, đã cùng chiến đấu để gìn giữ giang sơn, đã cùng ghi khắc một lời thề là chiến sĩ nguyện đền nợ nước. Nên khi chết nguyện sẽ trở về với dân tộc Việt Nam, dưới màu cờ Tổ Quốc...

Đến một: **"người em gái trên đường Bolsa"** thơ Trần Trung Đạo, là một niềm kiêu hãnh hiện thực, được trao truyền bởi những tấm lòng yêu nước, bởi những người cất cao lời thề bảo vệ quê hương. Những tinh thần ấy đã chảy tràn trong huyết quản của một dân tộc hào hùng, vẫn còn chảy mãi đến muôn sau, và bây giờ em đang cầm lá quốc kỳ trong tay như đang cầm giữ hồn nước, dù em lớn khôn giữa dòng người xa lạ, nhưng không quên da thịt Việt Nam, nên vẫn yêu quê hương ba miền, như anh em máu mủ...

Và sau cùng, hay bắt đầu từ một đồng vọng: **"quảng nam ơi vẫn còn đây nỗi nhớ"** thơ Dư Mỹ, như nỗi lòng được quán quện giữa người thơ và người soạn nhạc đã rung lên một nhịp điệu tương giao trong nỗi nhớ về một quê chung, nơi ấy đã ghi lại biết bao nhiêu kỷ niệm: từ buổi vắng bóng trên bến sông Thu, hay nỗi buồn khi xa cách sông Hàn, và đã lâu rồi chưa về thăm phố Hội, chùa Cầu, nhớ một chiều xuôi thuyền ra cửa Đại, bỏ lại một Duy Xuyên những mùa thu vàng áo lụa, xa rồi Ngũ Hành Sơn còn đứng ngấm Sơn Chà, qua Cầu Lâu nhìn về Vĩnh Điện... là những địa danh của quê hương như vẫn còn muôn thuở. Vì nơi ấy có tiếng mẹ ru lên khôn lớn bên lũy tre làng, có hình bóng cha đổ xuống cho ruộng đồng xanh tốt, có tiếng sáo diều vi vu bên chiều, có bóng dáng em xưa đã vẽ lên một trời thơ mộng, và có rất nhiều làm nên một hồn thiêng sông núi.

Vùng trời kỷ niệm kia được các thi nhân vẽ lại bằng tất cả nguồn cảm thiết tha, và người soạn nhạc cũng đã tấu lên khúc hát, và cũng từ hương liệu ấy làm nên cảm hứng để đưa thi ca vào âm nhạc, cất lên tiếng hát làm bay bổng không gian, làm chùn lòng lữ thứ. Những tấm lòng ấy, đang đóng góp công sức chung để thăng hoa cuộc sống, để dâng hiến nguồn hạnh phúc cho đời.

Người sáng tác những vần thơ hay, người tiếp tay để chắp cánh cho thơ bay lên cao để đi vào tâm thức của chúng ta bằng âm nhạc đều thể hiện một tinh thần chung: đáp ứng những nhu cầu về tinh thần của đời sống như tình yêu, quê hương, hạnh phúc hay khổ đau đều được hòa quyện vào nhau như nỗi buồn chia ly, hay nỗi mừng đoàn tụ, làm nên hương vị cuộc đời.

Những người biết rung động trước những cảnh đẹp của thiên nhiên, khám phá những âm hưởng tuyệt vời của thi ca, hay suy tư trước những ý niệm về triết lý sâu thẳm của đời sống..., là những người rất phong phú về nội tâm, và qua đó đã thể hiện những sáng tác bằng tất cả một tấm lòng, để đóng góp vào việc bảo tồn và phát huy kho tàng văn hóa của dân tộc Việt.

**

Người xưa có nói: *"Thơ là để ngâm nga, nhạc là để hát ca, chứ không phải để đọc"*. Nhưng đây tôi chỉ đọc mà viết lên vài cảm nghĩ của riêng mình, thì có thể không diễn đạt trọn vẹn cảm xúc đối với âm nhạc, và nhất là nhạc được phổ từ thơ. Tuy thế, nhận thấy sự phong phú của một kết hợp hài hòa, một chung cùng suy tư với những cõi lòng ly xứ, đang ru lại tình xa bằng những tấu khúc hợp tuyền để dâng đời. Nên không thể vô tình trước những tiếng lòng đang thổn thức, những nhịp đời đang trôi đi mà không tựa vào nhau để cùng chung bước thì e ngại thiệt thòi chẳng.

Thế nên mạo muội viết lên những cảm nghĩ, với những chủ quan và khách quan thường tình của một con người, đã và đang nghe cõi lòng mình rung lên với niềm hân hoan khi gặp lại từng chuỗi kỷ niệm đang hiện về với tuổi đời tuy đã bước vào thu nhưng vẫn còn xôn xao nắng hạ...

Xin cảm tạ ơn đời, ơn người đã ru lại tình nhau bằng một tấm lòng cảm mến, yêu thương...

Muốn có Tuyển Tập Nhạc xin liên lạc về:
NGUYỄN VĂN HOÀNG
Via S.Piox 21/ A
Breda Di Piave 31030 Treviso.
eMail. hoanghoa@email.it

Ghi chú:

* dựa lưng vào nỗi nhớ, thơ Hà Huyền Chi.

** bức thư tình sơ cổ nhất, thơ Nguyễn Thụy

*** vết chim bay, thơ Phạm Thiên Thư. Nhạc Nguyễn Hoàng.

chiều nghe tiếng hát Dạ Lan

Tưởng Niệm Chị Tôn Nữ Thao Thao
vừa qua đời lúc 4 giờ ngày 25-7-2007
tại bệnh viện Padova – Italy

• Đan Hà

*chiều nghe tiếng hát Dạ Lan
âm thanh rơi giữa không gian tuyệt vời
thời gian như đọng theo lời
rơi thành mưa lệ- khóc đời tha hương
sao mưa rơi- ướt dầm trường
mưa trên biển vắng-tình buồn trong mưa-
mưa rơi sao vẫn chưa vừa-
tiếng lòng cũng rót vào mưa xa nguồn
nắng chiều- như giọt sầu tuôn-
phố đêm- ru mãi điệu buồn dờ dang-
tango dĩ vãng- muộn màng
đời hoa- ảo ảnh- lỡ làng tình xa-
tình trong dĩ vãng- nhạt nhòa
một mình qua phố- tưởng rằng đã quên-
đời trôi theo bước lênh đèn
như mưa lệ ướt nặng cảnh biển dâu
đường xưa phố cũ- còn đâu
chiều mưa biên giới- nặng sầu mưa rơi-
mưa qua ướt lạnh giấc đời
tình buồn cũng rót muôn nơi hững hờ
ngàn trùng đếm bước bơ vơ
mưa trên biển vắng- lòng vừa ngất ngây
mưa rơi- ướt lạnh phương này
cao dao- lòng mẹ- xuân này con không...-
liên khúc yêu dấu- mẹ tôi-
một ngày thăm thăm trông với quê hương-
tình trong dĩ vãng- cô đơn-
ngoài kia biển cạn- chợt thương đá vàng-
...
cám ơn tiếng hát Dạ Lan
ngậm ngùi song vẫn ngập tràn yêu thương. ☺*

(-) tên những ca khúc qua tiếng hát Dạ Lan

PHÂN ƯU

Được tin Ca sĩ Dạ Lan

Tôn Nữ Thao Thao
Pháp danh Diệu Thảo

Sinh năm 1961 tại Nha Trang Việt Nam
Mất lúc 4 giờ ngày 25 tháng 7 năm 2007
tại Padova – Italy. Hưởng dương 47 tuổi.

là hiền thê của anh Mai Thanh Liêm

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng Anh Thanh Liêm và cháu Thúy Vi, đồng thời kính cầu nguyện cho Hương linh của chị Tôn Nữ Thao Thao sớm được về cõi Tịnh Lạc.

* Gia đình các thân hữu: Phù Vân - Minh Thao - Vũ Nam - Đan Hà - Nguyễn Hoàng - Hoàng Hoa.

Chuyện rất ngắn về Mẹ Mẹ tôi

Suốt thời thơ ấu và cả khi lớn lên, lúc nào tôi cũng ghét mẹ tôi. Lý do chính có lẽ vì bà chỉ có một con mắt. Bà là đầu đề để bạn bè trong lớp chế giễu, châm chọc tôi.

Mẹ tôi làm nghề nấu ăn để nuôi tôi ăn học. Một lần bà đến trường để kiểm tôi làm tôi phát ngượng. Sao bà có thể làm như thế với tôi? Tôi lơ bà đi, ném cho bà một cái nhìn đầy căm ghét rồi chạy biến.

Ngày hôm sau, một trong những đứa bạn học trong lớp la lên: „Ê, tao thấy rồi. Mẹ mày chỉ có một mắt”.

Tôi xấu hổ chỉ muốn chôn mình xuống đất. Tôi chỉ muốn bà biến mất khỏi cuộc đời tôi. Ngày hôm đó đi học về tôi nói thẳng với bà: “Mẹ chỉ muốn biến con thành trò cười !”.

Mẹ tôi không nói gì. Còn tôi, tôi chẳng để ý gì đến những lời nói đó, vì lúc ấy lòng tôi tràn đầy giận dữ. Tôi chẳng để ý gì đến cảm xúc của mẹ. Tôi chỉ muốn thoát ra khỏi nhà, không còn liên hệ gì với mẹ tôi. Vì thế tôi cố gắng học hành thật chăm chỉ, và sau cùng, tôi có được một học bổng để đi học ở Singapore.

Sau đó, tôi lập gia đình, mua nhà và có mấy đứa con. Vợ tôi là con nhà gia thế, tôi giấu nàng về bà mẹ của mình, chỉ nói mình mồ côi từ nhỏ. Tôi hài lòng với cuộc sống, với vợ con và những tiện nghi vật chất tôi có được ở Singapore. Tôi mua cho mẹ một căn nhà nhỏ, thỉnh thoảng lên vợ gởi một ít tiền về biểu bà, tự nhủ thế là đầy đủ bốn phận. Tôi buộc mẹ không được liên hệ gì với tôi.

Một ngày kia, mẹ bất chợt đến thăm. Nhiều năm rồi bà không gặp tôi, thậm chí bà cũng chưa bao giờ nhìn thấy các cháu. Khi thấy một bà già trông có vẻ lam lũ đứng trước cửa, mấy đứa con tôi có đứa cười nhạo, có đứa hoảng sợ. Tôi vừa giận vừa lo vợ tôi biết chuyện, hét lên: „Sao bà dám đến đây làm con tôi sợ thế? Đi khỏi đây ngay!”. Mẹ tôi chỉ nhỏ nhẹ trả lời: „Ô, xin lỗi, tôi nhầm địa chỉ !” và lặng lẽ quay đi. Tôi không thềm liên lạc với bà trong suốt một thời gian dài. Hồi nhỏ, mẹ đã làm con bị chúng bạn trêu chọc nhục nhã, bây giờ mẹ còn định phá hỏng cuộc sống đang có của con hay sao?

Một hôm, nhận được một lá thư mời họp mặt của trường cũ gởi đến tận nhà, tôi nói dối vợ là phải đi công tác. Sau buổi họp mặt, tôi ghé qua căn nhà của mẹ, vì tò mò hơn là muốn thăm mẹ. Mấy người hàng xóm nói rằng mẹ tôi đã mất vài ngày trước đó và do không có thân nhân, sở an sinh xã hội đã lo mai táng chu đáo.

Tôi không nhớ được lấy một giọt nước mắt. Họ trao lại cho tôi một lá thư mẹ để lại cho tôi:

„Con yêu quý, lúc nào mẹ cũng nghĩ đến con. Mẹ xin lỗi về việc đã dám qua Singapore bất ngờ và làm cho các cháu phải sợ hãi. Mẹ rất vui khi nghe nói con sắp về trường tham dự buổi họp mặt, nhưng mẹ sợ mẹ không bước nổi ra khỏi giường để đến đó nhìn con. Mẹ ân hận vì đã làm con xấu hổ với bạn bè trong suốt thời gian con đi học ở đây.

Con biết không, hồi con còn nhỏ xíu, con bị tai nạn và hỏng một mắt bên mắt. Mẹ không thể ngồi yên nhìn con lớn lên mà chỉ có một mắt, nên mẹ đã cho con con mắt của mẹ. Mẹ đã bán tất cả những gì mẹ có để bác sĩ có thể thay mắt cho con, nhưng chưa bao giờ mẹ hối hận về việc đó. Mẹ rất hãnh diện vì con đã nên người, và mẹ kiêu hãnh vì những gì mẹ đã làm được cho con. Con đã nhìn thấy cả một thế giới mới, bằng con mắt của mẹ, thay cho mẹ.

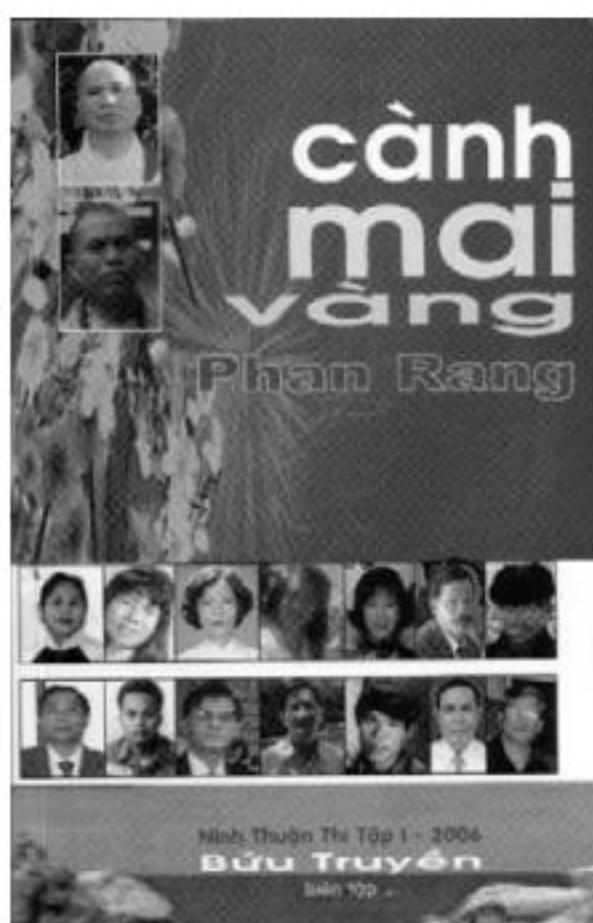
Mẹ yêu con lắm,. Mẹ...”.

• Do Thịnh Phi (Zaventem - Vương quốc Bỉ)

GIỚI THIỆU SÁCH BÁO MỚI

• Phù Vân phụ trách

• Cành Mai Vàng Phan Rang:



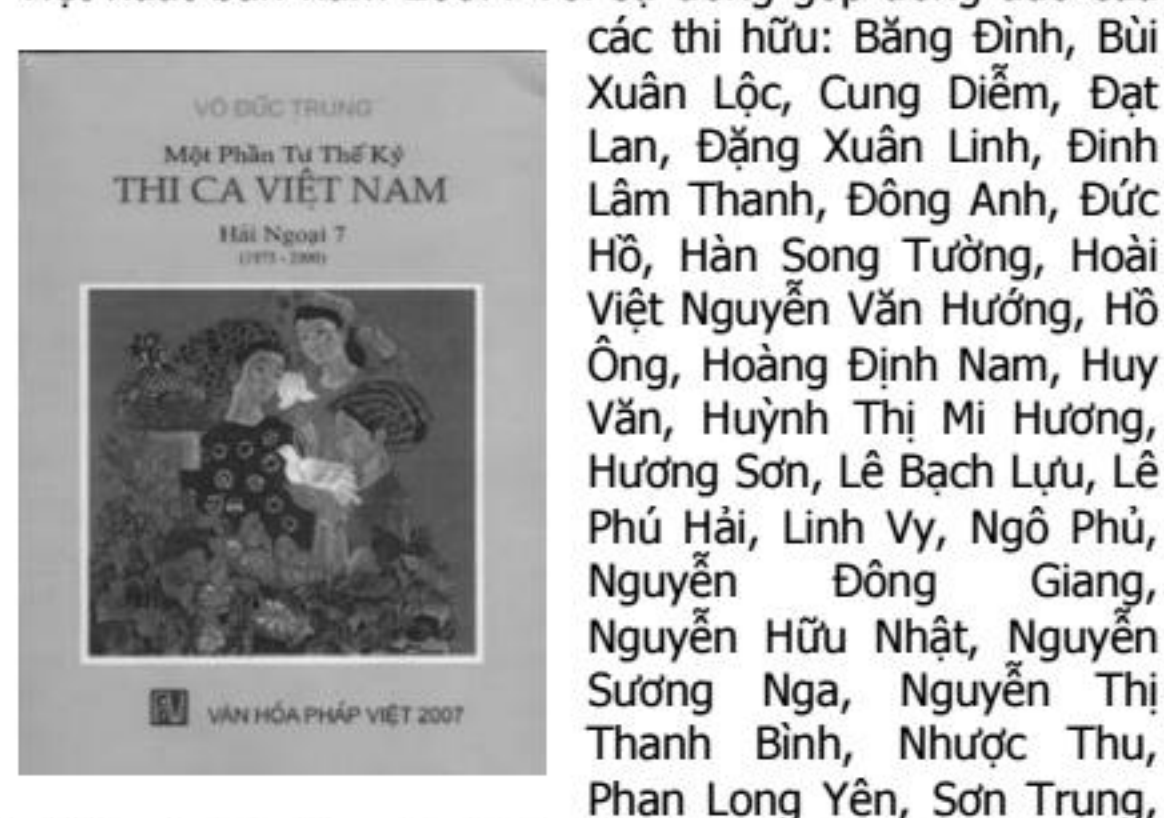
do Bửu Truyền Trương Xuân Bảo biên tập (trong Ninh Thuận Thi Phẩm tập 1-2006) gồm các Thi-Văn-Nhạc sĩ Ninh Thuận, Bút Nhóm Hoàng Sa Phan Rang như: Bà Lễ Tần Nguyễn Nhược Thị, HT. Thích Đức Niệm, Hoàng Anh, Xuân Anh, Trương Thị Ngọc Lan, Thanh Ngân, Thanh Đào, Lữ Hành, Linh Hữu, Nguyễn Hiền Khôi, Nguyễn Phan Rang, Ns Nguyễn Hữu Tân, Phạm Châu Trinh, Lê Văn Trúc, Hồ Trí, Lưu Vong Tử, Trần Thy Vân.

Bửu Truyền Trương Xuân Bảo, học: Nam Phan Rang, Phan Bội Châu, Lê Lợi, Nguyễn Công Trứ, Hồ Ngọc Cẩn, Quốc Gia Sư Phạm, Luật Khoa Sài Gòn. Lĩnh: Bộ Binh Thủ Đức. Cải tạo: Phú Quốc, Đồng Ban, Cây Cày, Komponsom. Vượt biên 1988. Định cư tại Hoa Kỳ.

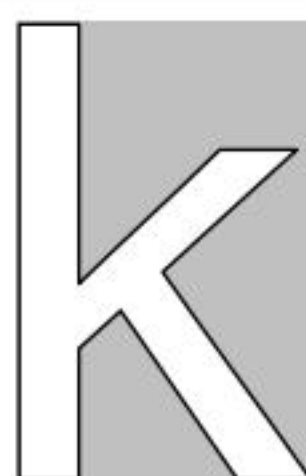
Tranh bìa và phụ bản: Họa sĩ Vũ Hồi,
Cảm đề: Bửu Truyền
Hình bóng Phan Rang ngàn năm yêu dấu
Quê nhà Ninh Thuận muôn thuở mến yêu.

Địa chỉ liên lạc: **Trương Xuân Bảo**
26 Smith Rd.
Randolph, MA 02368 - USA

• Một Phần Tư Thế Kỳ - Thi Ca Việt Nam Hải Ngoại 7:



Thi Hạnh, Thư Khanh, Trần Văn Lương, Túy Hà, Vinh Hồ, Vinh Thao, Vũ Đình Trường.



học bạn • hoàng hoa

(thương tiếc Dạ Lan –Thao Thao)

*tôi vẫn biết sẽ có ngày ly biệt
lòng ngậm ngùi thương tiếc kỷ niệm qua
"tiếng hát đã bay xa vào dĩ vãng"*
chỉ còn riêng tôi cung đàn lẻ bạn
biệt khúc tri âm lòng nghe ai oán
không gian buồn bao phủ một màu tang
tôi vẫn biết vô thường là vẫn thế
lệ vẫn rơi, mãi rơi khóc bạn hiền!*

(25.07.2007 Treviso-Italia)

* Thơ Đan Hà

Sách dày 344 trang. Tranh bìa Hiếu Đệ. Phụ bản: Bá Đắc, Bá Đức. Trình bày Anh Vũ.

Nhận xét: Tranh màu Hiếu Đệ: rất đẹp. Nội dung: phong phú, nhưng nên suy nghĩ lại phần trình bày những bài thơ cho ra... chất thơ.

Địa chỉ liên lạc: **Nhóm Văn Hóa Pháp Việt**
1, Allée des Peupliers
59320 Hallen Lez Haubourdin - France.

THÔNG BÁO

Tân Ban Chấp Hành

Liên Hội CSVSQ/TVBQGVN tại Âu Châu **nhiệm kỳ 2007 – 2009**

Liên Hội Trưởng: CSVSQ Nguyễn Vĩnh Giám K.19
LHP/Nội Vụ : CSVSQ Đặng Văn Khanh K.25
LHP/Ngoại Vụ : CSVSQ Phạm Văn Đức K.18
Truyền Thông : CSVSQ Trần Việt Huân K.23
TTNDH : CSVSQ Hoàng Tôn Long K.31
Thủ quỹ : Chị Đặng Văn Khanh K.25B

Ban Tư Vấn

Chủ tịch : CSVSQ Trần Văn Trung K.1
Phụ tá : CSVSQ Ngô Văn Phát K.11
CSVSQ Nguyễn Thành Nam K.11
CSVSQ Ngô Hữu Thạt K.18
CSVSQ Nguyễn Văn Nam K.20

Tây Bắc Âu

Hội Trưởng : CSVSQ Cao Hữu Hiền K.30

Tây Nam Âu

Hội Trưởng : CSVSQ Lâm Văn Rớt K.19

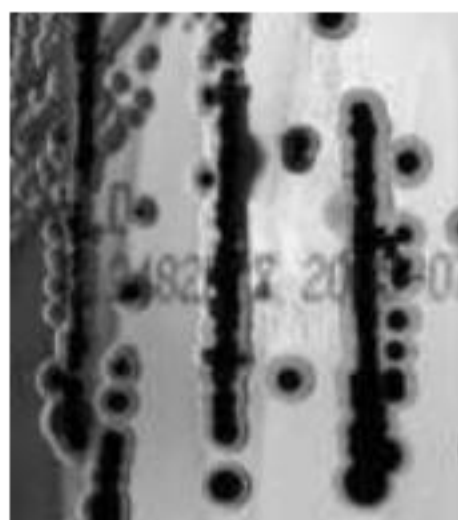
Đoàn TTNDH/Âu Châu

Đoàn Trưởng : Trần Việt Luân K.23/2
Đoàn Phó : Nguyễn Vĩnh Quang K.19/2
Nguyễn Xuân Phước K.26/2

Câu Chuyện Y Học

Bệnh lỵ

• Dr. Tôn-Thất Hứa



Salmonella bacterium – Salmonellen là một nhóm trực khuẩn sinh ra bệnh lỵ thuộc loại vi trùng hình que dài từ 2-3  m, rất linh động, sống trong môi trường có dưỡng khí và thiếu dưỡng khí – O₂, có khả năng truyền bệnh từ người qua súc vật và ngược lại từ súc vật qua người.

Salmonellen là một loại vi trùng rất quen thuộc với người Việt Nam dưới 2 dạng bệnh gây nên do sự khác biệt về độc tố của mầm sinh bệnh:

1. *bệnh lỵ*= Enteritis – Salmonellen: Tìm thấy gà, vịt, các loại thú gia cầm, bò, loại bò sát như rùa, kỳ đà, kỳ nhông, thằn lằn, rắn mối... Khi bệnh phát ra thì oẹ mửa, đau bụng cầm, ỉa chảy, sốt và nhức đầu.

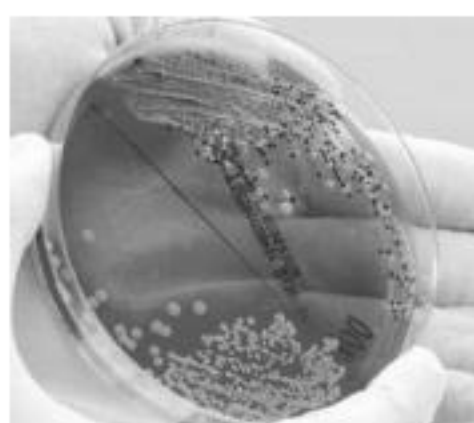
2. *bệnh thương hàn và phó thương hàn* = Typhus / Paratyphus - Salmonellen. Loại trùng này chỉ tìm thấy ở người và truyền bệnh bằng phân. Bệnh thương hàn gây ra sốt cao, đau quặn bụng, nhức đầu, b n, l n cơ m  s ng, da khô, tình trạng khó  , kiệt qu  thể xác...

Phần được bàn cãi hôm nay là loại Salmonellen sinh ra bệnh lỵ - ỉa chảy:

- phần nhiều bệnh được lành mà không cần đến thuốc trị sinh,

- bệnh có thể nguy hiểm đến tánh mạng cho trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ, trẻ đi trường, người già, bệnh nhân nhiễm HIV, bệnh nhân có sức đề kháng yếu và các bệnh nhân có sẵn trong người các bệnh nặng : ung thư. Tại Hoa Kỳ số tử vong rất cao tại các viện dưỡng lão.

- không phải tất cả người mang mầm Salmonellen đều phát ra bệnh.



• Trên lãnh thổ CHLB.Đức, mầm sinh bệnh do Salmonellen theo (điều khoản §6 và §7) của luật y tế, nằm trong phần các loại bệnh phải khai báo lên chính quyền. Thống kê của Phòng Y Tế Liên Bang ghi nhận có đến

200.000 trường hợp vào năm 1990 và chỉ còn 55.000 vào năm 2005.

Tháng 5 năm 2007 bệnh lỵ được phát hiện tại tiểu bang Hessen. Chỉ trong vòng 3 tuần đã có 8 người được xác nhận là chết vì bệnh lỵ và 261 người bị nhiễm mầm bệnh lần lượt được chuyển vào bệnh viện Fulda (Hessen) để điều trị. Trong đó có 150 bệnh nhân và 88 nhân viên bị nhiễm bệnh.



Vì vậy,

- nhà bếp chính của bệnh viện bị đóng cửa để sát trùng và cấm hẳn nhân viên lai vãng.

- 2600 nhân viên đều phải thử nghiệm.

- Bệnh nhân bị cách ly ở một khu biệt lập và những người thăm viếng không được phép qua lại ở các khu khác của bệnh viện.

• Tại Hoa Kỳ thống kê cho biết có 50.000 lỵ hàng năm, 1/3 trong tổng số đó là trẻ con 4 tuổi hay dưới 4 tuổi.

Một điểm đáng chú ý: Là cứ 5 người Đức thì có 1 người mang mầm vi trùng Salmonellen trong cơ thể con người, nhưng mầm không phát sinh ra bệnh.

Theo thống kê của Cơ Quan Y Tế Thế Giới - WHO – hàng năm có đến 16 triệu người vướng bệnh thương hàn / phó thương hàn với 500.000 người chết.

o Ngoài cơ thể con người bám vào các súc vật, khuẩn Salmonellen có thể sống kéo dài đến hàng tuần,

o Tia tử ngoại – UV Strahlung – của ánh nắng có khả năng diệt trùng tốt.

o Ở nơi khô ráo: Các nhà khoa học đã tìm thấy trùng Samonllen còn sống sót trong phân trên 30 tháng (trên 2 năm rưỡi). Đối với người nấu bếp thì nên ghi nhận những điểm quan trọng dưới đây:

❖ Với nhiệt độ 55⁰C khuẩn Salmonellen chết trong vòng 1 giờ nấu.

❖ Với nhiệt độ 60⁰ khuẩn Salmonllen chết trong vòng 30 phút

❖ Với nhiệt độ 75⁰ trong vòng 10 phút nấu, các nhà vi trùng học khẳng định là khuẩn Salmonellen bị tiêu diệt hoàn toàn.

❖ Chú ý: Thức ăn đông đá không diệt trùng được.

❖ Các loại thuốc sát trùng thường dùng và trong môi trường chua khuẩn Salmonellen sẽ chết trong vòng vài ba phút.

Hiện diện trên quả đất có đến 2.500 loại khuẩn Salmonellen, gia đình Salmonellen được phân chia tùy theo: sức mạnh của độc tố, cấu tạo của màng bao quanh khuẩn...

- 1880 các nhà vi trùng học Karl Joseph Eberth & Robert Koch tìm ra được vi trùng bệnh thương hàn Typhus/Paratyphus-Salmonellen.

- 1884 ông Georg Gaffky cấy được vi trùng Salmonellen

- 1885 ông Daniel Elmer Salmon phân chia nhóm vi trùng Salmonellen ra thêm một nhánh khuẩn mới: tiêu chảy heo "Schweinecholera".

Cách truyền bệnh:

- Sự thiếu vệ sinh trong khi nấu nướng nhất là trong những nơi ăn uống tập thể: nhà thương, cư xá sinh viên, viện dưỡng lão, vườn trẻ nhỏ, những buổi tụ họp đông đảo, quán ăn nhanh bên vệ đường.

- Qua phân của người mang vi trùng trong cơ thể nhưng không phát bệnh.

- Nước rửa thức ăn bị nhiễm trùng

- Do sự xả đá, rửa ráy cầu thả các loại thịt gia cầm ví dụ gà, vịt, chim sau khi được đông đá.

- Ao hồ hay nơi tắm rửa của các gia cầm chứa rất nhiều khuẩn lỵ

- Trứng gà, trứng vịt, trứng chim... bị nhiễm trùng.

Một điểm vô cùng quan trọng cần nêu lên là bệnh lỵ Salmonellen do trứng gà mang đến là một đại họa to lớn tại Hoa Kỳ và một số nước tại Âu Châu. Nguy hiểm nhất là bên ngoài vỏ trứng rất bình thường nhưng nếu khi ăn trứng sống hoặc trứng luộc chưa đủ chín, chín (hồng đào), mầm bệnh đã có sẵn ở lòng trứng thì sẽ phát sinh ra bệnh.

Câu hỏi nêu lên: Khuẩn bám vào vỏ trứng hay núp trong lòng trứng ?

- Trong giai đoạn 1980 thì bệnh lỵ có mặt tại miền tây bắc Hoa Kỳ, hiện tại thì có khả năng lan tràn khắp nước Mỹ. Loại trùng Salmonellen có đời sống bình thường trong ruột các loài chim, gia cầm, gà, vịt. Các thú vật trên tuy có vi trùng trong đường tiêu hóa nhưng lại không có triệu chứng bệnh. Cả hai sống chung hòa bình với nhau.

- Vào giai đoạn năm 1970 người ta đã tìm được trùng Salmonellen ở bên ngoài vỏ trứng. Với sự kiểm soát vệ sinh hữu hiệu chắc chắn, trong giai đoạn này không còn có vấn đề bị nhiễm trùng do Salmonellen bám vào vỏ trứng rồi từ đó đi vào bộ phận tiêu hóa người tiêu thụ gây nên bệnh. Nhiều trứng gà nhiễm trùng vì tìm thấy Salmonellen ở lớp vỏ trứng. Tại miền tây bắc Hoa Kỳ, cứ 10.000 quả trứng gà thì tìm được 1 vỏ quả trứng có mầm Salmonellen (tỷ lệ 1/10.000), phần lãnh thổ còn lại thì số trứng bị nhiễm trùng rõ ràng thấp hơn.

Tuy kiểm soát kỹ càng nhưng không chặn đứng được 100% sự truyền bệnh. Chuyên gia chăn nuôi kết luận:

- gà có thể bị nhiễm trong thời kỳ đẻ trứng

- trứng đã bị nhiễm ngay trong buồng trứng trước khi trứng được bọc lớp vỏ kín bên ngoài.

Phòng ngừa:

- nên ăn thức ăn đã nấu kỹ.

À... Oí, Mẹ ru một đời

*Chỉ có đôi bàn tay của mẹ
Mới xoa hết nỗi đau của mình !*

Bàn tay mẹ chần mưa sa

Bàn tay mẹ chần bão qua mùa màng

Vẫn bàn tay mẹ dịu dàng

À... ơi, nầy cái trăng vàng ngủ ngon

À... ơi, nầy cái trăng tròn

À... ơi, nầy cái trăng còn nằm nôi

Bàn tay mẹ thức một đời

À... ơi, nầy cái mặt trời bé con

Mai sau bế cạn, non mơn

À... ơi, tay mẹ vẫn còn hát ru

Ru cho mềm ngọn gió thu

Ru cho tan đám sương mù che cây

Ru cho cái khuyết thành đầy

Cái thương, cái nhớ nặng ngày xa nhau

Bàn tay mang phép nhiệm mầu

Chắc chiu từ những dải dầu đó thôi !

Ru cho sóng lặng biển khơi

Mưa không dột chỗ ngoại ngời vá khâu

Ru cho đời nín cái đau

À... ơi, Mẹ chẳng một câu ru mình !

● **Lê Huy Hà**

- không nên ăn trứng sống hay luộc không chín vì trứng có thể bị nhiễm trùng ngay khi vỏ trứng còn nguyên vẹn.

- Salmonellen có thể phát truyền nhanh, cho nên khi nấu ăn nên để riêng thức ăn đã nấu chín và thức ăn chưa nấu. Nên rửa tay, rửa dao sau khi đã xắt thịt sống hay rau lá...

- thức ăn tráng miệng chứa trứng sống như kem sữa, tiramisu, kem chocolat bột sữa, mousse.

- phân là cửa ngõ chính của sự truyền bệnh, nhất là sau khi làm vệ sinh xong phải rửa tay

- phải rửa tay trước khi ăn nhất là sau khi đùa giỡn với gia súc, rắn rít, các loại gia cầm. Không cho trẻ con bén mảng với các loại thú nêu trên.

Chữa trị:

Nếu trẻ bị nhiễm Salmonellen nhưng sức đề kháng của trẻ tốt, thường không cần chữa trị. Trường hợp trẻ bị sốt, nhức đầu, phân có máu là những triệu chứng bất thường cần phải trị liệu. Điều nên nhớ là cho trẻ uống nước nhiều để tránh tình trạng mất nước đến giai đoạn trầm trọng. ■

"Chip Khoai Tây"
tổ chức sinh nhật lần thứ 154



- Chip khoai tây là món ăn của dân ghêen phim chưởng, phim trinh thám.
- Chip khoai tây chớ... không phải là "chip điện tử".

Dr.Tôn-Thất Hứa

Chip được sinh ra trên xứ cờ hoa, món ăn được dân "Mẽo" thưởng thức trên một thế kỷ, đang làm giàu cho thị trường biến chế thức ăn thế giới. "Chip khoai tây", được thai nghén từ một suy nghĩ rất đơn giản là chọc tức thiên hạ. Năm 1853 bắt đầu kỷ nguyên cho một ngành sản xuất "chip" ăn. Thống kê năm 2002, sau hơn 150 năm phát hiện "chip khoai tây" thì chỉ riêng tại Âu Châu tiền thu nhập hàng năm lên đến 4.5 tỷ Euro. Hiện tại trong lãnh vực khai thác ngành biến chế "chip khoai tây", CHLB Đức được sắp vào nhóm "xếp sòng tại Âu Châu" hăm he tung vào Trung Quốc có đến 1 tỷ 300 miếng ăn.

Đúng vào ngày 24 tháng 08 năm 1853, tại Saratoga Springs, thủ đô Hiệp Chúng Quốc New York, người phụ bếp gốc mọi da đỏ, tên là George Crum mới 19 tuổi lại "phát minh" ra một kiểu chộc tức thực khách một cách độc đáo, nhưng bất ngờ anh đã mang lại cho đám con cháu một gia tài kếch xù. Nguyên do cũng bởi hay cũng nhờ ông Cornelius Vanderbilt, một kỹ nghệ gia, một tỷ phú đương thời, cũng là một khách ăn sành điệu đã 2 lần không thèm nếm thử "french-fried potatoes" và vất lại trên mép đĩa ăn - đó là những miếng khoai tây mỏng dính, cong queo ngoằn nghèo. Củ khoai tây được xắt lát

mỏng dính, ném vào chảo dầu sôi nóng bỏng, mảnh khoai dòn tan và sế... vớ vụn một khi người ta dùng nĩa đâm vào. Nhưng chỉ sau một lần ăn thử, nhà tỷ phú đã khoái khẩu món ăn mới mẻ này, liền cho tung vào thị trường giới ăn nhậu để phục vụ cho bao tử nhân loại... và cho túi tiền của ông đồng thời tạo điều kiện sinh sống cho những thế hệ sau.

154 năm sau, chip khoai tây đã hiện diện khắp năm châu. Người ta đã bỏ ra hàng năm đến 30 tỷ USD để được thưởng thức tiếng kêu rụm rụm khi nhai, đó là cái thú giết giờ. Nước Đức, theo ông Werner Wolf - giám đốc công ty Kölner Intersnack Knabber-Gebäck GmbH - phát biểu: đây là một loại "chip của kỹ nghệ thức ăn" rất trong lành cho dân Đức, họ chịu bỏ ra 400 triệu Euro/năm; là một công ty trách nhiệm hữu hạn lớn nhất nước Đức và số hai của Âu Châu bán ra trên 70 quốc gia và đang lăm le muốn nhảy vào Trung Quốc dành thị trường tiêu thụ.

Mỗi sắc dân có một cái "gu" riêng của nó. Người Anh Cát Lợi, Pháp và Thụy Sĩ thích vị mặn. Đan Mạch thì muốn có thêm mùi hành, Hung Gia Lợi thì "chip" trộn với " Käse - Cheese - phó mát", hậu duệ của Nhật Nhĩ Man thì lại thích cay cay. Trên thị trường Đức khẩu vị mà lớp trẻ đang khao khát là bỏ thêm vào "chili - ớt", một món ăn chơi mới sắp được tung ra: trộn chip với đậu phụng pha thêm vị "xốt Thái chua - cay". "Chip khoai tây cay" một món ăn lâu đời của dân Đức có từ sau Đệ Nhị Thế Chiến mà vẫn tồn tại cho đến bây giờ. "Thật ra sau thế chiến quê hương chúng đã tan tành xú-oách dưới bom đạn của phe đồng minh, ngoài ớt tây "paprika" ông bà chúng tôi không tìm được một gia vị nào khác hơn để hòa lẫn với thức ăn, lấp đầy những bao tử khỏi cồn cào! Đó là lời phát biểu của Ông Wolf, trùm ngành biến chế thức ăn. Cái vị cay mà tổ tiên gieo giống nay đã đóng chặt trong xương trong cốt của chúng tôi!. Ớt "paprika" được nhập từ Hung Gia Lợi.

Kỹ nghệ "chip khoai tây" bành trướng lần đầu tiên năm 1962 tại Köln - Cologne thuộc CHLB Đức dưới nhãn hiệu "Chio". Năm 1968 mọc thêm xưởng "Funny - Fisch" và năm 1972 Wolf Bergstrasse. Ba hãng lớn trên đã biến chế 72.000 tấn "chip" mỗi năm cho nước Đức, tính ra cho mỗi đầu người dân tiêu thụ 880 g. Trước màn vô tuyến truyền hình nhất là vào mùa đông những pha gay cấn của các phim chương hay trình thám tung mịt mù hay những trận đá bóng kinh thiên động địa, "Chip" được ngấu nghiến để giữ thẳng băng thần kinh.

Trả lời sự phì béo của dân Đức, phát ngôn viên các hãng sản xuất Chip đã cho biết: chip khoai tây không làm con người phệ ra, chính sự nhàn hạ, ăn không ngồi rồi và thiếu hoạt động mới làm cho con người phì ra. Nhãn hiệu chào hàng của chúng tôi là kích thích sự năng động của cơ thể: trẻ em đến thao trường luyện tập và trên ngực của hôi tuyến đá bóng

1. FC Köln đã có lần mang hàng chữ "Funny frisch Chips".

Vài điểm đáng ghi nhận:

- Acrylamid là biến thể của thức ăn khi chiên, rán, xào => ví dụ khoai tây, hạt giống, ngũ cốc...

- Acrylamid có tác dụng không tốt cho sức khỏe con người.

Để phục vụ sức khỏe cho khách hàng, kỹ nghệ biến chế thức ăn của Đức đã bỏ hàng triệu Euro trong chương trình nghiên cứu giảm lượng Acrylamid:

- Ngũ cốc, khoai tây, các thức ăn nói chung... đừng để khô quá ví dụ sấy, phơi nắng lâu ngày... => lượng nước còn dự trữ trong hạt giống, khoai... có ảnh hưởng lớn cho sự biến thể thành Acrylamid.

- Thức ăn càng khô thì chất Acrylamid được biến hóa càng nhiều.

- Trong chiều hướng này các hãng chế tạo chip chỉ dùng khoai tây non, rửa khoai 2 lần sau khi gọt vỏ: lượng nước còn dự trữ lên đến 2%.

- Ngành sinh thực vật CHLB Đức đang tìm cách kết hợp với phương pháp sinh thiết để cố tìm ra cho được một loại khoai thích hợp.

- Phải loại bỏ những thức ăn chiên xào quá độ hay bị rán cháy.

- Người ta đã áp dụng luồng sáng bằng tia điện kiểm soát: những lát khoai cháy r ám quá độ được nhận diện => rồi bị gắp bỏ ra.

Với kỹ thuật hiện tại chỉ cần có 20 phút kể từ lúc củ khoai được gọt vỏ cho đến khi thành lát "chip khoai tây" được bỏ vào bì và mang ra cho khách hàng tiêu thụ, cần bản vẫn là: giảm lượng Acrylamid mà vẫn giữ được vị nguyên thủy của món ăn.

Tính trung bình các quốc gia Âu Châu đã tiêu thụ 631.186 tấn "chip khoai tây" mỗi năm, đem lại số thu là: 4.518 triệu Euro. ■



• Quỳnh Hoa

Nước giải khát nổi tiếng thế giới Coca Cola đã được khám phá ra vào năm 1886 tại Atlanta nước Mỹ do Dược sĩ John S. Pemberton từ dược chất chiết xuất Coca và hạt Cola. Pemberton đã phản ứng lại với sự công bố các Bác sĩ và nhà Tâm thần học đã khuyên dùng Cocain như chất chống bệnh tâm thần, đặc biệt chứng trầm cảm. „Thuốc bổ“ Coca Cola được sử dụng

chống nhức đầu, mệt mỏi. Năm 1891 Pemberton bán „bản quyền“ Coca Cola cho Dược sĩ Asa G.Candler, vào năm 1892 công ty Coca Cola được thành lập. Sau khi thay đổi cách chế biến, Coca Cola trở thành nước giải khát ưa chuộng „bán chạy, bán nhanh“ trên thị trường. Trước tiên người ta pha loãng si-rô (sirop) Coca Cola với nước, tồn trữ trong kho, pha với nước có gas (có CO₂) carbonic, như vậy Coca Cola (thức uống) nước giải khát ngon hơn. Cho đến ngày nay công thức nước giải khát màu nâu có sủi bọt (có gas) này vẫn được rất ít người làm việc trong công ty Coca Cola biết đến. Ngay cả phân tích thành phần hóa học cho đến nay vẫn là điều bí mật. Như vậy tên gọi Coca Cola xuất phát từ đâu?

- **Coca:** Cây Coca có nguồn gốc từ các vùng nhiệt đới, Nam Mỹ (Peru, Colombia, Bolivia), ở Việt Nam cũng có trồng được cây Coca. Từ lâu đời thổ dân Nam Mỹ đã biết sử dụng là Coca như thuốc bổ, vì nhai lá Coca thì không cảm giác đói khát do chất Cocain chứa trong lá Coca làm tê niêm mạc dạ dày; làm việc tay chân không cảm thấy mệt nhọc nhưng thực tế hoàn toàn không phải là tác dụng bổ mà là tác dụng gây tê bề mặt của Cocain tác dụng lên các đoạn cuối của dây thần kinh cảm giác, gây co mạch giống do tác dụng giống giao cảm. Chất Cocain dùng trong là chất độc đối với hệ thần kinh, lúc đầu làm cho phần chấn tĩnh thần, sức các cơ được tăng lên nhưng sau đó gây hiện tượng mệt xỉu. Liều cao kích thích đưa đến co quắp liệt hô hấp. Hàng triệu dân Nam Mỹ nghiện nhai lá Coca, nhai như vậy họ chịu đựng được những công việc mệt nhọc nhưng dần dần người gầy yếu suy sụp.

Trên thế giới nhiều người nghiện tiêm chích, hít (ngửi) chất Cocain với liều lượng tăng để tìm sự sảng khoái nhất thời kèm theo những biến chứng ảo giác nghe nhìn, tinh thần giảm sút.

Trong ngành y dược, người ta dùng Cocain dưới dạng muối Cocain Clohydrat để làm thuốc tê tại chỗ trong khoa tai, mũi, họng, răng. Dược chất Cocain thuộc loại thuốc độc gây nghiện.

Lá Coca sau khi đã loại bỏ hết các chất như ergonin, cocain thì mới được dùng làm nguyên liệu chế nước uống giải khát.

- **Cola:** Semen Cola là hạt chế biến rồi phơi sấy khô của nhiều loại Cola chủ yếu là Colanitida, cây có nguồn gốc ở các nước Châu Phi đã được di thực đến nhiều nước vùng nhiệt đới và Nam Mỹ. Từ xưa, người ta đã biết dùng hạt Cola để kích thích giúp cho lao động tay chân lâu dài không mệt.

Họ nhai hạt Cola trong khi đi bộ dài ngày mà phải đeo nặng, tác dụng này có lẽ do cafein, cotechola với liều lượng vừa phải, cola là vị thuốc quý đối với người làm việc trí óc, chân tay, thể dục, thể thao. Nhưng với liều lượng cao thì nguy hiểm vì nó chỉ che giấu sự mệt mỏi chứ không có tác dụng làm hết mệt nhọc, và có thể gây kích thích quá độ và sau đó gây mệt kéo dài.

Hiện nay người ta dùng Cola để chế biến nước giải khát phối hợp với Coca nên mang tên COCA COLA... ■



TIN PHẬT SỰ

• Nhựt Trọng

• Trại thanh thiếu niên kỳ 6 tại Heilbronn

Trong dịp lễ Pfingsten năm nay, Trại Thanh Thiếu Niên (Trại TTN) kỳ thứ 6 đã diễn tiến từ ngày 25 đến 28.05.2007 tại Waldhaus, Heilbronn. Địa điểm lý tưởng đã tổ chức thành công Trại TTN năm trước. Bên cạnh sự chủ trì của ĐĐ Thích Hạnh Tấn, Trụ trì chùa Viên Giác Hannover, Trại trưởng; còn có quý Đại Đức Thích Giác Trí, Thích Giác Định, Thích Giác Ân, Sư Cô Thích Nữ Tâm Viên v.v... đã nhiệt tình cộng tác, hướng dẫn. Ngoài ra, còn có sự hiện diện của quý Chú Thông Trụ, Đồng Tài.

Đặc biệt năm nay, chúng tôi ghi nhận, Thầy Hạnh Tấn đã dành cho Trại, cho các cháu Thanh Thiếu Niên những nghi thức, những sinh hoạt mới mẻ, trẻ trung. Trước hết, chúng tôi thấy Bàn Phật thật đơn giản với Chữ "PHẬT" bằng Chữ Hán, không có các Tôn Tượng Bốn Sư và Chư Phật, Chư Bồ Tát. Trong buổi lễ khai mạc, từng trại viên, đạo hữu trong Ban Tổ Chức cũng như quý Thầy đã tự giới thiệu về mình. ĐĐ Trưởng trại đã nhắc về ý nghĩa Trại TTN Sinh Hoạt Phật Giáo, mọi người phải tôn trọng Nội Qui 8 điểm mà Huỳnh Trưởng đã tuyên đọc; tuy nhiên, mỗi buổi sáng, trại viên có thể tự nguyện tham dự thời khóa trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm do quý ĐĐ chủ trì, hoặc tọa thiền cùng với Thầy Hạnh Tấn.

Bên cạnh những sinh hoạt thể dục, thể thao, còn có các cuộc thi cắm hoa, đánh cờ tướng. Văn nghệ: Thi chọn "Giọng Ca Vàng 2007". Đêm lửa trại thật tươi vui, hào hứng. Theo dự định, từ năm 2008, ĐĐ Hạnh Tấn sẽ nhập thất để chuyên tu, không thể tiếp tục hướng dẫn Trại TTN nữa; Thầy đã kêu gọi mọi người "chung sức thổi lửa" để đốt sáng lên ngọn lửa trại; chung lòng duy trì nền Văn Hóa tươi sáng của dân tộc, tạo nên cuộc sống an lạc trong cộng đồng VN hải ngoại cho năm nay và tiếp nối những năm sau.

MC Thiện Hạnh điều hợp chương trình thật lưu loát. Ban Tổ Chức với những ĐH trẻ Diệu Lý, Thiện Bảo, Chú Long v.v... cùng với sự cộng tác của các Huỳnh Trưởng GDPT Đức Quốc. Khoảng 200 Trại viên tham dự cùng với nhiều Phụ huynh đã có mặt để hỗ trợ cho con, em của mình.

Thay mặt GDPT tại Đức Quốc, Huỳnh Trưởng Nguyên Mẫn đã có Văn Thư cảm tạ quý Chư Tôn Đức Tăng, Ni, các Tự Viện và Niệm Phật Đường, Hội PTVNTN cũng như các Chi Hội địa phương, các GDPT và các Ban Bảo Trợ, đã quan tâm hướng dẫn, đã ủng hộ tinh tài, tịnh vật để Trại TTN Kỳ 6 được thành công (Ghi lại từ quý ĐH và DVD hình ảnh, sinh hoạt Trại).

• Đại lễ Phật Đản PL. 2551 tại Chùa Viên Giác Hannover

Chùa Viên Giác đã long trọng tổ chức Đại lễ Phật Đản PL 2551 từ 01 đến 03.06.2007. Vào lúc 20 giờ ngày 01.6.07, tại Chánh Điện, thời Pháp do TT Thích Hạnh Bình, đến từ Đài Loan thuyết giảng và ĐĐ Thích Hạnh Tấn phiên dịch sang tiếng Đức đã mở đầu cho 3 ngày Đại lễ Phật Đản.

Vào lúc 14 giờ 30 ngày 02.6.07: HT Kiến Tánh thuyết pháp với đề tài: Ý nghĩa ngày Đại lễ Phật Đản; Sự liên hệ, ảnh hưởng đến cuộc đời. Đặc biệt, trong khi HT thuyết giảng thì tại Phòng họp có một buổi họp giữa TT Phương Trượng và quý Chư Tôn Đức về việc thành lập Hội Tăng Già nói tiếng Đức để chuẩn bị tham gia Hội Phật Giáo Đức (DBU).

Đúng 19 giờ đêm văn nghệ mừng Khánh Đản, do GDPT Đức Quốc đảm trách cùng với sự trình diễn đặc sắc của Nam Ca sĩ Ronny Trần đến từ Phần Lan và Nữ Ca sĩ Thủy Tiên, đến từ Hoa Kỳ.

Vào lúc 10 giờ ngày 03.6.07 cử hành Đại lễ Phật Đản, mở đầu với nghi thức thỉnh Sư thật trang nghiêm; -Quý Chư Tôn Đức hướng dẫn trì tụng Kinh Khánh Đản; -ĐĐ trụ trì tuyên đọc Thông điệp Phật Đản PL 2551 của HT Thích Huyền Quang, Đệ Tứ Tăng Thống GHPGVNTN gởi toàn thể Tăng, Ni và Phật Tử trong cũng như ngoài nước và ĐĐ Thích Thiện Sơn đã đọc bài dịch sang tiếng Đức.

Tiếp theo là đạo từ của TT Phương Trượng nêu bật ý nghĩa tuệ giác Phật Đà, Cư Trần Lạc Đạo mà HT Tăng Thống đã chỉ dạy trong Thông điệp nói trên và xác định: Theo Giáo lý, Phật pháp, tất cả mọi người, dù là "Nhất Xiển Đề" (Người không tin Phật pháp, không tin nhân quả) nhưng khi phát tâm hồi cải đều được cứu độ!

Nhân Đại lễ hôm nay, cũng có phần giới thiệu Tân Ban Chấp Hành Chi Bộ PGVNTN tại Đức Quốc, nhiệm kỳ 2007 - 2011, với các thành viên như sau:

- Chi Bộ Trưởng: ĐĐ Thích Hạnh Tấn
- Chi Bộ Phó Nội Vụ: TT Thích Đồng Văn
- Chi Bộ Phó Ngoại Vụ: ĐĐ Thích Hạnh Giới
- Thư Ký: Sư Cô Thích Nữ Tâm Viên
- Thủ Quỹ: Sư Cô Tuệ Đàm Nghiêm
- Ủy viên Văn Hóa Giáo Dục: ĐĐ Thích Thiện Sơn
- Ủy Viên Từ Thiện Xã Hội: ĐĐ Thích Hạnh Bảo

ĐĐ Thích Hạnh Tấn đã thay mặt Tân BCH, nói lên chí hướng của Chư Tôn Đức Tăng, Ni và Phật Tử, cần cầu tu học để tìm đến con đường giác ngộ giải thoát. Là những Tăng Ni trẻ, luôn tâm nguyện hết lòng phục vụ mọi người để đền đáp công ơn của Từ Phụ Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

11 giờ: Lễ cúng Tổ và Chư Hương Linh ký tự, rất đông quý ĐH Phật Tử đã quy tụ về đây để tưởng niệm, hiệp tâm cầu siêu cho Hương Linh Ông Bà, Cha Mẹ, thân nhân của mình được vãng sanh Tây Phương Tịnh Độ.

12 giờ: Nghi thức Khất Thực của quý Chư Tôn Đức Tăng, Ni; Cũng có quý Tăng, Ni người Đức, Tây Tạng, Tích Lan tham dự, làm sống lại hình ảnh tăng đoàn

khi Phật còn tại thế. Tiếp theo là lễ Trai Tăng, dâng Tứ vật dụng cúng dường quý Chư Tôn Đức Tăng, Ni với lời tác bạch thật trang nghiêm của ĐH Nhựt Trọng, Ủy Viên Tu Học Hội PTVNTN tại CHLB Đức.

Nhiều phái đoàn quý Chư Tôn Đức Tăng, Ni cùng với Phật Tử và Đồng hương từ khắp nơi đã vân tập về dưới mái chùa Viên Giác thân thương để cùng nhau tưởng niệm ngày Khánh Đản của Từ Phụ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, tổng số khoảng trên 8.000 người.

• Mừng sinh nhật của TT Phương Trọng

Luôn ghi nhớ và báo đền "Tứ trọng ân" cũng là một Pháp tu của người con Phật. Do đó, cũng như nhiều năm qua, vào ngày 28.6.2007, hàng Đệ Tử và Phật Tử chùa Viên Giác, Hannover đã tổ chức một buổi lễ đơn sơ mà thật gần gũi, thân thiết, thấm đượm tình nghĩa Thầy Trò để mừng sinh nhật thứ 59 của Sư Phụ. ĐĐ Hạnh Bảo, thay mặt Chư Tăng, Ni cũng như Đại Chúng chùa Viên Giác; ĐH Thị Chơn, thay mặt Phật Tử, đã dâng lời tác bạch kính mừng Khánh Hỷ.

Bên cạnh những món ăn chay thật ngon, trang trí thật đẹp, "thực khách" còn đóng góp nhiều bài thơ, bài hát đầy đạo vị. HT Kiến Tánh đã vô cùng tâm đắc, khen ngợi ý nghĩa của buổi tiệc thân mật này và tán thán việc làm của tất chúng chùa Viên Giác.

Đáp lại, buổi chiều, TT Phương Trọng đã thết đãi Phật Tử món Pizza thật thơm ngon! Vì trời mưa nên không thể ra "Cốc" như năm trước được.

• Khóa tu gieo duyên kỳ 9 tại Chùa Viên Giác, Hannover

Lễ khai mạc khóa Tu Gieo Duyên kỳ 9 được tổ chức từ ngày 01 đến 13.07.2007, dưới sự chủ trì của TT Phương Trọng và sự chứng minh của HT Kiến Tánh, HT Nguyên Đạt và quý Chư Tôn Đức Tăng Ni.

Sau nghi thức thỉnh Sư, ĐH Nhựt Trọng đã dâng lời tác bạch, nói lên ý nghĩa của Khóa Tu Gieo Duyên, cảm niệm công đức quý Thầy, Cô, quý vị Giảng Sư và cung thỉnh quý Chư Tôn Đức từ bi giảng dạy cho Phật Tử, Đệ Tử tu học trong suốt khóa tu này.

Tiếp theo, là Đạo Từ của TT Phương Trọng cũng như của HT Kiến Tánh và HT Nguyên Đạt.

Buổi ăn quá đường trưa hôm đó do Chi Hội PTVNTN Hannover và GDPT Tâm Minh tác bạch cúng dường cùng với gia đình của Diệu Ninh, nhân ngày bách nhật hương linh Giang Khánh, hưởng dương 21 tuổi!

Mỗi ngày, học viên được hướng dẫn tu và học theo một thời khóa biểu thật khít khao: 3 Thời khóa tu (sáng: Lăng Nghiêm; chiều: Huân Tu Niệm Phật; tối: Lạy Kinh Đại Bát Niết Bàn, nhất tự nhất lễ) và 3 Thời khóa học Giáo lý, với quý Chư Tôn Đức Giảng Sư: -TT Phương Trọng với đề tài: Tinh Độ Tông Nhựt Bản, -HT Kiến Tánh: Vài điều cốt lõi về Kinh Diệu Pháp Liên Hoa và Kinh Pháp Cú, -HT Nguyên Đạt: Tinh Độ/Phát Bồ Đề Tâm, -ĐĐ Giác Quảng:

Phương pháp thoát khổ, -ĐĐ Giác Quảng: Hàng phục vọng tâm, -TT Đồng Văn: Kinh A Hàm, - ĐĐ Minh Quang: Phật Giáo ở Lào.

Vào những ngày cuối khóa tu, Phật tử còn được nghe TT Thích Trí Siêu Lê Mạnh Thát, thuyết giảng về Lịch Sử Phật Giáo VN và TT Thích Quảng Ba đã giải đáp nhiều điểm thắc mắc của Phật Tử.

Trong khóa tu cũng có 2 ngày Tịnh Khẩu vào thứ tư mỗi tuần và ngày thứ bảy 07.7.07: Niệm Phật suốt từ 6 đến 22 giờ vô cùng trang nghiêm, an lạc.

Đồng thời, vào ngày niệm Phật cũng có một phiên họp của Hội Phật Tử và các Chi Hội PTVNTN tại Đức, dưới sự chứng minh của TT Phương Trọng, Sư Bà Diệu Tâm, TT Đồng Văn, ĐĐ Từ Trí và Ni Sư Diệu Phước cùng với sự có mặt của BCH Hội Phật Tử và đại diện các Chi Hội: Berlin, Hannover, Karlsruhe, Mannheim, München, Nürnberg, Saarland, Stuttgart, Wiesbaden, Wilhelmshafen cùng GDPT Đức Quốc, Đại diện Trại Thanh Thiếu Niên Sinh hoạt Phật Giáo. Đại hội đã bàn thảo nhiều vấn đề tồn đọng tại địa phương, nêu lên những ưu khuyết điểm, những khó khăn vướng mắc và đi đến phương hướng giải quyết.

Buổi sáng ngày Chủ Nhật, 08.7.07, đạo tràng Viên Giác có Đại Giới Đàn truyền Sa Di, Sa Di Ni cho quý Chú, quý Cô: Diệu Mai, Lệ Nghiêm, Huệ Phát, Đồng Tài, Lệ Thơ, Huệ Hiên, Huệ Lộc, Giáo Thọ; Truyền Thức Xoa Ma Ni cho quý Cô Hạnh Trì, Hạnh Thân; Phục giới Tỳ Kheo cho ĐĐ Hạnh Hào và phục giới Sa Di cho Sư Chú Hạnh Nhơn. Ngoài ra, cũng có Giới Đàn truyền Bồ Tát Giới tại gia cho 19 Giới Tử, gồm có 5 Ưu Bà Tắc và 14 Ưu Bà Di.

Đặc biệt, hôm nay, với ý nghĩa đại từ bi trong Kinh Phạm Võng: "Chúng Phật Tử lắng nghe! Nếu là người thọ giới Bồ Tát này, không luận là Quốc Vương, Thái Tử, các quan chức hay Tỳ Kheo... Cũng không luận là tám bộ quỷ thần hay loài súc sanh, nhần đến kẻ biến hóa, hễ ai nghe hiểu được lời truyền giới của Pháp Sư thời đều được thọ giới và đều gọi là thanh tịnh thứ nhất". Phương Trọng đã dạy Ban Điều Hành chúng tôi, nên ghi danh cho thọ giới Bồ Tát, dù một Phật Tử có khiếm khuyết về mặt tinh thần, nhưng họ đã phát tâm cầu thọ giới!

Trưa ngày 13.07.07, lễ bế giảng đã diễn ra thật trang nghiêm, dưới sự chủ trì của TT Phương Trọng và sự chứng minh của HT Thích Nguyên Đạt, TT Thích Quảng Ba, TT Thích Đồng Văn cùng quý Chư Tôn Đức Tăng, Ni.

Quý ĐH Đồng Dụng và Quảng Phước đã thay mặt Phật Tử phát biểu cảm tưởng; ĐH Nguyên Trí đã tường trình về tình hình Tài Chánh; ĐH Quảng Niệm đã tác bạch bế giảng và cúng dường tạ Pháp.

Trên 70 đạo hữu Phật Tử đã chính thức ghi tên tham dự khóa tu Gieo Duyên năm nay, có người tu học suốt khóa; cũng có người chỉ có mặt vài ba ngày. Nếu cộng chung với số vắng lai thì tổng số cũng trên dưới 100 người, dù số lượng không đông lắm, nhưng khóa tu Gieo Duyên năm nay thật trang nghiêm, an lạc.

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT
CHI BỘ ĐỨC QUỐC e.V. (Gemeinnütziger Verein)
NIỆM PHẬT ĐƯỜNG TAM BẢO e.V.
(Gemeinnütziger Verein)
Wörth Str. 55- 72764 Reutlingen-Germany
Tel: 07121. 20 95 13 Email: nisunhuvien@yahoo.de

Reutlingen, ngày 16. 07. 2007

THÔNG BÁO

CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NGÔI CHÙA TAM BẢO MỚI TẠI MIỀN NAM NƯỚC ĐỨC

Thưa quý Đạo Hữu và Phật Tử,

Trước nhu cầu cần thiết, Niệm Phật Đường TAM BẢO hiện tại phải có nơi rộng rãi hơn để đáp ứng cho số Phật Tử về tham dự các lễ. Ban Hộ Trì chúng tôi theo lời dạy của T.Tọa Phương Trưởng chùa Viên Giác-Hannover, đã có một văn thư gửi đến một số Đạo Hữu đại diện Chi Hội các địa phương quanh vùng miền Nam nước Đức về tham dự buổi họp để bầu ra một BAN ĐIỀU HÀNH VÀ VẬN ĐỘNG để tiến tới xây dựng Ngôi Chùa Mới trong tương lai.

Sau buổi họp, kết quả đã thành lập ra một Ban Điều Hành và Ban Vận Động. Ban Điều Hành có trách nhiệm điều hành tất cả công việc tìm kiếm nhà cửa hoặc đất đai, xây dựng nên. Còn Ban Vận Động có trách nhiệm vận động kêu gọi, quyên góp về mặt tài chánh đưa về cho vị Thủ Quỹ của Ban Điều Hành vào sổ sách, bỏ vào ngân hàng, sau làm quỹ xây dựng.

Ban Điều Hành gồm có :

- Trưởng Ban: Thiện Đức Lưu Văn Phúc
 - Thư ký: Thiện Thệ Nguyễn Văn Phát
 - Phó Ban kiêm Thủ quỹ: Thiện Giáo Nguyễn Văn Lý
- Thiện Tịnh Nguyễn Hữu Diêu và toàn Ban Hộ Trì Tam Bảo của Niệm Phật Đường.

Vị Trưởng ban có bốn phận liên lạc, đôn đốc công việc và mời họp đột xuất khi hữu sự.

Vị Thư ký phải ghi chép tất cả nội dung buổi họp, đọc lại cho mọi người trong ban sau buổi họp rõ, và lo toan tất cả về mặt giấy tờ có liên quan đến các cơ quan nhà nước.

Trụ Trì Niệm Phật Đường hiện tại sẽ cùng Ban Vận Động Chi Hội các địa phương đi kêu gọi, quyên góp và cùng góp ý với Ban Điều Hành Xây Dựng.

Trong buổi họp thật sự mọi người ai cũng muốn có một ngôi chùa để sinh hoạt rộng rãi. Do vậy mà một số Đạo Hữu đã hoan hỷ phát tâm đứng vào trong các Ban cùng nhau làm việc

Đây là một điều vui mừng cho Niệm Phật Đường và cũng như cho tất cả mọi người.

Mong sao được sự hỗ trợ thật nhiệt tình nơi các Đạo Hữu Phật Tử khắp các nơi gần xa để công việc xây dựng được thuận duyên sớm thành tựu. Ngôi Tam Bảo Khang trang sẽ hiện diện tại miền Nam nước Đức này cho tất cả bà con Phật tử có duyên về sinh hoạt lễ bái, học hỏi Phật Pháp và tu tập, đó là một công đức vô lượng.

Quý vị nào phát tâm ủng hộ, xin chuyển vào Konto Niệm Phật Đường:

Buddhistische Vietnamesische Gemeinde RT e.V.
Kreissparkasse Reutlinge
Kontonummer: 261193 – BLZ: 640 500 00.
IBAN: DE88640 500000000 261993

Swift Code / BIC: SOLADES1REU.

Khi chuyển nhớ ghi:

"ĐỂ XÂY DỰNG NGÔI CHÙA MỚI".

Xin thành kính tri ân tất cả tấm lòng của quý Đạo Hữu Phật Tử, từ các vị trong hai Ban Điều Hành và Vận Động cũng như tất cả Đạo Hữu Phật Tử gần xa đã phát tâm tài trợ cho công tác xây dựng NGÔI CHÙA MỚI này. Xin nguyện cầu Hồng Ân Chư Phật gia hộ Quý vị và bửu quyền vạn sự kiết tường, đạo tâm tăng tiến.

Nam Mô A Di Đà Phật .

TM. Ban Hộ Trì Tam Bảo
Tỳ Kheo Ni T.N. Như Viên

Trưởng Ban Điều Hành Xây Dựng
Thiện Đức Lưu Văn Phúc

• KHÓA TU HỌC PHẬT PHÁP ÂU CHÂU KỲ THỨ 19 TẠI THỤY ĐIỂN

Năm nay (2007) Giáo Hội Phật Giáo VNTN Âu Châu đã tổ chức khóa tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 19 tại Lerum-Görterborg từ ngày 27 tháng 7 đến ngày 3 tháng 8 năm 2007. Có khoảng 120 Tăng Ni và 400 Phật tử đến từ 13 nước tại Âu Châu cũng như Á Châu. Khóa học đã thành công tốt đẹp.

Vào ngày 04.8.2007 lễ an vị Phật tại chùa Phật Quang do Đại Đức Thích Tịnh Phước trụ trì cũng đã cử hành thật trang nghiêm trọng thể. Được biết ngôi chùa này trị giá gần 1.000.000 Mỹ Kim, đa phần do bà con Phật tử Âu Châu và Mỹ Châu đóng góp.



HT. Thích Minh Tâm, Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành/GHPG Âu Châu ban đạo từ.



Chư tôn đức và Phật tử trong khóa tu học PPÁC kỳ 19.



Tin Tức Sinh Hoạt Cộng Đồng

• Khánh thành Đài Tưởng Niệm các nạn nhân Cộng sản

Hôm thứ ba 12.6.2007 vừa qua, lễ khánh thành Đài Tưởng Niệm Các Nạn Nhân Cộng Sản (Victims of Communism Memorial) đã được tổ chức long trọng tại Washington DC. Đài tưởng niệm này tọa lạc ở ngã tư đại lộ Massachusetts và đại lộ New Jersey, gần Điện Capitol, tức trụ sở Quốc Hội Mỹ. Phần chính của tượng đài là mô hình một pho tượng Nữ Thần Dân Chủ bằng đồng cao 10 feet do điêu khắc gia Thomas Marsh thực hiện theo mẫu tượng mà những người biểu tình đòi tự do dân chủ ở Trung Quốc đã dựng lên trong cuộc biểu tình tại Quảng Trường Thiên An Môn năm 1989. Đây cũng là pho tượng đã được mô phỏng theo Tượng Nữ Thần Tự Do của Hoa Kỳ ở New York.

Các nhà lãnh đạo Quốc Hội Hoa Kỳ, các nhà ngoại giao, các nhà lãnh đạo quốc hội từ các quốc gia cộng sản cũ, những người còn sống sót dưới chế độ bạo tàn của Cộng Sản Trung Hoa và các nước khác, lãnh tụ các sắc tộc và những người đã góp phần vào việc xây dựng tượng đài đều đến tham dự. Khoảng 200 người Việt ở vùng lân cận như Washington DC, Virginia và Maryland, hầu hết là nạn nhân CSVN, cũng có mặt. Người Việt tỵ nạn đã đóng góp một phần vào công tác xây dựng này.

Đây là một buổi lễ rất cảm động và nhắc nhở mọi người nhớ đến một sự kiện lịch sử mà nhân loại không bao giờ quên được, đó là sự tàn bạo của Chủ Nghĩa Cộng Sản. (...)

(Trích: Con số 100 triệu nạn nhân CS của Tú Gàn).

• Nhà tranh đấu nhà dân chủ Nguyễn Thị Bảo Phương bị công an bắt



Cô Nguyễn Thị Bảo Phương, sinh ngày 6 tháng 9 năm 1982, hiện đang làm việc cho một Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Mekophar chuyên về các mặt hàng thuốc tây và nước biển. Bảo Phương là một nhân vật chống cộng rất nổi tiếng trên nhiều diễn đàn

Paltalk, trong đó có diễn đàn CongHoa vs. CongSan, TiengNoi Tудо Cua Nguoidan VN ... với 2 tên hiệu là Semaibenanh và Tham_mong2001.

Vào hôm thứ sáu, ngày 6 tháng 7 năm 2007, lúc 10:30 sáng, cô Bảo Phương đã mang bánh mì đến tiếp tế cho dân oan đi khiếu kiện tại Văn Phòng Quốc Hội 2, 194 Hoàng Văn Thụ và cầm điện thoại liên lạc trực tiếp với tên hiệu Nguyennamphong đang cầm microphone trên diễn đàn TNTDCNDVN, để tường thuật những diễn biến của cuộc biểu tình. Cô đã không ngờ hành động của cô đã bị công an VC theo dõi sát nút. Cô về đến nhà và trở ra đi vào dịch vụ internet để tường thuật sự việc cho các diễn đàn Paltalk thì cô đã bị bắt tại ngay dịch vụ, với

sự hiện diện của 6 công an thành phố, 3 công an trên bộ, vài công an khu vực, và được chở đến Văn Phòng Công An số 4 Phan Đăng Lưu.

Những chi tiết được kể lại qua vài người có liên hệ trong việc bắt giữ này cho chúng ta thấy, công an đã kết án cô Bảo Phương với 5 tội danh:

1) Tội vào các diễn đàn chính trị để đánh phá nhà nước;

2) Tội bôi nhọ chế độ đương nhiệm, làm mất uy tín và danh dự của chế độ CS với thương trường quốc tế;

3) Tội gởi bài viết chống chế độ và sỉ nhục các lực lượng công an và quan chức có thẩm quyền tại VN;

4) Tội lưu giữ tài liệu chính trị trong email và kết thân với những người đả phá chế độ;

5) Tội đả kích giới báo chí và buộc báo Tuổi Trẻ phải ngó đến và lên tiếng giùm các đồng bào biểu tình, và tiếp tay cho bọn phản động làm cuộc phỏng vấn dân oan.

(Tin: Nguyễn Thị Mỹ Linh), Việt Báo Thứ Bảy, 14.7.2007

• Biểu tình ở New York - Nguyễn Minh Triết không dám đến

Hàng trăm đồng bào gồm đại diện của nhiều đoàn thể, cá nhân từ nhiều Tiểu bang Pennsylvania, Connecticut, New Jersey, Massachusetts, Hoa Thịnh Đốn, Maryland, Virginia, California... đã tập hợp biểu tình chống phái đoàn CSVN Nguyễn Minh Triết vào lúc 11:30 sáng ngày 18 Tháng 6, 2007 tại Foley Square (đối diện với Tòa Án Kháng Cáo của HK) ở New York, NY.

Cuộc biểu tình ngoài toàn thể cộng đồng New York còn có sự hiện diện của Ông Nguyễn Trung Châu, Hội Trưởng Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị, phái đoàn Hưng Ca với Nguyệt Ánh. Bên cạnh có nhiều nhà đấu tranh như Lý Tống, Ngô Kỳ, Trần Quán Niệm, Nguyễn Tường Thước, nhà báo Nguyễn Đình Toàn cùng phái đoàn từ Hoa Thịnh Đốn. (...)

Tất cả người tham dự biểu tình đều cầm cờ vàng. Hình của Linh Mục Nguyễn Văn Lý bị công an bịt miệng trong phiên tòa của CS ở Huế được phóng to và cờ vàng được treo tràn ngập Foley Square, nơi biểu tình.

Đoàn người biểu tình đứng ở mặt tiền trước tòa. Phái đoàn CS có hai "nạn nhân của chất độc da cam", bên cạnh có năm ba người VN. Những viên chức cao cấp CS tham dự phiên tòa đi cửa sau. Tổng cộng phái đoàn của CSVN có khoảng năm sáu người. Những người ủng hộ CS đứng bên ngoài, gồm một ít người VN và mười mấy cựu quân nhân phản chiến HK, đeo nơ màu cam và bong bóng màu cam. (...)

Du khách rất ngạc nhiên trước khung cảnh sôi động của cuộc biểu tình với sự hiện diện đông đảo của các đài truyền hình lớn của HK như CBS, CNN, ABC, các đài truyền hình địa phương ở Nữ Ước cùng các hãng thông tấn lớn như Reuter, AP, AFP và các đài phát thanh của Hoa Kỳ. (...)

Để tránh hiểu lầm, phái đoàn biểu tình đã chia nhau giải thích cho các cơ quan truyền thông quốc tế hiểu các cộng đồng VN đến đây biểu tình là chống phái đoàn CS,

chứ không phải chống phiên tòa Da Cam. Báo chí quốc tế đã hiểu rõ vấn đề tranh đấu và phản đối của những người biểu tình, vì vậy họ đã tỏ ra rất có cảm tình với đoàn biểu tình. (...).

CS Hà Nội đã dự trù sẽ mở một cuộc họp báo sau phiên tòa ở ngay công viên này, nhưng họ không dám xuất hiện trước đoàn biểu tình và ông Nguyễn Minh Triết đã không dám có mặt tại tòa như dự trù.

Tòa án cũng chưa có quyết định, chỉ ghi nhận sự trình bày của hai bên chứ chưa có phán quyết. (...)

Cuộc biểu tình chấm dứt vào lúc 4 chiều, trước khi ra về đoàn biểu tình đã tuần hành hai vòng trong Foley Square và hô to nhiều khẩu hiệu như "Đả Đảo Cộng Sản", "Human Rights for VietNam".

(Trích: Take2Tango)

• Diễn hành văn hóa quốc tế tại New York



Hằng năm Cơ Quan Di Dân Quốc Tế (International Immigrant Foundation) tổ chức một cuộc Diễn Hành Văn Hóa Quốc Tế trên một đại lộ ở New York, NY, đặc

biệt dành cho các cộng đồng di dân ở Hoa Kỳ. Năm nay Ngày Diễn Hành Văn Hóa Quốc Tế lần thứ XXII 2007 sẽ được tổ chức vào 10 giờ sáng ngày 23 Tháng 6, 2007 trên đại lộ 6th (Avenue Of Americas), (Khoảng giữa đường 34 St và 56 St).

Như một sự tình cờ, cuộc Diễn Hành Văn Hóa Quốc Tế tại New York năm nay, được đồng hướng yểm trợ nhiệt liệt, hầu hết các cơ quan báo chí, truyền thông, truyền hình, điện báo khắp nơi trên đất Mỹ đồng loạt đứng lên gây nên một phong trào rầm rộ chưa từng có... Trước đây tưởng New York chỉ "dàn quân" ngày 18 tháng 6 năm 2007, nhưng theo tin giờ chót tại đây cũng sẽ có cuộc "dàn chào" rầm rộ khi Nguyễn Minh Triết xuất hiện tại Quỹ Tiền Tệ Thế Giới vào ngày 20 tháng sáu năm 2007. (...)

Diễn Hành Văn Hóa QT đã được tổ chức hai mươi năm qua, mỗi năm một lần, với sự tham gia của nhiều cộng đồng di dân ở Hoa Kỳ như Ấn Độ, Đài Loan, Thái Lan, Nhật Bản, Brazil, Angola, Bosnia, Egypt... đến năm thứ mười lăm thì Cộng Đồng Việt Nam được mời tham gia.

Các cộng đồng di dân tham gia trình diễn văn hóa của nước mình qua cách trang trí xe diễn hành, thời trang, âm nhạc và các điệu múa dân tộc vv... (...)

Bên cạnh diễn hành văn hóa, năm nay cũng là năm tranh đấu quyết liệt cho quê hương VN, trước bản án tám năm tù của Linh Mục Nguyễn Văn Lý và bản án của bốn cộng sự viên của ông, cùng với sự đàn áp, giam cầm bắt bớ những nhà đấu tranh cho dân chủ như Luật Sư Lê Thị Công Nhân, LS Nguyễn Văn Đài và nhiều nhà dân chủ khác ở quê nhà, đây cũng là cơ hội để nhiều đại diện đoàn thể chính trị ở xa về hội họp và biểu tình trước Liên Hiệp Quốc để đòi hỏi trả tự do cho những nhà đấu tranh dân chủ đang bị CSVN giam giữ.

(Trích: Take2Tango) •

CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiệp của ông bà Thị Tâm Ngô Văn Phát ở Hannover, Quản lý Tòa soạn báo Viên Giác, báo tin lễ thành hôn của Út Nam là:

Dr. Ngô Ngọc Hiếu đẹp duyên cùng
Phạm Thiên Hương

Trưởng nữ của ông bà Phạm Thomas và Trần Thị Mỹ Duyên tại Hamburg.

Hôn lễ được cử hành tại Chùa Viên Giác - Hannover, Đức Quốc vào ngày 11.8.2007, nhằm ngày 29 tháng Sáu năm Đinh Hợi.

Chúng tôi xin chân thành chúc mừng hai họ Ngô-Phạm được dâu hiền-rể thảo; đồng thời chúc hai cháu **Ngọc Hiếu và Thiên Kim "TRĂM NĂM HẠNH PHÚC"**.

- Thượng Tọa Phương Trưởng Chùa Viên Giác;
- Đại Đức Thích Hạnh Tấn, trụ trì Chùa Viên Giác và chư Tăng Ni Chùa Viên Giác;
- Hội Phật Tử Việt Nam TNCS Đức Quốc;
- Phù Vân, Chủ bút và Ban Biên Tập và Kỹ thuật Báo Viên Giác;
- Ban Hướng Dẫn GDPT Đức Quốc và GDPT Minh Hải, Tâm Minh, Chánh Dũng, Chánh Niệm, Pháp Quang, Chánh Giác, Chánh Niệm;
- Ban Hộ Trì Tam Bảo Chùa Viên Giác.

CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiệp của Anh Chị Ngô Văn Phát, cựu SVSQ/TVBQGVN/K.11, ở Laatzen-Germany, báo tin lễ Thành Hôn cho Út Nam là:

Dr. NGÔ NGỌC HIẾU Sánh duyên cùng
Cô PHẠM THIÊN HƯƠNG

Trưởng Nữ của Ông Bà Phạm Thomas ở Hamburg-Germany. Hôn lễ được cử hành tại chùa Viên Giác Hannover vào lúc 11 giờ ngày 11 tháng 08 năm 2007.

Chúng tôi xin chung vui và chúc mừng hai họ NGÔ & PHẠM chọn được dâu hiền rể thảo, đồng thời thương chúc hai cháu **Ngọc Hiếu & Thiên Hương** Trăm Năm Hạnh Phúc

Liên Hội cựu SVSQ/TVBQGVN tại Âu Châu
Hội cựu SVSQ/TVBQGVN Tây Bắc & Tây Nam Âu Châu
Gđ. Phạm Ngọc Đảnh
Gđ. Nguyễn Thành Nam

CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiệp của gia đình Đạo hữu Ngô Văn Phát báo tin vui:

Út Nam NGÔ NGỌC HIẾU
đẹp duyên với
Trưởng Nữ PHẠM THIÊN HƯƠNG

Hôn lễ sẽ cử hành vào lúc 11 giờ ngày 11.08.2007 tại Chùa Viên Giác.

Gia đình tôi xin thành thật chúc mừng hai họ NGÔ & PHẠM và thân mến chúc hai cháu Ngọc Hiếu & Thiên Hương Trăm Năm Hạnh Phúc.

-Gđ. Thiện-Lâm Phạm-Văn-Mộc .

Thông Cáo Báo Chí

Hòa Thượng Quảng Độ thăm viếng và giúp Đoàn Người Biểu Tình Khiếu KIỆN

- Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ cầm đầu Phái đoàn Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất đến thăm viếng tập thể Dân oan tại tiền đình Văn phòng Quốc hội II ở Saigon và tiếp tế 300 triệu đồng mong làm vơi bớt phần nào nỗi thiếu thốn, cơ hàn.
- Tổng cộng 19 tỉnh tham gia biểu tình, với ước lượng trên 1.500 người.

Sáng thứ ba ngày 17. 7. 2007 Hòa Thượng Thích Quảng Độ dẫn đầu Phái đoàn Viện Hóa Đạo đến thăm, ủy lạo và tiếp tế cho tập thể Dân oan khiếu kiện tại tiền đình Văn phòng Quốc hội II ở số 194 đường Hoàng Văn Thụ, Phường 10, Quận Phú Nhuận, Sài Gòn. Phái đoàn gồm có Đại lão Hòa Thượng Thích Quảng Độ, Viện Trưởng Viện Hóa Đạo, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, Thượng Tọa Thích Không Tánh, Tổng vụ trưởng Tổng vụ Từ thiện Xã hội, Thượng Tọa Thích Minh Nguyệt, Chánh Đại diện Ban Đại diện tỉnh Tiền Giang, Thượng Tọa Thích Thiện Lễ, Phó Đại diện Ban Đại diện tỉnh Tiền Giang, Đại Đức Thích Huệ Minh, Đặc ủy Thanh niên Ban Đại diện tỉnh Tiền Giang, Thượng Tọa Thích Giác Ngôn thuộc hệ phái Khất sĩ và hai Đại Đức Thích Viên Hỷ, Thích Đồng Minh.

Do tình cảnh của Dân Oan đi khiếu kiện quá bi đát mà Phái đoàn Phật giáo chứng kiến hôm đến thăm lần thứ nhất, 13. 7. 2007, về phúc trình lên Đại lão Hòa Thượng Thích Quảng Độ. Nên một mặt, Hòa thượng đánh điện cho Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất Hải ngoại tại Hoa Kỳ yêu cầu trích quỹ Giáo hội Hải ngoại hoặc mượn tiền đâu đó gửi gấp về cứu tế Dân Oan khiếu kiện, một mặt kín đáo tổ chức chuyển viếng thăm lần thứ hai vào sáng thứ ba này.

(Hình 1: Hòa Thượng Thích Quảng Độ và chư Tăng trên thềm Quốc hội II)



Để tránh sự dòm ngó bất ngờ gây khó khăn cho cuộc thăm viếng, Phái đoàn không đi tập trung. Vì vậy từ sáng sớm, Hòa Thượng Viện trưởng cùng chư Tăng xuất phát từ những ngôi chùa khác nhau, đi riêng lẻ và cùng trực chỉ đến nơi hẹn là Văn phòng Quốc hội II. Người đến trước kẻ đến sau, nhưng phái đoàn đã đến nơi hẹn đầy đủ vào lúc 10 giờ sáng.

Được thông báo Hòa Thượng Thích Quảng Độ đến thăm, đồng bào Dân oan khiếu kiện tập trung đông đảo hàng trăm người đón rước, đứng chật sân tiền đình Quốc hội. Phía bên kia đường Dân oan cũng ra khỏi các lều bạt hướng về phía chư Tăng đứng trên thềm Quốc

hội. Chư Thượng Tọa và Đại Đức trong phái đoàn cùng các vị đại biểu các tỉnh đứng vây quanh bảo vệ Hòa Thượng Viện Trưởng. Qua loa phóng thanh cầm tay (megaphone) Hòa Thượng đồng đặc thay mặt Đức Tăng Thống Thích Huyền Quang và Hội đồng Lưỡng viện Giáo hội ngỏ lời thân ái chào thăm đồng bào Dân oan khiếu kiện tập trung về từ 19 tỉnh và 9 quận thành phố Saigon. Những trích đoạn quan trọng Hòa Thượng phát biểu với đồng bào trong cuộc nói chuyện nửa giờ đồng hồ là:

"Tôi đến đây ngỏ lời thăm hỏi sức khỏe đồng bào, để chia sẻ nỗi thống khổ, tủi nhục của đồng bào. Vì Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất cũng là nạn nhân của chế độ như đồng bào. Giáo hội chúng tôi cũng bị cướp đoạt tất cả mọi cơ sở, từ giáo dục, từ thiện cho đến chùa viện. Ngay ở thành phố Saigon này, ngôi chùa gọi là Việt Nam Quốc Tự, gồm mười một hecta đất, họ đã lấy từ sau năm 75 rồi. Họ lấy hết, bây giờ chỉ còn ngôi tháp trên mảnh đất vài nghìn thước mà thôi. Họ xây lên đấy một rạp hát rất lớn, rồi hồ bơi, v.v..."

"Giáo hội chúng tôi cũng đã từng khiếu kiện suốt ba mươi năm qua. Cho đến nay đã có cả nghìn bức văn thư khiếu kiện, mà họ không hề phản hồi một văn thư nào, không giải quyết gì cả. Họ coi dân như cỏ rác. Cho nên Giáo hội chúng tôi cũng đồng cảnh ngộ với đồng bào đi khiếu kiện ở đây. Vì vậy mà chúng tôi đến đây chia sẻ nỗi thống khổ đó. Chúng tôi mong rằng tình trạng như thế này sẽ không còn tồn tại ở trên đất nước này."

"Để cho hiện trạng xảy ra cho đồng bào ở đây hôm nay không còn diễn ra nữa, cho đồng bào cũng như cho chúng tôi. Nghĩa là đồng bào có nhà có cửa, có cơ nghiệp, mà nay phải dầm sương dãi nắng như thế này, rồi đòi hỏi như thế này mà chẳng được giải quyết. Muốn cho tình trạng này không còn xảy ra nữa, thì chúng ta phải đòi hỏi cho bằng được nhân quyền, công lý và công bằng xã hội. Buộc họ phải trả lại cái quyền sống và quyền làm người cho ta, là vấn đề quan trọng nhất. Muốn như thế, thì phải chấm dứt cái nạn độc quyền cai trị. Bởi vì độc quyền nó đưa đến bao nhiêu thối nát và bất công như thế này đây."

"Phải đòi hỏi một chế độ đa nguyên, đa đảng, đại diện đầy đủ cho 80 triệu dân. Chứ chỉ có một đảng thì không thể giải quyết được gì cho 80 triệu dân. Như thế đã là bất công rồi, 80 triệu dân mà sao chỉ có một đảng tạo ra bất công như thế này? Do đó cho nên cần phải có những đảng phái khác nữa để đại diện đủ mọi khuynh hướng cho 80 triệu dân, thì mới giải quyết được."

"Ngoài cái trước mắt là vấn đề đòi lại công lý, là tài sản trả lại cho đồng bào. Nhưng sau đó phải đòi lại nhân quyền và dân chủ, tự do. Quan trọng nhất là tự do ngôn luận để người dân được tự do bày tỏ ý kiến của mình, quan điểm của mình đối với những tổ chức cai trị mình. Chứ không như bây giờ họ độc quyền, rất là khó khăn."

"Mỗi người góp một phần, chúng ta tiếp tục đòi hỏi cho bằng được tự do, nhân quyền và công lý."



Tất cả đồng bào vỗ tay tán thưởng và nồng nhiệt hoan nghênh lời phát biểu của Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ. Có người đã sụt sùi khóc vì xúc động.

Một phụ nữ là bà Hoa thay mặt tập thể Dân oan đi khiếu kiện đến bên cạnh Hòa thượng đáp lời hưởng ứng, cảm ơn Hòa thượng Viện trưởng Viện Hóa Đạo, cảm ơn Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất và chư Thượng tọa, Đại đức trong phái đoàn đến ủy lạo đồng bào. Bà chấm dứt bằng câu: *"Hòa Thượng và Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất là đại diện cao cả cho Giáo pháp của Đức Phật, một sự hiện diện quý giá hôm nay cho tập thể Dân oan đi khiếu kiện trước Quốc hội vắng lặng như bãi tha ma này"*



Trong lúc đó, một số Dân Oan đem tấm biển viết tay dán lên cửa lớn ở mặt tiền Quốc hội. Ai nấy cũng có thể đọc rõ lời viết:

QUỐC HỘI ! QUỐC HỘI Ơ ?
SAO MÀ VẮNG LẶNG ? ĐỂ NGƯỜI DÂN KHIẾU KIẾN ĐỢI CHỜ
CƠ QUAN GÌ GIỐNG BÃI THA MA
KHÔNG THẤY MỘT BÓNG HÌNH CÁN BỘ
TRÁCH NHIỆM ĐÂU ? LÒNG BÁC ÁI ĐỂ NƠI ĐÂU ?
SAO LẠI NỖ ĐỂ ĐOẠN TÌNH NHÂN LOẠI ?
MÁU CHẢY RUỘT MỀM NGƯỜI XƯA NÓI
QUỐC HỘI SAO ĐÀNH ! NGOÀNH MẶT LÀM NGƠ ?



Tiếp đó, Thượng tọa Thích Không Tánh và Thượng tọa Thích Minh Nguyệt thay mặt Giáo hội phát những phong bì tiền đến tất cả các vị đại biểu thuộc 19 tỉnh và 9 quận

thành phố Saigon. Tổng cộng số tiền phân phát là ba trăm (300) triệu đồng Việt Nam. Đại biểu 19 tỉnh gồm có: Tiền Giang, Long An, Bến Tre, Đồng Tháp, Vĩnh Long, An Giang, Kiên Giang, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Trà Vinh, Vĩnh Long, Bình Dương, Tây Ninh, Bình Phước, Lâm Đồng, Cần Thơ, Hậu Giang, Cà Mau, Bình Thuận. Chín quận ở thành phố Saigon là: Gò Vấp, Bình Chánh, Bình Thạnh, và các Quận 4, 5, 6, 7, 9 và 12.

Trong cuộc điện đàm, Đại Lão Hòa thượng Thích Quảng Độ cho ông Võ Văn Ái biết rằng: "Tình hình Dân oan khiếu kiện còn rất căng thẳng chưa biết sẽ ra sao, vì đã lan khắp toàn quốc hàng chục năm rồi. Nếu Nhà nước

Cộng sản không có biện pháp giải quyết nhanh chóng, thì Giáo hội phải ra tay cứu tế, và chắc sẽ đến lúc phải kêu gọi đồng bào Phật tử và đồng bào các giới ở hải ngoại hỗ trợ. Chứ trong nước ngoại trừ dân ở các thành phố lớn, đa số dân chúng ở các tỉnh nhỏ và thôn quê cũng nghèo thiếu lắm, khó có thể quyên góp. Mặt khác, còn phải giúp cho Dân oan ngoài Bắc nữa. Năm ngoái, Giáo hội đã chuyển tiền ra Hà Nội nhờ ngoài đó giúp đỡ ít nhiều, nhưng chưa thấm vào đâu. Công việc sẽ phải khẩn cấp và quy mô. Nhưng Giáo hội phải làm. Cho đến nay, chưa có tổ chức nào, đoàn thể nào, cá nhân nào vào tiếp tế như Giáo hội vừa làm hai lần vừa qua"... •

Quyết Nghị của Quốc hội Châu Âu về vấn đề Việt Nam

Quốc Hội Âu Châu, ngày 12.7.2007

Quốc Hội Âu Châu,

- Chiếu theo các Nghị Quyết trước đây về vấn đề Việt Nam,
- Chiếu theo lời tuyên bố của Chủ tịch Liên Hiệp Châu Âu ngày 15.5.2007 trước sự kết án các nhà đấu tranh cho nhân quyền tại Việt Nam,
- Chiếu theo Hiệp Ước Hợp Tác năm 1995 giữa Liên Hiệp Âu Châu và Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam,
- Chiếu theo Công Ước Quốc Tế về Các Quyền Dân Sự và Chính Trị mà Việt Nam tham gia ký kết năm 1982,
- Chiếu theo điều 115, chương 5, Quy Chế Liên Hiệp Châu Âu,

A. Vì rằng, từ tháng 3 năm 2007, hơn 15 nhà bất đồng chính kiến bị kết án tù nặng nề và bị quản chế,

B. Vì rằng, cuộc đàn áp này xảy ra sau một năm 2006 cởi mở chính trị, làm phát sinh những đảng phái độc lập và dân chủ, nhiều người Việt Nam (trí thức, luật sư, nhà báo, nghệ sĩ, tu sĩ, công dân) biểu kiến sự quan tâm cho dân chủ nên đã có vô số lời kêu gọi cho dân chủ,

C. Vì rằng, kiến nghị đòi hỏi dân chủ tung ra trên Mạng thiên dân chủ và cải cách 8406 với 118 chữ ký những người cốt cán, đánh dấu bước khởi đầu một phong trào cho dân chủ thực sự trên mạng truyền thông Internet,

D. Vì rằng, sự khoan nhượng của chế độ Việt Nam đối với sự sôi sục của giới ly khai dân chủ làm dấy lên những niềm hy vọng và giúp cho Cộng Hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam được vào Tổ Chức Thương Mại Thế Giới, được rút tên khỏi danh sách các quốc gia đàn áp tôn giáo (CPC), và được Hạ Viện Hoa Kỳ ban cho quy chế quan hệ thương mại bình thường và vĩnh viễn,

E. Vì rằng, dù có những lời kêu gọi thường trực và kiên trì của cộng đồng quốc tế, Đức Tăng Thống của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, Đại Lão Hòa thượng Thích Huyền Quang (87 tuổi) và người phụ tá ngài, Đại Lão Hòa thượng Thích Quảng Độ (79 tuổi), người được Giải Người Bảo Vệ Nhân quyền của Sáng Hội Rafto năm 2006, vẫn bị giam giữ không xét xử tại chùa viện từ năm 1982, với lý do duy nhất hai Ngài là người quyết tâm bênh vực cho tự do tôn giáo, nhân quyền và dân chủ; vì rằng, các thành viên của những Ban Đại Diện Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại các tỉnh, mà Giáo Hội

thiết lập trong 20 tỉnh nghèo để cứu trợ cho những kẻ cơ hàn, trở thành nạn nhân bị sách nhiễu, bị thẩm vấn, bị thị uy và đe dọa thường trực, chỉ vì lý do các Ban Đại Diện này đứng trong hàng ngũ Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất,

F. Vì rằng, sự công nhận các phong trào tôn giáo thông qua quy chế đăng ký còn quá ít ỏi và bất bình đẳng, với ví dụ 50 giáo hội Tin Lành tại gia được công nhận trong số 4.000 giáo hội đã đăng ký, và rằng các giáo hội được công nhận này lại phải xin gia hạn mỗi năm,

G. Vì rằng, tháng 2 năm 2007, cuộc biểu tình đòi tự do tôn giáo của 200 giáo phẩm Phật Giáo Khmers Kroms bị đàn áp bằng bạo lực tại tỉnh Sóc Trăng, ngày 10 tháng 5 sau đó, năm tăng sĩ trong họ bị kết án từ 2 đến 4 năm tù vì tội "phá rối trật tự công cộng", và rằng ngoài những cuộc đàn áp tôn giáo, người Khmers Kroms còn bị cưỡng bức đồng hóa,

H. Vì rằng, các dân tộc ít người miền thượng du Bắc Việt và Cao Nguyên Trung phần luôn luôn là nạn nhân bị phân biệt đối xử, bị tịch thu đất đai và bị vi phạm quyền tự do tôn giáo, rằng chỉ có 38 nhóm tôn giáo được công nhận tại vùng Tây Bắc, và các tổ chức phi chính phủ độc lập cũng như các nhà báo không được tự do đến các vùng cao nguyên để chứng kiến thực trạng của những người Thượng hồi hương từ Cam Bốt,

I. Vì rằng, tất cả những nhà bất đồng chính kiến bị bắt từ tháng 3.2007 căn cứ vào sự vi phạm cơ bản điều luật "an ninh quốc gia", như "tuyên truyền chống phá CHXHCNVN" (điều 88 Bộ luật Hình sự), hay âm mưu "lật đổ chính quyền" (điều 79) ; rằng những cáo buộc vi phạm "an ninh quốc gia" này đã bị Ủy ban Nhân quyền LHQ, Báo cáo viên LHQ đặc nhiệm Bất bạo dung tôn giáo và Tổ hành động chống bắt bớ trái phép của LHQ đánh giá trái chống với luật pháp quốc tế, và đã yêu sách hủy bỏ hay sửa đổi điều luật "an ninh quốc gia" ấy,

J. Vì rằng, Việt Nam được hưởng sự tài trợ của Liên Hiệp Châu Âu và các quốc gia thành viên của Liên Hiệp Châu Âu trong khuôn khổ "Chiến lược phát triển hệ thống pháp lý" cũng như "Chiến lược cải cách tư pháp",

K. Vì rằng, Việt Nam tiếp tục tổ chức các phiên tòa nhưng chẳng tôn trọng sự suy đoán vô tội, quyền bào chữa hay tính độc lập của các thẩm phán, như đã cho thấy qua các phiên xử Linh Mục Nguyễn Văn Lý (30.3.2007), Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân (11.5.2007),

L. Vì rằng, việc bãi bỏ Nghị Định 31/CP năm 1997 về "quản chế hành chính" không thể làm quên đi việc khăng khăng áp dụng Pháp Lệnh 44/2002/PL-UBTVQH10 về "Xử lý vi phạm hành chính", pháp lệnh mở rộng các khả năng giam giữ không xét xử những người bất đồng chính kiến và tái hồi phương pháp cổ hủ và độc địa đưa các nhà bất đồng chính kiến vào bệnh viện tâm thần, mà nạn nhân là nữ Luật Sư Bùi Thị Kim Thành, bị giam từ tháng 11.2006 vì bà đã bênh vực cho quyền lợi dân oan ở nông thôn,

M. Vì rằng, Liên Hiệp Châu Âu là đối tác doanh thương quan trọng nhất của Việt Nam, và Việt Nam đã được hưởng hệ thống ưu đãi phổ cập (GSP) của Liên Âu,

N. Vì rằng, tháng 3.2007, Hội Đồng Châu Âu đã gia tăng 30% tài trợ cho Việt Nam trong thời khóa 2007-2013

(304 triệu Euro), mà một phần lớn dành cho việc cai quản quốc gia và nhân quyền,

QUỐC HỘI CHÂU ÂU

1. Biểu tỏ sự lo lắng sâu xa trước đợt sóng đàn áp các nhà bất đồng chính kiến tại Việt Nam;

2. Do vậy yêu sách trả tự do tức khắc và vô điều kiện cho mọi cá nhân bị giam giữ vì lý do duy nhất là họ sử dụng ôn hòa và chính đáng các quyền tự do tư tưởng, tự do ngôn luận, tự do báo chí và tự do tôn giáo, trong số này có Linh Mục Nguyễn Văn Lý (8 năm tù), Nguyễn Phong (6 năm tù), Nguyễn Bình Thành (5 năm tù), các Luật Sư Nguyễn Văn Đài (5 năm tù) - đều là thành viên của Blog Trang nhà thiên dân chủ và cải cách 8406 - và Lê Thị Công Nhân (4 năm tù), phát ngôn nhân Đảng Thăng Tiến, Trần Quốc Hiến (5 năm tù), đại diện Hiệp Hội Công Nông Việt Nam, chủ tịch đảng Dân Chủ Nhân Dân, Lê Nguyên Sang (5 năm tù), Nguyễn Bắc Truyển (4 năm tù), Huỳnh Nguyên Đạo (3 năm tù), cũng như các tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo Dương Thị Tròn (6 năm tù), Lê Văn Sóc (6 năm tù), Nguyễn Văn Thủy (5 năm tù), Nguyễn Văn Thọ (4 năm tù), Đức Tăng Thống Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, Thích Huyền Quang, Hòa Thượng Thích Quảng Độ và Bùi Thị Kim Thành;

3. Yêu cầu chính phủ (Việt Nam) chấm dứt mọi hình thức đàn áp những cá nhân sử dụng các quyền của họ về tự do ngôn luận, tự do tư tưởng và tự do hội họp, chiếu theo các tiêu chuẩn quốc tế về nhân quyền; lập lại lời kêu gọi của Quốc Hội Châu Âu yêu cầu nhà cầm quyền Việt Nam cấp tốc cải tổ những điều quy định liên quan đến điều luật an ninh quốc gia để hoặc hủy bỏ hoặc tuân thủ theo luật pháp quốc tế;

4. Yêu cầu Việt Nam thực hiện các cải cách chính trị và thể chế để thiết lập nền dân chủ và một Nhà nước thực sự pháp quyền, bắt đầu bằng việc thiết lập chế độ đa đảng, một nền báo chí tự do và những công đoàn tự do;

5. Yêu cầu chính phủ Việt Nam tôn trọng quyền tự do tôn giáo và khôi phục quy chế pháp lý cho tất cả các cộng đồng tôn giáo, đặc biệt là Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất;

6. thỉnh mời chính phủ Việt Nam chấm dứt việc phân biệt đối xử với cộng đồng người Thượng;

7. Chào mừng việc bãi bỏ Nghị Định 31/CP như bước đầu cải tổ tư pháp và yêu cầu chính phủ Việt Nam loại trừ mọi hình thức giam giữ mà không được pháp lý che chở, đặc biệt là Pháp Lệnh mang số 44 năm 2002;

8. Yêu cầu nhà cầm quyền Việt Nam thực thi những khuyến cáo của LHQ, đặc biệt của Ủy ban Nhân quyền LHQ trong phần kết luận năm 2002, bãi bỏ những pháp chế của Việt Nam trái chống với nhân quyền và bảo đảm thực sự các quyền cơ bản cho mọi công dân Việt Nam, chiếu theo Công Ước Quốc Tế về các quyền Dân Sự và Chính Trị và Công Ước Quốc Tế về các quyền Kinh Tế, Xã Hội và Văn Hóa;

9. Nhắc nhở rằng cuộc đối thoại về nhân quyền giữa Liên Hiệp Châu Âu và Việt Nam phải đưa tới những cải tiến cụ thể tại Việt Nam; thỉnh mời Hội Đồng Châu Âu và Ủy Hội Châu Âu phải định giá lại chính sách hợp tác với

Việt Nam, căn cứ trên điều 1 trong Hiệp ước Hợp Tác năm 1995, đặt cuộc hợp tác trên sự tôn trọng các nguyên tắc dân chủ và các quyền cơ bản;

10. Ủy nhiệm Chủ tịch Quốc Hội Âu Châu chuyển giao Quyết Nghị này đến Hội Đồng Âu Châu, Ủy Hội Âu Châu, cũng như đến các chính phủ thành viên Hiệp Hội Các Quốc Gia Đông Nam Á, Tổng thư ký LHQ, Cao Ủy Nhân Quyền LHQ và Chính phủ và Quốc Hội Việt Nam.

(Ủy Ban Bảo Vệ Quyền Làm Người Việt Nam, dịch từ bản Pháp ngữ)

Quyết Nghị về Việt Nam được thông qua tại Đại Hội Văn Bút Quốc Tế Dakar, nước Sénégal

Quyết Nghị về Việt Nam đã được Hội Đồng Đại Biểu Văn Bút Quốc Tế đồng thanh biểu quyết chấp thuận trong phiên họp khoáng đại ngày thứ ba 10.7.2007 tại Dakar, nước Sénégal. Được biết có gần 90 Trung tâm Văn Bút tham dự Đại Hội Thế Giới Văn Bút Quốc Tế và tất cả đại biểu hiện diện đã bỏ phiếu 'Thuận', không phiếu Trắng và Chống...

(Trích Bản Tin Liên Hội Nhân Quyền Việt Nam ở Thụy Sĩ).

Hội Đồng Đại Biểu Văn Bút Quốc Tế, họp Đại Hội Thế Giới kỳ thứ 73 tại thành phố Dakar, nước Sénégal từ ngày 4 đến 11.07.2007,

Phiên trách rằng kể từ Đại Hội Văn Bút Quốc Tế kỳ thứ 72 ở Berlin, nước Đức, tình cảnh những nhà văn bị hành hạ, ngược đãi tại Việt Nam càng tệ hại thêm. Ba người cầm bút sau đây chỉ được 'ân xá' vì sức khỏe của họ suy sụp nặng: Nhà văn Phạm Hồng Sơn, 38 tuổi, bị bắt tháng 3 năm 2002 và phóng thích tháng 8 năm 2006; nhà thơ Võ Lâm Tế (Vũ Đình Thụy), 59 tuổi, bị bắt năm 1979 và phóng thích tháng 4 năm 2007; và nhà báo viết tiểu luận Nguyễn Vũ Bình, 39 tuổi, bị bắt tháng 9 năm 2002 và phóng thích tháng 6 năm 2007. Hơn nữa, hai ông Nguyễn Vũ Bình và Phạm Hồng Sơn còn bị áp đặt quản chế 3 năm. Từ khi ra khỏi trại tù, ông Phạm Hồng Sơn bị hành hung và công an thẩm vấn nhiều lần.

Được báo động và công phẫn về một đợt trấn áp nghiêm trọng nhất từ 20 năm qua, trong đó có ít nhất 19 nhà văn, dân chủ đối kháng sử dụng Internet và người tranh đấu bên vực quyền tự do phát biểu đã bị đối xử rất tàn nhẫn và giam cầm độc đoán. Một số người bị kết án tù nặng nề trong những vụ án không công minh. Trong số nạn nhân có:

- Linh mục Nguyễn Văn Lý, 61 tuổi, chủ biên tạp chí Tự Do Ngôn Luận (bất hợp pháp), bị bắt ngày 19.2.2007, bị kết án 8 năm tù và 5 năm quản chế ngày 30 tháng 3 năm 2007 về 'tội tuyên truyền chống nhà nước'. Linh mục từng trải qua 15 năm tù giữa 1977 và 2005. Bốn cộng sự viên cũng bị kết án: hai ông Nguyễn Phong, 32 tuổi, 6 năm tù và Nguyễn Bình Thành, 51 tuổi, 5 năm tù; cô Hoàng Thị Anh Đào, 21 tuổi, 2 năm tù treo và bà Lê Thị Lệ Hằng, 44 tuổi, 18 tháng tù treo;

- Luật sư Trần Quốc Hiến, 42 tuổi, nhà dân chủ đối kháng sử dụng Internet, bị bắt ngày 12.01.2007 và kết án 5 năm tù và 2 năm quản chế vì 'tuyên truyền chống nhà nước';

- Luật sư Lê Thị Công Nhân, 28 tuổi, nhà dân chủ đối kháng sử dụng Internet, hội viên Luật sư đoàn Hà Nội và Liên hiệp Quốc Tế Luật sư, và Luật sư Nguyễn Văn Đài, 38 tuổi, chủ biên tạp chí 'Tự Do và Dân Chủ' (bất hợp pháp), cùng bị bắt ngày 06.3.2007 và cùng bị kết án ngày 11.5.2007, bà Lê Thị Công Nhân 4 năm tù và 3 năm quản chế, ông Nguyễn Văn Đài 5 năm tù và 4 năm quản chế vì 'tuyên truyền chống nhà nước'.

Ít nhất có 9 nhà văn và dân chủ đối kháng sử dụng Internet, bị bắt từ tháng 8 năm 2006, còn bị giam cầm không truy tố và xét xử. Trong số tù nhân có: Bà Trần Khải Thanh Thủy, cô Trần Thị Thùy Trang, các ông Lê Trung Hiếu, Trương Quốc Huy, Vũ Hoàng Hải, Nguyễn Ngọc Quang và Phạm Bá Hải.

Kinh ngạc và quan ngại trước những vụ hành hung cường bạo và cưỡng giam đối với các nhà văn nữ và dân chủ đối kháng sử dụng Internet, như trường hợp:

- Luật sư Bùi Kim Thành, 48 tuổi, nhà dân chủ đối kháng sử dụng Internet, bị nhốt tại bệnh viện tâm thần Biên Hòa từ ngày 02.11.2006, vì những hoạt động nghề nghiệp và những bài viết chỉ trích (chế độ);

- Nhà văn Trần Khải Thanh Thủy, 47 tuổi, nhà giáo, nhà báo và nhà thơ, hội viên Hội nhà văn và Câu lạc bộ nhà thơ nữ Hà Nội, bị bắt nhiều lần vì những bài viết chỉ trích (chế độ) từ tháng 9 năm 2006 và bị đưa ra 'đấu tố' tại một 'tòa án nhân dân'. Bà bị quản thúc tại gia thật nghiêm ngặt. Bà bị bắt giữ và giam nhốt từ ngày 21.4.2007 vì 'tuyên truyền chống nhà nước'. Bà Trần Khải Thanh Thủy mắc bệnh tiểu đường và bệnh lao phổi nặng;

- Nhà báo Dương Thị Xuân, 49 tuổi, nhà giáo, thư ký tòa soạn tạp chí Tự Do và Dân Chủ (bất hợp pháp), đã phải chịu nhiều sự sách nhiễu, hăm dọa và thẩm vấn từ tháng 8 năm 2006. Bị thương nặng trong một vụ tai nạn lưu thông đường như do một cảnh sát mặc thường phục gây ra ngày 29.10.2006.

Thúc giục chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

- Phóng thích tức khắc và vô điều kiện tất cả những nhà văn và nhà báo bị giam nhốt vì đã hành sử quyền tự do phát biểu của họ;

- Chấm dứt tất cả những vụ hành hung, sách nhiễu và hăm dọa đối với những nhà văn và nhà báo độc lập. Như trường hợp bà Dương Thị Xuân, các ông Lê Chí Quang, Nguyễn Khắc Toàn, Phạm Hồng Sơn, Trần Ngọc Nghiêm (Hoàng Minh Chính), Nguyễn Đan Quế, Đỗ Nam Hải, Nguyễn Xuân Tụ (Hà Sỹ Phu), Bạch Ngọc Dương, Hoàng Tiến, Nguyễn Xuân Nghĩa, Trần Khuê, Nguyễn Thanh Giang, cũng như gia đình họ;

- Cho phép những tù nhân đau yếu được vào bệnh viện, được săn sóc, điều trị thích hợp và được gia đình thân nhân thăm nom; và

- Bãi bỏ kiểm duyệt cùng thu hồi tất cả các biện pháp hạn chế độc đoán đối với quyền tự do phát biểu và tự do báo chí. - •

TIN TỨC NƯỚC ĐỨC

• Lê Ngọc Châu

* Zero Promille cho những người mới lái xe

06.7.07: Thượng viện Đức vừa chuẩn y đạo luật đã được thông qua tại Quốc Hội là trong thời gian lái thử (thời gian thực nghiệm) hai năm cũng như cho những ai dưới 21 tuổi bị cấm rượu tuyệt đối Zero Promille trong tương lai. Ai vi phạm luật giao thông mới nói trên sẽ bị phạt 125 Euro và bị ghi phạm lỗi hai điểm trong hồ sơ tích trữ dữ liệu vi phạm luật giao thông tại Flensburg.

Ngoài ra, nếu người vừa mới lấy bằng và được phép lái xe bị bắt quả tang có „men rượu“ thì thời gian lái thực nghiệm sẽ tăng từ hai lên bốn năm. Thêm vào đó, đương sự phải học thêm khóa bổ túc lái xe để có thể học hỏi thêm kinh nghiệm lái. Ai trên 21 tuổi và đã trải qua thời gian lái thử thì được phép uống rượu, nhưng phải ít hơn giới hạn đã ấn định là 0.5 Promille.

* Niedersachsen cấm hút thuốc ở nhà hàng

11.7.2007: Tiểu bang Niedersachsen là tiểu bang đầu tiên tại Đức cấm hút thuốc tại nhà hàng và các cơ quan công cộng kể từ tháng 08.2007 trở đi. Đây là quyết định của Nghị viện Niedersachsen với phiếu thuận của bốn khối dân biểu tham chính tại Nghị viện tiểu bang. Ngay cả tại các quán rượu, chỉ được hút thuốc trong một phòng riêng biệt có để bảng đảng hoàng. Kể từ tháng 11.2007, nếu nhà hàng nào vi phạm luật mới vừa được ban hành thì sẽ bị phạt tiền.



Nghị sĩ Meta Jansen-Kucz của đảng Xanh hoan nghênh luật mới nói trên. Qua đó, ngay từ bây giờ người ta có thể trang bị những chỗ hay phòng để hút thuốc không những tại nhà

hàng mà ở Nghị viện, đại học, trường học hay phi trường... Bà Bộ Trưởng Xã Hội, Mechthild Ross-Luttmann thì tin tưởng rằng dân chúng sẽ chấp nhận đạo luật mới vừa được thông qua. Bà ta cũng bày tỏ sự lo ngại là từ đó sự thu nhập của giới nhà hàng sẽ ít đi, tuy nhiên cũng hy vọng là điều này không xảy ra vì ngay tại các nước khác ở Âu Châu, sau khi ban đạo luật cấm hút thuốc thì sự thu nhập của giới nhà hàng lại tăng thêm.

* Tai nạn xe gắn máy tăng khủng khiếp

N-TV, 08.7.07: Con số ghi nhận tai nạn xe gắn máy tại Đức đã gia tăng một cách khủng khiếp trong 9 tháng vừa qua. Tại nhiều tiểu bang Đức số người chạy xe gắn máy bị chết hay bị thương tăng lên gấp đôi so với cùng thời điểm của năm trước, lý do theo các chuyên gia cho biết là vì thời tiết đầu năm dịu và

đặc biệt các người chạy xe gắn máy có kinh nghiệm đã tự đánh giá quá cao khả năng lái xe của chính mình.

Điểm đáng lưu ý theo tin tức của cảnh sát cho biết là số tai nạn xe gắn máy tại tiểu bang Bayern tăng nhanh. Trong thời gian từ tháng giêng và tháng 04.2007 đã có 1.150 vụ tai nạn xảy ra (năm 2006 chỉ có 726 vụ). Tại bang Hessen, theo tin từ Bộ Giao Thông cũng có đến 1.045 tai nạn xảy ra trong bốn tháng đầu của năm 2007, hơn gấp đôi so với cùng thời điểm năm 2006 (487 vụ). Ngay tại các tiểu bang khác như Rheinland-Pfalz, Bremen và Thüringen số người bị tai nạn xe gắn máy cũng tăng lên một cách đáng lo ngại. Riêng tại tiểu bang Sachsen (DDR cũ), số người chạy xe gắn máy bị tai nạn tăng gấp ba, lên đến 284 vụ!

Theo giới chuyên gia, những tai nạn nặng thường do những người trong lứa tuổi từ 30 đến 39 tuổi gây ra. Khác với xe hơi, thanh niên gây tai nạn xe gắn máy từ 18 đến 24 tuổi được xếp vào hạng thứ ba, sau những người tuổi từ 40 đến 49. Câu lạc bộ xe hơi ADAC giải thích: Vì những người thuộc lứa tuổi trung niên có đầy đủ điều kiện về tài chánh hơn nên có thể mua và chạy xe gắn máy nhiều hơn nên vì thế thường gây ra tai nạn. Cảnh sát trưởng Zwirner từ Karlsruhe cho biết: Vấn đề chính gây ra tai nạn không phải vì sức mạnh (mã lực) của xe gắn máy hay đường xấu mà điều làm cho giới chuyên gia lo ngại nhất là vì người chạy xe đã tự đề cao và đánh giá sai lầm khả năng điều khiển xe gắn máy của chính mình. Đa số tai nạn do họ gây ra là đánh giá sai lạc phẩm chất cũng như diễn biến của con đường đang chạy. Cũng theo ông Zirner, 1/3 tai nạn xảy ra nguyên nhân không phải từ người khác mà vì họ không đủ khả năng kiểm soát được chiếc xe. Khoảng 1/4 tai nạn xảy ra khi họ tìm cách chạy qua mặt xe khác. Nhiều người đã bị tử thương vì tai nạn xe gắn máy. Cho tới cuối tháng 4.07, tại tiểu bang Baden-Württemberg có 58 người chết, nhiều hơn gấp đôi so với năm 2006. Riêng ở các tiểu bang Bremen, Sachsen và Thüringen thì con số tử thương không thay đổi. Tại Bayern có 36 người chạy xe gắn máy bị chết (26 người trong 2006) và ở Hesssen có hơn 30 người chết, tính ra nhiều hơn gấp ba lần so với cùng thời điểm năm 2006.

* Di dân gặp nhiều khó khăn

10.7.2007: Theo kết quả nghiên cứu của OECD



vừa được công bố hôm nay thì di dân đến Đức gặp nhiều khó khăn hơn so với người bản xứ trên thị trường nhân dụng để kiếm ra một việc làm! Lý do một phần vì họ có trình độ học vấn kém hơn. Tuy nhiên ngay cả trong trường hợp người di dân có cùng trình độ như người bản xứ thì họ vẫn phải chịu nhiều thiệt thòi hơn. Chỉ số những người di dân có trình độ đại học có việc làm là 68% trong khi số người sinh tại Đức có việc chiếm đến 84%.

Mặc dầu họ có tay nghề nhưng số người di dân có công ăn việc làm tại Đức giảm dần kể từ năm 1990. Và cũng theo kết quả nghiên cứu thì tình trạng này cũng xảy ra tại một vài quốc gia khác trên thế giới. Mặc dầu vấn đề hội nhập được Đức khuyến khích và giúp đỡ trong thời gian qua nhưng chuyên gia của OECD, ông Thomas Liebig đã lên tiếng đòi hỏi Đức phải tìm cách quân bình sự thiệt thòi nói trên giữa di dân và người bản xứ. Ngoài ra, sự công nhận bằng cấp của nước ngoài cần phải được đơn giản hóa hơn, lý do, Đức hầu như không công nhận bằng cấp của nước khác!

*** H5N1, phát hiện cúm gia cầm tại Đức**

Thüringen: Lần đầu tiên sau hơn một năm trôi qua, giới hữu trách Đức đã khám phá là cúm gia cầm đang phát hiện tại Đức.

Viện nghiên cứu Friedrich-Loeffler-Institut đã khám nghiệm một con ngỗng chết tại Thüringen và theo tin của Bộ Y Tế cho biết thì bác sĩ đã tìm ra được loại vi khuẩn cúm gà nguy hiểm là H5N1. Liên sau đó, tất cả thú vật gồm 4 con ngỗng và 5 con vịt của nông trại tư, nhỏ tại Wickendorf/Thüringen bị giết ngay để phòng ngừa dịch có thể lan tràn. Và sau đó, các thú vật được nuôi ở các nông trại gần đó trong phạm vi ba cây số đều bị giết sạch, gồm tất cả 4 nông trại nhỏ và 35 thú vật.

Hiện nay Đức khám phá thêm được là dịch cúm gà đã lan sang tới ranh giới tiểu bang Sachsen-Anhalt. Vi khuẩn H5N1 đã được tìm thấy qua sự khám nghiệm 153 Wildvögel chết tại vùng Stausee Kelbra. Cho đến nay, người ta cho biết là đã khám phá, tìm thấy được Virus H5N1 tại một nông trại nuôi gà vào tháng 4.2006 trong một nông trại nuôi ngỗng thuộc phía đông tỉnh Leipzig. Nhưng trong hai tuần qua Virus H5N1 đã được phát giác tại Đức, ngoài Thüringen và Sachsen-Anhalt còn có tại tiểu bang Bayern và Sachsen. Riêng tại Thüringen hiện có bốn trường hợp bị cúm gà.

*** Kỹ sư Đức bị bắt cóc ở A Phú Hãn**

Chính phủ Đức hôm 04.7.2007 mới loan báo tin về một kỹ sư người Đức bị một nhóm hình sự bắt cóc ở A Phú Hãn (Afghanistan). Mặc dù chính phủ Đức đã biết tin từ ngày 30.6.07 nhưng đã tìm cách giữ kín tin này để tránh những bất lợi có thể xảy ra. Đây là lần đầu tiên mà một người Đức bị bắt từ khi chế độ Taliban bị sụp đổ. Kỹ sư người Đức làm việc cho một hãng Mỹ và chính phủ Đức hy vọng sẽ giải cứu được ông ta trong những ngày tới.

Bộ ngoại giao Đức đã thành lập một ban đặc nhiệm gồm các chuyên viên của Bộ ngoại giao, cơ quan tình báo và các cơ quan khác để tìm cách giải cứu kỹ sư nói trên. Ban này phải thường xuyên báo cáo cho Ngoại trưởng Steinmeier rõ sự việc. Theo cơ quan an ninh Afghanistan thì kỹ sư Đức làm việc cho một hãng xây cất Mỹ và đã bị bắt cóc vào ngày 28.6.2007 ở một làng ở Tây Nam Afghanistan. Hiện nay Bộ ngoại giao Đức gần như tin rằng nạn nhân không phải bị quân khủng bố Taliban mà bị một nhóm

hình sự bắt cóc để tống tiền. Vào ngày 04.7.2007, viên cảnh sát trưởng Abdul Rahman Farjang cho biết là ông ta đã bắt liên lạc được với nhóm bắt cóc. Ông Farjang cho rằng trong những trường hợp như thế này người ta phải tìm đến các vị trưởng làng.

Vùng Tây Nam A Phú Hãn được xem là con đường buôn lậu thuốc phiện sang Iran và bị kiểm soát chặt chẽ bởi các nhóm vũ trang. Chính phủ Kabul hoàn toàn không có ảnh hưởng gì tại những vùng này. Ngay cả lực lượng quốc tế Isaf cũng không có nhiều binh sĩ hoặc lực lượng xây dựng trong vùng Tây Nam, nơi có nhiều hãng thầu quốc tế - phần lớn của Mỹ và Trung Quốc - tham gia vào việc xây dựng một vành đai đường sá nối liền các thành phố lớn và một nhà máy thủy điện.

Từ nhiều tháng nay Bộ ngoại giao Đức đã từng lên tiếng cảnh cáo người Đức không nên đi đến Afghanistan, đặc biệt là vùng phía Nam của quốc gia này, một vùng vô cùng nguy hiểm mà Đức không có quan hệ tốt với những sứ quán tại đó. Thông thường, các giáo sĩ Hồi giáo, những lãnh tụ các nhóm vũ trang ở A Phú Hãn có thể giúp đỡ hay thuyết phục quân bắt cóc thả con tin ra sau vài ngày bắt giữ. Nhiều phóng viên đã được giải thoát bằng cách này.

*** Tòa bắt Dân biểu Đức khai thu nhập phụ**

Tòa án hiến pháp liên bang Đức đã quyết định bắt các Dân biểu Đức phải kê khai các nguồn thu nhập phụ của mình nếu số tiền thu nhập cao hơn 1.000 Euro một tháng. Với quyết định vào ngày 04.7.07, tòa án Đức đã bác đơn kiện đạo luật minh bạch thu nhập phụ của 9 Dân biểu Đức muốn giữ kín bí mật thu nhập của mình.

Tòa cho rằng những nguồn thu nhập phụ, chẳng hạn với một chức vụ trong hội đồng quản trị, có thể đe dọa đặc biệt đến sự độc lập của người Dân biểu. Do đó dân chúng Đức có quyền được biết người đại diện cho họ nhận bao nhiêu tiền và nhận của ai. Mong muốn của dân biểu được giữ bí mật về dữ kiện bị tòa xem là thứ yếu.

Việc biểu quyết diễn ra trong Hội đồng Thẩm phán số 2 của Tòa án hiến pháp liên bang rất suýt soát với kết quả 4:4. Vị chi bốn trong số 8 thẩm phán đã bỏ phiếu chống đạo luật nói trên. Chánh án chủ tọa đã phải thú nhận rằng trong hội đồng không có sự đồng thuận. Tuy nhiên theo luật tòa án Đức, đơn kiện tụng sẽ bị bác bỏ một khi xảy ra tình trạng có số phiếu biểu quyết bằng nhau. Cũng nói thêm, Hội đồng thẩm phán đã bỏ rất nhiều thời giờ - gần 9 tháng - để nghiên cứu vấn đề nêu trên. Theo tin tức báo chí, số dĩ thời gian bàn luận bị kéo dài như thế bởi vì một nhóm thẩm phán đã cố gắng như có thể hầu tìm cách cứu vãn một phần những mong muốn của các nguyên đơn.

Dân biểu Christian Lange (SPD), một trong những người khởi xướng phong trào đòi minh bạch tài sản, đã hoan nghênh quyết định của tòa và cho rằng quyết định này đã gia tăng tính độc lập của người Dân biểu, chống lại sự tham nhũng và lấy lại niềm tin bị hao mòn bởi những vụ xì-căng-đan trong quá khứ.

Ông Lange còn đòi hỏi Chủ tịch Quốc hội phải áp dụng ngay luật minh bạch và cho công bố các thu nhập phụ của các Thượng nghị sĩ.

Chủ tịch Quốc hội, ông Lammert (CDU) bị mang tiếng là đã cố tình trì hoãn áp dụng luật minh bạch về thu nhập bằng cách chờ quyết định của Tòa án hiến pháp liên bang vì Lammert đã không công bố danh sách thu nhập phụ của Dân biểu. Theo luật Đức hiện hành, Nghị sĩ phải khai báo cho Chủ tịch Quốc hội biết nếu họ có nguồn thu nhập phụ (ngoài lương Dân biểu) trên 1.000 Euro mỗi tháng hoặc trên 10.000 Euro mỗi năm. Có 9 Nghị sĩ nộp đơn tố tụng lần này là những Dân biểu đã nhận làm Cố vấn cho giới kỹ nghệ hoặc làm luật sư, trong đó có 3 Nghị sĩ thuộc đảng CDU, 3 Dân biểu của FDP, 2 Dân biểu của CSU và 1 Nghị sĩ của đảng SPD.

* **Nữ thần đồng, 14 tuổi đậu tú tài hạng ưu**

Pforzheim, 12-07-07: Thông thường thì với lứa tuổi 14, đa số còn học lớp 8 nhưng Minu Dietlinde Tizabi đã xong bậc trung học và đậu tú tài hạng ưu. Trong một cuộc phỏng vấn, Minu cho biết chương trình trong tương lai của cô bé này là, trước tiên sẽ theo học ngành y khoa!



Ngay từ nhỏ, mới một tuổi Minu đã xây các hình tượng bằng những quả trứng đồ chơi của trẻ con. Ba tuổi Minu đã đọc được, tham khảo hàng giờ những tự điển dành cho trẻ con và học sự cấu tạo các hành tinh. Minu không bao giờ đi vườn

trẻ. Cha cô chỉ dạy và lo lắng cho cô vì mẹ cô ta chết khi cô vừa mới một tháng. Khi mới lên sáu cô được đi học nhưng vào ngay lớp ba. Và bây giờ mới 14 tuổi, Minu đã đậu tú tài, hạng ưu (1,0). Trong tổng số 840 điểm, Minu được 815 điểm chỉ thua người bạn gái 18 tuổi (835 điểm). Sự chênh lệch về tuổi tác đã gây ra không ít khó khăn trong lớp học, nhà trường đối với Minu. Điển hình, thầy giáo không cho Minu tham dự những giờ học thể dục thể thao, lý do Minu quá nhỏ có thể bị bạn bè đụng té. Trong những lúc như thế, Minu không ngồi chơi mà lấy sách vật lý ra học.

Qua báo Bietigheimer Zeitung, cha cô Djamshid Tizabi cho biết, cô không phải là một thiên tài mà chỉ một đứa trẻ bình thường. Ông Tizabi là Kỹ sư Vật lý (MSc), hành nghề tự do, người gốc Iran và muốn trong tương lai cũng ở gần con gái mình (người viết giải thích thêm: Ở Đức xin chỗ học không phải muốn là được, nhất là ngành y, dược nên đôi khi phải đi thật xa để học, chỉ trừ khi có ai cùng cảnh ngộ và đồng ý đổi chỗ học thì có thể về học nơi mà mình thích, gần gia đình...).

* **Internet khi làm việc, được phép bao lâu**

Berlin, 12. 7. 07 : 95% hãng xưởng Đức trang bị Internet. Trong năm 2006, có 25% công nhân viên

Đức ghé thăm Internet trong khi làm việc, hoàn toàn có tính cách cá nhân không liên quan gì đến việc làm. Hệ thống Internet rất thông dụng và cần thiết đối với công việc và hãng xưởng, không thể nào từ bỏ được. Dựa theo thống kê của Liên Hiệp Âu Châu vừa được công bố tại Bá Linh, Hiệp hội Bitkom (Bundesverband Informationswirtschaft, Telekommunikation und neue Medien) cho biết đây là con số kỷ lục mới. Năm 2005 chỉ số còn là 20% và năm 2003 mới có 16% thôi. Theo chiết tính, số người ghé vào thăm Internet trong khi làm sẽ còn tăng thêm trong 2007!

So sánh với các quốc gia khác trong Liên Hiệp Âu Châu thì Đức ở vào hạng trên trung bình (22%) một tí. Dẫn đầu các quốc gia có số công nhân viên vào Internet vì việc tư trong giờ làm việc là Đan Mạch với chỉ số 46%, kế đến là Phần Lan với 39%, Thụy Điển với 38%. Áo chiếm đến 29%. Dưới mức trung bình khá xa là Ba Lan với 13% và Lỗ ma Ní với 7%.

* **SPD mất đi sự ủng hộ của cử tri Đức**

Berlin: Liên đảng CDU/CSU ngày càng được giới cử tri Đức ủng hộ, trong khi SPD thì ngược lại, mất đi sự ủng hộ của dân Đức một cách thê thảm. Kết quả cuộc thăm dò ý kiến mới đây cho thấy tình trạng bi đát của đảng SPD, thua CDU/CSU rất xa, đến 15 điểm!

Theo kết quả thăm dò ý kiến hàng tuần của viện nghiên cứu Forsa dành cho tờ báo ảnh Magazin Stern và đài truyền hình RTL thì hiện nay có 39% cử tri ủng hộ và sẽ bầu liên đảng CDU/CSU, so với tuần trước +2%. Trong khi đó, SPD tụt xuống chỉ còn 24%. FDP được 9%, Tả Khuynh được 13% và đảng Xanh không thay đổi 10%. Vị chi CDU/CSU hiện đang được sự ủng hộ cao nhất.

Chỉ có khoảng 5% dân chúng Đức ủng hộ cho các đảng nhỏ còn lại. Theo lý thuyết dựa vào kết quả trên (còn thay đổi!) thì liên minh CDU/CSU và FDP có thể lên nắm quyền Đức nếu bây giờ cuộc bầu cử quốc hội xảy ra, vì hơn ba đảng còn lại gồm SPD, Xanh và Tả khuynh cộng lại 1 điểm!

Ngoài ra, kết quả cuộc thăm dò ý kiến trên cho thấy chỉ có 22% đồng ý có liên minh giữa SPD và Tả khuynh, trong khi có đến 66% chống lại một liên minh giữa hai đảng này. Trong số cảm tình viên đảng Xanh, một đảng có lẽ chẳng bao giờ đạt được đa số phiếu tại quốc hội thì có 34% đồng ý một liên minh cầm quyền giữa SDP và Xanh.

Có 2501 người dân được thăm dò ý kiến trong khoảng thời gian từ 02 đến 06.7.2007, sự sai lạc nằm ở mức +/- 2,5%!

• **LNC (Munich Tháng 6 -7.2007)**

Sưu tầm và phiên dịch từ các báo der Spiegel, SZ, AZ, FAZ, die Welt,, Handelsblatt, Focus, N -TV....



Tin hệ giới

• Phan Ngọc

■ Mỹ - Nga xoa dịu bầu không khí chiến tranh lạnh

Tổng Thống Bush tiếp đón Tổng Thống Putin tại cư xá gia đình Kenne Bunkport Maine, cuộc gặp gỡ không chính thức kéo dài 2 ngày. Gần ngày G8 họp tại Đức, Mỹ đưa ra lời mời trong khi Putin có những lời tuyên bố cứng rắn về quy chế Kosovo, kế hoạch chống hỏa tiễn của Mỹ và Hiệp ước về vũ khí quy ước tại Âu Châu. Trước nhất cuộc gặp gỡ nhằm làm dịu những lời tuyên bố gay gắt của chủ nhân điện Cẩm Linh từ nhiều tháng nay. Nga dọa dùng quyền phủ quyết chống Kosovo độc lập 8 năm sau khi quân Nato đánh bại quân Serbia của Milosevic. Mạc Tư Khoa cũng dọa hướng hỏa tiễn về phía Ba Lan và Cộng Hòa Tiệp nếu Mỹ kiến trúc hệ thống chống hỏa tiễn tại 2 nước này. Trong một bài diễn văn hung hăng, Tổng Thống Nga so sánh Mỹ với đế quốc thứ III của nhà độc tài Hitler. Hoa Thịnh Đốn muốn tỏ ra ôn hòa trong cuộc tranh luận, nhưng cương quyết không nhượng bộ. Sáng kiến là nhấn mạnh đến sự hợp tác sẵn có với Nga về việc chống tăng sinh hạt nhân (Iran, Bắc Hàn), khủng bố, kiểm soát vũ khí, hóa chất nguy hiểm có thể rơi vào tay các nhóm cực đoan, buôn lậu nha phiến tại A Phú Hãn. Liên hệ Nga - Mỹ trở nên tồi tệ sau khi Nga lấy lại niềm tin dựa trên lợi tức dầu hỏa. Nga mang tham vọng bước lên sân khấu thế giới sau thời gian suy yếu (1990). Nhưng không vì thế mà Mỹ xao lãng công việc bảo vệ tự do đang nổi lên tại Đông Âu và Âu Á liên sau khi Liên Xô phá sản. Điều mà Putin không bao giờ nuốt trôi cho được. Tổng Thống Nga nghi ngờ Mỹ xúc tiến chính sách đấp dề chung quanh Liên bang Nga, và ngay cả việc thay đổi chế độ Nga. Mở ra cuộc gặp gỡ tay đôi này, Tổng Thống Bush sử dụng chiến thuật gài đúng chỗ ngựa của Putin luyện tiếu xưa lúc Liên Xô chia xẻ ảnh hưởng thế giới với Mỹ qua những cuộc họp giữa cường quốc với nhau. Cử chỉ vuốt ve này đều quá trễ ? Vương chân tại Irak, chính quyền Bush không chú tâm đúng mức đến quan hệ với Mạc Tư Khoa. Theo Council On Foreign Relations, Mỹ phải xúc tiến hợp tác chọn lọc với Nga, thay thế trò chơi chiến lược sau ngày 11.9.01. Hiện giờ, Mỹ xem như một chiến thắng trước thái độ hợp tác của Nga. Đề nghị Mỹ sử dụng Radar Nga đặt tại Azer Baidjan để chống hỏa tiễn Iran. Nga mặc nhiên công nhận nguy hiểm đạn đạo là sự thật. Tuy nhiên thời gian mà Tổng Thống Bush có thể xem tận đáy lòng của Putin đã qua (6.01). Sự cung cấp vũ khí

Nga cho Iran. Syrie, Venezuela của Hugo là những yếu tố gây lo ngại.

■ Bước đầu cuộc đối thoại Mỹ - Iran

Đại Sứ Mỹ và Đại Sứ Iran tại Irak gặp nhau tại Bagdad khởi đầu cuộc thảo luận song phương giữa hai nước. Hai bên đồng ý để qua một bên dị đồng hạt nhân. Đề tài chính thức là tình hình Irak. Sau 4 ngày thảo luận, bề ngoài đôi bên tỏ vẻ hài lòng, nhưng không có lời tuyên bố âm ỉ nào, nhưng bên trong, đôi bên buông lời trách cứ lẫn nhau. Mỹ nghi ngờ thái độ Iran tại Irak như đứng sau lưng nhóm Hồi giáo, nhóm này sử dụng chất nổ đến từ Teheran. Iran nhắc lại quan điểm cố hữu của mình là nguyên nhân bạo lực tại Irak, là sự có mặt của quân chiếm đóng Mỹ. Thủ Tướng Irak Al- Malaki tuyên bố đất nước của ông không phải là căn cứ của một cuộc tấn công chống một trong những láng giềng của Irak. Ông mong muốn Mỹ và Iran tiếp tục cuộc thảo luận. Nhưng bối cảnh không thuận lợi. Mỹ vừa gửi đến vùng Vịnh 9 tàu chiến và 17.000 quân, một hạm đội quan trọng cách bờ biển Iran vài cây số. Bắt giữ công dân Mỹ, Iran tỏ ra không nhân nhượng. Theo Washington Post, 5 công dân Mỹ hoặc công dân Iran - Mỹ bị bắt hoặc mất tích tại Iran, trong số có bà Haleh Esfandiari thuộc Woodrow Wilson International Center For Scholars Hoa Thịnh Đốn bị giam giữ vì "tội tìm cách lật đổ chế độ Hồi giáo Iran". Teheran tố cáo Mỹ gây bất ổn tại Balouishistan, Kurdistan và đòi hỏi Mỹ trả tự do cho 5 nhà Ngoại giao Iran bị giam giữ tại Bắc Irak.

Đây là cuộc gặp gỡ đầu tiên giữa Mỹ - Iran sau khi liên hệ bị gián đoạn năm 1980 lúc Iran bắt giữ con tin tại tòa Đại Sứ Mỹ. Tháng 11.2005, Đại Sứ Mỹ tại Irak ông Zalmy Khalizad tiết lộ được Tổng Thống Bush cho phép bắt liên lạc với Iran. Nhưng Iran thối lui sau khi chấp nhận đề nghị của Mỹ (2006). Sau đó Tổng Thống Mỹ từ chối ngồi vào bàn hội nghị. Hai cuộc họp Quốc tế về Irak tại Bagdad (03.2007) và Charm El-Cheik (05.2007) cho phép đôi bên xích lại gần, một sự đến gần hết sức chậm chạp.

■ Mỹ - Bắc Hàn mở lại cuộc đối thoại

Hoạt động ngoại giao mạnh hơn chung quanh hồ sơ hạt nhân Bắc Hàn. Nhà thương lượng Mỹ Christopher Hill đến Bắc Hàn trong vòng 2 ngày theo lời mời của Bình Nhưỡng. Ông và đồng nghiệp Bắc Hàn, Kim Kye- Gwan mở những cuộc thảo luận có thể thúc đẩy mạnh sự hợp tác giữa Bắc Hàn và cộng đồng Quốc tế. Chuyển công du của nhà Ngoại giao Mỹ có thể cho phép nêu lên vấn đề tiếp tục áp dụng thỏa ước 13.2.2007. Thỏa ước này dự tính phi hạt nhân hóa Bắc Hàn. Đổi lại, Bình Nhưỡng sẽ thoát khỏi lệnh phong tỏa kinh tế, sẽ nhận viện trợ năng lượng và mở thông liên hệ ngoại giao với Mỹ. Hồ sơ hạt nhân có một vài bước tiến đây ý nghĩa từ ngày 13.6.2007: 25 triệu đô la của Bắc Hàn gửi tại Banco Delta Asia Macao sẽ được chuyển về Bình Nhưỡng theo lệnh của Bộ Tài Chánh Mỹ. Cử chỉ này thúc đẩy Bắc Hàn mời các thanh tra cùng Cơ quan Năng lượng hạt nhân quốc tế đến để chứng nhận lò nguyên tử Yongbyon đóng cửa và tiếp đến là giai đoạn tiếp theo: Bình Nhưỡng phải cung cấp danh sách địa điểm hạt nhân mật. Sở dĩ

có những bước tiến đáng khích lệ này là vì Hoa Thịnh Đốn đã thay đổi thái độ. Bắc Hàn và Mỹ không có ký kết hiệp ước hòa bình sau chiến tranh 1950-1953. Sau giai đoạn hòa hoãn với chính quyền Clinton quan hệ song phương trở nên tồi tệ vì chính quyền Bush ghi Bắc Hàn trên danh sách trục ác. Cuộc họp 6 bên (Mỹ, TQ, Nga, Nhật, Bắc-Nam Hàn) thúc đẩy lại cuộc đối thoại, nhưng tiến bộ còn lóng lẻo. Ngày 19.6 Bắc Hàn thử hỏa tiễn không đạn đạo, điều này chứng minh căng thẳng có thể leo thang bất cứ lúc nào.

▣ Hợp tác hạt nhân giữa Rangoon và Mạc Tư Khoa

Cơ quan năng lượng nguyên tử Nga, Rosatom vừa loan báo đã ký kết với nhà cầm quyền Miến Điện giao kèo thiết lập trung tâm nghiên cứu hạt nhân gồm một lò nguyên tử 10 Megawatt hoạt động nhờ Uranium kém tinh khiết (20% Uranium 235). Theo giao kèo, Atomstroyexport nhánh kỹ nghệ của ngành xây dựng hạt nhân nhà nước Nga sẽ thực hiện trung tâm này, chính thức thiên về Y tế và sẽ đặt dưới quyền kiểm soát của cơ quan năng lượng hạt nhân quốc tế. 300 chuyên viên kỹ thuật Miến Điện sẽ thụ huấn tại các phòng thí nghiệm Nga và trung tâm có trách nhiệm về việc chế biến cạn bã. Nga và Miến Điện đã thương lượng việc này từ năm 2000, Miến Điện sẽ trả tiền mặt, số dư thương mại Miến Điện đạt 1 tỷ đô la/ năm, như thế từ nhiều năm nay. Tự nó lò nguyên tử không phải là một nguy hiểm về mặt quân sự. Uranium 235 không sinh ra Plutonium cần thiết cho việc sản xuất vũ khí nguyên tử. Nhưng nhằm giúp đỡ tập đoàn quân phiệt cầm quyền Miến Điện chuyên chà đạp nhân quyền, Nga biểu lộ ý đồ thách thức Mỹ: Đặt chân lên vùng đất mà Nga vắng mặt từ khi chiến tranh lạnh chấm dứt. Hợp tác nguyên tử Nga - Miến Điện không thể trấn an các nước Đông Nam Á. Nó cũng làm cho Trung Quốc bức mình bởi TQ luôn xem Miến Điện là vùng ảnh hưởng giúp TQ tiến đến Ấn Độ Dương, một cuộc phóng mình chiến lược quan trọng trên sân khấu thế giới. Hoa Thịnh Đốn phản ứng tức khắc và Bộ Ngoại Giao Mỹ đánh giá đây không phải là một việc đáng làm bởi Miến Điện không có một khuôn khổ điều tiết hợp pháp nào cũng như không có biện pháp bảo vệ và không có dụng cụ cần thiết để quản lý tốt một chương trình hạt nhân như thế.

▣ Hoa Thịnh Đốn lo ngại trước một sức mạnh Quân đội của Trung Quốc

Dù Bắc Kinh khẳng định sự hiện đại hóa ngành quốc phòng đều nằm trong khuôn khổ "xã hội hài hòa và mở mang hòa bình", Ngũ Giác Đài không an tâm trước sức mạnh đang nổi lên của TQ và nhấn mạnh đến 3 địa hạt: Hỏa tiễn tầm xa, hạm đội tàu ngầm nguyên tử trang bị hỏa tiễn JL-2 với tầm hoạt động 8.000 km và cuối cùng là khả năng không gian của TQ. Bản phân tích của Ngũ Giác Đài dựa trên nhiều yếu tố. TQ không còn che đậy mục tiêu cuối cùng là có một quân đội sử dụng tin học và có khả năng chiến thắng. Bắc Kinh có tham vọng chống cự và cầm chân các lực lượng đối địch nào dám ủng hộ nền độc lập Đài Loan, một cách gián tiếp ám chỉ Mỹ. Học thuyết của TQ không xa chiến lược đánh trước

của Mỹ. Đây là vấn đề nằm thể thượng phong bằng cách tấn công trước và tiêu diệt khả năng của địch thủ. Với mục tiêu này, Bắc Kinh dần dần kiến tạo hạm đội biển khơi, tăng cường hỏa tiễn đạn đạo và tiếp tục bố trí 900 hỏa tiễn tầm gần (300-600 km) trước Đài Loan. Hải quân TQ được hiện đại hóa nhằm trải rộng quyền lợi chiến lược ở ngoại vi lớn bao gồm Trung Á và Trung Đông. Bắc Kinh cũng duy trì chính sách tiến đến tài nguyên và thị trường cần thiết cho nền kinh tế đồng thời chứng minh sự có mặt và ảnh hưởng TQ tại khu vực có thể cân bằng và cạnh tranh với các cường quốc khác như Nhật, Ấn Độ ở những nơi xa biên giới TQ. Hiện tại TQ chưa có khả năng bảo vệ hữu hiệu con đường tiếp tế năng lượng, nhất là eo biển Malacca, nơi đây 80% nhập cảng dầu hỏa TQ phải ngang qua. Ngũ giác đài còn nhấn mạnh đến hệ thống phi đạn liên lục địa mà TQ sắp sửa trang bị cho lực lượng nguyên tử như DF-31 và DF-341A có tầm hoạt động 7.200 km- 11.200 km. Bộ Quốc Phòng Mỹ còn ghi nhận cuộc thử nghiệm hỏa tiễn chống hỏa tiễn (01.7) là một phần tử của chương trình ngăn cản các nước khác tiến lên không gian. Ngoài khả năng phá hủy vệ tinh nhân tạo, TQ còn có khả năng làm rối vệ tinh truyền tin và nhả tin GPS.

▣ Venezuela: Kiểm duyệt kiểu Chavez

Tổng Thống Hugo Chavez vừa ra lệnh đóng cửa Radio Caracas TV, hệ thống truyền hình được dân chúng ưa thích nhất. Thành lập từ năm 1953, RCTV đưa ra nhiều chương trình được dân chúng hoan nghênh nhiệt liệt. Số dân bị bỏ rơi bên lề xã hội dùng hệ thống truyền hình này để tỏ lòng ta thán trước chính quyền. Vai trò thùng âm vang bất mãn của dân đen chắc chắn đã làm cho Hugo Chavez khó chịu. Ông này kết án RCTV có liên quan đến cuộc đảo chánh không thành năm 2002 và cuộc đình công dầu hỏa năm 2003. Quyết định chính trị này đã khóa miệng chế độ đa thể chế và tập trung quyền hành vào tay Chavez. Đây là cú đấm mạnh bạo vào tự do phát biểu ở Venezuela. Thay thế RCTV bằng hệ thống nhà nước, chính quyền huênh hoang tuyên bố dân chủ hóa hệ thống thông tin đại chúng. Chế độ đã kiểm soát một số hệ thống truyền tin tư nhân và sau cái chết của RCTV, chỉ còn lại một hệ thống đối lập nhưng ảnh hưởng không vượt ra khỏi thủ đô Caracas. Tháng 12.2006, RCTV và đối lập không ngăn cản được H. Chavez tái đắc cử với 83% số phiếu. Quốc Hội thân chính quyền trở thành phòng ghi âm. Tổng Thống có nhiều quyền hạn cho phép ông làm luật. Tư pháp không dám nói ngược Hành pháp. Đối lập e sợ sau vụ RCTV, Chavez sẽ hành xử như thế đối với nghiệp đoàn, các tổ chức phi chính phủ. Trong khi các nhà tranh đấu xả thân vì dân chủ thì nhà cầm quyền bóp nghẹt tự do và trở về với ma quỷ xã hội chủ nghĩa độc tài đang thịnh hành tại Cuba.

▣ Hòa bình vũ trang tại G8

Gieo khiếp sợ để gây thế cân bằng là một chiến thuật được Nga ghi trên lịch trình cuộc họp thượng đỉnh G8, 7 nước kỹ nghệ tiên tiến + Nga tại Heiligendamm Đức. Người ta tưởng như trở về thời thế giới phân chia thành hai khối đối địch. Kế hoạch đặt những thành phần hệ

thống chống hòa tiền của Mỹ tại Ba Lan và Cộng Hòa Tiệp là nguyên nhân của cơn khủng hoảng. Dù Mỹ giải thích sự bố trí lực lượng này nhằm đến mục tiêu chống các đe dọa đến từ các nước "côn đồ" như Iran, Bắc Hàn, nhất là tuyệt đối không chống Nga, Tổng Thống Putin vẫn xem đó là nguồn bất hòa với Tây Phương. Và trả đũa là phương pháp cổ điển của chiến tranh lạnh. Tổng Thống Nga đe dọa: "Nếu tiềm lực hạt nhân của Mỹ trải dài trên lãnh thổ Âu Châu thì Nga bắt buộc phải thực thi một số mục tiêu mới ở Âu Châu". Ông còn loan báo đất nước ông sẽ rút khỏi Hiệp ước giải trừ quân bị (1987) về lực lượng nguyên tử tầm trung và sẽ trang bị quân đội Nga với hỏa tiễn loại mới nhất. Kết hợp lời nói với việc làm, Nga thử hỏa tiễn hạt nhân liên lục địa mang nhiều đầu đạn RS-21. Cuộc leo thang vũ mồm dính dáng đến thái độ hòa hoãn (đề nghị chia xẻ kỹ thuật), nhưng không thành công trấn áp mỗi nghi kỵ của Putin. Nga có cảm tưởng như đứng trước sự đã rồi, đứng trước quân Mỹ tại biên giới của mình điều này cộng thêm sự gia nhập NATO của các cựu chư hầu Đông Trung Á. Tuy nhiên, chiều sâu vấn đề nằm nơi khác. Putin đã hé lộ điều này khi ông khẳng định "tái cân bằng quốc phòng với dụng cụ tấn công hiệu quả hơn là điều hết sức cần thiết". Nga ngại nhất là cuối cùng Mỹ sẽ kiến tạo một cái khiên chống hòa tiền toàn diện đủ kín làm cho kho vũ khí của Nga trở nên lỗi thời. Cái khiên sẽ bẻ gãy cân bằng phòng thủ và tấn công, nền tảng của sự răn đe lẫn nhau. Một sự kiện chính trị đáng chú ý khác là sự kết án tham vọng của Mỹ đang thịnh hành tại Nga, nơi đây không có ngày nào mà Putin không buông lời đả kích đế quốc. Chiến dịch đả kích đế quốc góp phần không nhỏ vào số điểm được lòng dân trên sân khấu quốc nội cùng lúc chứng tỏ Nga bây giờ có cân lượng đáng kể trên sân khấu quốc tế. Nga trở nên một nước đối thoại khó khăn, tung ra quan niệm Sa hoàng về đối ngoại theo đó một láng giềng tốt là một láng giềng yếu thế, một người bạn tốt cũng là người bạn yếu thế.

■ Mạc Tư Khoa giải mật giới hạn tài liệu Stalin

Sự loan báo giải mật tài liệu Stalin lưu trữ có thể thỏa mãn những gia đình từng chịu nhục trong thời gian nhà nước Liên Xô đàn áp và mang lại hy vọng cho sử gia nào, nhà nghiên cứu nào muốn mang ra ánh sáng quá khứ đau buồn ấy. Quá khứ liên quan đến sự cưỡng bách tập thể hóa đầu thập niên 1930 và quần đảo ngục tù, các trại tập trung Liên Xô. Nơi đây 18-20 triệu người bỏ mạng từ 1929-1953 (năm Stalin chết). Nhưng chờ đợi quá lâu để rồi thất vọng. Vassili Khristoforov, Giám đốc kho lưu trữ tài liệu của cơ quan mật vụ FSB nhận định "Những ai cần tài liệu chỉ cần viết một bức thư liệt kê danh sách hồ sơ mà mình muốn biết và với mục đích gì". Tiến trình đến gần tài liệu còn theo con đường quan liêu chậm chạp. Chỉ dòng dõi con cháu nạn nhân mới có quyền tham khảo tài liệu. Nhiều gia đình mệt mỏi trong cuộc tranh đấu phục hồi danh dự và đền bù thiệt hại tinh thần cho nạn nhân không khỏi thất vọng. Người ta e sợ đứng trước sự từ chối của một nhà lưu trữ hồ sơ nào đó có ác ý hoặc đứng trước khái niệm "bí mật quốc gia" quá rộng rãi hoặc "bí mật cá nhân". Mặt khác cơ

quan lưu trữ tài liệu không chuyển giao tin tức liên quan đến láng giềng hoặc bạn bè tố cáo "kẻ thù nhân dân", xô đẩy họ đến quần đảo ngục tù hoặc chết chóc. Các sử gia tiếp xúc hồ sơ chỉ khi nào dòng dõi con cháu nạn nhân cho phép và giấy phép phải được cầu chứng. Biện pháp này quá khắt khe cho sử gia hoặc nhà nghiên cứu nào muốn thực hiện một công trình toàn diện và giai đoạn đen tối nhất của lịch sử Liên bang Xô Viết. FSB đánh cuộc trên sự chán nản hoặc trên sự ra đi từ từ của các nạn nhân. Nghị định của Tổng Thống Boris Eltsine (1991) cho phép mở tất cả hồ sơ, được xét lại năm 1995.

Nikita Prtruv, thuộc hiệp hội Memorial tranh đấu cho sự phục hồi nạn nhân tuyên bố "Trên chóp quyền hành, người tạo tác ra bầu không khí làm nản lòng những ai muốn nhìn lại quá khứ". Và các sử gia nhận định một lần nữa, người ta đánh mất dịp tốt để rút tỉa bài học về những năm tháng Stalin.

■ Liên Âu. Một chiến thắng khiêm nhường

Các Hội đồng Âu Châu quan trọng đều giống như những chuyện phim hồi hộp. Vở kịch tâm thần được gỡ rối vào những giờ phút chót. Cuộc gặp gỡ giữa 27 nhà lãnh đạo Liên Âu tại Bruxelles có trách nhiệm tìm một cái gì để thay thế Hiến pháp Liên Âu bị Pháp và Hòa Lan bác bỏ 2 năm trước là một kiểu mẫu loại phim này. Vào những giờ phút chót, 27 nước đã đi đến đồng thuận. Trước đó Đức đang giữ chức Chủ Tịch Liên Âu, đòi xử lý cứng rắn với Ba Lan, nhưng Pháp thành công san bằng dị biệt giữa 2 nước. Vài nốt nhạc loại này cũng thuộc về chuyện phim và như trong mọi cuộc thỏa hiệp, mỗi nước đều ra về với một chiến thắng nho nhỏ. Đức giữ lại thể thức đa số đôi (muốn có đa số phải đạt 55% số phiếu đại diện cho 65% dân số), như thế Đức có nhiều phiếu nhất tại Hội đồng Liên Âu. Để thỏa mãn Ba Lan, hệ thống đầu phiếu với đa số đôi sẽ được từ từ áp dụng, bắt đầu từ năm 2014. Anh không bị Hiến chương Nhân quyền ràng buộc và Pháp loại bỏ "tự do cạnh tranh đúng luật", có nghĩa là siêu tự do giao thương. Ngược lại một vài bước tiến về thiết chế được duy trì. Nếu như biểu tượng-quốc ca, cờ văng mặt thì nhiệm kỳ Chủ Tịch Liên Âu rất ổn định. (Chủ Tịch Liên Âu có nhiệm kỳ 2,5 năm thay vì 6 tháng), Bộ Trưởng Ngoại Giao trở thành đại diện tối cao, quyền hạn của Quốc Hội Liên Âu giãn rộng trong những địa hạt đòi hỏi đầu phiếu đa số đôi. Chính sách chung có tên trong Hiến Pháp và cũng là mục tiêu tranh cãi lúc trưng cầu dân ý không được giữ lại. Nhưng nó có mặt trong những Hiệp ước cũ và được tu chỉnh. Theo Thủ Tướng Lục Xâm Bảo Jean Claude Juncker, đây là một "Hiến pháp đơn giản nhưng quá phức tạp". Nhưng điều quan trọng (đối với Anh-Pháp) là Hiến pháp mới khá khác biệt cho phép thông qua tại Quốc Hội chiến thắng của Hội Đồng Liên Âu không thể đo lường bằng tham vọng lớn lao được thỏa mãn mà rõ ràng bằng khoan nhượng lẫn nhau thể hiện qua kết quả cuộc họp.

■ Báo động khủng bố tại Luân Đôn

Cảnh sát Anh đã khám phá kịp thời và vô hiệu hóa 2 chiếc xe Mercedes chứa đầy chất nổ tại trung tâm Luân Đôn. Nếu không, vụ khủng bố này có thể gây nhiều chết

chóc gần 2 năm sau vụ nổ bom (56 người chết) trong ngành giao thông vận tải công cộng (07.7.2005). Theo Scotland Yard, một nhân viên cảnh sát nhanh trí tắt điện thoại di động nằm trên xe chất nổ. Cũng như tại Marid, Irak dùng điện thoại di động là phương tiện châm ngòi nổ. Ngày hôm sau, một vụ mưu sát khác xảy ra tại Phi trường quốc tế Glasgow, Tô Cách Lan. Một chiếc xe Jeep toan phá cửa chính trạm hành khách. Nơi phòng chờ đợi đông nghẹt, người ta có thể đo lường được con số tử vong khi các bình Gaz nổ. Đụng vào các trục bảo vệ, chiếc xe lồng khít vào tòa nhà gây nên hỏa hoạn. Anh được đặt trong tình trạng báo động nguy kịch có nghĩa là hành động khủng bố có thể xảy ra bất cứ lúc nào. Vụ mưu sát nhắc lại kế hoạch mùa hè 2004 của một nhóm khủng bố Hồi giáo. Nhóm này dự mưu cho nổ 3 chiếc xe Limousine chứa hơi và chất nổ trên bãi đậu xe dưới đất và một đoàn xe điện ngầm dưới sông Tamise. Trong khi vụ Glasgow đang diễn tiến thì cảnh sát đang đi trên dấu vết của hung thủ. Các nhà điều tra lợi dụng tiến bộ kỹ thuật (điện thoại di động, camera kiểm soát, kỹ thuật tự động ghi bản xe trên xa lộ trong khuôn khổ kiểm soát thuế cầu đường), mau chóng biết rõ đường đi của các chiếc xe. Sau một tuần điều tra, cảnh sát biết đích xác chân dung của thủ phạm gồm tất cả 8 người: 5 người còn tạm giữ để điều tra, một Bác sĩ Irak bị quy tội, một người bị phỏng nặng (90%) còn nằm bệnh viện, người thứ 8 bị giữ tại Úc. Nhóm này gồm 7 Bác sĩ, một người chưa rõ nghề nghiệp. Đây là một âm mưu của nhóm Bác sĩ ngoại quốc xâm nhập vào lãnh thổ Anh, hoặc một hai phái viên mật của Al Quaida đến Anh tuyển mộ tòng phạm tại chỗ. Sau vụ này, thể thức tuyển lựa Bác sĩ ngoại quốc sẽ khắt khe hơn.

■ Hamas đảo chánh tại Gaza

Chính phủ đoàn kết quốc gia Palestine chết yếu 3 tháng sau khi ra đời. Theo lời khuyên của Hội đồng Trung ương Tổ chức Giải phóng Palestine (OLP), Chủ tịch Mahmoud Abbas quyết định chấm dứt cuộc thí nghiệm xem như có thể đưa Palestine ra khỏi vòng hỗn loạn, Chủ tịch Abbas ký một loạt nghị định chấm dứt chính quyền Haniyeh (Hamas) thiết lập tình trạng khẩn cấp, thành lập chính phủ khẩn cấp và tổ chức bầu cử trước kỳ hạn nếu tình hình cho phép. Abbas có những quyết định trên vì tổ chức khủng bố Hamas cầm đầu cuộc nổi loạn vũ trang thực hiện đảo chánh tại Gaza. Hamas đã hoàn toàn kiểm soát Gaza. Quốc tế lo ngại trước thế yếu của lực lượng ôn hòa Palestine. Nhưng bây giờ thì quá muộn, mọi người đều lo lắng trước số phận của Abbas và trước cuộc khủng hoảng đang đốt cháy lãnh thổ Palestine. Nhưng trong quá khứ, không có ai làm điều gì để kiến tạo với Abbas tiến trình hòa bình có thể phục hồi đời sống xứng đáng của khối dân sống tại Gaza và Cisjordanie. Trách nhiệm của cộng đồng quốc tế hết sức lớn lao vì nhiều lý do. Quốc tế đã yêu cầu Palestine tổ chức tự do bầu cử sau khi Hoa Thịnh Đốn và Tel Aviv tuyên bố Yasser Arafat là một lá bài thuộc về quá khứ. Abbas trúng cử một cách dân chủ (1.2005). Ông được quốc tế xem như một lãnh tụ ôn hòa nhưng Do Thái và Mỹ theo chính sách đợi thời, không ủng hộ ông trong công việc thúc đẩy tiến trình hòa bình. Sau đó,

cuộc bầu cử tự do hợp pháp đã mang Hamas đến ghế quyền hành (25.01.2006). Một cuộc bầu cử mà quốc tế hết sức mong muốn nhưng không công nhận kết quả bởi Hamas là một tổ chức khủng bố, cuộc bầu cử này thể hiện thảm bại của Fatah vì lý do tham nhũng và quản lý tồi của chính quyền Palestine. Ý dân không được tôn trọng và các biện pháp trừng phạt Hamas để bóp nghẹt dân Palestine, làm cho họ ngày càng sa vào tay Iran và các nhóm Hồi giáo cực đoan quá khích. Bộ tứ (Nga, Mỹ, Liên Âu, và Liên Hiệp Quốc) dưới sự thúc đẩy của Mỹ, đã yêu sách Palestine công nhận Do Thái, từ bỏ bạo lực, công nhận các Hiệp ước ký kết mà không đòi hỏi điều gì thiết thực về phía Do Thái. Các chuyến công du của Ngoại Trưởng Rice và của các nhà trung gian Âu Châu đều đứng trước sự quyết liệt của Do Thái. Để hoàn thành đầy đủ tình hình bế tắc, các lãnh tụ Fatah già nua không bao giờ chịu mất quyền hành. Sau khi bạo lực bùng nổ giữa 2 anh em thù địch, nhờ trung gian của liên đoàn Ả Rập và Saudi Ả Rập, một thỏa hiệp ra đời để thành lập chính quyền đoàn kết quốc gia tập hợp Fatah, Hamas và một số nhân vật độc lập. Trong thời gian 3 tháng ra đời các Bộ Trưởng Palestine chỉ nhận lời hứa suông về phía cộng đồng quốc tế. Cho nên từ đây đã quá muộn để nói lên những lời nói tốt đẹp để ủng hộ Abbas. Từ đây, Gaza đã rơi vào tay Hamas. Ấy là một thùng thuốc súng bên sườn Do Thái và Do Thái nhất quyết không chấp nhận một cơ cấu Hồi giáo cực đoan nào trước cửa nhà mình. Hiện nay trong khi các khu di dân Do Thái tiếp tục lan rộng, trong khi dân Palestine sống trong những vùng đất được khoanh tròn, trong khi chính quyền Palestine chỉ kiểm soát 55% lãnh thổ, nói đến sự thành lập một quốc gia Palestine là một điều không tưởng. Cân nặng chính quyền Palestine ra đời sau Hiệp ước Oslo ngày càng nhẹ. Chỉ cần nhìn thấy Hamas quét sạch lực lượng trung thành với Abbas thì rõ. Một chương mới được mở ra, cuộc phong tỏa Gaza sẽ kéo dài buộc 1,4 triệu dân sống trong những khu biệt cư và lò thuốc súng Trung Đông vẫn âm ỉ cháy.

■ Trắc nghiệm Hongkong

Từ 10 năm nay, cờ đỏ 5 sao của Cộng hòa Nhân dân Trung Quốc phất phới trên Hongkong. Sau khi chính quyền thuộc địa Anh cai trị miếng đất phía Nam TQ từ chiến tranh Nha phiến giữa thế kỷ 19 cuốn gói về nước. Người ta còn nhớ đến một biểu tượng mạnh: Ngày 01.7.1997, Quân đội Giải phóng Nhân dân Trung Quốc tiến vào Hongkong, hòn đảo tư bản thịnh vượng lấp lánh trước cửa TQ đỏ. Hongkong trở về đất mẹ một cách hòa bình và người ta sợ việc sắp tới. Sau khi đèn sân khấu phụt tắt, có lẽ giờ đàn áp xảo trá và thụt lùi khắc nghiệt sẽ diễn. Nhưng kịch bản này được sự việc cải chính, các nhà chính trị học đã đánh giá thấp ban lãnh đạo TQ. Dù là Cộng sản, nhưng các nhà lãnh đạo tỏ ra thông minh và dè dặt, chế độ Bắc Kinh không có lợi khi bóp nát châu báu Hongkong. Trước hết vì Hoa Lục rất cần đến Hongkong để giúp nền kinh tế TQ cất cánh bay lên. Thứ đến là thái độ của TQ đối với Hongkong được quốc tế xem như một trắc nghiệm. Trong khi Bắc Kinh toan tính gia nhập tổ chức Mậu dịch thế giới và tổ chức Thế vận hội, một sai lầm dù nhỏ nhoi đến đâu sẽ làm tan tành tư

cách đáng kính mà TQ hết sức thèm muốn. Nguyên trạng duy trì vì lý do chiến lược. Tư bản Hongkong tiếp tục phát đạt dưới sự đỡ đầu của một Quốc Hội Cộng sản khoan nhượng và đời sống chính trị tại chỗ, dân chủ nửa chừng được ổn định. Bầu cử không va chạm, đối lập đối kháng, tự do biểu tình, từ đây trở thành Trung Quốc, Hongkong vẫn khác biệt. Bề ngoài, Bắc Kinh tham dự trò chơi, tôn trọng công thức "một quốc gia, hai thể chế". Nhưng không nên tin vào lớp sơn bên ngoài, nhất là khi đứng trước TQ xem như bậc thầy về kịch nghệ chính trị. Thực tế có vẻ trơ trẽn hơn, Bắc Kinh chen phổ thông đầu phiếu ghi trên Hiến pháp Hongkong. Nếu như hiện trạng được duy trì thì tương lai không sáng sủa. Chế độ Cộng sản luôn bị lây lan dân chủ ám ảnh với 68.000 người tham dự cuộc biểu tình cho dân chủ là một bãi mìn trên đường đi của cuộc lễ kỷ niệm do Chủ tịch Hồ Cẩm Đào đến Hongkong đạo diễn. Theo một cuộc thăm dò dư luận, 60% dân Hongkong tin tưởng vào công thức một quốc gia hai thể chế. Nhưng trong 4 điều (ổn định, thịnh vượng, tự do và dân chủ) tình trạng dân chủ hiện giờ không làm cho họ thỏa mãn. Cố gắng của Bắc Kinh sau bức rèm để làm chủ tình hình là một lý do đáng lo ngại.

■ Cường nhiệt chứng khoán

Từ 2005 đến 2007, thị trường chứng khoán Trung Quốc tăng vọt thấy rõ, từ 1.000 đến 4.049 điểm, tăng 400%. Có thể giải thích sự năng động như thế vì lý do chính trị hơn là kinh tế. Chế độ Cộng sản mà sự ổn định là một ưu tiên chiến lược, nhấn mạnh đến điểm này bởi gần đến ngày Đại hội Đảng (10.2007), rồi Thế vận hội mùa Hè 2008. Từ đây đến đó, cặp cầm quyền Hồ Cẩm Đào, Ôn Gia Bảo tuyệt đối phải sử dụng lá bài ổn định xã hội, không thể để cho thị giá chứng khoán suy sụp. Thị trường chứng khoán hoạt động quá sôi nổi cho đến nỗi dân Trung Quốc mang ảo tưởng một sớm một chiều có thể làm giàu. Thời gian gần đây, số trương mục- chứng khoán đạt mức cao chưa hề có: Từ 310.000 trương mục đến 500.000 trương mục. Trước thị trường chứng khoán cuồng nhiệt như thế, sự báo động của các chuyên gia như nước đổ lá môn: "chơi trên thị giá chứng khoán là một việc làm hết sức nguy hiểm". Để mua được cổ phần, giới trẻ đi vay, giới trung niên trút hồ bao tiết kiệm, giới già dùng tiền cho mồ mả của mình trong khi giới trung lưu mang xe, nhà đi cầm. Tình yêu tổ quốc phải nhường bước cho tình yêu tiền bạc. Vốn liếng đổ xô đến TQ vì nhiều yếu tố đáng đáng đến thị trường: 1) Tài sản có sẵn di động quá mức và lãi suất ngân hàng quá thấp. Trong khi chính thức tỷ suất lạm phát là 3%, thì lãi suất thường niên là 2,4%, do đó tiết kiệm có nghĩa là mất tiền. 2) Hệ thống tài chính TQ không cân bằng và cách cư xử nông nổi của người dân. Thật sự thái độ phi lý không phải là đặc điểm của TQ hiện nay. TQ từng trải qua những hiện tượng như thế trong tiến trình hiện đại hóa kéo dài hằng 100 năm. Sự tìm kiếm một đường lối mới cho phép Mao Trạch Đông trở thành người giải phóng nhân dân trước khi sự tôn sùng cá nhân cực độ biến mỗi người dân thành một nô lệ hiện đại. Những chiến dịch đàn áp phản động, khuyến hữu cuối cùng dẫn đến cảnh cuồng loạn cách mạng văn hóa. Triết lý đấu tranh giai cấp đưa đến sự khinh bỉ con người cực độ và bây giờ người ta đi

từ thời đại "tất cả cho quyền hành" đến thời đại "tất cả cho tiền bạc" từ đấu tranh giai cấp bằng mọi giá, đến làm giàu bằng mọi giá. Sau khi ý thức hệ cộng sản trở thành đồng đổ nát, phát triển kinh tế và làm giàu cá nhân là mối lo nghĩ hàng đầu. Đặt ưu tiên cho kinh tế, cho khái niệm lợi ích riêng tư, cho sự tiêu dùng chắc chắn là một sự tiến bộ so với đấu tranh giai cấp, với đời sống khổ hạnh tập thể, bởi nhu cầu con người được thỏa mãn. Bởi không có sự cải thiện nào liên quan đến chế độ độc đoán độc quyền nên những cải tổ què quặt hiện nay dẫn TQ đến tham nhũng, bất bình đẳng và đói bại. Cải tổ kinh tế đặt ưu tiên cho khả năng sinh lời là nguyên nhân cuốn sự tôn thờ tiền bạc, sự tiêu dùng cuồng nhiệt.

■ Trung Quốc: Tai tiếng về sản phẩm pha chế

Ủy ban Liên Âu vừa tiết lộ Tây Ban Nha đã quyết định thu hồi 2 kiện kem đánh răng TQ, Spearmint và Trileaf Spearmint chứa chất Diethylene Glycol (DEG), chất dùng chống đóng băng. Đầu năm Mỹ khám phá thức ăn cho mèo có thể giết gia súc, báo chí Mỹ loan tin 257 sản phẩm TQ bị tịch thu khi đến Mỹ: Táo khô chứa thuốc trừ sâu, cá nuôi bằng tóe và thuốc ngừa thai, bao bì nhiễm trùng v.v. Tại TQ, sơ hở về an toàn thực phẩm và dược phẩm đã đạt mức báo động nguy kịch: ngày 10.7.2007, Zheng Xiaoyu, cựu Giám Đốc cơ quan kiểm soát thực phẩm, dược phẩm (ngang hàng Bộ Trưởng) đã bị xử bắn vì tội nhận hối lộ của 8 công ty dược phẩm, 15 tòng phạm (trong số có vợ và con) lãnh án nhiều năm tù. Từ một năm nay, nhà cầm quyền đang đứng trước một nền Y tế sa lầy. Dược phẩm là nguồn lợi tức đáng kể cho Bệnh viện và Bác sĩ. Vài tuần trước TV nhà nước TQ tiết lộ vụ buôn lậu dược phẩm quá hạn: Thuốc được đưa đến Thượng Hải, được dán nhãn lại và đưa trở về tiêu thụ tại các tỉnh nghèo nhất. Đài TV trung ương cũng phát ra một cuộc phóng sự về các chai Albumin giả mạo bán cho bệnh viện. Tại Quảng Đông, 40% nước uống cho trẻ con chứa thuốc nhuộm Paraffine và Formol. Theo cơ quan thanh tra, cách ly và kiểm soát phẩm chất (Quality Supervision Inspection and Quarantine) liên quan đến 7.000 sản phẩm thông dụng làm tại TQ, 1/5 sản phẩm thuộc loại nguy hiểm đến sức khỏe. Trầm trọng hơn nữa là cho đến giờ dù giới hạn trong các hiệu TQ, bây giờ sự nghi ngờ lan đến sản phẩm ngoại quốc "làm tại Trung Quốc". Giữa tháng 6 Công ty Thomas Friends Mỹ cho thu hồi hơn 1 triệu chiếc xe lửa bằng gỗ sản xuất tại TQ vì nước sơn chứa chất chì. Một vỏ đầu cho hàng hóa hiệu ngoại quốc "làm tại TQ" mà người ta tin miễn nhiễm. Hệ thống sản xuất có nhiều sơ hở: Giá thành thấp và sản xuất hàng loạt gây khó khăn cho việc kiểm soát, tạo ra hàng loạt cơ sở làm gia công và thúc đẩy cơ sở sản xuất không bao giờ từ chối phiếu đặt hàng của các Công ty quốc tế.

■ Có thể thành lập Liên hiệp Á Châu?

Sau cuộc khủng hoảng tiền tệ Á Châu 10 năm đã trôi qua. Xuất phát từ sự sụp đổ đồng BAHT Thái Lan, khủng hoảng trong nháy mắt đến Nam Dương, Mã Lai Á, Nam Hàn và hậu quả của nó tác động đến Nhật. Nhưng khu vực đã thoát khỏi cơn khủng hoảng. Với sức mạnh đang nổi lên của Trung Quốc và Ấn Độ, Á Châu thủ một vai trò

quan trọng trên nền kinh tế thế giới. Tuy nhiên, nếu khu vực đã vượt qua khủng hoảng tiền tệ, khu vực đang đứng trước thực tế khủng hoảng môi trường. Á Châu là vùng thải ra khí có hiệu ứng nhà kính nhiều nhất trên thế giới. Cho nên, ngoài chính sách địa phương, sự hội nhập Á Châu có thể mang đến nhiều triển vọng cho toàn cầu. Trong cuộc họp tại Kyoto Nhật Bản vừa qua, kế hoạch dự phòng khủng hoảng đã ra đời. Asean, Nhật, Trung Quốc, Nam Hàn đồng ý thành lập nguồn dự trữ tiền tệ chung với mục tiêu tránh khỏi khủng hoảng tài chính. Á Châu còn có kế hoạch thành lập tiền tệ chung ACU (Asian Currency Unit) theo kiểu mẫu đồng Euro. Bây giờ tiền tệ Á Châu ít lệ thuộc vào đồng đô la so với 10 năm trước, cán cân chi thu thuận chiều và mức dự trữ ngoại tệ tích tụ cao. Hiện tượng đáng chú ý nhất là sức mạnh đang lên của TQ và gần đây là Ấn Độ. Theo bản báo cáo của Ngân hàng Phát triển Á Châu, vào năm 2020, kinh tế địa phương sẽ ngang bằng 45% Tổng sản lượng chưa khấu trừ chi phí thế giới 90% dân số Á Châu sẽ có lợi tức trung bình. Á Châu chắc chắn là cái lõi của nền kinh tế thế giới. Nếu Hiệp ước kinh tế giữa Asian và Nhật, TQ, Nam Hàn, Ấn Độ, Úc, Tân Tây Lan khai sinh, cộng đồng kinh tế Á Châu sẽ có cương vị giống như Liên Âu hoặc Hiệp ước tự do mậu dịch Bắc Mỹ (Alena). Vấn đề đặc biệt kèm theo là "cộng đồng môi sinh và năng lượng" giúp đối phó hiện tượng hâm nóng khí hậu. Á Châu không thể có bộ mặt đồng thể như Liên Âu, nhưng sự hội nhập Á Châu mang nhiều ý nghĩa: Tiến trình hòa hợp hòa giải, từ bỏ ý đồ thống trị. Hòa giải Pháp-Đức đặt nền tảng trên sự đào sâu và nở rộng Liên Âu. Tiếp theo là vấn đề hợp tác với Mỹ. Nếu không có sự hỗ trợ của Mỹ qua NATO Liên Âu không thể phát triển tốt. Vấn đề lớn có thể đo lường khả năng của các nhà lãnh đạo Á Châu là làm thế nào để thuyết phục Mỹ xem APEC là một tổ chức quan trọng. Sau cùng Cộng đồng Á Châu không phải là một viễn tượng khu vực, mà phải có một đời sống quốc tế. Đã đến lúc các nước Á Châu phải vượt ra khỏi khuôn khổ chủ nghĩa quốc gia hạn hẹp, địa phương để nuôi dưỡng tham vọng toàn cầu.

▣ Tính tín nhiệm của Hội đồng Bảo vệ Nhân quyền

Cộng đồng quốc tế có một cơ quan xem như bảo đảm quyền làm người. Đó là Hội đồng Bảo vệ Nhân quyền. Là cơ quan thuộc Liên Hiệp Quốc, Hội đồng đã thay thế Ủy ban Bảo vệ Nhân quyền hoàn toàn mất tín nhiệm. Hội đồng có 47 nước hội viên, trong số có nhiều nước chuyên chà đạp nhân quyền. Cũng như trong các tổ chức quốc tế khác, vấn đề chỉ định hội viên mang tính chất chính trị cho nên Hội đồng Bảo vệ Nhân quyền là nơi mặc cả không thể tránh khỏi, bất chấp lời hứa hẹn tốt đẹp tại Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc. Một ví dụ điển hình: Bạch Nga mà bản tổng kết trên lãnh vực nhân quyền rất đen tối, đưa đơn ứng cử và xuyết trúng cử. Bạch Nga thất bại trong đường tơ kẽ tóc qua vòng 2 bầu cử. Viễn ảnh Bạch Nga hội viên Hội đồng đã gợi lên nỗi lo sợ cho nhiều nhà ngoại giao sa vào bẫy làm trò hề cho thiên hạ. Sau một năm hoạt động, Hội đồng xem như cơ quan duy nhất sống sót của kế hoạch cải tổ mà cựu Tổng Thư Ký Kofi Annan đề nghị nhân dịp kỷ niệm 60

năm LHQ. Nhưng cơ quan này có vẻ như muốn ngưng thở. Cho nên vị đương kim Chủ Tịch, nhà Ngoại giao Mỹ Tây Cơ Alfonso de Alba phải ra sức vận động đưa ra một số nhượng bộ để đạt sự đồng thuận theo logic ngoại giao chính trị hiện hành, như thế có thể làm cho Hội đồng Bảo vệ Nhân quyền mất hết ý nghĩa. Nhiệm vụ canh chừng, đánh giá các vụ vi phạm nhân quyền trên thế giới là một vấn đề nghiêm túc. Cần phải giao nhiệm vụ ấy cho quốc gia? Về nhân quyền, kinh nghiệm cho thấy thiện ý cuối cùng đổ vỡ hoặc ít nữa cũng phải thuận theo trò chơi quan hệ liên quốc gia cổ điển. Dĩ nhiên, các tổ chức phi chính phủ có thể nói lên tiếng nói của mình trước Hội đồng; nhưng các tổ chức ấy chỉ làm được điều này trong khuôn khổ hạn hẹp mà một số nước muốn giới hạn thêm. Cho nên có ý kiến thành lập Hội đồng Bảo vệ Nhân quyền trên một cơ sở khác, bao gồm không phải nhà nước mà các tổ chức phi chính phủ và một số nhân vật thừa khả năng và luôn đấu tranh bảo vệ nhân quyền. Nhân quyền sẽ được lưu ý hơn, vi phạm được phanh phui, nạn nhân được tôn trọng hơn, ngoài vấn đề đạo đức và hiệu quả.

▣ Thế giới đáng thương

Năm 2000, 190 nước Hội viên Liên Hiệp Quốc long trọng thông qua 8 mục tiêu "thiên niên" phải đạt năm 2015, từ sự giảm thiểu dân số thế giới sống mỗi ngày với dưới 1 đô la đến sự đi học đến bậc tiểu học của tất cả trẻ em toàn cầu, ngang qua sự bình đẳng giới tính và giảm thiểu ¾ tử vong của các bà mẹ. Vừa mới gần đây, Liên Hiệp Quốc công bố bản báo cáo giữa đoạn đường. Theo Tổng Thư Ký Banki-Moon, bản báo cáo không sáng lắm. Dĩ nhiên, người ta đã ghi nhận nhiều tiến bộ thật sự, nhất là tại Á Châu, nơi đây sự phát triển kinh tế mau lẹ dẫn đến lợi ích đáng kể. Cũng như tỷ lệ dân số sống dưới mức nghèo đói giảm từ 1/3 còn 1/5 dân số thế giới từ 1990-2004. Nhưng tình hình không lạc quan lắm. Khả năng tử vong tiền sản và hậu sản của các bà mẹ là 1/6 tại Phi Châu cận sa mạc, 1/3.800 ở các mức mở mang. Phòng ngừa chưa thành công ngăn chặn dịch AIDS giết 2,9 triệu người năm 2006. Trung Quốc, Ấn Độ, Mỹ La Tinh có lẽ sẽ thành công đạt mục tiêu thiên niên, nhưng Phi Châu bó tay; với tỷ suất phát triển dân số 2,3%/năm, không ai lấy làm lạ. Nhiều người chế nhạo các mục tiêu ấy cứ lặp đi lặp lại những lời hứa cũ rích. Ví dụ lời hứa bảo vệ nước tinh khiết trong vòng 10 năm (1977), sức khỏe tốt cho mọi người (1978) hoặc phổ cập sự đi học (1990). Những chủ đề quan trọng có thể mang ra tranh luận như làm chủ sự sinh sản hoặc chống tham nhũng không có mặt. Sau cùng sự đo lường tiến bộ có vẻ như bông lông kỳ cục: Trên 163 nước đang phát triển, 57 kiểm kê dân nghèo của mình, nhưng chỉ một lần năm 1990, 92 nước không bao giờ làm thống kê. Tuy nhiên, mục tiêu thiên niên là một dụng cụ sư phạm dành cho chính quyền và dư luận các nước kỹ nghệ tiên tiến. Thống kê nói rằng nếu muốn giết tử trong trứng nước khủng bố và di dân vô trật tự thì các nước ấy phải tích cực giúp đỡ các nước gặp khó khăn, nhất là Phi Châu. Giúp đỡ tận tình bằng cách rút ra 0,7% tổng sản lượng chưa trừ chi phí như đã hứa hẹn.

TỪ THIỆN – XÃ HỘI

• Chương Trình Hoạt Động của Ban Từ Thiện Chùa Linh Thứu

Trong thời gian qua, Ban Từ Thiện Chùa Linh Thứu chúng tôi đã nhận được những đóng góp từ những vị hảo tâm cho các chương trình hoạt động như sau. Chúng tôi xin thành thật tri ân.

- Chương trình Nồi Cháo Tình Thương

Nguyễn Thị Diệu Hạnh 15€. Ton Thi Nam (Göttingen) 50€. Le Dan Nguyen- Thu Thuy 20€. Nguyễn Thị Diệu Hạnh 15€. Banh Tam Son 5€. Nguyen Thi Na (Altdorfe) 50€. Banh Tam Son 5€. Nguyễn Thị Diệu Hạnh 15€. Le Dan Nguyen-Thu Thuy 20€. Banh Tam Son 5€. Nguyễn Thị Diệu Hạnh 15€. Banh Tam Son 5€. Nguyễn Thị Diệu Hạnh 15€. Tom Dien 20€. Nguyễn Thị Diệu Hạnh 15€. Le Thi Ngoc Han 20€. Banh Tam Son 5€. Le Thi Ngoc Han 20€. Nguyễn Thị Diệu Hạnh 15€. Banh Tam Son 5€. Nguyễn Thị Diệu Hạnh 15€. Le Thi Ngoc Han 33€. Banh Tam Son 5€. Vo Dao 20€. Le Dan Nguyen- Thu Thuy 20€. Nguyễn Thị Diệu Hạnh 15€. Le Dan Nguyen- Thu Thuy 20€. Dao Thi Hong Nguyen (Edeurcht) 50€. Dang Thi Kim Hoa (Wahlstedt) 30€. Casanova (Thai Lan) 20€. Vu Thi Hoa (France) 50€. Vu Thi Hoa (France) 50€. Nguyen (Wendelstern) 10€. Naeng Kim Lieu (Schweden) 100kr. Phat Tu Hamburg 50€. Dieu Binh (Berlin) 30€. Vu Thi Hoa (France) 50€. Bui Duong (Holland) 100€. Phi Kim Uyen 30€. Tran My Lan (France) 30€. Naeng kim Lieu (Schweden) 100kr. Vo Thi Trieu (Canada)50€. Quầy Hàng Tình Thương (Chùa Viên Giác) 100€. Nguyen Huu Hiep (Hamburg) 50€.

- Chương trình Xe Lăn

Pham Van Moc 10€. Le Dan Nguyen- Thu Thuy 30€. Banh Tam Son 5€. Nguyen Thi Na (Altdorfe) 100€. Banh Tam Son 5€. Le Dan Nguyen- Thu Thuy 30€. Banh Tam Son 5€. Nguyen Quoc Thong 200€. Banh Tam Son 5€. Tom Dien 20€. Banh Tam Son 5€. Banh Tam Son 5€. Nguyen Quoc Thong (Bonn) 100€. Banh Tam Son 5€. Le Dan Nguyen-Thu Thuy 30€. Le Dan Nguyen-Thu Thuy 30€. Dam Quang Khoi (Moshach) 100€. Ata Atakan (Berlin) 100€. Dao Thi Hong Nguyen (Edeurcht) 50€. Vu Thi Hoa (France) 50€. Vu Thi Hoa (France) 50€. Nguyen (Wiendelstern) 10€. Naeng Kim Lieu (Schweden) 100kr. Vu Van Dinh (Hassloch) 100€. Nguyen Thi Nhiu (Ludwig) 20€. Nguyen Victor (France) 200€. Vu Thi Hoa (France) 50€. Lu Thi Huong (Berlin) 100€. Tran My Lan (France) 20€. Naeng Kim Lieu (Schweden) 100kr. Vo Thi Trieu (Canada) 100€. Nguyen Victor (France) 200€. Phat Tu Hamburg 50€. Quầy Hàng Tình Thương (Chùa Viên Giác) 100€

- Chương trình Tìm lại ánh sáng

Pham Van Moc 10€. Le Dan Nguyen- Thu Thuy 50€. Banh Tam Son 5€. Pham Thi Cuc (Altdorf) 25€. Nguyen Thi Na 100€. Banh Tam Son 5€. Le Dan Nguyen- Thu Thuy 50€. Banh Tam Son 5€. Le Dan Nguyen- Thu Thuy 50€. T. Le 20€. Banh Tam Son 5€. Tom Dien 20€. Banh Tam Son 5€. Pham Thi Cuc (Altdorf) 25€. Nguyen Thao & Nguyen Minh (Schonnefeld) 10€. Dao Hong Nguyen (Logenring) 50€. Vu Thi Hoa (France) 50€. Lieu Ngan 100€. Le (Herrschung) 30€. Vu Thi Hoa (France) 50€. Nguyen (Wendelstein) 10€. Naeng kim Lieu (Schweden) 100kr. Le Vu Thanh Thuy (Hassloch) 50€. Dieu Binh (Berlin) 100€. Vu

Thi Hoa (France) 50€. Claudia Vu (Hassloch) 50€. Claudia Tien Vu (Hassloch) 50€. An Thuan 50€. Tran My Lan (France) 100€. Naeng Kim Lieu (Schweden) 100kr. Vo Thi Trieu (Canada) 50€. Phat Tu Hamburg 50€. Men Quach (Switzerland) 50€. Nguyen Huu Hiep (Hamburg) 50€. Quầy Hàng Tình Thương (Chùa Viên Giác) 200€.

- Thư từ liên lạc:

Chùa Linh Thứu

Heidereuterstr.30. 13597 Berlin – Germany
Tel. 030-36711287. Hoặc: linh-thu-tu@gmx.de

- Mọi sự ủng hộ xin chuyển vào trường mục:
Budh.vietn.Gemeinde Berlin e.V
Deutsche Bank 24

BLZ:100 700 24 Konto Nr . 075 074 0700

(xin ghi rõ là ủng hộ chương trình nào của Ban Từ Thiện)

• Đôi lời tri ân của Ban Hướng Dẫn GDPT tại Đức:

Nhân dịp lễ Kỷ Niệm 20 năm thành lập GDPT VN tại Đức Quốc, được tổ chức tại Chùa Viên Giác lồng vào khóa tu học thường niên của GDPT, ngày 08.04.2007. Chúng tôi đã nhận được sự giúp đỡ tài chánh cũng như tinh thần và góp phần công sức cho công việc tổ chức lễ kỷ niệm. Thành quả của buổi lễ kỷ niệm đã được hoàn tất viên mãn, nay chúng tôi thành kính tri ân và xin quý vị niệm tình hoan hỷ cho những sơ sót đã xảy ra ngoài ý muốn trong lúc thực hiện chương trình.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát.
(Ban Hướng Dẫn GDPT VN tại Đức)

• Danh sách ân nhân ủng hộ Trại Thanh Thiếu Niên sinh hoạt Phật Giáo kỳ 6 từ 25.05.-28.05.2007 tại Heilbronn:

Chùa Viên Giác 12 két nước ngọt, 30 phong bánh, 1000 cái ly nhựa; NPĐ Liên Trì 10 thùng mì gói, bánh kẹo, 3 phần quà nhỏ; NPĐ Viên Âm + Chi Hội Phật Tử Nbg 2 gói mì xào, 10 gói phở; Sư Cô Tâm Viên 200€ + 100€ ủng hộ tiền cúng dường; Khóa tu học HPT tổ chức tại München từ 17.-20.05.2007: 1200€; Sư Chú (Hannover) 50€; Chi Hội Stuttgart 200€; Ban Bảo Trợ GDPT Chánh Dũng 150€; GDPT Chánh Dũng 1 két nước ngọt Á Châu, 800gr hành phi, 1 xô ớt saté, 1 hủ cà-phê; Tiệm Asia-Markt Dragon (Heilbronn) 20€, 1 bao gạo; Quầy phát hành bánh của Ban trai soạn Trại 367€; Thiện Trí Ngô Mạnh Đức 144 ly uống nước, 6 cái thau rửa chén, 40€; Thiện Liên Lâm Thị Maier Kim Loan 20€, 6 bít Käse, 2 hộp Obatz, 5 hộp Frischkäse, 5 hủ Marmelade, rau húng, 1 kg Früchte Gummi; Thiện Tín Phan Tiến Dũng 2 kg Kaffeeweisser, 20€ (4 áo trại), 30€; Thiện Nguyễn Lý Hùng Sơn 50€, 15€ (3 áo trại); Thiện Bạch Nguyễn Thị Mai Xuân 2 cái đồng hồ, 1 tượng Phật đeo cổ; Lê Thị Yến 10€, chè nhãn nhục; Gđ Nguyễn Thái Thọ 31,75€ Tiền đi chợ; Nguyễn Jens Anh Duy 10€; Nguyễn Kiều Long 20€; Trần Trang Lin 10€; Trần Khönni 10€; Trần Khimi 10€; Dương Ngọc Diệp 10€; Đồng Châu Nguyễn Tấn Bảo 10€; Lê Thị Mỹ Thiên 10€; Nguyễn Thanh Đông 20€; Nguyễn Phương Ái Liên 20€; Nguyễn Phương Li Liên 20€; Nguyễn Công 20€; Vũ Văn Hòa 20€; Gđ Tô Văn Thịnh 20€; Nguyễn Hữu Trung 20€; Đình Nguyễn Phương Quỳnh 10€; Từ Lạc Hồ Thị Kim Loan 20€; Diệu Tịnh Hoàng Thị Thuý 20€; Nguyễn Minh Nhật 5€; Nguyễn Quốc Anh Thư 5€; Gđ Lê Trường Sinh 5€; Phạm Tố Mai 10€; Cao Thị Thu Cúc 10€; Tạ Nguyệt Trinh 10€; Phan Hoài Hương 10€; Phan Lê Vy 10€; Tăng Huỳnh Trọng An 15€; Tô Hoàng Giang 10€;

Phan Việt Thanh 5€ (áo trại); Trương Ngọc Liên 20€; Nguyễn Thị Xuân Thu 5€; Gđ Lâm Văn Dũng 25€; Gđ Vũ Cao 20€, 10€ (áo trại); Nguyễn Thị Phượng 10€; Phan Việt Thanh 5€ (1 áo trại); Nguyễn Thanh Mai 5€; Bạch Thùy Trang 10€; Huỳnh An Tim 20€, 20€ (áo trại); Trần Thu Hằng 20€; Minh An Nguyễn Tất Thắng 10€; Bành Felix An 5€; Nguyễn Thế Vinh 20€, 5€ (áo trại); Hoằng Tùng Võ Quang Châu 20€, 15€ (3 áo trại); Huỳnh Thị Duyên 20€; Nguyễn Thị Kiều Hạnh 20€; Huỳnh Mỹ Hạnh 10€; Gđ Mai Hữu Nghĩa 20€; Châu 20€; Thiện Chương 30€; Ấn danh 60€; Phạm Chương 50€; Hà Anh Phát: 5€, 5€ (bông).

• **Tin Hội Tình Thương Đức Quốc/Cứu trợ TPB-Quân lực VNCH:**

- **Những tấm lòng vàng (tiếp theo):** Trần Ngọc Tuyết, Birsteiner Str. 87- 60386 Frankfurt 50€; Diệu Nữ Trần Thị Nuôi, Hordwalh 18b 31832 Springe 30€; GĐ Lương Ngọc Phách, Bielefeld 10€; Trương Thị Hương, Bielefeld 10€; GĐ Thiện Ý Lê Thị Ty, Hannover 20€; Nguyễn Hữu Đại, Bielefeld 20€; Quầy hàng Tình Thương chùa Viên Giác 200€; Lê Thọ Hạng Reutlingen 100€; Vũ Nguyễn Văn Anh, Berlin 20€. Nguyễn Tất Trung (Heilbronn) 27€. Đinh Chiến (") 27€. Lưu Thị Bình (") 26€. Gia đình ẩn anh (Pháp) 50€.

- **Đã chuyển về giúp cho 7 TPB-QLVNCH** mỗi người nhận 55€ kể cả bưu phí, với danh sách Hội Tình Thương đã duyệt xét: Cao Quý tình Quảng Trị; Phạm Văn Toàn tình Quảng Trị; Trần Sự tình Quảng Trị; Lê Đức Tâm tình Thừa Thiên; Lê Văn Khôi tình Thừa Thiên; Nguyễn Văn Tá thành phố Sài Gòn; Lê Chuôm tình Đắk Lắk - Buôn Mê Thuật - (vì Trần ghi)

Nhắn tin - Tìm thân nhân - Tìm người

- **Tìm người chăm sóc :** Cần tìm một đàn bà chăm sóc người già ở tiểu bang Baden - Württemberg. Xin liên lạc qua:

cô Nguyễn Thị Thi
Kaethe Kollwitz Str. 12.
72074 Tübingen.
Tel. : 07071 - 86 190. Handy 0170 86 50 957

- **Tìm: VÕ VĂN NHIỀU „Nhiều mộ bia”**

Trước ở xóm mộ bia, Thị xã Rạch Giá, hiện ở Cộng Hòa Liên Bang Đức, đã bị mất liên lạc nhiều năm. Vậy khi đọc tin này xin gọi số di động 01577 24 93 554 bất cứ lúc nào cũng được.

Người nhắn tin: Trần Chí Lý
Bertha-von-Suttner Str.3 . 79111 Freiburg.

- **TÌM CHA :** Tìm ông **VIỆT** hiện đang ở Đức. Trước 1975 là lính Không Quân, nay khoảng 60 tuổi. Có quan hệ với bà **Nguyễn Thị Kim Hoàng** quê ở Chợ Gạo, Mỹ Tho. Sau năm 1975, ông Việt có nhờ một người bạn ở Sa Đéc đến tìm và có gặp bà Hoàng. Bà Hoàng đã qua đời cách đây 4 năm. Con gái của ông Việt & bà Hoàng muốn tìm cha.

Xin liên lạc:
Trần Văn Thế
2526 Linden Ave
So Plainfield, NJ 07080 – USA
Cell: 908-405-3455
Home: 908-226-9853

Qua báo Viên Giác, trong mục giúp đỡ Thương Phế Binh VNCH, con có quen với một anh TPB, anh ấy nhờ con đăng báo tìm 2 chị đã thất lạc từ năm 1954. Vậy con gửi hết thư và hình ảnh đến, hy vọng qua sự quen biết rộng rãi của các Phật Tử lớn tuổi, có thể nhờ vậy mà anh TPB tìm được hai chị của mình thật là may mắn cho anh ấy....

(Võ Thị Kim Chi – Alsdorf 2,.6.07).

- **Em là Huỳnh Thị Kỳ 73 tuổi cùng em trai (cùng mẹ khác cha T.P.B mù Nguyễn ThànhThảo). Tìm :**

1 - Chị Huỳnh Thanh Tùng sinh năm 1930 Thôn Mỹ Tường lấy chồng Đức.



↑
Nguyễn Thành Thảo 249
Tổ 2, Khu A 2 Phước Long
A, Quận 9, TP. Sài Gòn VN

2. Chị : Huỳnh Thị Bá sinh năm 1932 có 3 con tên Manuella, Melanie & Manuan. Bị thất lạc năm 1954. Đến năm 1972 liên lạc được qua gia đình ông **Trần Đình Khóa**, nhưng đến giữa năm 1972 thì ông Khóa mất, từ đó mất liên lạc đến bây giờ. Nếu 2 Chị đọc được tin này xin liên lạc về **em Nguyễn Thành Thảo số nhà 142, tổ 17, khu phố 2, Phước Long A, Quận 9. TP HCM. Tel. : 0084 8931809**



- **Hình bên phải :** Huỳnh Thị Bá cùng chồng và 3 con Em Huỳnh Thị Kỳ . Cha đỡ đầu. - **Hình bên trái :** Foureur Bá Fred. Manuela, Melanie et Manuaa. (Juin 1954)

• **TÌM EM :** Muốn tìm Dũng Thúy ở Berlin. Trong chuyến đi từ Nga sang Đức. Chị Hường có ngủ ở nhà Dũng 1 đêm. Và hôm sau đã mua vé tàu cho chị Hường về. Nếu còn ở Đức thì liên lạc với chị Hường theo địa chỉ sau :

Thị Hương Weyers
Gladbacherstr. 171.
47805 Krefeld
Tel. : 0173 / 1622350

Hộp thư Viên Giác

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC đã nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp nơi gửi đến.

* Thư Tín

Hòa Thượng Thích Trí Chơn (USA); Hòa Thượng Thích Kiến Tánh (Đức); Tâm An (Đức); Quỳnh Hoa (Đức); Hi Hi (Đức); Phan Hưng Nhơn (Đức); Đan Hà (Đức); Khaly Chàm; Lê Huy Hà; Nguyễn Song Anh (Đức); Thích Chân Tuệ (Canada); Hồ Lệ Quang; Kim Chi Viên Thành (Pháp); Sương Mai; Bà Thanh Bình (Suisse); Thích Nguyên Tạng; Nguyên Hạnh HTD (Đức); Phương Quỳnh (Đức); Bùi Tín (Pháp); Hoa Lan (Đức); Huỳnh Ngọc Nga (Italia); Võ Thị Diệu Hằng; Hòa Thượng Thích Nguyên Đạt (USA); Đỗ Thịnh Phi (Bỉ) Thiện Căn Phạm Hồng Sáu (Đức); Huỳnh Trung Chánh (USA); Nguyễn Quý Đại (Đức); Nguyễn Phan Ngọc An (USA); Quỳnh My (USA); Trần Văn Giang (USA); Trần Văn Giã; Dr. Tôn Thất Hứa (Đức); Trần Kim Đoàn (USA); Nguyễn Kral (Đức); SH. Hà Đậu Đồng (Đức); Nhật Trọng (Đức); Ủy Ban Bảo Vệ Quyền Làm Người Việt Nam (Pháp); Lý Phách Mai (Đức); Lê Ngọc Châu (Đức); Phan Ngọc (Đức); Trần Văn Thế; Viên Huê; T.N. Chân Giác; Chùa Linh Thú (Đức); Hoàng Hoa (Italia); Tùng Trần (USA).

* Kinh Sách & Báo Chí

-Đức: Dân Văn số 111; Thư của Hồ Phương Dung; Verfassungsschutzbericht 2003 von Niedersachsen; Diễn Đàn Việt Nam số 184. Wissen und Wandel 9/10; Buddhistische Monatsblätter 3/07; Sinh Hoạt Cộng Đồng số 217; AMFN Nr.30; Buddhismus Aktuell 3/07; Dân Chúa Âu Châu số 297 & 298; Tibet Buddhismus Nr.82: Development and Cooperation Nr.7/8; Entwicklung und Zusammenarbeit Nr.7/8.

-Pháp: Bản Tin Quân Nhân Âu Châu số 35; Tiếng nói người Việt quốc gia số 45; Khánh Anh Bản Tin tháng 7/07.

-Hoa Kỳ: Cuộc thám hiểm các cảnh giới huyền bí; Tiền kiếp và luân hồi có thật không? - Thích Tâm Quang dịch; Bồ Đề Hải số 70; Nguồn Đạo số 71; Thế Giới Ngày Nay số 198; Tin Lành số 136 & 137.

-Ấn Độ: Tập san Pháp Luân số 38.

-Đài Loan: Thiên Phật Sơn số 213 & 214; Ch'ien fo Shan Magazine Nr.215.



Thư trả lời độc giả

• Phù Vân phụ trách

- Đạo hữu La Phúc Hy, Düsseldorf, Đức:

Cảm ơn đạo hữu đã cho tin về vài vụ lừa gạt ở Düsseldorf. Tuy nhiên xã hội nào cũng có người tốt, kẻ xấu; có người làm ăn lương thiện, có kẻ bất lương chuyên lừa gạt những người nhẹ dạ. Cộng đồng ở Düsseldorf tuy không lớn lắm, nhưng cũng có những bộ mặt tương phản, không riêng gì người Thái, người Hoa mà người Việt cũng vậy. Chuyện tốt cũng nhiều mà chuyện xấu cũng không ít. Nhưng vài cá nhân như trường hợp bà Chueng Thu H.L hay như Thị G. đã mở những "sở hụi" lớn để "... hốt hụi rồi dốt luôn" khiến cho đồng bào bà con gốc Việt, Tàu, Thái vì ham lợi lộc hay được trả lãi cao phải tán gia bại sản kêu trời không thâu. Thật ra chuyện này cũng rất ít xảy ra ở các cộng đồng ở các tiểu bang khác.

Cơ quan công lực địa phương còn không giải quyết được gì, thì tờ báo cũng chỉ gióng lên tiếng chuông cảnh tỉnh bà con đồng hương mà thôi; chứ cũng không thể có khả năng kêu gọi những kẻ bất chánh đó ra trình diện với cảnh sát để "... được hưởng sự khoan hồng của mọi người; còn không thì suốt đời phải sống chui, sống nhủi mất quyền làm người" như lời nhảm nhủ chân tình của đạo hữu trong thư.

- Đạo hữu Nguyễn Thị Hương Thủy, Kristiansand, Na Uy:

"Xin cảm ơn quý vị đã thường xuyên gửi báo cho tôi, đó là một món quà tinh thần quý báu... Tôi rất thích số báo VG 158 vừa qua, rất hay và có nhiều bài cảm động về quê hương. Nhưng xin lỗi là bấy lâu nay tôi sơ ý không đóng ủng hộ tài chánh..."

Đọc thư đạo hữu, chúng tôi không biết trả lời sao cho phải. Dù sao chúng tôi cũng hoan hỷ cảm ơn đạo hữu đã viết những lời rất chân thành vì đã chột "ngộ", nên ý thức được bốn phận của một độc giả và đã gửi tiền 30 EUR ủng hộ hằng năm cho tờ báo.

Vẫn mong nhận được những thư góp ý của đạo hữu. Thân.

- Ông Phan Hưng Nhơn, nhà biên khảo, Münster, Đức:

Lâu lắm mới thấy ông trở lại với báo Viên Giác qua bài viết "Việt Nam thời khuyết sử xa xưa". Ngay trong lời nói đầu, ông đã đặt vấn đề "Ngay từ thời tiền sử, lịch sử Việt Nam đã bị bụi thời gian che phủ. Khó biết được vào thời khởi thủy xa xưa con người trên lãnh thổ Việt Nam đã được hình thành và phát triển như thế nào để trở thành người Việt Nam ngày nay..."

Câu trả lời về đề tài khảo cứu nguồn gốc lịch sử Việt Nam này, hẳn chúng tôi phải thực hiện riêng chủ đề cho một số báo. Chúng tôi cần một thời gian thông báo và kêu gọi những nhà biên khảo đóng góp bài về chủ đề này.

Mong ông hoan hỷ. Thân kính.

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng con / chúng tôi vô cùng thương tiếc báo tin cùng thân bằng quyến thuộc, bạn hữu xa gần: Bà Nội, Bà Ngoại, Mẹ, Nhạc Mẫu, của chúng con / chúng tôi là:

Cụ Bà PHÙNG THỊ HIỀN

Pháp danh: Diệu Hiền

Sinh ngày 17.04.1936 tại Việt Nam

Mất ngày 02.06.2007 lúc 19g10

tại Hannover / Đức Quốc

Hưởng thọ 72 tuổi

Lễ cầu siêu đã được cử hành vào lúc 15g30 ngày 07.06.2007 tại nhà quàng Hannover

Gia đình chúng con / chúng tôi xin chân thành tri ân và cảm tạ:

- Hòa Thượng Thích Kiến Tánh, Chùa Bửu Lâm, Việt Nam,
- Thượng Tọa Thích Như Điển, Phương Trưởng Chùa Viên Giác,
- Đại Đức Thích Hạnh Tấn, Trụ Trì Chùa Viên Giác,
- Quý Thầy, Quý Sư Cô Chùa Viên Giác.
- Ban Hộ Trì Tam Bảo Chùa Viên Giác.
- Ban Trai Soạn Chùa Viên Giác.
- Hội Phật Tử VNTNCS tại Đức.
- Chi Hội PTVNTN CS & GDPT Tâm Minh tại Hannover.
- Đảng Thăng Tiến VN.
- Cùng tất cả thân bằng quyến thuộc, quý Ông Bà, Anh Chị Em xa gần đã hiện diện, tụng Kinh hộ niệm, điện thoại chia buồn và tiễn đưa hương linh về nơi an nghỉ cuối cùng.

Trong lúc tang gia bối rối có điều gì sơ suất, kính xin quý vị niệm tình tha thứ.

Tang gia đồng kính bái

- Con Rể : Vũ Quang Tú và Con (Đức)
- Thứ Nữ : Đỗ Thị Phượng, Chồng và Con (VN)
- Trưởng Nam : Đỗ Ngọc Ánh, Vợ và các Con (Uc)
- Thứ Nữ : Đỗ Thị Hoa và Con (VN)
- Thứ Nữ : Đỗ Thuý Hằng, Chồng và các Con (Đức)
- Thứ Nữ : Đỗ Thuý Nga, Chồng và Con (Đức)
- Thứ Nam : Đỗ Thái Bằng, Vợ và các Con (Đức)
- Thứ Nam : Đỗ Ngọc Trọng (Đức)
- Thứ Nữ : Đỗ Thị Kim Thuý và Chồng (Đức)
- Thứ Nam : Đỗ Thái Bạch và Vợ (Đức).

PHÂN ƯU

Được tin buồn

Phaolô LƯU TIẾN

sinh ngày 21.4.1948 tại Việt Nam,

đã được Chúa gọi về ngày 04.7.2007

tại Hamburg - Đức Quốc

Hưởng thọ 59 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành chia buồn cùng chị Nguyễn Thị Quý và cháu Lưu Stephan Hồng Ân cùng tang quyến; đồng thời xin cầu nguyện cho linh hồn Phaolô sớm được về cõi vĩnh hằng.

- Gđ. Đào Hữu Chí, Lưu Minh Thành, Huỳnh Khương Ninh, Huỳnh Thị Anna Khiêm, Phù Vân Nguyễn Hòa, Phạm Văn Thế, Huỳnh Thoảng, Nguyễn Hữu Huân, Cao Đức Tài, Nguyễn Tích Phùng, Trần Ngọc Thạch, Lê Văn Hồng, Nguyễn Văn Lộc, Huỳnh Quốc Minh, Lê Tám Nguyệt.-

PHÂN ƯU

Được tin trể, Phu quân của chị Lê Nhất Hiền là:

Anh TRẦN HỮU HẢI

Tạ thế ngày 12.05.2007 tại Vương Quốc Bỉ

Hưởng thọ 71 tuổi

Và tiếp theo đó,

Thân mẫu của anh Trần Hữu Lượng, Trần Hữu Đức là:

Cụ Bà TRẦN HỮU KHIẾU

Nhũ danh Nguyễn Thị Thâm

Đã mệnh chung ngày 15.05.2007

tại Neu Anspach

Thượng thọ 92 tuổi.

Gia đình chúng tôi thành thật chia buồn cùng chị Lê Nhất Hiền, anh Trần Hữu Lượng & Trần Hữu Đức và toàn thể gia quyến.

Kính nguyện cầu cho Hương Linh của Nhị Vị được sớm vắng sanh về Miền Cực Lạc.

-Gđ. Võ Hùng Sơn (Minh Tánh) Frankfurt/M.

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Gia đình chúng con / chúng tôi trân trọng báo tin cùng thân bằng quyến thuộc và các bạn hữu là Mẹ, Bà Nội, Bà Ngoại, Bà Cố của chúng con / chúng tôi là:

Bà ĐỖ TRUNG CANG

Nhũ danh Đỗ Thị Hiền

Pháp danh Viên Đạt

Sinh ngày 16.01.1917

Từ trần ngày 29.05.2007,

nhằm ngày 13 tháng 4 năm Đinh Hợi

tại Wiedlisbach (Thụy Sĩ)

Thượng thọ 92 tuổi

Lễ hỏa táng đã được cử hành ngày 31.05.2007 tại nghĩa trang Wiedlisbach.

Tang gia chúng con / chúng tôi trân trọng cảm tạ và thành kính tri ân:

- Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt, Viện chủ chùa Thiện Minh, Lyon, Pháp.
- Thượng Tọa Thích Quảng Hiền, Viện chủ chùa Trí Thủ, Bern, Thụy Sĩ.
- Sư Cô Thích Nữ Viên Diệu, Thụy Sĩ
- Sa Di Ni Thích Nữ Huệ Đạo, Thụy Sĩ.
- Phật Tử chùa Trí Thủ, chùa Luzern và GDPT Thiện Trí, Thụy Sĩ.

- Quý đồng hương và bạn hữu xa gần đến thăm viếng, điện thoại chia buồn, tụng kinh cầu siêu nguyện cầu Hương Linh sớm được vãng sanh về Niềm An Lạc.

Trong lúc tang gia bối rối không sao tránh khỏi điều sơ sót, ngưỡng nguyện Chư Tôn Đức và quý vị đồng hương niệm tình tha thứ.

Tang gia đồng bái tạ:

- Đỗ Trung Thành (Aus.)
- Đỗ Trung Chánh (USA)
- Đỗ Trung Tín (USA)
- Thích Nữ Đàm Thính (Suisse)
- Đỗ Trung Hiếu (USA)
- Đỗ Hồng Ân (USA)
- Cùng các con & cháu.

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng con / chúng tôi vô cùng đau đớn báo tin đến thân bằng quyến thuộc và bạn hữu xa gần: Con, Em, Chị -cũng như vợ và mẹ của chúng con / chúng tôi là:

CÔ TÔN NỮ THAO THAO

Pháp danh: Diệu Thảo

Sanh ngày: 01 tháng 01 năm 1961

(nhằm năm Canh Tý - tại Việt Nam)

Từ trần ngày: 25 tháng 7 năm 2007

(nhằm ngày 12 tháng 6 năm Đinh Hợi tại Italia)

Hưởng dương 47 tuổi

Tang lễ tổ chức theo nghi thức Phật Giáo được cử hành vào lúc 11 giờ ngày Thứ bảy 28.07.2007 tại nhà quàng của thành phố Padova – Ý Đại Lợi.

Chúng con / chúng tôi xin chân thành tri ân và cảm tạ:

- Thượng Tọa Thích Từ Lực, Trụ trì chùa Phổ Từ Hayward, CA - Mỹ Quốc.
- Đại Đức Thích Hạnh Bảo, Trụ trì chùa Viên Ý, Italia và chùa Vạn Hạnh, Đan Mạch.
- Đại Đức Thái Lợi tại Italia.
- Hội Phật Tử Việt Nam tại Ý Đại Lợi.
- Quý thân bằng quyến thuộc xa gần và quý Phật Tử đồng hương cùng quý thân hữu, đã gọi điện, đăng báo, mạng Internet chia buồn, cũng như thắp hương cầu nguyện, tụng kinh cầu siêu, phúng điệu và đến tiễn đưa Hương Linh đến nơi an nghỉ cuối cùng.

(Tịnh tài phúng điệu sẽ được hỷ cúng vào Tam Bảo - chùa Viên Ý).

Trong lúc tang gia bối rối, không sao tránh khỏi những điều sơ sót, kính nguyện Chư Tôn Đức, kính mong quý thân hữu lượng tình tha thứ.

Tang gia đồng khắp báo & dâng lời cảm tạ:

- Chồng: Mai Thanh Liêm
- Con gái: Mai Thanh Tôn Nữ Thùy Vy
- Cha Mẹ: Ông Bà Vĩnh Thành (Mỹ)
- Anh: Bảo Chí cùng vợ và các con (Italia)

- Anh: Bảo Lan cùng vợ và các con (Italia)
- Anh: Bảo Thanh cùng vợ và các con (Mỹ)
- Anh: Bảo Thịnh cùng vợ và các con (Mỹ)
- Em: Tôn Nữ Thư Thư cùng chồng và các con (Mỹ)
- Em: Tôn Nữ Thanh Tùng cùng chồng và con (Italia).

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng con / chúng tôi vô cùng đau đớn báo tin cùng thân bằng quyến thuộc và bạn hữu xa gần: Cha, Ông Nội, Ông Ngoại và Ông Cố của chúng con / chúng tôi là:

Cụ Ông TÔ TỶ

Pháp danh: Thiện Tài

Sanh ngày 05.03.1922

Mất ngày 15.05 năm Đinh Hợi

Thượng thọ 86 tuổi

Chúng con /chúng tôi xin chân thành cảm tạ và tri ân

- Hòa Thượng Thích Nguyên Đạt , Hoa Kỳ;
- Hòa Thượng Thích Kiến Tánh, chùa Viên Giác, Hannover;
- Thượng Tọa Thích Như Điển, Phương Trượng chùa Viên Giác, Hannover;
- Chư Tôn Đức Tăng Ni chùa Viên Giác, Hannover;
- Quý thân bằng quyến thuộc và quý thân hữu xa gần đã điện thoại, đăng báo, tụng kinh, cầu siêu cũng như tiễn đưa Hương Linh đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Trong lúc tang gia bối rối, không sao tránh khỏi những điều sơ sót, kính mong Chư Tôn Đức và quý vị niệm tình tha thứ.

Tang gia đồng bái tạ

Gia đình Tô Vĩnh Hòa và tang quyến.



TIỄN NGƯỜI THIÊN THU

Ca sĩ **Dạ Lan Tôn Nữ Thao Thao**

Pháp danh Diệu Thảo

đã vĩnh viễn ra đi lúc 4 giờ sáng ngày 25.7.2007, nhằm ngày Mười Hai tháng Sáu năm Đinh Hợi, tại Padova-Italy. Hưởng dương 47 tuổi.

- Đại Đức Thích Hạnh Bảo, trụ trì Chùa Viên Ý và toàn thể Phật tử xin thành tâm chia buồn cùng anh Mai Thanh Liêm và cháu Thúy Vy cùng tang quyến. Nguyện cầu hương linh chị Diệu Thảo sớm siêu thăng Phật Quốc.

PHƯƠNG DANH CÚNG DƯƠNG

(Tính đến ngày 01.08.2007)

Trong thời gian gần đây, Chùa có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dương, Tu Bồ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo hoặc trả tiền bánh trái v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền dùm cho ai để Cúng Dương hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dương xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có 2 sổ Konto. Riêng sổ 870-3449 thì Một Tháng ngân hàng mới báo một lần, nên có sự chậm trễ đăng tải danh sách trên báo. Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ ĐH (Đạo Hữu) ở bên trên.

• TAM BẢO

ĐH: Hoàng Trung Hiếu 10€. Erren Patrick 5€. Đặng Tú Bình 5€. Nguyễn Thị Thu Hà 10€. Trần Ngô 20€. Lê Thị Kim Hải 10€. Hằng Nga 50€. Nguyễn Thị Mộng Diệp 20€. Nhữ Thị Chiến 50€. Nguyễn Thị Hiền 70€. Diệu Nghĩa 50€. Đàm Thị Huệ & Đàm Văn Huỳnh 100€. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh 20€. Nguyễn Thị Mai 20€. Ấn danh 100€. Lý Choi 20€. Lâm Ngọc Lan 20€. Diệu Bảo Bùi Thị Châm 10€. Ngô Chung Sơn 20€. Đặng Thị Ngọc Dung & Đặng Thị Quạt 20€. Thiện Hà Nguyễn Thị Hằng 20€. Liên Cẩm Phong 20€. Lê Thị Kim Thuy 10€. Phạm Thị Thái 10€. Trần Văn Hoàng 10€. Quảng Tấn 10€. Quảng Hạnh & Quảng Phúc 50€. Vũ Thị Thanh Thủy 10€. Nguyễn Kiên Trinh 20€. Nguyễn Văn Vân 20€. Ngô Trường Phát 10€. Lê Thị Vượng 10€. Ong Thị Thêu 10€. Thiện Hưng 20€. Nguyễn Thị Tuyết Hồng 5€. Vũ Trọng Cảnh 10€. Minh Sáng 10€. Diệu Hòa 10€. Nguyễn Thị Nga 5€. Nguyễn Thị Thanh Vân 20€. Thiện Hoàng 20€. Nguyễn Bảo 20€. Lâm Xuân Hiệp 50€. Nguyễn Thị Minh Phúc 10€. Đỗ Thị Kim Phi 5€. Võ Hồng Tiến 10€. Huệ Phước 30€. Huệ Tươi 20€. Huệ Kiệt 100€. Huệ Lộc 100€. Huệ Tường 10€. Thiện Bảo 10€. An Dương 20€. Huệ Kiệt 60€. Thiện Sự Lê Thị Tư 20€. Tâm Đồng Trần Hải Hoàng 20€. Trần Thị Kim Hậu 10€. Gđ. Huệ Lộc 200€. Gđ. Huệ Phước 10€. Thiện Diệu, Thiện Vũ, Thiện Lực, Thiện Hoa 10€. Võ Văn Hồng Lan Giao 20€. Gđ. Lưu Văn Niêm 30€. Ấn danh 100€. Ấn danh 35€. Gđ. Nguyễn Văn Phụng 50€ HHHH Nguyễn Văn Phụng. Thiện Tịnh Nguyễn Kim Thanh 10€. Đồng Nguyễn Bùi Thị Hạnh 20€. Lâm Diệp Đồng Cảnh 40€. HHHH Henly Hsiao Chin 1230€. C K Tan 10€. Lưu Dũng Thành 100€. Gđ. Đỗ 10€. Touch Mui Sim 30€. Vũ Thị Minh 10€. Schöneberg Thị Thoa 50€. Lê Thị Thanh Thủy 20€. Vũ Bá Cự 50€ HHHH ĐH Vũ Đức Thông. HHHH Phạm Thị Hiền 10€. Hà Hưng Quân 10€. Hồ Văn Trung 30€. X.L. Vương 5€. Thái Kim Sơn 40€. Lê Thị Vân 100€. Nguyễn Thị Thịnh 10€. CHPT Hannover & GĐPT Tâm Minh Hannover 110€. Lâm Hồng Minh 20€. Võ Quốc Kiệt 20€. Đỗ Đại Đường 20€. Giác Tấn & Diệu Xuân 10€. Chi Trung Khuu 50€. Quốc EZ Lâm Trinh 30€. Huỳnh Hữu Quý 100€ HHHH Nguyễn Văn Lau. Đào Trọng Luân 20€. Trần Văn Thắng 10€. Nguyễn Tấn Tài 5€. Trần Thị Hồng Thanh 20€. Khương Thị An 5€. Đỗ Quang Phụng 10€. Đỗ Quang Khá 5€. Hà Hưng Quân 30€. Pereira Aranjó, Ricardo 50€. Thái Kim Sơn 40€. Ấn danh 100€. Đỗ Thái Bạch 3000€. Đỗ Thái Bằng (Seelze) 2000€. Đỗ Ngọc Trọng 1000€. Nguyễn Thị Tha & Nguyễn Thị Thu Huyền 10€. Hà Hưng Quân 10€. Fam. Trần & Weile 10€. Fam. Wang Kai Tang 50€. Lôi Công Thành 5€. Nguyễn Minh Hồng 20€. Thiện Thịnh 5€. Thích Nữ Diệu Chơn 50€ HHHH TN Phương Như. Ấn danh 100€. Lâm Phúc Trinh 25€. Nguyễn Lê Văn Lợi 20€. Thị Chánh 10€. Vạn Lạc Dương Thị Tú Anh 10€. Đỗ Văn Kiên & Nguyễn Thị Tép 20€. Đỗ Tuấn Thanh, Thắng, Trinh 15€. Trịnh Thị Minh Thuy 10€. Trịnh Thị Khoe 15€. Nguyễn Trọng Quý 5€. HL. Lê Thị Phớt 10€. Gđ. Nguyễn Thị Thọ 20€. Lý Ngân, Trần Bích Nghi 20€. Đỗ Mạnh Hùng 20€. Fam. Lam Chan Can 20€. Thomas Schneider 10€. Gđ. PT Đồng Định 4€. Gđ. Le Th. Đồng & Vũ Thị Thu 65€. Nguyễn Minh Nga 5€. Gđ. Lâm Hữu Tài 10€. Sang, Chieu 50€. Hồng Tảo Đặng Tú Dũng 50€. Fam. Lưu & Lương 10€. Trương Minh Hằng 10€. Nguyễn Mạnh Nhật 20€. Yen Haddad 10€. HL. Ulrike Karoline Schwarz 100€. Nguyễn Thị Y 20€. Gđ. Bùi Đức Dũng, Tạ Thị Trúc Hà 10€. Gđ. Phạm Văn Thành 10€. Giáp Văn Lai 10€. Đồng Ngọc 20€. Nguyễn Lê Thị Tiên

50€. HHHH Ng. N. Giáp & Trần V Thành 10€. Hoàng Văn Thanh 5€. Nghiêm Thị Ngọc Phi (Heidelberg) 20€. (Braunschweig): Liễu Thị Thà 10€. Nguyễn Thị Hạnh 100€. Phạm Thị Hay 20€. Tang Huỳnh Lan (Kuppenheim) 15€. Nguyễn Thị Châu (Erkrath) 10€. Gđ. Trần Tích Hi (Wuppertal) 10€. Lại Thanh Lâm (Flörsheim/M) 50€. Trịnh Tự Nhiên (Hagen) 100€. (Wedel): Bùi Thị Phúc 20€. Tạ Ngọc Hoa 50€. Hoàng Thị Thủy (Marburg) 25€. Châu Bích Nga (Sindelfingen) 30€. (Helmstedt): Gđ. họ Lưu 1030€ HHHH ĐH Khuu Mỹ Anh. Dương Sáng 20€. Lưu Khải Tịnh 50€. Trần Xó 20€. Quách Tuấn 20€. Fam. Lưu (Helmstedt) 500€ HHHL ĐH Khuu Mỹ Anh. (Kiel): Nguyễn Thị Diện 10€. Nguyễn Thị Dung 30€. Nguyễn Thị Ngọc 10€. Lê Việt Anh 10€. Viên Huệ Đăng Lan (Bönnhusen) 10€. Nguyễn Thị Thu Hoa (Labor) 10€. (Suisse): Đỗ Võ Thị Sỷ 62€. Diệp Toàn 50€. (Hannover): Nguyễn Thị Minh & Trần Minh Hai 20€. Thiện Chánh 20€. Tăng Quốc Lương 50€. Đào Đình The 5€. Le Huy Hiếu 20€. Nguyễn Thê Anh 15€. Nguyễn Thị Thu 40€. Trần Dirk 20€. Andreven Lưu 20€. Brüggeman Phương Loan 30€. Lê Văn Thị Du (Hannover) 50€. Phùng Thị Hạnh 5€. Vũ Thị Huệ 5€. Lê Thị Thúy Mai 10€. Trần Hoàng Việt 40€. Tổ Linh 100€. Thiện Chánh 20€. Đại Chúng chùa Viên Giác 1000€. Chúc Tiên 50€. Pin Hua Cheng 20€. Hà Hưng Quân 70€ HHHH Nhứt Huy. Brüggeman Phương Lan 10€. Trần Dirk 5€. Nguyễn Thị Cẩm Vân 10€. Đình Văn Hiền 20€. Châu Thị Cúc 10€. Đoàn Hữu Hải 50€. Nguyễn Đoàn Trang 10€. Nguyễn Đức Thắng 10€. Văn Công Hoàng 20€. (Danmark): Thiện Tâm 50€. Nguyễn Hải 50€. Vinh 12€. Túy 12€. Phạm Trung Hiếu 50€. PT. chùa Vạn Hạnh 38€. ĐĐ. Thích Hạnh Bảo 500€. Sư Chú Pháp Quang 37€. Minh Nguyệt & Diệu Thanh 54€. Thiện Liên Phạm Thị Hoa 54€. Hạnh Thanh 37€. Cô Hạnh Thân 100€. Chung Liên Hương 67€. Điền Văn An (Leverkusen) 20€. (Köln): Điền Kim Đinh 20€. Điền Kim Thoa 20€. Gđ. Yển Huddal 20€. Nguyễn Văn Tương 20€. Phương Hạnh 20€. Nguyễn Bảo 10€. Nguyễn Đàm 10€. (Düsseldorf): Hứa Thiên Thanh 10€. Trần Hiếu Tri & Võ Thị Bạch Tuyết 10€. Nguyễn Thị Na 25€. Đình Hòa 100€. Đình Anna 30€. Gđ. Đình Hòa 100€. Gđ. Huỳnh Cẩm Thảo & Nguyễn Thị Ph. Giao 10€. (Italia): Cao Thị Chi 50€. Nguyễn Thị Tuyết 10€. (München): Hoàng Văn Trường 20€. Như Mỹ 30€. Phạm Lâm Thao & Nguyễn Hg Lan 20€. Thanom Heling 20€. Jaujira Noppha Kunrodom 10€. Khannungnit Kinnigkeit 10€. Deima Kinnigkeit 10€. Nguyễn Thị Thu Hằng 50€. Đỗ Thị Kim Thanh 20€. Lạc Thị Ngánh 100€. Nguyễn Văn Vũ 100€. Chùa Tâm Giác 500€. Huỳnh Quốc Minh & Hương 50€. Hồ Thị Hồng Mao 70€ HHHH Hồ Trọng Thấu & Nguyễn Thị Sỷ. Vạn Kim 20€. Vạn Dung 50€. Vạn Hải & Vũ Hiếu 100€ HHHH Hoa Ngọc Phạm Thị Hiền. Vạn Kim, V. Xuân, V. Lạc, T. Nhấn 50€. Bùi Vi Dân 20€. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 10€. Trịnh Thị Hồng (Stockelsdorf) 20€. (Moordorf): Thiện Căn 10€. Ngọc Thanh 10€. (Münster): Gustav Niehoff 10€. Nguyễn Thị Ánh 20€. Mỹ Hiếu Đỗ Thị Trúc Vân 20€. Giác Hạnh Đỗ Thị Đẹp 20€. Trương Mỹ Anh 30€. Trần Thị Anh Đào 20€. Trần Ngọc Khuê 10€. Nguyễn Thị Thế 20€. Phan & Yin 15€. Trần Lan Anh 20€. Nguyễn Bá Lộc 30€. Nguyễn Thị Kiều Anh 10€. Nguyễn Đỗ Tố Nga 15€. Nguyễn Văn Hòa 20€. Gđ. Nguyễn Thị Ngọc Mai 20€. Hàn Xuân Lan 20€. Châu Vu Dung 5€. Trần Thị Lang 20€. (Osnabrück): Đỗ Công Minh 20€. Nguyễn Thị Thu Trang 10€. Nguyễn Minh Tung 10€. Alice Chong 5€. Alex Chong 5€. Kim Thị Thúy Huệ 30€. Mai & Lê Thị Long 10€. Kim Ngọc Huyền, Kim Ng. Trang 5€. Liễu Hạnh Dung (Karlsruhe) 50€. Phạm Văn Lâm (Unna) 30€. (Bielefeld): Gđ. Lương Ngọc Phách 30€. Lương Thị Kim Khánh 30€. Lương Thị Kim Phụng 30€. Đoàn Tường Khánh 10€. Nguyễn Phương Lan 30€. Lương Văn Khoa 20€. Hy Sâu Liên & Au Tho Thanh 16€. Bùi Mạnh Hùng 10€. Kevin 10€. Nguyễn Thị Thanh Thúy 10€. (Pforzheim): Thái Sến 20€. Thiện Mỹ Lương Văn Xinh 30€. David Ong (Pohlheim/Hausen) 20€. (Bremen): Chi Hội Phật Tử VNTN Bremen 7€. Lương Bá Truyền 20€. Diệu Minh 20€. (Regensburg): Nguyễn Thị Kim Liên 10€. Nguyễn Thị Diệp 10€. (Nürnberg): Nguyễn Tăng Lộc 50€. Tuấn Văn 30€. NPĐ Viên Âm 100€. Diệu Lộc 100€. Thiện Vũ 100€. Thiện Như 20€. Trần Jenny Hà & Lê Thừa Nghiệp 30€. Võ Thị Lợi 20€. Thiện Phương & Diệu Pháp 50€. Võ Bảo Thúy (Rheine) 20€. (Hamburg): Diệu Trân Phạm Thị Côi 30€. Nguyễn Mai Tuy 20€. Hoàng Tùng Võ Quang Châu 50€. Hà Thị Ngọc Quỳnh 20€. Lâm Đức 50€. Hồ Chanh Ky 20€. Trần Thị Kim Quyên 10€. Lưu Minh Thành 30€. Nguyễn Thị Mai Phương 20€. Biên Thị Mai 30€. Fam. Nguyễn Văn Kiêm 30€. (Stuttgart): Diệu Đạo Nguyễn Ngọc Mỹ 20€. Trần Thị Phú 20€. (Wiesbaden): Châu Thành Lợi 24€. Võ Thị My 24€. Bành Thẩm Cương 20€. Khuu Cẩm Vân 20€. Nguyễn Thị Du 20€. Trần Anh Tuấn 10€. Phan Duy Phương 50€. Chi Hội PTVNTN Stuttgart 30€. Thiện Hưng & Thiện Dũng 20€. (Frankfurt): Ngô Thị Thắng 30€. Hà Kiến Hưng 30€. Thiện Dung 40€. Chùa Phật Huệ 600€. Đạt Huệ 50€. Nguyễn Duy Hải 10€. Trần Quang, Phạm Hồng Nhung 20€. Gđ. Quách Thị Loan 20€. Quách Thị Thanh 20€. (Haren): Ô Thị Hai 20€. Lôi Thị Thu Cúc 20€. Trần Thị Thanh Thủy 10€. Nguyễn Hồng Hạnh 50€. (Meppen): Huỳnh Kim Phương 30€. Lôi Thị Sáu 30€. (France): Trương Thị Mạnh 20€. Ô Văn Tươi 20€. Phật tử ở Pháp 20€. Vinh Huệ Trung 60€. Ấn danh 50€. Cô Tịnh Hiền 30€. Trần Thị Tuyết Trinh 40€. Trần Tế Thế 50€. Tô Thị Cúc 50€. Tạ Thanh Quang (Neulauterburg) 50€. (Bottrop): Nguyễn Đức Trụ 50€. Phạm Tuấn Kiệt 20€. Quảng Trọng Thành (Gelsenkirchen) 30€. (Nordhorn): Hồ Nguyễn 10€. Lưu Giỏi 20€. Lê Thị Hiệp 15€. (Bad Iburg): Gđ. Huỳnh Thị Lý 10€. Phạm Muoi 10€. Phạm An Thanh 20€. Ngô Thị Nhi / Loan Kupper (Telgte) 20€. Thiện Trọng Thành Lê (Gera) 20€. (Krefeld): Trần Tú Anh

10€. Nguyễn Thị Phượng 50€. Minh Phát Lý Tấn Vạng 74€. Diệu Cúc, Diệu Nghĩa, Diệu Ngọc, Diệu Phúc 100€. Lưu Xuân Lộc (Winsen) 20€. (Göttingen): Thiện Hào Phạm Thị Ngọc Sương 30€. Dr. Nguyễn Xuân Trang 100€. Liều Thị Tư 20€. Bernhard Kirchhof 20€. Dương Trung Tính 20€. Quách Thị Chót (Esesen) 10€. Cao Vĩnh Thành (Strassbourg) 20€. Gđ. Huỳnh Hoa & Trần Phong Lưu (Saarburg) 10€. (Saarbrücken): Tôn Mỹ Lệ 20€. Nguyễn Việt Trường 15€. Luyên Thị Tho 10€. Nguyễn Văn Nghị 20€. Nguyễn Thị Hạnh 10€. (Trier): Đào Thị Chúc 30€ HHHL ĐH Vũ Đình Giang. Vũ Văn Hải 30€. Nguyễn Văn Phúc 10€. Hoàng Xuân Hùng (Gingen) 50€. Đinh Melanie (Düsseldorf) 20€. Võ Thị Kim Loan (Bergkamen) 20€. Franke Thi (Adeleben) 100€. (Erlangen): Nguyễn Thị Mộng Thu & Nguyễn Văn Quốc 20€. Diệu Hương Võ Thị Lý 10€. Diệu Lộc Võ Thị Lợi 10€. Thiện Thành Nguyễn Thị Tâm (Kassel) 50€. Diệu Yên (Rottengarten) 20€. Mai Văn Cẩm (Gesek) 20€. Trần Thanh Lang (Friesoythe) 20€. Ấn danh (Weil am Rhein) 20€. Fam. Thang & Thai (Langenhagen) 20€. Trần Thị Kim Ngọc & Trần Kevin (Mainz) 20€. Võ Duy Bá (Heilbronn) 20€. Nguyễn Thị Sứ (Lörrach) 20€. Diệp Minh Trí (Emden) 50€. Ấn danh (Mettingen) 5€. Nguyễn Thị Kiều Hạnh (Obertsdorf) 5€. Ấn danh (USA / Texas) 14€. Ấn danh (Göteborg) 10€. Phạm Thị Hạnh (Erfstadt) 10€. Phan Văn Thanh (Freiburg) 50€. (Saarland): Lý Kiến Phi 30€. Lý Kiến Cường 200€. (Sweden): Nguyễn Hòa Nguyễn Bình 80€. Nguyễn Thị Thu Phượng 11€. (Berlin): Vũ Thị Hiền 20€. Fam. Lê Kham 20€. Lê Thị Kim Thịnh 20€. Tăng Kim Lang 10€. Nguyễn Thị Loan 20€. Võ Văn Thắng 5€. Nguyễn Tuấn Anh 10€. Lê Minh Hằng & Vũ Văn Tiến 10€. (Bad Unhausen): Daniel Nguyễn 5€. Dennis Nguyễn 5€. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh (France/Carcassonne) 20€. Phan Thị Thanh (Meerbusch/D'dorf) 20€. Völl Franz-Josef (Frechen) 15€. (Bochum): Ấn danh 20€. Ấn danh 20€. Nguyễn Thị Ngon & Huỳnh Thanh Tân 20€. (Pulheim): Kan Hong Vilaysane 20€. Nguyễn Văn Thuận 20€. Lê Kim Hoàn 10€. Lê Thị Hồng Hoa (Dortmund) 10€. Nguyễn Thị Toàn (Elze) 10€. (GM. Hütte): Nguyễn Thị Mỹ Dung 20€. Tô Đức Cường 20€. (Garbsen): Kannika Wolff 10€. Nguyễn Quyết Thắng 10€. Ấn danh (Hagenburg) 5€. (Holland): Nguyễn Đắc Thắng 10€. Nguyễn Thanh Nguyệt 100€. (Aurich): Phạm Tùng Vinh 5€. Danh Thị Cẩm Vân 20€. Âu Tích Hi (Herford) 5€. (Koblenz): Van Ma D. 10€. Nguyễn Viễn Phương 100€. Điền Văn Nhan (Langenfeld) 20€. (Solingen): Nguyễn Gia Trường 20€. Hoàng Thị Yến 5€. (Leipzig): Phạm Thị Hồng Vân 20€. Phạm Quang Vượng 11€. NPĐ Liên Trì 200€. Doãn Tiến Hùng 10€. Nguyễn Thị Tuyết 5€. Ngô Phi Long & Trần Thị Kim Anh 20€. Nguyễn Thị Huệ (Eglen) 20€. (Magdeburg): Nguyễn Thị Phượng 20€. Wolfgang Schruds 20€. Susanne Gielich 20€. Nguyễn Trọng Tuấn 10€. Phạm Thị Thuận 15€. (Künzelsau): Lý Anh Kiệt 20€. HHHL Giang Khánh 100€. (Laatzten): Lê Viết Dũng 20€. Nguyễn Minh 20€. Lại Minh Hải & Lê Lại T. Nhật Thảo (Eppertshausen) 10€. Châu Thị Thu Hiếu (Seesen) 10€. (Stadtfurth): Nguyễn Thị Nguyệt 10€. Đỗ Thị Lan 10€. Ngọc Linh Nguyễn Thị Thái Lan 10€. (Dortmund): Nguyễn Trường Sơn 10€. Loan Hinderfeld 20€. Nguyễn Thanh Quang (Sarstedt) 20€. (Dresden): Hà Thị Nga 10€. Đồng Kim 30€. Nguyễn Thị Lương 10€. Phạm Thị Bích Loan 5€. Tạ Ôn Hòa 50€. Nguyễn Trần Quang (Steinfurth) 20€. Nguyễn Thị Tố Anh (Greiz) 10€. Nguyễn Thị Thủy (Erkerode) 10€. (Wilhelmshaven): Hứa Kỳ Năng 10€. Diệu Giới 10€. Trịnh Thị Hòa 30€. Lenz – Nguyễn Sương 20€. Nguyễn Khuyến & Trần Thị Kim Hương (Zwönitz) 30€. Nguyễn Văn Minh & Hồ Thị Huỳnh Mai (Kaarst) 50€. (Essen): Gđ. Nguyễn Văn Đức 20€. Trần Thị Chu 20€. Nguyễn Thanh Vân 20€. Lâm Thanh Thư 20€. Trần Hữu To (Recklinghausen) 20€. (Duisburg): Tăng Bích Phân 20€. Nguyễn Thị Lệ Xuân 20€. Đinh Thị Thúy 20€. (Waiblingen): Dương Thị Hồi 40€. Hứa Xuân Mai 40€ HHHL ĐH Hứa Vinh Sĩ. Tô Khải Đức (Schweinfurt) 15€. (Steinbach): Nguyễn Văn Cúc 50€. Võ Thị Minh Hương 20€. Bé Quách Khả Hân 5€. Quách Văn Chia 20€. (Hildesheim): Hồng Minh Kiệt 20€. Gđ. Thiện Trí Phạm Văn Dũng 100€. Nguyễn Thị Kim Nhung 10€. Phan Gia Long (Lüneburg) 20€. Nguyễn Minh Tân (Bernburg) 10€. Lê Thị Ngọc Hiền (Paderborn) 30€. Nguyễn Thị Hạnh (Oldenburg) 20€. Trần Nhựt Quang (Ibbenbüren) 20€. Võ Thị Mộng Hoa (Schalbach) 20€. Nguyễn Thị Toàn (Heiligenstadt) 10€. Kim Thụy Krüger (Wolfsburg) 10€. Phạm Thị Kim Hương (Lohne) 20€. (Strasbourg): Chùa Phổ Hiền 400€. Ấn danh 90€. Mỹ Tiên, Minh Cảnh, Ng. Đồng 100€. (USA): Thiện Giàu & Nguyễn Tạng 74€. Nguyễn Hiền 37€. Lai Giang 10€. Giang Judy 10€. Chương N. Giang 50€. Dr. Nguyễn Lê Đức 74€. (Lippstadt): Trần Huệ Nữ 20€. Ngô Hoàng Phong 40€. Đinh Văn Tuyển (Laningen) 20€. Cô Sáu (England/London) 20€. (Aschaffenburg): Lê Thị La 100€ HHHL ĐH Trần Văn Thanh Nguyễn Đình Thao 10€. Hà Văn Nam (Lahr) 20€. Trần Thanh Huệ (Coesfeld) 10€. (Mannheim): Thái Giang 50€. Nhựt Trọng & Thiện Nguyệt 200€. Trần Thị Nhữn (Esens) 50€ HHHL ĐH Hoàng Văn Linh. (Belgium): Nguyễn Thị Duyên 20€. Võ Nguyên 9€. HHHL ĐH Nguyễn Chấn 100€. Tâm Huệ 10€. Trịnh Thị Tươi (Wiesbaden) 20€. Trí Hào (Bad Soden) 25€. Diệu Hải (Tübingen) 30€. (Reutlingen): Diệu Phước 100€. NPĐ Tam Bảo 300€. Thiện Yến 50€. Giang Thị Hoa (Hồng Kông) 9€. Trần Hoài Nam (Castrop-Rauxel) 50€. Phạm Hữu Phước (Bergisch Gladbach) 50€. Trang Thị Hạnh (Canada) 112€ (=150US). Dương Thị Ngọc Liên (Oer-Erkenschwick) 5€. (Lehrte): Nguyễn Thị Thanh Mai 5€. Mark Bücher 300€. Nguyễn Văn Tịnh (Halberstadt) 10€. Lê Đình Hiệp (Isernhagen) 100€. Chùa Vạn Hạnh & Chi Hội PT (Dnamark/Odense) 300€. Nguyễn Trí & Nguyễn Tuệ (Wilhelmshaven) 100€. HHHL ĐH Nguyễn Từ (Neu Anspach) 223€.

HHHL ĐH Tô Tỷ (Marienhafen) 300€. Thiện Thủy (Würzburg) 50€. Huệ Phước (Norway) 74€. Lê Thị Mai Hà (Peine) 10€. (Friedrichsdorf): Nguyễn Thị Thanh Thúy 20€. Trần Bích Hằng 20€. (Việt Nam): Trần Thị Đờm 100€. Khương Thị An 20€. Nguyễn Quảng Hà 5€. Trần Thị Linh (Stadtallendorf) 20€. Trần Duyệt Thái (Stadtallendorf) 35€. (Gardelegen): Nguyễn Việt Nga 20€. Đỗ Anh Đức & Nguyễn Thị Thu Phương 20€. Trần Đức Thế (Ansbach) 20€. (Oberursel): Lâm Văn Thân 20€. Ấn danh 50€. HHHL Đỗ Thị Hiền (Schweiz) 304€. (England): Vũ Nguyên 15€. Huệ Ngọc 150€. Bùi Thị Nguyên 30€. Chùa Từ Đàm 745€. Nguyễn Thị Liên 75€. Phạm Đỗ An 150€. Thanh 30€. Huệ An 30€. (Ingelfingen): Trương Ngọc Phương 10€. Trần Anh Tuấn 1€. Từ Sánh (Aachen) 60€. Phạm Huy Tiếp (Bad Neustadt) 10€. Lê Hồng Tâm (Wunstorf) 10€. Nguyễn Thị Bích Trâm (Delmenhorst) 10€. Ngô Vi Hùng (Oberhausen) 10€. Đoàn Thị Thu Vân (Schwarzenberg) 20€. Nguyễn Lê Lan Hương (Burgdorf) 5€. Huỳnh San (Finland) 20€. Ấn danh (GM. Hütter) 10€. (Rheinberg): Ngô Tố Phương 50€. Trương Khánh Phương 10€. Ngô Xu Kiên (Geldern) 20€. Lý Quốc Thái (Lüdenscheid) 20€. Trần Thị Thanh Thúy (Karlsbad) 30€. Phan Thị Ngọc (Wolfenbüttel) 10€. Mai Thị Chúc (Wunstorf) 15€. Trần Thị Hải (Herne) 10€. Fam. Vinh David (France/Lyon) 20€. Thị Thanh Hiền (Berghausen) 40€ HHHL Huỳnh Thị Tâm. (Hameln): Văn Hùng 16€. Fam. Nhung & Hiền 10€. Võ Trần Ngọc Hà (Berkamen) 50€. Phạm Thị Thanh Hiền (Löhne) 30€. (Minden): Trương Thị Thủy Vân 25€. Trương Ngọc Huy 25€. Lê Kim Phượng (Uelzen) 10€. Nguyễn K. Hoa & Nguyễn Bao Khánh (Bremervörde) 10€. (Einbeck): Fam. Vũ 20€. Nguyễn Thị Soan 20€. Hoàng Thị Hồng Yến (Gemersheim) 5€. Đào Ngọc Lập (Tangerhütte) 50€. Phan Thị Hồng Vinh (Lachendorf) 20€. Van Thị Bay (Baden Baden) 20€. Nguyễn Thị Kim Huệ (Eupen/Belgium) 100€ HHHL ĐH Nguyễn Văn Sơn & chữ Hương Linh. Nguyễn Thị Cúc (GM. Hütte) 20€. Thiện Danh (Bad Homburg) 5€. Nguyễn Thị Vân (Erfurt) 10€. Gđ. Thanh Quỳnh (Papenburg) 20€. Thiện Giải (Rotenburg) 5€. Nguyễn Huỳnh Long (Buxtehude) 10€. Trương Thanh Tùng (Kupferzell) 20€. Phạm Thị Bích Ngọc (Burgwedel) 10€. Danh Thị Thảo (Südbroollmer) 20€.

• Cúng dường thực phẩm và vật dụng

ĐH. Nguyễn Thị Đức, Nguyễn Thị Mỹ, Nguyễn Hiếu Anh (Metzingen) 3 bao gạo. Trần Thị Lan (Bergkamen) 15kg bánh cuốn. GĐ. Phương (Essen) 1 thùng phở và đồ dùng trong bếp. Nguyễn Thị Mười (Rheine) 1 thùng nhang. Trương Thị Hương (Bielefeld) Chè đậu trắng. Cô Hiền (Emmendingen) Cá thu kho chay. GĐ. Dinh (Olsberg) 4 thùng đậu phộng. Thiện Liên Lâm Thị Maier Kim Loan (Neu-Ulm) 18 khăn lau chén, 3 chổi, 3 đồ xúc rác và 2 chùi WC.

• Báo Viên Giác

ĐH. Phan Thị Lan, Trần Quang Minh 20€. Phan Thu Nương 20€. Đặng Văn Trúc 20€. Bùi Phạm Thị Sương 65€. Bùi Hữu Tường & Trần Thị Kiều 100€. Trần Tân Tiếng 20€. Vũ Lệ Thủy 50€. Bạch Ngọc Anh 50€. Lê Thị Kim Hải 20€. Vũ Trung Hiếu 35€. Phạm Thị Thâm 50€. Võ Thanh Chi Lan 20€. Minh Huệ Bekker 20€. Huỳnh Thị Xứng 20€. Nguyễn Hữu Kiêm 20€. Lý Choi 20€. Trịnh Minh 10€. Thái Song Liem 10€. Nguyễn Văn Vân 25€. Đinh Thị Nga 20€. Ngô Vi Hùng 20€. Huỳnh Bảo Ngà 20€. Lâm Minh Nghĩa 20€. Trần Thị Kim Hậu 10€. Hồ Thị Hào 10€. Nguyễn Thị Liễu 20€. Thiện Tịnh Nguyễn Kim Thanh 10€. Lý Kim Phương 20€. Trần Di Nhơn 20€. Hồ Văn Trung 30€. Đỗ Võ 20€. Lê Thị Tuyết 20€. Tạ Văn Khánh 50€. Nguyễn Hoàng Thị Liên 20€. Nguyễn Thị Kim Hào 20€. Ngô Thị Thủy Tiên 41€. Ngô Văn Thuận 20€. Nguyễn Minh Hồng 20€. Đào Trọng Luân 30€. LH Cựu SQ Võ Bị QG/Ấu Châu 20€. Nguyễn Quang Khôi 50€. Đoàn Văn Hữu 65€. Lê Thị Xuân (Tübingen) 20€. (M'Gladbach): Tiến Lưu & Huỳnh Thị Lưu 10€. Pan Van Phát 20€. Lê Thái Bảo (Suisse) 19€. (Berlin): Khuu Thị Hoa 20€. Mỹ Lệ Trần 20€. Nguyễn Văn Quang 20€. Nguyễn Hữu Tuy 20€. Vũ Thị Hiền 30€. Trần Văn Sơn 20€. Trần Bích 20€. Lê Văn Long 20€. (Frankfurt): Nguyễn Thị Kim Cúc 50€. Đinh Ngọc Bình 20€. Nguyễn Lung 40€. Fam. Nhân & Mai Trương 20€. Ngô Thị Thắng 20€. Trần Thanh Triều 20€. Phạm Ngọc Đánh 20€. Lê Thiện Quang 20€. Võ Hùng Sơn 20€. (Springe): Nguyễn Thanh Đề 20€. Nguyễn Văn Tây 20€. Nguyễn Phú Đức (Oldendorf) 20€. (Braunschweig): Liều Thị Thà 20€. Mai Đức Dũng 30€. Cao Ngọc Lan 20€. Trần Mao 20€. Bùi Thị Hạnh 20€. Phan Công Tân 15€. Lý Trương Thị Kim Ánh 20€. Nguyễn Thị Hà 40€. Phạm Thị Hoa (Bayreuth) 20€. (Essen): Nguyễn Văn Đức 20€. Trần Thị Liên 20€. Quách Thị Chót 20€. Nguyễn Thanh Hằng 20€. Lâm Thanh Thủy 20€. Trần Minh Quang 50€. Trịnh Minh Tân (Bad Pyrmont) 20€. Nguyễn Thế Phong (Nmönchengladbach) 20€. (Osnabrück): Bonhage Gerd 20€. Nguyễn Xuân Phong 20€. Đỗ Công Minh 20€. Trần Anh Dũng 20€. Hang Lương 20€. Fam. Ngô (Rostock) 20€. (Saarbrücken): Lý Lăng Mai 30€. Lý Kiến Cường 20€. Tôn Mỹ Lệ 20€. Tôn Quốc Vinh 20€. Lý Kiến Phi 20€. Giang Lăng Cui 20€. (Heilbronn): Nguyễn Kiều Long 20€. Võ Duy Bá 20€. (USA): Huỳnh Như Hạ 30€. Minh Nguyệt Nguyễn 30€. Quảng Hương 37€ (=50US). Lê Quang Liem 30€. Nguyễn Hiền 37€ (=50US). Nguyễn Đăng Vinh 15€ (=20US). Mạc Thanh Du 37€ (=50US). Quách Thị Tâm 30€. Lee Ann Hoa 15€ (=20US). Nguyễn Thị Diễm Thúy 37€ (=50US). Ann Thuan Phung 150€. (Hamburg): Huỳnh Thoảng 20€. Cao Đức Tài 20€. Phạm Văn Thế 20€. Lê Ngọc Thành 20€. Nguyễn Văn

Hùng 20€. Tăng Thu Hà 20€. Diệu Trân Phạm Thị Côi 20€. Nguyễn Thị Hồng Diệp 20€. Nguyễn Thị Lan 20€. Huỳnh Thanh Thuyết 20€. Nguyễn Thị Thủy Phượng 30€. Nguyễn Mai Tuy 20€. Lương Thị Bạch Yến 20€. Quách Ánh Huệ 20€. Hà Thị Ngọc Dao 20€. Nguyễn Thị Hồng Hạnh 20€. Lưu Minh Thành 20€. Mai Thiện Tâm 20€. Nguyễn Thanh Thúy 20€. Dr. Trần Anh Tuấn (Canada) 30€. (Krefeld): Thị Hương Weyers 20€. Hồ Gia Hòa 50€. Nguyễn Thị Sương Nga 20€. Nguyễn Thị Chi 20€. Nguyễn Thị Hương 20€. Nguyễn Lê Ánh 20€. Thái Song Liên 20€. Nguyễn Thị Hương 20€. Jakob Ganther (Wolfenbüttel) 30€. Phan Bộ Thơ (GM. Hütte) 20€. (Hannover): Hà Thị Đình 20€. Trần Xuân Tứ 20€. Nguyễn Trung Hiếu 20€. Thiện Dũng Nguyễn Quang Mạnh 30€. Liêu Thị Hoàng Vân 100€. Phùng Thị Hiền 20€. Thiện Liên Lê Thị Hồng 20€. Nguyễn Thanh Long 20€. Trương Văn Ba 20€. Lê Thị Bích Lan 20€. Hồ Thị Mừng 20€. Trần Thanh Pháp 20€. Lại Ngọc Hải (Flörsheim/M) 50€. Cao Văn Biên (Varel) 20€. (France): Nguyễn Jean 30€. Mme Davant Henri 50€. Lê Đức 100€. Jacques Hoa 30€. Lê Văn Hoanh 30€. Phạm 30€. Trịnh TSZ Grace 50€. Lưu Khả Vinh 30€. Trần Thị Cẩm Tú 20€. Vương Chấn Quới 30€. Trương Ngọc Cao Thị Ung 30€. Trần Tế Thế 50€. Delaprune Thị Mạnh 10€. Nguyễn Henri 30€. Nguyễn Cao Cát 30€. Trịnh Ngọc Hoa (Speyer) 20€. Bùi Thị Phúc (Wedel) 20€. (Regensburg): Nguyễn Hồng Việt 30€. Trần Thị Hồng 20€. Nguyễn Chí Phong 20€. Nguyễn Đăng Hưng 20€. Hoàng Đôn Trinh (Raunheim) 20€. (Italia): Phùng Khắc Quang 20€. Nguyễn Hữu Tâm 30€. Hoàng Huân 30€. Võ Thị Thanh Thủy (Mühlacker) 20€. Trương Văn Thiện (Rodgau) 50€. (Freiburg): Nguyễn Hai 20€. Đình Trọng Nghĩa 20€. Nguyễn Đông Hai 20€. Trương Học Sử 20€. Phan Văn Thanh 50€. (Holland): Ngô Thùy Chương 30€. Nguyễn Đắc Thắng 30€. Lâm Xuân Hiệp 50€. Ấn danh 30€. (Bremerhaven): Trương Quốc Cường 50€. Dương Thị Quỳnh Hoa 50€. (Stuttgart): Âu Vũ Chi 100€. Diệu Đạo Nguyễn Ngọc Mỹ 15€. Từ Quang Hùng 15€. Trần Thị Phú 15€. Nguyễn Bá Thắng 20€. Bùi Việt Ái (England) 30€. Nguyễn Thị Mỹ Lệ (Willingen/Schwenningen) 20€. Đỗ Thị Lan (Neustadt-H) 20€. (Kiel): Nguyễn Thị Diễm 10€. Nguyễn Thị Dung 20€. Phạm Thị Ngọc Hà 20€. Viên Huệ Đặng Lan (Bönnhusen) 10€. Nguyễn Thị Thu Hoa (Labor) 10€. Tô Khải Đức (Schweinfurt) 10€. (München): Nguyễn Thị Ninh 50€. Khannungnit Kinnigkeit 1€. Tô Văn Tư 30€. Như Anh Richter 40€. Vũ Thị Kim Toàn 10€. Nguyễn Thị Thiên Hương 20€. Aileen Thanh Vung 20€. Điền Văn An (Leverkusen) 20€. (Köln): Điền Kim Đỉnh 20€. Lê Văn Tiết 20€. Nguyễn Thị Hoàng Liên 20€. Nguyễn Văn Anh Hùng 20€. Trần Thanh Tùng 20€. Lê Hiếu Xuân 60€. Trịnh Quách 20€. (Düsseldorf): Đỗ Kim Yến 20€. Trần Hiếu Tri & Võ Thị Bạch Tuyết 40€. Trịnh Thị Tuyết Hạnh 20€. Nguyễn Thị Na 25€. Nguyễn Thị Trường 20€. Thiện Ý Nguyễn Thị Thân 20€. Huỳnh Cẩm Thảo 20€. Trịnh Hoàng Nguyên 50€. Nguyễn Ngọc Yên 20€. Đỗ Thị Yến (Dietenhofen) 20€. Nguyễn Thị Thọ (Lünen) 20€. (Danmark): Nguyễn Thị Sương 30€. Nguyễn Tích Kháng 50€. Đoái Thị Ngọc Diệp 30€. Huỳnh Ngọc Hùng 30€. Lê Thị Hợp 20€. Hà Thị Bê 30€. Nguyễn Thị Cẩm Tú 10€. Nguyễn Thị Hoa 25€. Nguyễn Thị Kha 13€. Phương Chân 25€. Nguyễn Thanh Bình 25€. Ngô Thị Lan Phương 67€. Lê Thị Bích Vân (Neustadt/a. Rbge) 20€. (Münster): Gustav Niehoff 20€. Từ Dung 15€. Giác Hạnh Đỗ Thị Đẹp 20€. Phạm Thị Tuyết Hạnh 40€. Phạm Vinh Quang 20€. Nguyễn Bá Lộc 20€. Trương Huệ 20€. Lê Văn Trúc 20€. Trịnh Bảy 20€. Nguyễn Phần Chấn 20€. Trương Vinh Khương 20€. Trần Thị Lang 20€. Götz, Nguyễn Thị Ngọc Mai 20€. Bùi Văn Thuận 20€. (Neuss): Lý Đệ 20€. Trần Toàn Mỹ 30€. Stahns Phuc (Koblen-Gondorf) 20€. (Geseke): Mai Văn Cẩm 20€. Battista Lê Thị Kim Liên 20€. Tăng Huỳnh Lan (Kuppenheim) 30€. Nguyễn Thị Phương Linh (Strassburg) 30€. (Norderstedt): Nguyễn Mạnh Thường 50€. Bùi Lưu Chương 20€. (Karlsruhe): Nguyễn Văn Chương 20€. Huỳnh Quốc Cường 30€. (Fürth): Hồ Thanh 50€. Trần Phượng 30€. Phạm Văn Đức (Nürnberg) 20€. (Recklinghausen): Nguyễn Văn Chắc 20€. Nguyễn Thị Loan 20€. Nguyễn Văn Toàn 30€. Nguyễn Florian 20€. (Unna): Phạm Văn Lâm 20€. Ngô Minh Sáng 20€. Nguyễn Thị Liên Giang 20€. Huỳnh Văn Liệu 20€. (Pforzheim): Thiện Mỹ Lương Văn Xinh 20€. Lý Thanh Hương 30€. Kim Lê 30€. Thang Thị Như Ngọc (Langenhagen) 20€. David Ong (Pohlheim/Hausen) 30€. Lê Tường Vi (Mannheim) 20€. Trần Minh Tâm (Ludwigshafen) 30€. Ngô Thị Nhi / Loan Kupper (Telgte) 20€. (Oldenburg): Cao Toàn Kim 30€. Nguyễn Thị Liễu 20€. China Imbis Thúy Nga (Dorsten) 30€. Trần Thị Lan (Bergkamen) 20€. (Bielefeld): Đặng Văn Hải 20€. Nguyễn Phương Lan 20€. Trần - Phạm 30€. Trần Văn Sáu 10€. (Kassel): Võ Thị Kim Anh 20€. Nguyễn Văn Định 30€. Gđ. Huỳnh Hoa & Trần Phong Lưu (Saarburg) 10€. Tôn Quốc Hồng (Saarwellingen) 20€. (Nürnberg): Tuấn Văn 30€. Lê Oanh Seidel 20€. Huỳnh Thanh Hà (Nettetal) 20€. Diệu Kim Lan Chi (Lindau) 20€. (Bochum): Trần Thị Yến 30€. Nguyễn Khắc Hân 20€. Phạm Minh Dung 20€. Diệu Yên (Rottengarten) 5€. Vương Thị Xuân Loan (Aurich) 30€. (Oberhausen): Tăng Quốc Hùng 20€. Ting A Pat 20€. (Koblenz): Phạm Lạc 20€. Hoàng Thị Tuyết 20€. Phạm Tiên 20€. Phạm Văn Tiến & Nguyễn Thị Thơm 20€. Đoàn Thị Kim Nhung 20€. Huỳnh Thị Tuyết 20€. (Emden): Trần Bá Đức 20€. Triệu Hoàng Sa 20€. Trần Văn Cẩm (Gutersloh) 20€. Nguyễn Thị Thanh Duyên (Lübeck) 50€. Nguyễn Văn Minh (Steinfurth) 20€. Völl Franz-Josef (Frechen) 20€. Nguyễn Bùi Thị Ngọc Nga (Haltstedt) 30€. Phan Hồng Khanh (Uelzen) 20€. (Salzbergen): Đào Văn Lợi 20€. Lê Lam Giang 20€. (Nordhorn): Lê Thị Hiệp 20€. Trần Bá 20€. Lý Trần Châu 20€. Trương Tấn Đạt 20€.

(Lüneburg): Dương Siêu Pd Ngọc Huệ 50€. Phan Gia Long 20€. Điền Văn Nhan (Langenfeld) 20€. (Leipzig): Nguyễn Đức Vương 20€. Vũ Việt Thanh 20€. (Dortmund): Nguyễn Trường Sơn 20€. Lê Thị Thu 20€. Nguyễn Thị Tố Anh (Greiz) 20€. Minh Tông Van (Remscheid) 20€. Hồ Long (Herne) 20€. Vũ Công Định (Bassum) 20€. (Frankfurt/M): Lâm Thuận 30€. Hà Kiến Hưng 20€. Lê Văn Hoàng (Heusenstamm) 20€. (Hanau): Nguyễn Minh Quang 20€. Võ Thanh Hùng 15€. Võ Thanh Hùng 20€. V.Q. Nguyễn 20€. (Wiesbaden): Võ Văn Tư 20€. Châu Thành Lợi 20€. Phan Thị Lom 20€. Nguyễn Thị Hoa Phượng 20€. Thái Quang Thái (Wildeshausen) 20€. (Bottrop): Phạm Tuấn Kiệt 20€. Nguyễn Đức Trụ 50€. Quảng Trọng Thành (Gelsenkirchen) 20€. (Flensburg): Trần Văn Ân 20€. Ngô Ái Hoa 10€. Phạm Văn Kinh (Bentheim) 20€. (Bad Iburg): Huỳnh Thị Lý 20€. Lê Hồng Sơn 20€. Hồng Chương Kim (Loningen) 30€. Phạm Hữu Phước (Bergisch) 25€. (Göttingen): Nguyễn Văn Đet 20€. Phạm Thị Ngọc Sương 20€. Nguyễn Thị Thu 20€. Liêu Thị Tư 20€. Đào Văn Tân 20€. Phan Thị Hồng Lan 30€. Nguyễn Văn Đet 15€. Trịnh Minh 20€. Huỳnh Thị Thanh Thủy (Ostercappeln) 10€. Nguyễn Minh Tuấn (Halberstadt) 20€. Nguyễn Bao (Pullheim) 100€. Mai Văn Tâm (Lüdenscheid) 30€. (Garbsen): Hồ Thế Nhân 20€. Đỗ Ngọc Oanh 10€. Nguyễn Đức Phiên (Ahrbergen) 20€. Trịnh Văn Minh (Rhein Mesum) 30€. Trần Thị Kim Hương (Zwönik) 20€. Nguyễn Gia Trường (Solingen) 30€. Lý Anh Kiệt (Künzelsau) 20€. (Barntrup): Nguyễn Văn Xiếu 20€. Võ Văn Tùng 20€. (Magdeburg): Huỳnh Thị Tuyết 20€. Nguyễn Thị Thanh Đạm 20€. Kha Thị Huệ (Geilenkirchen) 50€. Trương Tôn Châu (Gießen) 20€. Đặng Thị Hải Vân (Ulm) 20€. Nguyễn Muôn (Darmstadt) 20€. Nguyễn Văn Lý (Duisburg) 20€. Nguyễn Việt Ban (Buchholz) 20€. Lâm Đức Trung (Saarbrücken) 20€. Cương Trần & Hương Lưu (Stadallendorf) 50€. Nguyễn Văn Minh & Hồ Thị Huỳnh Mai (Kaarst) 20€. Vũ Đức Khanh (Bremervörde) 20€. Đậu Đình Sơn & Phan Thị Lệ Mỹ (Herford) 20€. Hứa A Tri (Schortens) 20€. Quan Thành Long (Königslutter) 20€. Nguyễn Ngọc (Kreuznach) 20€. Tiêu Chí Chung (St. Ingbert) 20€. (Steinbach): Trần Thị Hương Giang 20€. Van Langer 25€. Trần Đăng Ninh (Clausthal-Zellerfeld) 20€. Nguyễn Minh Tan (Bernburg) 10€. Lý An Ton (Vechta) 20€. Bùi Văn Quang (Gütersloh) 30€. Tăng Cảnh Thái (Meppen) 30€. (Paderborn): Lê Thị Ngọc Hiền 20€. Trần Thiện Thảo 20€. Trần Nhứt Quang (Ibbenbüren) 20€. Nguyễn Thị Lan (Vallendar) 20€. Nguyễn Văn Kim Sơn (Bergheim) 20€. Lý Thành Phước (WHV) 20€. Kim Thuy Krüger (Wolfsburg) 10€. Trần Tú Ngọc (Gifhorn) 20€. Lâm Chánh Văn (Seevetal) 20€. Huỳnh Kim (Syke) 20€. Ngô Hoàng Phong (Lippstadt) 30€. Đình Văn Tuyển (Laningen) 10€. Võ Thị Mộng Hoa (Bad Soden) 20€. Hà Văn Nam (Lahr) 20€. Nguyễn Thị Ngọc Lan (Cloppenburg) 20€. Thái Quang Trung (Menningen) 20€. Vương Huy Thuận (Rheine) 20€. Thân Thị Ngân (Korbach) 20€. Nguyễn Thị Hải (Maintal) 20€. Ngô Thị Ba (Hattstedt) 20€. Nguyễn Thị Lệ Hằng (Düsseldorf) 20€. (Aachen): Nguyễn Công 100€. Từ Sánh 40€. Nguyễn T. V. (USA Largo) 37€. Dương Phan (Filderstadt) 20€. Đỗ Đức Trung (Selm) 20€. Nguyễn Duy An (Winnenden) 20€. Hai Bibo (Bad Segeberg) 20€. Nguyễn Mười (Recklingen) 25€. Lê Văn Thanh (Belgium) 30€. Phạm Gia Lộc (Norway) 100€. (England): Trần Ngọc Sơn 45€. Vũ Nguyên 15€. Bùi Thị Nguyên 30€. Nguyễn Quốc Lâm (Langenthal) 60€. Phan Thị Oanh (Nidda) 30€. Nguyễn Hữu Diệu (Stuttgart) 20€. Tăng Mỹ Viên (Finland) 30€. (Schweiz): Lim Trịnh Ánh Hồng 61€. Quách Mến 31€. Vũ Thị Ngọc Hoạt 61€. Nguyễn Hùng Uy & Nga 31€. Trịnh Bích Nhung 31€. Huỳnh Thiện Mỹ (Sweden) 11€. Đình Thị Ngọc Ấn (Vechta) 30€. Trương Thị Kim (Dingolfing) 20€. (Reutlingen): Nguyễn Kim Thu 20€. Hàn Cường 20€. Lê Lại Thị Nhật Thảo (Rödermarl) 20€. Trang Thị Phùng (Oberndorf) 25€. Sang Hồ (Weisenbach) 40€. Phạm Thị Minh Nguyệt (Scheidegg) 20€. Nguyễn Văn Tý (Weil-Friedlingen) 20€. Mai Xuân Lập (Siegen) 20€. Lê Quang Dũng (Damstadt) 100€. Diệp Thị Dung (Langelsheim) 35€. Nguyễn Quang (Meßkirch) 50€. Phạm Văn Mộc (Langen/Hessen) 20€. Đặng Văn Trọng (Hainburg) 18€. Hoàng Minh Ngọc (Geislingen) 35€. Trần Thị Bạch Huệ (Fildestadt Harthausen) 20€. Phan Thị Cẩm (Gomaringen) 30€. Đặng Thị Hiền (Niederndorf Freudenberg) 20€. Vũ Klara (Hildesheim) 50€. Nguyễn Thanh Sơn (Barsinghausen) 20€. Thị Thanh Hiền (Berghausen) 30€. Nguyễn Văn Kế (Furtwangen) 30€.

• Ấn Tống :

- Tịnh Độ Tông Nhật Bản

* Lý Huệ Lan 25€. Nguyễn Hùng Cường (Oberhausen) 16€. Vương Mỹ Phương (Leverkusen) 8€. Liên Tuyết Hồng + Tuyết Hoa + Tú Nguyệt (Krefeld) 15€. Liên Cẩm Phong & Quách Thị Mùi (Krefeld) 15€. Liên Nguyệt Lý + Tú Văn + Chiêu Lén (Krefeld) 15€. Lý Lăng Mai (Saarbrücken) 10€. Lê Anh Kiệt (Wildeshausen) 25€. Lê Ngọc Thành (Hamburg) 8€. Huỳnh Hoa Tiên (England) 16€. Lại Huỳnh Thiện Xuân & Lại Huỳnh Thiện Mỹ (Frankfurt) 12€. Đặng Thị Nguyệt Nga (Bremerhaven) 80€. Phan Marie France (France) 50€. Hoàng Jean Pascal (France) 17€. Paul Ross Henri (France) 17€. Fam. Griem Giang Lê Kiên (Hamburg) 20€. Quách Anh Trí (Hamburg) 80€. Hoàng Đôn Trinh (Raunheim) 20€. Nguyễn Thị Khang (Italia) 15€. Trịnh Thanh (Köln) 24€. Nguyễn Sở Loan (Mengen) 20€. Lại Thanh Tân (Frankfurt/M) 17€.

Thái Thanh Quang, Du, Hiền (Suisse) 90€. Trần Kim Lang (Bremerhaven) 9€. Nguyễn Thị Viễn Phương (Koblenz) 40€. Trương Thanh Thủy (France) 25€. Ni Sư Trí Hào 200€. Trương Bình Đông 40€. Minh Đạo Trần Thị Thúy An 240€. Nguyễn Thị Quý (Dorsten) 80€. Lê Thị Lan Anh 80€. Gđ. Thiện Thệ + Quảng Định + Thiện Tuệ + Thiện Vỹ (Stuttgart) 40€. Nguyễn Thị Điều Pd Diệu Hòa (Genève/Suisse) 160€, HHHL ĐH Cao Văn Thái & ĐH Cao Nguyên Khôi. Trần Thị Cẩm Tú Pd Tánh Thiện (France) 24€. Nguyễn Thị Kim Chi Pd Huệ Linh (Holland) 40€. **Tăng Huỳnh Lan (Kuppenheim) 16€. Biện Thị Mai Pd Như Lộc (Hamburg) 40€. Nguyễn Thị Bích Thủy (Hamburg) 8€. Chi Hội Phật Tử VNTN Bremen 24€. Châu Thành Lợi (Wiesbaden) 16€. Ngô Thị Thắng (Frankfurt) 16€. Võ Thị My (Wiesbaden) 16€. Ô Thị Hai (Haren) 40€. Huỳnh Kim Phượng (Meppen) 8€. Nguyễn Văn Phương (Delmenhorst) 120€. Đỗ Diệp Mừng (Bremen) 40€. Nguyễn Thị Trường (Düsseldorf) 24€. Nguyễn Thị Thân Pd Thiện Ý (Düsseldorf) 30€. Phùng Cát Dũng (Marburg) 24€. Trần Xuân Hoa Pd Thiện Đăng (Italia) 8€. Mã Anh Thy (Pforzheim) 80€. Lê Lai Thị Nhật Thảo (Eppertshausen) 8€. Kim Lệ Pd Đồng Hạ (Pforzheim) 24€. Phan Thị Nhị Pd Diệu Nhụy (Laatzen) 16€. Thiện Vũ & Đồng Hải (Usigen) 80€. Đào Thị Chúc (Trier) 16€. Gđ. Trần Hữu Đạt + Trần Thị Thúy + Trần Cát Tường (Hannover) 50€. Hằng Nga 50€. Hứa Mỹ Hiền (Düsseldorf) 10€. Nguyễn Thị Thọ (Lünen) 20€. Huỳnh Long Thành (Italia) 80€. Lâm Phước Hùng (Geilenkirchen) 20€. Thiện Nghĩa (Danmark) 30€. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 16€. Quảng Ngộ & Diệu Hiền (Hannover) 20€. Đức Hình & Thiện Khai 10€. Huỳnh Dũng & Vương Lệ Lệ 10€. Trương Ngọc Thanh & Nguyễn Thị Ut 32€. Huỳnh Thị Thanh Loan (Danmark) 25€. (200Kr.). Trương Thị Tuyết Hồng (Danmark) 25€. (200Kr.). Dương Minh Chí & Nguyễn Huỳnh Anh 50€. Hồ Vĩ Hán 20€. Hồ Long 20€. Bùi Thị Châm Pd Diệu Bảo 20€. Nguyễn Thị Chương Pd Thiện Đạo 20€. Trương Chánh & Trang Thị Mỹ Hoa (Friesoythe) 32€. Ấn danh 30€. Nguyễn T.M. Dung Pd Huệ Chơn (Danmark) 10€. Thu Hà Wehnert (Göttingen) 20€. Trương Thị Tuyết Hồng 16€. Trương Thị Thanh Vân (Danmark) 8€. Trương Thị Hà Thanh (Danmark) 8€. Hoàng Thị Lệ (Danmark) 16€. Nguyễn Thị Mỹ Ngọc (Aldenhoven) 15€. Lê Trường Sinh (Schwäbisch-Hall) 20€. Đinh Thị Nga 40€. Thiện Lương 50€. Tuấn Văn (Nürnberg) 20€. Phạm Hữu Phước 10€. Lương Bá Truyền 20€. Lan Chi Pd Diệu Kim (Lindau) 10€. Tôn Mỹ Lệ 60€. Phạm Thị Tuyết Loan 20€. Đỗ Thái Bằng Pd Thiện Hữu (Seelze) 50€. Đỗ Thái Bạch Pd Thiện Nghiệp 50€. Nguyễn Kim Chi (Nienburg/Weser) 16€. Nguyễn Quang Hạnh Pd Thiện Dũng (Hannover) 8€. Diệu Yên (Rottengarten) 5€. Huỳnh Kim 20€. Anh Thư Eiben 5€. Nguyễn Văn Cúc 80€. Nguyễn Minh Tr & Frank (Rheinbrohl) 10€. Diệu Kim (Lippstadt) 20€. Trần Kim Xuyên (Krefeld) 8€. Lê Thị Thiệp (Lào) 16€. Bùi Ngọc Phước (Kiel) 8€. Lý Tấn Vạng Pd Minh Phát (Krefeld) 80€. PT. Wilhelmshaven 8€. Luyện Thị Tho và cháu Đặng Minh Hương (Molstadt Saarbrücken) 10€. Nguyễn Thị Kim Pd Diệu Ngọc (Münster) 24€. Võ Minh Thư (Belgium) 8€. Phạm Thị Hải „Hai Bibo” Pd Viên Tịnh (Bad Segeberg) 7€. Ấn danh (Oberursel) 50€ HHHL Cụ Bà Nguyễn Thị Thầm Pd Nguyên Từ. Long Dương Việt (Schrozberg) 8€. Nguyễn Minh Hoàng (Papenburg) 8€. Hoàng Thị Giồng Pd Nguyên Quế (Hannover) 17€. Nguyễn Tứ Đệ (Lünen) 20€. Lê Nguyễn Thị Anh (Karlsruhe) 8€. Nguyễn Minh Hồng (Papenburg) 8€. Đặng Văn Trọng (Hainburg) 40€. Hồ Nguyễn Đăng An Lạc (USA/Orlando, FL) 74€ (=100US). Hải Huệ (USA) 22€ (=30US). Diệu Hiền („) 22€ (=30US). Diệu Liên („) 15€ (=20US). Diệu Niệm („) 4€ (=5US). Vạn Ngọc (Ngọc & Công) 15€ (=20US) Trúc Liêm („) 15€ (=20US). Diệu Xuân („) 15€ (=20US). Ngọc Trí („) 15€ (=20US). Pháp Vân („) 15€ (=20US). Diệu Trường A („) 37€ (=50US). Ninh Nguyễn („) 37€ (=50US). Nhật Viên („) 37€ (=50US). Lư Thị Minh Khanh (Emden) 40€.

• Kinh Pháp Hoa

Trịnh Hoàng Thúy Phượng (Bad Pyrmont) 26€. Nguyễn Hùng Cường (Oberhausen) 26€. Vương Mỹ Phương (Leverkusen) 26€. Liên Tuyết Hồng + Tuyết Hoa + Tú Nguyệt (Krefeld) 25€. Liên Cẩm Phong & Quách Thị Mùi (Krefeld) 25€. Liên Nguyệt Lý + Tú Vân + Chiêu Lén (Krefeld) 25€. Lê Ngọc Thành (Hamburg) 13€. Trần Thị Liên (Essen) 15€. Huỳnh Hoa Tiên (England) 14€. Lại Huỳnh Thiện Xuân & Lại Huỳnh Thiện Mỹ (Frankfurt) 26€. Đặng Thị Nguyệt Nga (Bremerhaven) 130€. Hoàng Jean Pascal (France) 10€. Paul Ross Henri (France) 13€. Nguyễn Thị Khang (Italia) 15€. Võ Michelle (France) 65€. Trịnh Thanh (Köln) 26€. Minh Hue Bekker (Kamen) 80€. Lê Văn Lợi (Schorndorf) 30€. Tạ Thị Nga (Danmark) 26€ (=200Kr.). Nguyễn Sở Loan (Mengen) 70€. Lại Thanh Tân (Frankfurt/M) 13€. Thái Thanh Quang, Du, Hiền (Suisse) 130€. Trần Kim Lang (Bremerhaven) 26€. Nguyễn Thị Viễn Phương (Koblenz) 15€. Trương Thanh Thủy (France) 26€. Trương Bình Đông 130€. Nguyễn Thị Quý (Dorsten) 130€. Nguyễn Thị Kim Thoa 59€. Nguyễn Thị Hồng Diệp & Nguyễn Thị Hồng Vinh 40€. Hồ Thị Phương Lan 13€. Lê Thị Bạch Tuyết 200€. Lê Thị Lan Anh 130€. Gđ. Thiện Thệ + Quảng Định + Thiện Tuệ + Thiện Vỹ (Stuttgart) 65€. Nguyễn Thị Điều Pd Diệu Hòa (Genève/Suisse) 130€, HHHL ĐH Cao Văn Thái & ĐH Cao Nguyên Khôi. Trần Thị Cẩm Tú Pd Tánh Thiện (France) 26€. Nguyễn Thị Kim Chi Pd Huệ Linh (Holland) 130€. Huỳnh Muội Pd Diệu Tường (Danmark) 160€. *Tăng Huỳnh Lan (Kuppenheim) 13€. Nguyễn Lý Đình (Duisburg) 26€. Biện Thị Mai Pd Như Lộc (Hamburg) 65€. Chi

Hội Phật Tử VNTN Bremen 39€. Ngô Thị Thắng (Frankfurt) 13€. Ma Duy Việt (Krefeld) 13€. Nguyễn Thị Chi (Krefeld) 14€. Nguyễn Thiện Nhân (Esslingen) 13€. Nguyễn Văn Phương (Delmenhorst) 65€. Nguyễn Thị Na (Düsseldorf) 65€. Nguyễn Thị Trường (Düsseldorf) 26€. Nguyễn Thị Thân Pd Thiện Ý (Düsseldorf) 40€. Nguyễn Thị Dấu Pd Đức Huệ (Aachen) 65€. Bành Chiêu Pd Trí Độ (Aachen) 65€. Phạm Jean Hưng Pd Trí Khách (Aachen) 65€. Phạm Simon Đạt Pd Trí Thanh (Aachen) 65€. Trương Sâm Tuyển Pd Thiện Sanh (Wurseler) 26€. Thanh Tịnh Tô Pd Đồng Hạnh (Bad Honburg) 26€. Phùng Cát Dũng (Marburg) 26€. Trần Xuân Hoa Pd Thiện Đăng (Italia) 26€. Kim Lệ Pd Đồng Hạ (Pforzheim) 26€. Phan Thị Nhị Pd Diệu Nhụy (Laatzen) 26€. Thiện Vũ & Đồng Hải (Usigen) 70€. Đào Thị Chúc (Trier) 26€. Nguyễn Thị Hiền 130€. Huỳnh Long Thành (Italia) 130€. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 13€. Quảng Ngộ & Diệu Hiền (Hannover) 20€. Đức Hình & Thiện Khai 20€. Huỳnh Dũng & Vương Lệ Lệ 10€. Trương Ngọc Thanh & Nguyễn Thị Ut 39€. Trương Chánh & Trang Thị Mỹ Hoa (Friesoythe) 39€. Trương Thị Tuyết Hồng 13€. Trương Thị Thanh Vân (Danmark) 26€. Trương Thị Hà Thanh (Danmark) 13€. Hoàng Thị Lệ (Danmark) 26€. Nguyễn Thị Thúy Phượng (Frechen) 15€. Tuấn Văn (Nürnberg) 10€. Nguyễn Kim Chi (Nienburg/Weser) 26€. Nguyễn Quang Hạnh Pd Thiện Dũng (Hannover) 13€. Hồ Thị Thảo 15€. Anh Thư Eiben 5€. Nguyễn Hoàng Dũng (Krefeld) 26€. Nguyễn Văn Cúc 130€. Trần Kim Xuyên (Krefeld) 13€. Huỳnh Quốc Hân (Ratingen) 91€. Lê Thị Thiệp (Lào) 14€. Bùi Ngọc Phước (Kiel) 13€. Lý Tấn Vạng Pd Minh Phát (Krefeld) 90€. Luyện Thị Tho và cháu Đặng Minh Hương (Molstadt Saarbrücken) 10€. PT. Wilhelmshaven 13€. Võ Minh Thư (Belgium) 13€. Phạm Thị Hải „Hai Bibo” Pd Viên Tịnh (Bad Segeberg) 13€. Trần Thị Thu (Paderborn) 13€. Long Dương Việt (Schrozberg) 26€. Hai Phật tử ẩn danh (Leipzig) 2.600€. Dương Thị Ngọc Thảo (Pháp) 105€. Võ Nguyên (Belgique) 13€. Nguyễn Văn Kim Sơn (Bergheim) 30€. Lê Nguyễn Thị Anh (Karlsruhe) 13€. Trần Thị Nhiều Pd Nguyên Vân (Holland) 130€. Chiêm Liên (Altenkirchen) 39€. Đặng Văn Trọng (Hainburg) 52€. Lư Thị Minh Khanh (Emden) 50€.

• Kinh Lương Hoàng Sám

Lý Huệ Lan 30€. Nguyễn Hùng Cường (Oberhausen) 20€. Liên Tuyết Hồng + Tuyết Hoa + Tú Nguyệt (Krefeld) 20€. Liên Cẩm Phong & Quách Thị Mùi (Krefeld) 20€. Liên Nguyệt Lý + Tú Vân + Chiêu Lén (Krefeld) 20€. Lý Lăng Mai (Saarbrücken) 10€. Lê Anh Kiệt (Wildeshausen) 25€. Lê Ngọc Thành (Hamburg) 10€. Huỳnh Hoa Tiên (England) 10€. Lại Huỳnh Thiện Xuân & Lại Huỳnh Thiện Mỹ (Frankfurt) 20€. Đặng Thị Nguyệt Nga (Bremerhaven) 100€. Paul Ross Henri (France) 10€. Võ Michelle (France) 150€. Nguyễn Thị Khang (Italia) 20€. Trịnh Thanh (Köln) 20€. Trương Lê Phi (Danmark) 30€. Nguyễn Sở Loan (Mengen) 20€. Lại Thanh Tân (Frankfurt/M) 20€. Thái Thanh Quang, Du, Hiền (Suisse) 100€. Trương Thanh Hùng (Friesoythe) 20€. Trần Kim Lang (Bremerhaven) 20€. Nguyễn Thị Viễn Phương (Koblenz) 15€. Trương Thanh Thủy (France) 40€. Trương Bình Đông 50€. Nguyễn Thị Quý (Dorsten) 100€. Nguyễn Thị Kim Thoa 50€. Lê Thị Lan Anh 100€. Gđ. Thiện Thệ & Quảng Định + Thiện Tuệ + Thiện Vỹ (Stuttgart) 50€. Tạ Nguyệt Trinh Pd Diệu Tuyết (Heilbronn) 20€. Thiện Liên Phan Thị Hoa 50€. Nguyễn Thị Điều Pd Diệu Hòa (Genève/Suisse) 100€, HHHL ĐH Cao Văn Thái & ĐH Cao Nguyên Khôi. Trần Thị Cẩm Tú Pd Tánh Thiện (France) 30€. Nguyễn Thị Kim Chi Pd Huệ Linh (Holland) 30€. Quách Liêm Pd Thuận Ngọc (Sweden) 100Kr. Phùng Yến Bình Pd Diệu Định (Sweden) 100Kr. *Tăng Huỳnh Lan (Kuppenheim) 21€. Liễu Hạnh Dung (Karlsruhe) 65€. Lý Quốc Đồng (Hamburg) 100€. Nguyễn Thị Thu Hà (Bruchköbel) 20€. Biện Thị Mai Pd Như Lộc (Hamburg) 50€. Trương Nhân Pd Thiện Đức (Frankfurt) 10€. Nguyễn Thị Bích Thủy (Hamburg) 20€. Tăng Thu Hà (Hamburg) 50€. Trịnh Thu Yến (Hamburg) 50€. Chi Hội Phật Tử VNTN Bremen 30€. Ngô Thị Thắng (Frankfurt) 21€. Huỳnh Kim Phượng (Meppen) 12€. Nguyễn Anh Tuấn (Krefeld) 200€. Ông Tấn Thái (Hamburg) 20€. Trần Chí Kiên & Trần Chí Cường (Lüneburg) 20€. Nguyễn Văn Phương (Delmenhorst) 50€. Nguyễn Thị Na (Düsseldorf) 50€. Nguyễn Thị Trường (Düsseldorf) 30€. Nguyễn Thị Thân Pd Thiện Ý (Düsseldorf) 50€. Nguyễn Thị Thầm Pd Nguyên Từ (Neu Anspach) 50€. Cáp Trọng Dũng (Bremervörde) 20€. Phùng Cát Dũng (Marburg) 50€. Phạm Thị Cẩm Hằng Pd Thiện Hải (Hannover) 10€. Domschat, Tom Minh Hiếu (Harsum) 10. Phạm Văn Ngọc Tuấn Pd Đồng Anh (Hildesheim) 10€. Phạm Văn Dũng Pd Thiện Trí („) 20€. Phạm Thị Thùy Nga Pd Thiện Nhựt („) 10€. Phạm Thị Bích Ngọc Pd Thiện Bạch („) 10€. Phạm Kiều Chinh Pd Đồng Phục (Laatzen) 10€. Trương Tuyết Nhi Pd Đồng Thiểu (Hildesheim) 10€. Trần Xuân Hoa Pd Thiện Đăng (Italia) 10€. Mã Anh Thy (Pforzheim) 20€. Lê Lai Thị Nhật Thảo (Eppertshausen) 12€. Kim Lệ Pd Đồng Hạ (Pforzheim) 50€. Phan Thị Nhị Pd Diệu Nhụy (Laatzen) 10€. Thiện Vũ & Đồng Hải (Usigen) 50€. Huỳnh Thanh Hưng Pd Thiện Long (Völklingen) 50€. Đào Thị Chúc (Trier) 23€. Hằng Nga 50€. Lâm Thị Kim Thu (Schweinfurt) 10€. Đàm Thính 100US= 72€. Huỳnh Long Thành (Italia) 100€. Nguyễn Văn Anh Hùng & Hồ Ngọc Hào (Köln) 20€. Quảng Ngộ & Diệu Hiền (Hannover) 20€. Đức Hình & Thiện Khai 20€. Huỳnh Dũng & Vương Lệ Lệ 10€. Trương Ngọc Thanh & Nguyễn Thị Ut 30€. Trương Chánh & Trang Thị Mỹ Hoa (Friesoythe) 30€. Lê Thị Kiều Oanh (Friesoythe) 20€. Trương Thị Tuyết Hồng 20€. Trương Thị Thanh Vân (Danmark) 10€. Trương Thị Hà Thanh

(Danmark) 10€. Hoàng Thị Lệ (Danmark) 20€. Nguyễn Thị Mỹ Ngọc (Aldenhoven) 15€. Nguyễn Thị Thúy Phượng (Frechen) 15€. Tuấn Văn (Nürnberg) 10€. Phạm My Ly Huỳnh 10€. Nguyễn Kim Chi (Nienburg/Weser) 20€. Nguyễn Quang Hạnh Pd Thiện Dũng (Hannover) 10€. Anh Thư Eiben 5€. Lê Thị Bạch Ngọc (Oberhausen) 10€. Nguyễn Văn Cúc 100€. Vương Thị Xuân Loan (Aurich) 20€. Trần Kim Xuyên (Krefeld) 10€. Nguyễn Anh Trâm Pd Thiện Hào (Münster) 50€. Lê Thị Thiệp (Lào) 10€. Trương Minh Pd Nguyên Hoằng (Hildesheim) 70€. Nguyễn Xuân Thu + Nguyễn Như Mỹ Hạnh + Đào Đức Vương Minh (Hannover) 200€. Lê Thị Bạch Ngọc Pd Thiện Bảo (Oberhausen) 10€. Lý Tấn Vạng Pd Minh Phát (Krefeld) 80€. Nguyễn Thị Hồng Vân (Ratingen) 20€. PT. Đồng An 30€. PT. Wilhelmshaven 10€. Võ Minh Thư (Belgium) 10€. Phạm Thị Hải „Hai Bibo” Pd Viên Tinh (Bad Segeberg) 10€. Ấn danh (Oberursel) 50€ HHHL Cụ Bà Nguyễn Thị Thăm Pd Nguyên Từ. Long Dương Việt (Schrozberg) 10€. Thu Hiền Wittkowsky (Nguyễn) (Bielefeld) 20€. Lê Văn Tâm & Nguyễn Văn Tác (Dusslingen) 20€. Huỳnh Muối (Danmark) 160€. Võ Nguyên (Belgium) 10€. Trần Thị Thu (Paderborn) 10€. Diệu Hương (Kamen) 30€. Ngô Thị Thủy Tiên 30€. Nguyễn Tứ Đề (Lünen) 20€. Lê Nguyễn Thị Anh (Karlsruhe) 10€. Bà Phạm Văn Thăng (France) 100€ HHHL anh Phạm Văn Thuật và Phu quân Phạm Văn Thăng. ĐH. Tâm Huệ (Belgium) 10€. Trần Thị Nhiều Pd Nguyên Văn (Holland) 100€. Mai Thiện Tâm (Hamburg) 30€. Lê Hữu Điều (Hannover) 200€. Lê Thị Thanh Hương (Hannover) 10€. Đặng Văn Trọng (Hainburg) 40€. Lư Thị Minh Khanh (Emden) 40€.-

• Phạt Đán

ĐH. Quách Thị Anh Annie 20€. Lê Văn Anh 10€. Nguyễn Thiện Tuấn 20€. Nguyễn Văn Nhân 25€. Yin Ting Lam & Man Ling 100€. Nguyễn Tấn Tài 5€. Gđ. Huỳnh Thị Phấn 50€. Ấn danh 20€. Nguyễn Hùng Cường 30€. Phạm Thị Thủy 20€. Thiện Như 10€. Trương Tô Hà 25€. Trương Huệ Yến 25€. Huỳnh Kim Vũ 10€. Phạm Mỹ Ly Huỳnh 20€. Phan & Nguyễn 10€. Ấn danh 10€. Ấn danh 100€. Hà Văn Tư 20€. Khúc Tony 15€. Hutter Horst & Le Van Laurenz 20€. Ngọc Mai 5€. Vũ Anh Tiến 20€. Nguyễn Mạnh Hùng 10€. Ứng Quốc Minh & Trần B. Hạnh 20€. Trương Lê Bích Loan 10€. Trần Thị Bích Hiền 20€. Fam. Trần Duyệt Khanh 30€. Trần Thị Thanh Hoàn 10€. Tai Bui 10€. Trần Long 50€. Trần Thị Mậu 10€. Từ Bích Ngọc 10€. Đỗ Thanh Hồng 20€. Nguyễn Thị Lướt 20€. Elisabeth Huynh 5€. Đàm Bích Thơ 10€. Gđ. Hoa Đài 20€. Vũ Mạnh Cường 20€. Ngô Thị Mỹ 10€. Nguyễn Thị Đán 10€. Lê Diệu Trang 1€. Lay Thị Ngọc Phượng 20€. Đoàn Thị Hồng 20€. Phạm Hồng Thịnh 10€. Chi & Wolfgang Kaspar Nguyen 15€. Nguyễn Văn Anh Hùng & Hồ Ngọc Hào 10€. Gđ. Lữ Quốc Thọ 5€. Nguyễn Hữu Tinh, Henri 50€. Fam. Dang 30€. Bùi Đình Tấn 20€. Fam. Mai, Pham, Lee, Nguyễn 50€. Trang Văn Hy & To Le Lien 20€. Fam. Chong A Quay 20€. Tạ Huy Ninh 10€. Đặng David & Đặng Tobias 30€. Guong Pen Senh 20€. Chong Danh Long 5€. Ngo & Nguyen 20€. Ngô Thị Khi & các con 30€. Cao Thị Ngọc Nhung & Cao Văn Phát 28€. Nguyen Tu Thanh 50€. Nguyen Tu Tran Anna 10€. Gđ. Chong Quang Duong 10€. Nguyễn Văn Cảnh 5€. Trịnh Hồng Xuân 20€. Nguyễn Văn Tiến 10€. Lê Thị Thanh Hà 10€. Nguyễn Phong Mai Anh 20€. Trịnh Khanh 10€. Nguyễn Thị Luyến 20€. Nguyễn Am 20€. Diệp Chí Hiền 10€. Tu Can 2€. Joachim Gaedeker 10€. Nguyễn Thị Kim Lan 10€. Đào Ngọc Diệp & Hồ Mạnh Tường 25€. Hoàng Ninh Hien 5€. Nguyễn Thị Hòa 10€. Nguyễn Hồng Quý 20€. Thiện Giáo Nguyễn Văn Lý 50€. Trần Thị Mậu 20€. Fam. Sein Vilaysane 10€. Đỗ Thái Bạch 100€. Gđ. Huỳnh Hùng Vo 20€. Stefan Nguyễn 5€. Fam. Hồng 10€. Nguyễn Thị Liên 10€. Lưu Tho 20€. Dương Mọc Vinh & Trương Nguyệt Dung 20€. Diệu Tài Trần Ngọc Anh 20€. Nguyễn Thị Thanh Hoa 10€. Lâm Thị Lến 10€. Huỳnh Đức Ngọc 15€. Lê Thúy Diệp 10€. Nguyễn Ngọc Đình 20€. Lê Thị Hồng 5€. Hu Mao Qiong 5€. Cam Hau Huang 10€. Lê Thanh Bình 20€. Bùi Đức Hai 10€. Đỗ Thị Mai Hạnh 20€. Phạm Thị Hồng Tánh 20€. Ngô Thị Thuế 5€. Trần Thị Mai 10€. Vũ Khắc Thu 10€. Vũ Thị Thoang Du 10€. Phan Thị Trúc 5€. Vương Thị Tân 5€. Gđ. Trần Minh Quang 10€. Đặng Minh Tùng & Lê Thị Ph. Huyền 10€. Trương Tuấn Nam, My, H. Nam 20€. Nhữ Thị Mỹ 10€. Lâm Thị Huệ 20€. Vũ Anh Dũng 10€. Nguyễn Thùy Dương 10€. Trang Cam Huy 20€. Thảm Chu Hải Thanh 30€. Fam. Trần Bay & Trần Thị Nga 5€. Trịnh Thị Thanh 10€. Đặng Thị Hồng 30€. Lý Sơn 20€. Lý Quốc Thái 20€. Lý Quốc Huy 50€. Gđ. Lý Phước 20€. Tạ Thu Hà 50€. Hua Nguyễn Thị Tam & Hua Th. Trúc 10€. Gđ. Nguyễn Văn Khẩu & Đặng Ái Hữu 20€. Nguyễn Thúy Hải 10€. Trịnh Tổ Mạnh 20€. Vũ Thị Minh Nguyên 5€. Nguyễn Quang Hiếu 20€. Trần Minh Quang 20€. Ly Thục Linh 5€. Nguyễn Thanh Hương 20€. Thuận & Thánh Tôn 20€. Bùi Thị Hủy & Đình Sơn Hùng 15€. Lê Đức Tuấn & Võ Kim Phượng 10€. Lan Hương Thielking 10€. Thân Thị Hồng Biểu 10€. Fam. Au 10€. Trần Thị Nhuận 10€. Đặng Thị Hà 5€. Fam. Chong Chok Fan 10€. Nguyễn Thị Hòa 15€. Ma Thị Thủy 10€. Hà Hữu Bê 15€. Nguyễn Ngọc Đình 30€. Thắm 10€. Tru Văn Minh 10€. Tùng & Huệ 10€. Vũ Thị Thu Hà 5€. Đặng Tuyết Anh 10€. Giang & Hải 20€. Ngô Thị Yến 5€. Fam. Qian-Wei 30€. Thiện Châu Võ Yến Nguyệt 10€. Nguyễn Duy Minh 20€. Đỗ Thị Bích Nga 20€. Hua Luong Huy 20€. Nguyễn Văn Đức 100€. Huỳnh Tú Ngọc 10€. Chóng Tau Khoán 20€. Triệu Thị Nhàn & Chiến 10€. Bùi Anh Tuấn 20€. Nguyễn Thị Hoa 20€. Lê Văn Tuyên 10€. Nguyễn Thị Thanh 1€. Gđ. Lưu Kim Phong, Huệ, Lâm

20€. Fam. Trần Anh Dũng 10€. Gđ. Liên Quang 50€. Cai Yau 10€. Nguyễn Cơ & Nguyễn Phượng 10€. Nguyễn Văn Hoàn 10€. Đoàn Thúy Hằng 40€. Trịnh Thị Ba 10€. Gđ. Trần Vĩnh Cam 10€. Lê Thị Tuyết 10€. Trần Thị Ngọc Hân 10€. Lý, Muoi 5€. Cao Thị Tuyết 10€. Trịnh Ngọc Hiệp 10€. Ngô Ngân Anh & Ngô Gia Hoa 5€. Trần Hoài Linh & Vĩnh Thái 10€. Wong Hinh Tac, Trương Mỹ Phương 5€. Nguyễn Minh Nguyệt 20€. Mary – Thuc Man Nguyen 3,5€. Doan Kropp & Kevin Kropp 2€. Gđ. Lâm Hồng Quang 20€. Trần Thục Nghi 20€. Fam. Huỳnh Tue Hue 10€. Nguyễn Văn Lợi 5€. Thi My Hue 10€. Châu Văn Bình 10€. Diệu Chơn Trần Thị Thu Hương 5€. Cư Say Hùng & Trần Cư Mỹ Huệ 10€. Cư Say Khin & Trần Cư Ngọc Huệ 10€. Nguyễn Thị Minh Lý 20€. Quách Thị Kim, Trương Tuyết Thu 50€. Bùi Thị Thắm 10€. Nguyễn Đình Văn 20€. Sơn 15€. Ngo To Ha & Quách Kim Nu 20€. Bấy 5€. Thái Thon 10€. Huỳnh Thị Thanh Loan 10€. Đào Thị Chuyên 50€. Fam. Luc 5€. Châu Thắng Vinh 5€. Lou Bic Juc (Luk) 10€. Nguyễn Văn Thắng 20€. Fam. Khoang Minh La 50€. Lê 10€. Fam. Manfred Schulz ... 5€. Hồ Thị Hào 25€. Văn Hồng Đức & Văn Hồng Bửu 20€. Đặng Thị Thuận & Nguyễn Đức Thắng 20€. Phạm Thị Xuân 50€. Lợi Thiệu Phương 10€. Nguyễn Phú Đức 50€. Nguyễn Thị Nhi 20€. Nguyễn Ngọc Linh 30€. Nguyễn Quang Tiến 20€. Hồ Văn Thông 20€. Hồ Thị Mạnh 10€. Gđ. Quảng Hương, Thiện Tâm 20€. Nguyễn Văn An 4€. Vũ Thị Lan Anh 10€. Trần Văn Trí 20€. Nguyễn Đình Phúc 10€. Liederwald Thomas & B. Minh 20€. Nguyễn Thị Vinh 30€. Vũ Thanh Hương 10€. Nông Huyền Trang 10€. Hà Thị Thanh Ngân 5€. Nguyễn David Kiên 20€. Gđ. Schröder, Phạm Thị Ly 50€. Chi Cường, Ma Thụy Loan 10€. Nguyễn Thị Kim Thoa 20€. Nguyễn Thị Anh Đào 5€. Mã Lê Tuyết & Trần Minh Tuấn 20€. Nguyễn Anh Dũng, Nguyễn Thị Lê 5€. Trần Thị Tuyết 5€. Giang Ái & Nguyễn Ngọc Linh 10€. Nguyễn Quang Vinh 10€. Nguyễn Thị Tuyết 10€. Nguyễn Thị Chín 5€. Hồ Thị Hồng Mão 5€. Tống Thị Bình 10€. Lê Tùng Lâm 10€. Nguyễn Thành Ngọc 20€. Văn Thị Mỹ 15€. Thiện Duyên 10€. Thiện Như Chiêm Thị Hiền 40€. Minh Quang Kau Vilaysaue 10€. Vũ Thị Thanh Huyền 20€. Thanh Phong & Thủy Tiên 5€. Lê Văn Tiệt 10€. Dương My Minh 5€. Lâm Thị Kim Chi & Phạm Tung Vinh 20€. Đào Thị Thanh Thủy 10€. Thiện Hội Đặng Ngọc Hải 20€. Fam. Schaefer 5€. Fam. Mac 20€. Fam. Nguyễn Kevin, Nancy... 10€. Nguyễn Ankhhoa, Ng. Annam 20€. Kowalski Thị Chương Buchholz 10€. Lê Thị Hòa 10€. Trung, Hương, Quân, Linh 10€. Gđ. Cô Phượng, Thúy, Khánh 10€. Gđ. La Tuyết Mai & Thái Huệ 15€. Phạm Lê Huyền 10€. (Erkrath): Phạm Chí Huy & Trương Vinh Chi 10€. Trần Ngọc Thu 20€. Gđ. Chung Kim 40€. Thoại Trí, Mỹ Lê, Lan Nguyễn 30€. (Dortmund): Vũ Phúc Định 20€. Thanh Cao 50€. Vũ Thị Hoàng Oanh 5€. (Pforzheim): Quách Quế Vinh 20€. Anh Thái 20€. Lamberty 20€. Vương Quan Sen (Dorsten) 10€. (Plochingen): Nguyễn Văn Thạch 10€. Trương Minh Hằng 20€. Trương Tu (Wurselen) 30€. (Berlin): Lý Vĩnh Cường 50€. Nguyễn Thị Kim Loan 50€. Trữ Thị Thu Thủy 10€. Nguyễn Văn Mỹ 10€. Trần Khánh Sương 10€. Đỗ Thị Thu Hà & Lê Xuân Phước 10€. Nguyễn Quang Hiến 50€. Thong Ma - Thép Vongsa 10€. Bùi Thị Dung 10€. Bùi Nguyễn Thị Nga 10€. Nguyễn Văn Mỹ 10€. Trữ Duy Hùng 10€. Cù Tuyết Lê 5€. Tang Van Viet Trung 20€. Phan Thùy Dương 10€. Reimann, Thị Thu Hà 6€. Ngô Thị Nguyệt 10€. Nguyễn Thị Hồng Nha 10€. Peter Thị Duyên 20€. Dương Quỳnh Trang 50€. Phan Hiền Vương, Dũng, Tuyết 10€. (Minden): Lin Nguyễn 20€. Nguyễn Ngọc Đan 20€. Quách Huệ Linh 10€. (Schweinfurt): Lâm Thị Kim Thu 20€. Lâm Vĩnh Phong 10€. Tô Khải Đức 10€. Tăng Khải Minh (Berkhof) 100€. Trác Hỷ Đề (Suisse) 17€. (Hamburg): Triệu Thanh Hà 50€. Lý Quốc Đồng 100€. Nguyễn Thị Thúy Phượng 50€. Gđ. Bùi Văn Hưng & Ngô Thị Hải 30€. Đào Văn Tuấn & Trần Thị Hoa 30€. Wei Eng Bogdan 5€. Nguyễn Thị Ngọc 30€. Fam. To Elsa & Léon 20€. Nguyễn Thị Hồng Hạnh 10€. Trần Tiến Hùng 20€. Quỳnh Anh, Kowaloki 20€. Tạ Thị Hậu 50€. Nguyễn Jenny 10€. Nguyễn Thị Mỹ Hiền & Götz Nickel 10€. Uwe Steeken 50€. Quảng Hùng Lữ Thục Anh 10€. Cao Minh Trung 10€. Trần Trung Vinh & Hoàng Thị Bình 20€. Hoàng Kim Anh 5€. Trần Thị Hương 15€. Đặng Thị Xuân 10€. Mai Thị Tâm 10€. Nguyễn Thúy Nga 10€. Nguyễn Mỹ Phụng 10€. Nguyễn Kiên Trinh 50€. Diệp Thị Láng 40€. Yana Nelly Dương 20€. Nguyễn Minh Phương 5€. Quảng Lương 50€. Triệu Thị Hiếu 50€. Đỗ Thị Khánh Hưng 20€. Đỗ Thị Kim Dung 20€. Gđ. Cô Hạnh 20€. Nguyễn Chí Thanh & Lê Kim Hương 10€. Nguyễn Hoàng Minh 20€. Lý Triệu Xương, Lý Lan Phương 20€. (Stuttgart): Tính Hà 20€. Tu Kim Hoa 20€. Trần Thị Hải Yến 50€. Ngô H. Tuấn, Phạm Thị Minh Nguyệt 20€. Gđ. Phạm Hữu Chương 10€. (Lünen): Nguyễn Thị Thọ 30€. Nguyễn Anh Dũng 50€. Hải Thi Schuster 20€. (Danmark): Nguyễn Sơn 50€. Ngọc Thơ 50€. Huệ Chơn Nguyễn TM Dung 10€. Nguyễn Hải 10€. Nguyễn Mỹ Hương 20€. Trịnh Hồng Mai 10€. (Paderborn): Patrick Erren Đặng Tú Bình 20€. Lê Thị Thùy Anh 20€. Nguyễn Đăng Cường (Ötze) 10€. (Holland): Phạm Thị Thanh Huyền 100€. Vi & Việt 10€. Nguyễn Minh Tuấn 20€. Huỳnh Văn Nhan 10€. Đào Đức Long & Tống Thị Minh 50€. Gđ. Thái Nguyên Lộc 20€. Gđ. Từ Tâm Hạnh 20€. Nguyễn Thị Kim Loan 20€. Triệu Bình (Strassburg) 50€. (Heilbronn): Nguyễn Kiều Thanh 15€. Trần Tứ Bình 25€ HHHL Dương Thị Hg Liên & Trần M. Thái. Võ Duy Bá 5€. Nguyễn Ngọc Trâm (Freudenstadt) 10€. (Odensee): Nguyễn Thị Mỹ Linh 10€. Hoàng Văn Phạm 5€. Lê Văn Hà (Treuchtlingen) 50€. (Nienburg): Đặng Bảo Lâm 10€. Lee Nhan Khanh 20€. Khuu Nhan 50€. Fam. Khuu 50€. (Münster): Gustav Niehoff 10€. Âu Kim Phụng 10€. Thị Ngọc Mai Götz – Nguyen 50€. Yan & Mei 20€. Kiều Việt Đức 5€. Tăng Bích Thường, Tang Bích Thanh 40€. Chi Ma 10€.

Trần Đình Hy (Lare) 20€. Trần Toàn Xuân (Böblingen) 25€. Trần Quang Tuệ (Neuss) 25€. Stahns Phuc (Kobem-Gondorf) 20€. (Hannover): Lê Văn Súng 10€. Lê Văn Thị Du 50€. Trần Hoàng Việt 50€. Gđ. Diệu Phẩm Ngụy Nhật Thử 30€. Phùng Thị Hiền 50€. Nguyễn Thị Quỳnh Hoa 5€. Nguyễn Thị Xuân Ninh 10€. Hà Thị Nhan 20€. Vũ Thu Hương 5€. Pinhua Cheng 20€. Phạm Thị Tú Anh 5€. Lê Thị Lan 5€. Phạm Việt Thắng 30€. Nguyễn Duy Hương 5€. Wat Dhamaviha Ra (Wat Thai) 50€. Huỳnh Văn Dư 10€. Nguyễn Thị Quỳnh Hoa 5€. Huỳnh Thị Hà Hưng 5€. Nguyễn Thị Hồng Mận 10€. Đức Phú 20€. Vũ Thị Tuyết Vân 10€. Hà Thị Nhan 10€. Vũ Như Măng 3€. Fam. Đặng – Kunnere 10€. Fam. Nguyễn Diệu Linh 10€. Trần Duyệt Khanh 50€. Thị Thủy Linke 10€. Nguyễn Thị Khánh Vân 10€. Dương Thị Kim Oanh 10€. Võ Văn Sơn 5€. Nguyễn Văn Chức 5€. Nguyễn Thị Bích Liên 20€. (M'Gladbach): Phạm Văn Lợi 10€. Vũ Hoàng Nga 10€. Lê Thị Ngọc Tuyền 10€. (Nordhorn): Nguyễn Phi Yến 20€. Hồ Nguyễn 10€. Fam. La Quốc Dũng 10€. Nguyễn Thị Thu Hà (Bruckköbel) 30€. David Ong (Pohlheim/Hausen) 30€. (Bad Iburg): Gđ. Huỳnh Thị Lý 10€. Trần Tuyết Hoa 20€. Gđ. Chau Muoi 10€. Nguyễn Phương Hoa 10€. (Saarbrücken): Nguyễn Hồng Phượng 15€. Uyên Thị Tho 20€ HHHH Nguyễn Trọng Dũng. Nguyễn Văn Nghị 20€. Gđ. Phạm Phú Hình 11€. Nguyễn Thị Hạnh 10€. Lý Phách Mai (Immenstadt/Allgäu) 100€. (Wiesbaden): Bành Thẩm Cường 10€. Nguyễn Lệ Chi 10€. Ngô Văn Cẩn 10€. (Kassel): Võ Thị Kim Anh 20€. Nguyễn Hoà Nam 10€. Nguyễn Thị Như Quỳnh 10€. Nguyễn Lan Phương 10€. Như Minh 5€. Huỳnh Thanh Hà (Nettetal) 20€. (Dormagen): Hoàng Anh Tuấn 50€. Hoàng Minh Tuấn 50€. Tăng Quốc Hùng (Oberhausen) 5€. (Koblenz): Trinh Thị Thai 5€. Thiên Đạo Phạm Lạc 30€. Lê Bích Châu 10€. Chơn Thịnh Tuyền (France/Paris) 40€. (Braunschweig): Lý Thanh Nhiên 50€. Nguyễn Văn Nam & Hồ Thị Luông 20€. Trần Thiên Châu 20€. Gđ. Nguyễn Hải Hồng 20€. Hoàng Minh Hiền 5€. Trần Lệ Thanh 10€. Lê Thị Báu 20€. Đỗ Văn Hải 20€. Trịnh Phi Sáu 10€. Châu Ngọc Lan 10€. Đoàn Thị Thanh Thủy 5€. Trần Thị Hương 20€. Đặng Thanh Hương 10€. Trần Q. T. 10€. Fam. Choong Kim Woon 10€. (Köln): Diên Văn Nghĩa 10€. Lê Thanh Đăng 65€. Gđ. Quan Kỳ 20€. Hoàng Thị Thụy 10€. Mai Hoanh Sự 10€. Trần Thị Nguyệt (Roppard) 10€. (Düsseldorf): Hoàng Nguyên Hải 10€. Nguyễn Thị Tám 10€. Nguyễn Thanh Tùng 20€. (Emden): Dung Mùi 50€. Nguyễn Văn Hòa & Nguyễn Anh Thư 9€. Thái Thị Hồng 10€. (Việt Nam): Hứa Tú Cầm 10€. Hầu Mỹ Hương 20€. Nguyễn Thị Na 10€. (Hagen): Quách Đại Triển 10€. Quách Hứa Mỹ Châu 10€. Lâm Thuận Hi 20€. Nguyễn Thanh Bình (Haren /Ems) 10€. Huỳnh Công Bằng (Việt Nam/Saigòn) 10€. Đinh Tuấn Anh (Borken) 10€. (Husum): Nguyễn Thị Thanh Hoa 10€. Trịnh Thị Thu Hằng 10€. Richard Hung (USA/CA) 20€. Phùng Thị Vân (France /Strasbourg) 10€. Nguyễn Ngọc Sinh (Rheinau) 20€. Trần Thị Thu Phương (Wittstock) 20€. (Hanau): Võ Hội 25€. Thuấn & Trang 20€. Hào-Lê 20€. Phan Meiha (Simmern) 20€. Gđ. Hứa Trường Hưng (Edewecht) 20€. Nguyễn Ngọc Hào (Bad Bentheim) 20€. (France): Lan Phương 30€. Cao Vĩnh Hiệp 10€. Lê Văn Thanh (Belgium) 20€. (Helmstedt): Huỳnh Thị Bé 10€. Nguyễn Xuân Xa & Lê Thị Thu 10€. Lưu Anh 30€. Fam. Trần Kinh Hưng 30€. Gđ. Quách Tuấn 40€. Hoàng Thị Niêm (Brome) 10€. (Aurich): Lâm Thành Thắng 10€. Trần Thị Năm 10€. Nguyễn Văn Tre 10€. Danh Thị Tham 60€. Nguyễn Thị Trần 20€. Nguyễn Thị Tuyết Lan 10€. Lê Thị Châu 20€. Phat & Diên 20€. Huỳnh Thị Khuyển 10€. Thiên Xuyên 10€. (Ronnenberg): Lê Hồng Thủy 5€. Trần Thị Xuân Hồng 5€. Đinh Thu Hương (Stuhr) 20€. Lê Thanh Thủy (Starstedt) 5€. Nguyễn Hữu Thông (Bad Hangensalta) 50€. (Stadtallendorf): Thái Tran 20€. Nguyễn Thị Thanh Hương 10€. (Garbsen): Phạm Thị Tuất 10€. Tuấn Anh 10€. Dương Đình Hùng 10€. Fam. Doan & Mai 5€. Fam. Nguyễn Minh Tuấn 10€. Gđ. Việt & Mai 10€. Đỗ Thị Dung 10€. Nguyễn Thị Bích Lan 10€. Nguyễn Kim Dung 10€. Nguyễn Văn Bình 10€. Trần Thị Hoi (Blaustein-Ulm) 5€. (Vechta): Đặng Thị Kim Vân 20€. Đỗ Thị Hellomys 10€. Gđ. Phạm Ngọc Hà Khánh 10€. Đỗ Xuân Tam 10€. Nguyễn Thị Quý 10€. Fam. Ly 20€. Huỳnh Phùng Phương 11€. Gđ. Trịnh Văn Tuấn & Au Lợi 33€. Gđ. Minh & Linh 10€. (Göttingen): Mai Quang Tuyền 10€. Vương Nguyễn Tuyết Bằng 10€. Thi Liêng Trang 20€. Thu 10€. Lưu Văn Trung 10€. Bùi Văn Đại (Alhorn) 10€. (Wolfsburg): Đặng Kiều Oanh 20€. Trần Thị Hoài 10€. Nguyễn Thị Bình 10€. Nguyễn Thị Thanh 10€. Fam. Lan Phương Delarber 20€. (Wilhelmshaven): Fam. Lang Thu Toàn 5€. Trầm Thế Ngưu 20€. Trịnh Thị Mai 10€. Trịnh Thị Hòa 10€. Nguyễn Đình Hưng 50€. (Ulm): Trần Thị Hải Chinh 5€. Đặng Thị Hải Vân 5€. Văn Thị Lê Hồng (Sanderhausen) 20€. (Hameln): Fam. Trần Hương Lan 5€. Lê Hải Yến 5€. Gđ. Nguyễn Hồng Hải (An) 10€. Triệu Thị Thục & Ng.Duy Chạn 20€. Phạm Thanh Mai 10€. Kim Quy 5€. Trần Đức Xuân 50€. Nguyễn Thị Kim Loan (Heyerode) 10€. Bùi Hữu Thòa (Stadthagen) 10€. Nguyễn Hồng Yến (Wuppertal) 5€. (Leipzig): Đỗ Tuấn Anh 10€. Lê Thị Thanh 10€. Vương Thị Thu Hường 20€. Tolzauer, Thuan 20€. Nguyễn Ngọc Tâm 20€. Hoàng Thị Luyện 10€. Văn Dadino 10€. Nguyễn Quang Trung 20€. Nguyễn Đình Chánh 20€. Trần Trọng Đầu 10€. Vạn Thư Nguyễn Thị Tú Anh 10€. Đặng Thị Kim Dung, Phùng Xuân Khuê 20€. Asia Tùng Thúy 40€. (Lüneburg): Nguyễn Thúy Nga 30€. Trần Thị Lan 15€. Phùng Kim Oanh 10€. Huỳnh Khiết Ngọc 40€. Hoàng Khanh Toàn (Frankfurt/M) 10€. Nguyễn Thị Hoan (Berndorf) 5€. (Buchholz): Ấn danh 10€. Ngô Thị Lan 30€. Đào Thị Phú 20€. (Frankfurt): Hoàng Q. Quang & Nguyễn Hồng Vân 10€. Nguyễn Duy Khi 10€. Nghiêm Quốc Hùng (Göttigen) 10€. Nguyễn Tấn Lễ (Groß Bertal) 30€. Ấn Hoa (Aachen) 20€. Nguyễn

Thị Liên (Bad Salzgitter) 10€. (Oldenburg): Đào Thị Tinh 20€. Nguyễn Hồng Diệp 25€. Ngô Chung Sơn 10€. Nguyễn Thị Liễu 10€. Ngụy & Hứa 20€. Nguyễn Thị Thành 10€. Lưu Công Huyền 5€. (Bremervörde): Trần Văn Hùng 10€. Trần Anh Thư 10€. Gđ. Nguyễn Thị Hà & Hoàng Khanh 4€. Thái Thị Thúy Mai (Uchte) 10€. Trần Thị Tiệp (Oberursel) 20€. Phạm Thị Thanh Huyền (Bad Oayhausen) 5€. Lương Thị Thu Hiền (Germerschheim) 5€. (Burgdorf): Nguyễn Thanh Thụy 5€. Nguyễn Quý Hạnh 5€. (Melle): Trần Việt Hưng 10€. Trần Tuấn Đạt 11€. Nguyễn Hòa Bình 10€. Trần Thị Thu Hương 15€. (Essen): Vo Thanh Nao & Trần Thị Nết 20€. Trịnh Thị Nga 5€. Nguyễn Bá Trọng (Osthuderfern) 10€. Đỗ Thị Vinh (Kandel) 10€. Phạm Bích Thảo (Frankfurt/Oder) 30€. (Hildesheim): Nguyễn Thị Thu Hà 100€. Lê Thị Thọ 10€. Gđ. PT Nguyễn 5€. Fam. Nguyễn 20€. Đào Xuân Thành 10€. Đinh Văn Sơn 50€. Fam. Nguyen 5€. Trần Đức Toàn 10€. Thiểu Thị Thúy Nga 5€. (Waiblingen): Hứa Xuân Mai 30€ HHHH ĐH Hứa Vinh Si. Đỗ Ngọc Hải 10€. (Seevetal): Trần Thị Hồng Ngọc 10€. Trần Thị Hồng 10€. (Herford): Lâm Kỳ Thạch 5€. Nguyễn Đức Lễ 20€. (Bad Könningen): Lương Thị Thuý Diễm 20€. Lê Thu Thủy 20€. (Osnabrück): Pang Ying Kau 10€. Trần Thị Mến 10€. Văn A Mui 20€. Chồng Cun Sầu 10€. Mai & Lê Thị Long 20€. Đỗ Thị Nga 10€. Nguyễn Thị Thanh Bình 5€. (Schweden): Lương Thanh Thủy 50€. Đặng Thị Thương 35€. (München): Nguyễn Thị Thu Huyền 10€. Nguyễn Nga My 20€. Lê Văn Cầu & Phạm Thị Hộ 10€. Nguyễn Thị Thu Hương 10€. Vũ Thị Bích Thủy 20€. Tạ Vũ Phương Lan 20€. Fam. Phạm (Osterode) 5€. (Lehrte): Phan Thanh Hải 10€. Nguyễn Đình Thắng 10€. Fam. Nguyễn Văn Nhiệm 10€. Lê Thị Anh & Nguyễn Đức Dân (Ahlhorn) 5€. Dương Minh Chí (Adeleben) 50€. Đào Đức Nghĩa & Đỗ Thu Hà (Gardelegen) 20€. Đặng Văn Hiếu (Kirchen) 10€. (Bonn): Trần Hồng Hoa 10€. Nguyễn Thị Mai & Gđ. Đỗ Đức 10€. Trần Hồng Hoa 10€. (Vallendar): Nguyễn Mai Khanh 20€. Fam. Đồng Văn Hà & Dahmen 20€. Nguyễn Minh Nguyệt (Steinhude) 10€. (Magdeburg): Nguyễn Trọng Tuấn 50€. Nguyễn Thị Đào Nguyên 50€. Đinh Thu Hương 20€. Nguyễn Vũ Thu Hương 20€. Nguyễn Thị Phương Lan 10€. Lê Thị Ngừng 20€. Nguyễn Văn Thịnh & Phạm Lê Thư 20€. Vũ Hoàng Phong 20€. Nguyễn Thị Quyên 20€. Phạm Thị Hà 15€. Nguyễn Thị Phương 5€. Gđ. Chu Quang Ngọc, Đào Thị Tuy 10€. Gđ. Nguyễn Tiến Dũng & Võ Thị Thủy 20€. Trịnh Ngọc Vân & Nguyễn Thị Tâm 20€. Phạm Thị Thuận 10€. Gđ. Trần Văn Mùi 20€. Nguyễn Thị Hương 5€. Đỗ Thị Gái 30€. Nguyễn Thị Đào Nguyên, Phạm Tiến 20€. Trần Thị Tuyết 10€. Nguyễn Thị Thanh Đạm 10€. Vũ Thị Hoàng Hà 20€. Ngô Văn Tuyền 5€. Đỗ Hùng Văn & Nguyễn Thúy Lan 20€. (Schweiz): Nguyễn Sơn 6€. Trần Ly Ai Phương 20€. Nguyễn Đức Tài 20€. Trần Văn Mỹ 10€. Thiên Giáo Nguyễn Thị Thu Hạnh (Filderstadt) 50€. Phan Thị Nhàn (Bad Hönningen) 10€. Lương Thị Xuân Phương (Gemersheim) 10€. Phạm Hồng Văn (Soltau) 10€. (Bielefeld): Nguyễn Thị Kim Tuyền 15€. Nguyễn Anh Tung 10€. Phạm Văn Đại & Đinh Thị Thủy Dung 20€. Phùng Chí An 50€. Phung Tieu Yaw 5€. Thu Hien Wittkowsky 10€. Phạm Thị Lanh 20€. Đinh Thiên Nhiên & Mai Thị Đậu 20€. Nguyễn Anh Dũng 20€. Phùng Thị Toan (Tostaedt) 20€. Ngô Thị Nghĩa & Đỗ Thị Thanh (Neu Wulmstorf) 20€. (Meppen): Tăng Lệ Tiên 20€. Văn Hữu & Tuyết Lụa 50€. (Bernburg): Bùi Văn Chung 10€. Ralf Holze, Mathes. Hồng Nga 15€. Fam. Trần Hương Lan (Georgsmarienhütte) 20€. Nguyễn Thị Lê Hằng (Recklinghausen) 10€. Hứa Xuân Hên (Wernau) 50€. Nguyễn Thị Hà (Norderstedt) 20€. Fam. Phiaphakde Nguyen (Jüchen) 25€. (Wernigerode): Lê Công Viên 50€. Nguyễn Thị Mai Liên 10€. Dianne König (Rehau) 25€. Trần Văn Khôi (Holland) 100€. (Langenhagen): Xu Chuan Khit 20€. Cường Văn Lucy 5€. (Delmenhorst): Lâm Hồng Minh 20€. Nguyễn Thị Hạnh 10€. Bùi Thị Hồng Năm (Glaudorf) 20€. Đặng Thế Hoài Phương (Bad Zaluflen) 10€. (Bremen): Tri Quan Lang 5€. Nguyễn Ngọc Anh Đào 10€. Nguyễn Thị Dung 20€. Nguyễn Thị Dung 10€. Trần Ngọc Thủy 20€. Nguyễn Đức Dương (Barsinghausen) 10€. Gđ. Nguyễn Xuân Dũng (Rheine) 10€. (Marburg): Thị Bích Diệp Lan 15€. Hoàng Thị Thủy 5€. Phạm Thanh Hưng 10€. (Nürnberg): Thanh Hưng 10€. Nguyễn Thị Kim Châu 20€. (Craibheim): PT. Diệu Thoa 20€. Phạm Tiến 30€. Trần Hùng (Halle) 45€. (Apolda): Nguyễn Hùng Cường 10€. Trần Thọ Tuấn 10€. Nguyễn Thị Kim Oanh (Burgwedel) 5€. Kim Dung, Hai, Thụy Dung (Jaderberg) 20€. Chong (Oerlinghausen) 10€. (Bramsche): Nguyễn Huy Đạt 10€. Thanh & Friedr. Wilh. Klein 10€. Diệu Tâm Đào Thị Sơn (Reutlingen) 14€. Lê Thủy Dương (Erlangen) 30€. Phạm Thị Thúy Phương (Troisdorf) 20€. (Unna): Lưu Thị Quang 5€. Bùi Thị Thụy Dung 10€. Nguyễn Thị Tình & Nguyễn Ng.ọc Lân (Wittingen) 10€. Đào Thị Nga (Gladenbach) 5€. Nguyễn Thị Sinh (Bestdorf) 5€. (Solingen): Lâm Kiều Thục 50€. Ngô Văn Quang 20€. Phan Dung (Bodenwerder) 40€. Phạm Thị Hòa (Bovenden) 5€. (Neustadt): Trần Thị Lan 10€. Trương Thị Anh Hoa 10€. Trần Thị Thúy Hạnh, Kim Phúc (Burdru) 15€. Nguyễn Thu Vân (Memmingen) 10€. PT. Quảng Thảo (Frechen) 5€. (Salzgitter): Fam. Phan 10€. Trần Thị Oanh 20€. Nguyễn Thị Tý 10€. Trương Thanh Hùng (Friesoythe) 30€. Gđ. PT Bùi Thị Xuân (Potsdam) 20€. Nguyễn Thục Nhi (Oldendorf) 5€. (Rotenburg): Nguyễn Thị Minh Lý 10€. Nguyễn Thị Tân 20€. (Peine): Bùi Thị Mai 5€. Nguyễn Thanh Liêm 5€. Nguyễn Thị Hoa 5€. Trung Thụy Vu (Schorndorf) 10€. Trương Ngọc Thanh (Friesoythe) 50€. Dương Ngọc Ty & Huỳnh Kim Lang (Syke) 20€. (Krefeld): Khanh Vu 10€. Tăng Phụng 20€. Ngô Mỹ Dung 10€. Nguyễn Ngọc Tâm 20€. Nguyễn Lê Anh 30€. Thái Bích Thủy 10€. Kiệt (Lönningen) 10€. Nguyễn Thanh Huế (Hilter) 20€. Lê Văn

Hoàng & Nguyễn Ngọc Thành (Heusenstamm) 10€. Yang Bi Wan (Duisburg) 20€. Trần Minh Tuấn (Hude) 5€. Fam. Nguyen (Blomberg) 10€. Tam Hiep (Ahltten) 10€. Trần Quang Hón & Quách Tú Dinh (Mainz) 20€. Fam. Quan (Bücheburg) 5€. (Rosengarten): Đỗ Thị Thảo 10€. Trịnh Thị Tùng Lộc 20€. Lê Thị Bích Thuận (Dessau) 10€. Nguyễn Tấn Dũng (Emlichheim) 10€. Nguyễn Phúc Hải Lượng (Denkendorf) 20€. Phạm Thành Hương (Siegen -Weidennau) 20€. Trần Thị Dung (Steinfurt) 20€. Trần Thị Ngọc (Winsen) 20€. Nguyễn Thị Phương Lan (Urbard) 10€. Nguyễn Văn Hữu (Schönbrunn) 10€. Trần Lê Thu (Großburghedel) 10€. Lê Văn Khoa (Dransfeld) 10€. Nguyễn Văn Thủy (Sangenhausen) 10€. Hải Hiền Knöchen (Bad Munder) 10€. Trần Thị Vân Vinh (Diepholz) 20€. Fam. Huỳnh Bá Minh (Hessental) 20€. (Gera): Tô Thị Thu Hà 40€. Nguyễn Thị Như Hạnh 10€. Phạm Thị Hoa 20€. Nguyễn Cẩm Lai 10€. Hồ Thị Mai 20€. Cheng. Sui En (Lingen) 50€. Phạm Duy Quang (Ostercapeln) 10€. Nguyễn Hoàng Lân (Alfeld) 20€. (Jesteburg): Dung Osterle 10€. Nguyễn Thị Bích Hào 10€. Lê Thị Tý (Việt Nam/Vinh Phúc) 10€. Vũ Ngọc Minh (Stendal) 10€. Hoàng Thị Lan (Bad Doberan) 10€. (Laatzen): Phạm Đức Thọ 10€. Tăng Quốc Cơ 50€. (Celle): Lâm Sáng 10€. Nguyễn Minh Hạnh 20€. Trần Bội Châu 20€. Nguyễn Thị Liên 10€. Nguyễn Thị Vinh (Uelzen) 10€. Trần Duyệt Hiền (Uülzen) 30€. Trần Văn Chánh (Flensburg) 20€. Gđ. Nguyễn Văn Tân & Vũ Thị An (Goslar) 10€. Fam. Tran (Bad Lauterberg) 20€. Nguyễn Đăng Hải (Stuhr/ Brinkum) 10€. Trần Thúy Hằng & Bế Nhật Long (Brinkum) 20€. Gđ. Nguyễn Đức Hồng (Meerane) 5€. Phạm Văn Đàm (Pinneberg) 10€. Trần Thị Thu Loan (Gießen) 20€. (Oranienburg): Phùng Thị Lành 20€. Ngô Thị Kim Phong 20€. Ziva Thị Kim Liên 20€. Phạm Minh Trang (Einbeck) 10€. (Papenburg): Vũ Quốc Hoài 10€. Trần Văn Khánh 10€. Gđ. Lê Hồ Nam 20€. Đào Thu Tra (Viemheim) 20€. Huỳnh Thị Thu Hiền (Sarstadt) 10€. (Lörrach): Châu Hoàng Hải 20€. Châu Quốc Hùng 10€. Nguyễn Thị Thục (Oldeburg) 10€. Nguyễn Thị Sinh (Lemgo) 20€. Phạm Thị Ngọc Dung (Wriezen) 50€. Nguyễn Đức Sơn (Mannheim) 30€. Nguyễn Thị Duyên (Bad Salzuflen) 30€. Gđ. Nguyễn Hoàng Bích (Oschersleben) 20€. Trần Ngọc Anh (Tübingen) 30€. Hoàng Văn (Werl) 10€. Hoàng Thị Phương (Lamspringe) 5€. Gđ. Nguyễn Văn Đông (Bamberg) 10€. Vương Hoàng, Văn Hải, Bích Ngọc (Erfurt) 10€. Nguyễn Bích Thủy (Sittensen) 10€. Đào Văn Lợi (Salzbergen) 5€. Mạc Văn Cường (Verden) 10€. Trần Thị Tuyết (Isernhagen) 10€. Nguyễn Ngọc Cường (Stuhr) 5€. Lê Thị Phương Hoàng (Gifhorn) 10€. Nguyễn Phúc Hưng & Hoàng Thị Thanh Hằng (Harpstedt) 10€. Hoàng Thị Yến (Heidenau) 5€. Nguyễn Công Khởi (Sassenberg) 20€. Đinh Thị Hà (Winsen/Huhe) 10€. Tôn Đức Thành (Nienburg/Wesser) 10€. Nguyễn Thị Gái (Regensburg) 20€. Chu Thị Hà (Oha) 20€. Lê Quang Thịnh (Nord Stammen) 10€. Nguyễn Thị Thủy (Erkerode) 10€. Phạm Thanh Tuyền (Westershede) 20€. Gđ. Mai Hữu Nghĩa (Kupferzell) 20€. Trần Hồng Nhung (Rostock) 5€. Nguyễn Thị Hồng (Việt Nam / Phú Thọ) 5€.-

• Ấn Tống

Bạch Hồng Dinter (Recklinghausen) 30€. Ấn danh 30€. Trần Ngọc Anh (Rottenburg) 10€. Trịnh Tự Nhiên (Hagen) 100€. Trần Thị Ngọc Thanh (Italia) 20€. Nguyễn Thanh Trúc (Suisse) 12€ (=20FS). Đào Quốc Hùng (Berlin) 20€. Trần Hữu Trát (USA) 37€ (=50US). Diệu Hoa (England) 30€ (=20 Anh kim). Tâm Vị (England) 30€ (=20 Anh kim). Lê Thị Bích Ninh 10€. Lê Thị Bích Ninh & Thiện Lập (München) 40€. Bùi Trần Thị Tài (Suisse) 30€ (=50FS). Mai Bùi 20€.

• Cúng dường Tượng Phật

Võ Bảo Thúy & Nguyễn Thị Mười (Rheine) 60€. (Danmark): Diệu Minh Nguyễn Thị Nguyệt 60€. Trần Thị Hai 60€. Nguyễn Thị Diễm Kiều 60€. Phạm Thị Phần 60€. Trần Thị Vĩ 60€. Nga Hua () 20€. Ng.Thị Mỹ Hiền & Götz Nickel (Hamburg) 10€.

• Đất Già Lam

ĐH. Hồ Bá Linh (Herne) 100€. Phùng Cát Dũng (Marburg) 100€. Thiện Đăng Tống Thị Bình (Köln) 50€. Tuấn Văn (Nürnberg) 20€. Vũ Quốc Sùng (Lilienthal) 50€. Lưu Thế Mai (Holland) 20€. Thiện Chương (Hochheim a.M) 400€. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 10€. Chi Hội PTVNTN (Stuttgart) 500€.

• Đền Dược Sư

Niklas Kim Eiben (Ibbenbüren) 10€. Thiện Hằng Nguyễn Thị Thu Hà () 10€.

• Vu Lan

Mạch Xuân Mỹ () 20€. Nguyễn Văn Tý (Weil-Friedlingen) 20€. Chiêm Liên (Altenkirchen) 11€. Trần Thị Thanh Thúy (Karlsbad) 30€.

• Hương Linh Ký Tự

Gđ. họ Lưu (Helmstedt) 100€. Đào Thị Chúc (Trier) 70€. Lưu Hạnh Dung (Karlsruhe) 200€ cúng chư Hương Linh. Lý Quốc Đồng (Hamburg) 50€ HHHH Diệu Kim & Chơn Thủy. HL Yếu tử Cô Tám... 75€. Fam. Dam 10€ HHHH Ngô Bích Như.

• Trai Tăng

ĐH. Trịnh Tự Nhiên (Hagen) 200€. Nguyễn Đức Mạnh (Bayreuth) 30€. Diệu Nghĩa 50€. HHHH. Phan Thị Sanh 800€. Diệu Hoa 10€. Đồng Hương 10€. Diệu Thới 5€. Ấn danh 10€. Đồng Tuy 20€. Thị Kiến 50€. Trương Minh Thắng 5€. Diệu Đức 10€. Thiện Tuệ Kevin Minh 10€. Diệu Nguyệt 10€. Quảng Niệm 10€. Thiện Hiền 10€. Thiện Châu 10€. Phan Thị Thúy Phương 5€. Ly To 5€. Tăng Quốc Lương 10€. Thiện Đạt 10€. Diệu Huệ Đặng Thị Thúy 10€. Đặng Thị Nga 10€. Đặng Thị Hương 10€. Lê Hữu Tình 10€. Nguyễn Hậu 5€. Đỗ Mẫn 20€. Đỗ Hồng 20€. Đỗ Yến 20€. Trần Thục Hiền 20€. Thiện Nguyên Lý Hùng Sơn 50€. Trương Tấn Lộc 50€. Tâm Như 20€. Quách Trang Quay 10€. Trịnh Thục Yến 10€. Hồ – Nguyên 5€. Nguyễn Thu 20€. Đồng Phiên 10€. Lưu Thiện Thân 10€. Diệu Bảo 10€. Diệu Thắm 10€. Diệu Bình 20€. Minh Hiền 10€. Minh Đạt 20€. Nhứt Trọng 20€. Diệu Nhân 20€. Hoa Phước Đỗ Thị Thu Hà 20€. Nguyễn Thị Thu 10€. Diệu Liên 10€. Nguyễn Đông 20€. Trần Ngọc Ấn 20€. Thiện Đức Trương Nhân 5€. Thiện Phú 20€. Công Ngọc 10€. Thiện Học Nguyễn Natali N.N. 10€. Nguyễn Thị Thế 10€. Nguyễn Chơn 20€. Biên 10€. Huệ Lộc 20€. Diệu Hoa 20€. Mỹ Dung 10€. Thiện Lương 10€. Tâm Đồng Trần Hải Hòa 10€. Đức Hương 10€. Diệu Tịnh 10€. Thiện Lạc Đồng Thúy An 10€. Giác Hạnh Đỗ Thị Đẹp 5€. Huỳnh Thị Hạnh 10€. Vạn Thu Hồ Thảo Trang 5€. Vạn Thủy Hồ Thị Hồng Mao 5€. Nguyễn Khuyến 5€. Thiện Tựu 5€. Mỹ Anh 10€. Nguyễn Sơn 5€. Huệ Lộc Đỗ Vũ Kim Tùng 14€. Diệp Thanh Toàn 20€. Như Quảng 10€. Gđ. Diệu Ngọc 5€. Chín & Tâm 10€. Mai Văn Tâm 5€. Tùng Thúy Asia 5€. Trùng Thân 50€. Ah Ping Lee 15€. Paik Muoi Tan 15€. Nguyễn Thị Hồng 5€. Yến 5€. Nguyễn Thị Hồng 5€. Minh Thảo 5€. Diệu Kính, Thiện Đạo, Thiện Liễu 70€. Thiện Ý 20€. Thiện Giới 10€. Thanh 10€. Ấn danh 50€. (Hannover): Mai Xuân Diệu 20€. Gđ. Diệu Phẩm Ngụy Nhật Thứ 30€. Võ Phước Lầu 10€. Thiện Đức Chung Thị Hồng 20€. Thiện Nhứt Nguyễn Thị Thanh 10€. Thiện Học Nguyễn Natali N.N. 5€. Thiện Lợi Nguyễn Tobias T.T. 5€. Quang Hùng Thiện Lực 10€. Lương Tô Tử 10€. Thiện Thế Nguyễn Thị Thanh Kim 5€. Trương Thị Diệu Phương 10€. Nguyễn Phương Anh 10€. Diệu Căn Nguyễn Thị Tiến 10€. Nguyễn Thị Kim Liên (Regensburg) 10€. Nguyễn Thị Kim Sanh (Mnürnberg) 30€. (Hamburg): Diệu Trân Phạm Thị Côi 20€. Vương Trịnh Hải Đăng 15€. Diệu Thiện 10€. (Bielefeld): Đoàn Tường Khánh 20€. Diệu Hoàng Lương Thị Kim Phụng 20€. (Wiesbaden): Bành Thắm Cường 10€. Thiện Từ 10€. (Duisburg): Trịnh Quốc Phong & Diệu Hiền 20€. Lý Tiến Vinh 10€. Tăng Bích Phần 10€. Tôn Mỹ Lệ (Saarbrücken) 30€. Đào Thị Chúc (Trier) 20€. (Düsseldorf): Nguyễn Thị Thân 15€. Nguyễn Thị Trường 15€. Thiện Đạo Nguyễn Thị Trường 10€. Nguyễn Thị Thanh Loan 20€. (Pulheim): Kan Hong Vilaysane 20€. Lê Kim Hoàn 10€. Gđ. Diac Nien Sanh (Mönchengladbach) 20€. (Netterthal): Gđ. Long Phi 20€. Gđ. Lương Ngưu 20€. Gđ. Võ Minh Trường (Wilhelmshaven) 20€. Diệu Nữ (Springe) 30€. (Laatzen): Viên Tuyết 20€. Minh Tôn 20€. (Bremen): Trần Văn Các 10€. Lê Huy Dũng 5€. Lý Trần Châu (Duisburg) 10€. Diệu Nhẫn (Berlin) 20€. Thiện Mỹ & Diệu Vân (Pforzheim) 20€. (Stuttgart): Thiện Như Chiêm Thị Hiền 100€. Trần Văn Út 20€. (Danmark): Thiện Nghĩa Trần Văn Ôn 20€. Như Hân 50€. Thị Thiện Phạm Công Hoàng (Tostedt) 20€. (Gießen): Diệu Bảo 30€. Tâm Cừ Trương Tôn Châu 10€. (Siegen): Như Sương Nguyễn Thị M. Trinh 10€. Thiện Thủy Dương Văn Long 10€. Phan Phương (Oberursel) 10€. Thiện Hào (Göttingen) 10€. Đồng Hạnh Thanh Tịnh Tô (Bad Homburg) 10€. Thiện Lộc Dư Kiều Diễm (Tübingen) 20€. Thiện Hữu Đỗ Thái Bằng (Seelze) 20€. (Aurich): Ngọc Thanh Ngô Kiều Oanh 50€. GĐPT. Minh Hải 50€. (Saarburg): Từ Hùng Trần Phong Lưu 5€. Lê Thị Huỳnh Hoa 5€. Dien Van Nhan (Langenfeld) 5€. Lý Tấn Vạng (Krefeld) 20€. Diệu Thiện Đỗ Thị Diễm Thúy (Schweiz) 20€. Diệu Từ (Minden) 10€. Khampiou Rattavong (Kiel) 10€. Nguyễn Thị Minh Nga (Dortmund) 5€. Diệu Hoàng Chung Tiểu Phụng (Münster) 5€. Minh Đăng Nguyễn Bảo (Köln) 4€. Thiện Yến Nguyễn Thị Nhị (Reutlingen) 10€. Chín & Tâm (Zirndorf) 30€. (Karlsruhe): Lê Văn Trường 50€.

• Từ Thiện:

- **Cô Nhi, Cùi, Mù, Dưỡng Lão:** Nguyễn Hiệp 100€. Lê Như Quỳnh (Frankfurt) 50€. Ngô Thị Kính (France) 10€. Huỳnh Thị Thảo (France / Carcassonne) 20€. Quảng Tín (Münster) 10€. Diên Văn Nhan (Langenfeld) 20€. Tăng Kim Lang (Berlin) 10€. Trần Thị Bích Thủy 15€. Ngọc Linh Nguyễn Thị Thái Lan (Stadtfurth) 10€. Thiện Tịnh Nguyễn Kim Thanh 10€. Gđ. Phạm Văn Thành 10€. Hoàng Huân (Italia) 10€.

- **Nồi cháo Tình thương:** Ngô Thị Kính (France) 10€. Tâm Huệ (Belgique) 10€. Trịnh Thị Thu Hằng (Husum) 5€.

- **Giúp Bão Lụt:** Lưu Bạch Thủy (Heilbronn) 30€. Ngô Hoàng Phong (Lippstadt) 30€. Trần Thị Hiệp (Lippstadt) 20€. Nguyễn Thị Thọ (Lünen) 50€.

- **Giúp người nghèo:** Lin Nguyễn (Minden) 20€. Nguyễn Hiền (Kleve) 100€ (Mồ mắt).

• Sửa Chùa

ĐH. Đỗ Thị Yên Oanh (Đỗ Reisebüro) 280€. Tô Mộng Ngọc & Dg Ng. Dương 115€. Lê T. B.Thủy & Ng. Hữu Hương 50€. Ngọc Diệp 1000€. Nguyễn Kiều Long 20€. Nguyễn Hữu Tùng 10€. Trần Văn Bình

100€. Hà Văn Tư 50€. Giang Thái An 50€. Trần Thị Dờm 100€. Hà Ngọc Kim Loan 200€. Trương Minh Sang & Vũ Văn Cường (Stuttgart) 120€. Đồng Xuân Center (Leipzig) 135€. Han Nguyên (Kleve) 100€. Nghiêm Sơn Chữ Thị Chiến (Suisse) 50€. Lin Nguyên (Minden) 20€. Hứa Mỹ Hiền (Düsseldorf) 10€. (Hamburg): An Thuận Nguyễn Thị Ân 50€. Nguyễn Thị Thúy Phượng 20€. David Ong (Pohlheim/Hausen) 20€. Nguyễn Minh Trí & Frank (Rheinbrohl) 20€. Nguyễn Thị Kiều Hạnh (Obertsdorf) 5€. Hoàng Thu Vân (Osnabrück) 10€. Trịnh Thị Thu Hằng (Husum) 5€. Lại Minh Hải & Lê Lại Thị Nhật Thảo (Eppertshausen) 50€. (München): Nguyễn Minh Phong & Nguyễn Minh Huệ 30€. Lê Văn Cát 30€. Jakob Ganther (Wolfenbütte) 10€. China Rest. Dynastie (Verden) 70€. Mai Văn Tam (Lüdenscheid) 20€. Thân Thị Ngân (Korbach) 10€. Nguyễn T. V. (USA Largo) 186€. An-Mai Hà Phước (Isselburg) 15€. (Hildesheim): Nguyễn Thị Thu Hà 100€. Nguyễn Thị Thu Hà 100€. La Banh (Frankfurt) 65€. D. Hòa, M. Thường, D. Pháp... (Nürnberg) 50€. Lưu Tạ Nhân (Heilbronn) 20€. La Ngọc Lợi (Việt Nam) 10€. (Bielefeld): Lê Anh Sơn 10€. Lê Anh Ngọc & Lê Do Giang Nhi 1€.

• Học Bổng Tăng Ni Việt Nam :

-**Việt Nam:** Gđ. Phạm Văn Thành 10€. Hứa Thiên Thanh (Düsseldorf) 10€. Bathke Jenny Kim & Elly Kim (Gießen) 50€.

-**Đức quốc:** Giang Chung 50€ + 50€. Nguyễn Văn Quang (Berlin) 300€.

-**Ấn Độ:** Ấn danh (Holland) 200€. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 10€. Lê Thị Ngọc Diệp 30€.

• Quầy hàng Tình Thương cứu trợ người Cùi-Mù-Cô Nhi-Quả Phụ- Dưỡng lão

GĐĐH. Viên Tuyết (Laatzen) 20€. Trịnh Hoàng Thúy Phượng (Hamel) 10€. Trịnh Minh Tân (Bad Pyrmont) 30€. Nguyễn Thị Kim Sanh (Nürnberg) 20€. Nguyễn Tăng Lộc (Nürnberg) 20€. Võ Thị Kim Anh (Kassel) 10€. Diệu Hồ Phạm Thị Ut (Langen) 20€. Thiện Tuệ Kevin Minh (Hannover) 10€. Thiện Chánh Mai Xuân Diệu (Hannover) 20€. Diệu Bảo Bùi Thị Trâm (Bielefeld) 10€. Thiện Nghĩa (Hamburg) 10€. Mai Hữu Nghĩa 5€. Tăng Bích Phần 5€. Hồ Diệu Hạnh (Garbsen) 100€. Nguyễn Kiều Như Soa (Laatzen) 5€. GĐ. Hoàng Tôn Long (Frankfurt) 276 bánh xu xê, 40 bánh bía, 41 bánh giò, 23 bánh lá gai, sâm bổ lượng, sương sa hột é & hột lựu. Lợi & Phượng 80 bánh bao chỉ. Xuân & Mỹ 118 bánh đa lợn, 62 bánh bò. Oanh & Vinh 90 bánh xôi vị. Tinh & Mai 90 bánh xu xê. Thanh & Tiến 105 bánh ú. Phú & Phương 120 bánh tro. Chị Sáu Đỗ 20 bánh bao. Diệu Vân (Karlsruhe) 1 số bánh ích trần, 10 bánh chuối, 10 bánh khoai mì. Lý Kiến Cường (Saarbrücken) 10 ổ bánh bò nướng. Tôn Mỹ Lệ & Tôn Thúy Bích (Saarbrücken) 39 bánh lá dứa. Bắc Quyền 10 bánh ú. Tiêu Chí Trung (Saarland) 100 bánh gai.

*
* *

Định kỳ hàng tháng xây chùa Viên Giác

Đến tháng 7 năm 2007 chùa đã trả nợ ngân hàng xong số tiền 700.000 DM đã mượn xây chùa 15 năm trước. Tuy nhiên việc bảo tồn, sửa chữa và tiền điện, Gas, nước vẫn cần đến sự ủng hộ hàng tháng của quý Phật Tử xa gần. Mong quý vị lưu tâm hỗ trợ cho.

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi rõ nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại, chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto như sau:

1. Congr.d.Verein Vietn.Buddh. Kirche e.V.
Konto Nr. 870 1633
BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover
(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)

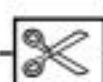
2. Pagode Vien Giac
Konto Nr. 870 3449 – BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover
(Một tháng ngân hàng báo một lần)

Quý vị ở ngoài nước Đức xin chuyển vào Konto như sau:

3. Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche e.V
BIC: DEUTDEDBHAN
IBAN: DE 22 2507 0024 0870 1633 00
Deutsche Bank Hannover - Germany

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát



Phiếu ủng hộ báo Viên Giác

Số hiệu độc giả (SHDG) ⁽¹⁾

Họ và Tên

Địa chỉ

.....

Điện thoại :

Số tiền

Giấy chứng nhận khai thuế : Có ☐ Không ☐

Độc giả mới: ☐ Độc giả cũ: ☐

(Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ mới cũng như cũ và Số hiệu độc giả)

.....

.....

(1) Số hiệu độc giả này có in trên nhãn địa chỉ gửi báo đọc từ trái qua phải tối đa là 4 số.

Thí dụ :

Vien Giác, Karlsruher Str. 6, 30519 Hannover- Germany

* **SH: 0000#** Date: 8/07*

Vien Giác, Karlsruher Str. 6, 30519 Hannover- Germany

* **SH: 0000#** Date: 8/05 **het han***

(Nếu trên nhãn gửi có ghi "het han" thì xem như là sẽ ngưng gửi báo)

Chú ý : Khi chuyển tiền ủng hộ Báo Viên Giác xin quý vị ghi rõ **Họ. Tên** người nhận báo cùng kèm theo **Số Hiệu Độc Giả (SH)** để chúng tôi dễ dàng đối chiếu với danh sách nhận báo.



VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

*Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland*

CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Thượng Tọa Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Đạo hữu Nguyễn Trí

QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Đạo hữu Thị Tâm

BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

Thượng Tọa Thích Như Điển - Đan Hà - Quỳnh Hoa -
Tử Hùng Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên -
Thiện Căn Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phù Vân -
Trương Ngọc Thanh - Lê Ngọc Châu. Dr. Tôn Thất Hứa.



Tùy Anh (Đức) - Người Giám Biên (Đức) - Đông
Phương Mai Lý Cang (Pháp) - Trần thị Hương Cau
(Đức) - Ngô Minh Hằng (Mỹ) - Trần thị Nhật Hưng
(Thụy Sĩ) - Lê Doãn Kim (Mỹ) - Vi Vi Võ Hùng Kiệt (Mỹ) -
Dr. Thái Văn Kiềm (Pháp) - G.S. Vũ Kỳ (Bỉ) - Huyền
Thanh Lữ (Đức) - Vũ Nam (Đức) - Lê Thị Bạch Nga
(Canada) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phong Hưng Lưu Nhơn
Nghĩa (Úc) - Hạnh Nguyễn (Ấn Độ) - Phan Hưng Nhơn
(Đức) - Văn Nương LNC (Pháp) - T.S. Lâm Như Tạng
(Úc) - Phạm Thắng (Canada) - Đoàn Văn Thông (Hoa
Kỳ) - Nguyễn Thủy (Pháp) - Võ Thu Tịnh (Pháp) - Võ
Thức (Đức). Huỳnh Ngọc Nga (Ý).

KỸ THUẬT AN LOÁT (Layout)

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức

CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitwirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD
c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover

Tel. 0511 - 87 96 30 . Fax : 0511 - 87 90 963

Homepage: <http://www.viengiac.de>

E-mail : viengiac@viengiac.de

E-mail : baoviengiac@viengiac.de

E-mail : phuvan@arcor.de

VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ủng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân bình thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V
Konto Nr. 870 16 33 - BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover

Ngoài nước Đức gửi qua trương mục
Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.
Bic : DEUTDEB33HAN
IBAN : DE 22 2507 0024 0870 1633 00
Deutsche Bank Hannover

Mục lục

Trang

- Thư tòa soạn 1
- Thông bạch Vu Lan 3

• Tôn Giáo

- Cuộc du hành sang Lạp Tát của Tây Tạng (HT. Thích Trí Chơn dịch) 9
- Phật sống Tây Tạng (Thích Nguyên Tạng dịch) 6
- Lễ kính chư Phật (Thích Chân Tuệ) 9
- Tìm hiểu lễ Vu Lan báo hiếu ... (Trần Trọng Khoái) 10

• Chủ đề - Văn học nghệ thuật

- Lịch sử ngày lễ Mẹ (Võ Thị Diệu Hằng) 15
- Má tôi (N. Huah) 18
- Sống bù cho con (Hư Thân Huỳnh Trung Chánh) 20
- Bến mẹ (Trần Kiên Đoàn) 24
- Má Hai (Phượng Quỳnh) 26
- Quê ngoại (Thiện Căn Phạm Hồng Sáu) 32
- Chị tôi (Tâm An) 34
- Rừng xưa đã khép (Quỳnh My) 37
- Tiếng đàn trong bức tranh Tổ Nữ (Hoàng Ngọc Liên) 41
- Tình yêu của mẹ (Hồ Lệ Quang) 44
- Nước Úc có gì lạ? (Thích Như Điển) 46
- Lá thư mùa thu (Hòa Thượng Kiến Tánh) 49
- Mưa ngâu (Nguyễn Quý Đại) 50
- **Điểm sách** : Cho tôi ôm trái tim Việt Nam (Lâm Kim Loan) 53
- Cảm nghĩ về "Vết chim bay" tuyển tập nhạc Nguyễn Hoàng (Đan Hà) 55
- Mẹ tôi (Do Thịnh Phi) 58
- Giới thiệu : Sách báo mới (Phù Vân) 59

• Câu chuyện y học

- Bệnh lỵ (Dr. Tôn Thất Hứa) 60

• Y dược thường thức

- "Chip khoai Tây" (Dr. Tôn Thất Hứa. 62
- Coca Cola (Quỳnh Hoa)

• Tin Phật Sự :

- Trại Thanh thiếu niên kỳ 6 tại Heilbronn. - Mừng sinh nhật của T.T. Phương Trượng. - Khóa tu gieo duyên kỳ 9 tại chùa Viên Giác, Hannover.- Thông báo chương trình xây dựng ngôi chùa Tam Bảo mới. - Khóa tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 19 tại Thụy Điển. - 64

• Tin tức Sinh Hoạt Cộng Đồng

- Tin tức.- Chúc mừng.- Thông cáo báo chí.- Quyết nghị của Quốc Hội Châu Âu....- Quyết nghị về Việt Nam ...- 67
- Tin tức nước Đức 73
- Tin thể giới 76
- Từ thiện xã hội 82
- Nhân tin - Tìm thân nhân - Tìm người giúp việc 82
- Hộp thư Viên Giác & Thư trả lời 84
- Phân ưu - Cáo phó - Cảm tạ 85
- Phương danh cúng dường 87

• Thơ

(5). Hai đường (Hòa Thượng Thích Nguyên Đạt). (8). Với cỏ bên đường (Trần Vạn Giã). (14). Cảnh hoa trắng Vu Lan (Nguyễn Phan Ngọc An). (16). Lạc cõi Tây Thiên (Hi Hi). (17). Tình mẫu tử (Sư Huỳnh Hà Đâu Đồng).- (17) Bầu sữa mẹ (Lý Phách Mai). (33). Cha mẹ (Kim Chi Viên Thành. (43). Hai mảnh trăng soi (Phan Văn Phước). (45). Nguyệt cảm nhận riêng ta (Khaly Chàm). (58) Chiều nghe tiếng hát Dạ Lan (Đan Hà). (59). Khóc bạn (Hoàng Hoa). (61). Á ơi, Mẹ ru một đời (Lê Huy Hà).

• Hình bìa : Đóa sen hồng của Họa sĩ Vi Vi Võ Hùng Kiệt (USA)

• **Cáo lỗi** : Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu gửi đến và mục phương danh cúng dường không thể đăng hết trong kỳ này được. Chúng tôi sẽ lần lượt tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị.

- Báo Viên Giác -

Trich's

ASIEN IMPORT - EXPORT

Bambusmöbel - Baumaterial
& Tropische Dekoration
für Restaurant & Imbiss
Eberhardtstr.62 - 89073 Ulm
Tel. : 0731 - 6028690 / 1537378
Handy : 0171 - 324 3553.
Fax : 0731 - 602 7561

TOP RABATT AKTION ! von 15% - 30% auf alle Artikel

Thí dụ : Các loại ghế tre (Super Qualität) cho nhà hàng và Imbiss (mit Lederbildung und Polster).

Vorher : 75,- Euro	Jetzt nur : 55,- Euro
93,-	69,-
102,-	79,-

- Các loại ghế tre đều có 5 năm **Bruchgarantie**
- Alle Preise sind Abholtpreis von Lager Bronnen (Solange Vorrat reicht)

Wir laden Sie herzlich zur unseren Ausstellungsraum mit einem 400qm in Ulm - Karlstrasse 56 ein (10:30 Uhr bis 18:30 Uhr). Da gibt es noch mehr neue und besondere Waren für Ihr Restaurant, Imbiss, Privatwohnung oder Haus.

- Hàng mới nhập gồm các loại :
- Tranh ảnh, cây dừa, cây tre, tre ống, đèn Ø 15cm, Bambusmatten. Bàn ghế, tủ, giường, Sofa, đồ trang trí nội thất và nhiều loại mới lạ v.v....
- *** Chúng tôi nhận trang trí cho nhà hàng và Imbiss (Việt, Hoa, Thái, Nhật).***

-4880-160

Nhượng lại quán Tàu tại Bremen - Neustadt

- Có 40 chỗ ngồi , 60m2.
- Giá thỏa thuận

Liên hệ : Thủy

0421 - 578 9848

Mobil : 0176 - 242 421 99

160

Tìm người làm

Cần tuyển gấp 2 chef Koch, 1 Chảo dầu và 02 người phụ bếp cho một nhà hàng mới mở ở Münster. Có nhà ở và chế độ lao động thỏa đáng cho những người có nhiều kinh nghiệm.

Liên hệ : Anh Chi Thanh

Tel. : 0151 19105343

2901-162

ĐẠI LÝ BÁN SÁCH VÀ SƠN MÀI

Hồng Phúc

Bán đầy đủ các loại sách :

Đặc biệt phát hành các loại sách mới tự điển

- ♦ **Đại Tự Điển Đức Việt** gồm 350.000 từ
- ♦ **Đại Tự Điển Việt Đức** gồm 200.000 từ
- ♦ **Tự điển Đức Việt - Việt Đức** (1 quyển trọn bộ)
- ♦ **Tự điển Y Dược** : Đức Việt + Việt Đức
- ♦ **Đại Tự Điển Anh Việt - Việt Anh**
- ♦ **Đại Tự Điển Pháp Việt - Việt Pháp**
- ♦ **Đại Tự Điển Hán Việt**.
- ♦ **Sách học tiếng phổ thông Trung Hoa** sơ cấp, trung cấp, đàm thoại tiếng Hoa.
- ♦ **Sách học tiếng Đức** cấp tốc dành cho người Việt Nam du lịch, đàm thoại, văn phạm tiếng Đức.

Bán đầy đủ các loại sơn mài, cần ốc xa cừ

Xin liên lạc : **Tel. & Fax 04421 28279**
Handy : 0152 03658255
E-mail : vantamTP@yahoo.de

2967-160

Xuân Nails



Nhận đào tạo học viên làm Nail ở München và vùng phụ cận

• Dạy làm móng chân tay các kiểu :

- Móng Gel
- Móng Bột
- Móng Lụa
- Vẽ phun sơn
- Đắp hoa nổi trang trí móng tay ...

- Với kỹ thuật mới nhất của Anh - Đức - Mỹ.
- **Dạy lý thuyết kết hợp với thực hành ngay trên tay khách**
- **Học xong có nhu cầu sẽ được bố trí làm việc tại cửa hàng**
- **Có tài liệu cũng như băng đĩa để tham khảo.**

Xin liên lạc theo số :

Tel. : 0176 - 21949487 ; 089 30780527

161/280EX